

SÀI GÒN INBOX

Tập Tùy bút



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



Nhà văn Thu Trân

Một số tác phẩm tiêu biểu

* Truyện người lớn

- CON MÈO LỬA
  (truyện dài, NXB Trẻ 1995)
- BỐN NGƯỜI NHẸ NHƯ CHIẾC LÁ
  (tập truyện ngắn, NXB Trẻ 2005)
- CHÔNG CHÊNH NGỌN GIÓ TRỞ VỀ
  (tập truyện ngắn, NXB Trẻ 2008)
- HỒ THIÊNG
  (tiểu thuyết, NXB Văn hóa Văn nghệ TP.HCM 2007)
- KHÚC TRÁNG CA DÃ TRÀNG
  (truyện dài, NXB Văn hóa Văn nghệ TP.HCM 2012)
- GIA PHẢ MÙI RƠM RẠ
  (tập truyện ngắn, NXB Văn hóa Văn nghệ TP.HCM 2013)
- TÀ ĐẠO THỬ MỘT LẦN
  (tập truyện ngắn, NXB Văn hóa Văn nghệ TP.HCM 2016)...

* Truyện viết cho thiếu nhi và tuổi mới lớn

- ĐƯỜNG BONG BÓNG BAY
  (truyện dài, NXB Trẻ 1993)
- ÔNG THẦY CỦ KỸ
  (tập truyện ngắn, NXB Trẻ 2002)
- TÓC MÂY VỈA HÈ
  (truyện dài, NXB Kim Đồng 2006)
- DƯỜNG NHƯ TA KHÔNG CÒN BÉ NỮA
  (truyện dài, NXB Kim Đồng 2007)
- HỘC BÀN KHÔNG CÒN MUỐI ỚT
  (truyện dài, NXB Kim Đồng 2011)
- CÁ LÀNG BIẾT BAY
  (tập truyện ngắn, NXB Văn hóa Văn nghệ TP.HCM 2013)
- BƠI NGANG QUẬY TUNG BỪNG
  (truyện dài, NXB Văn hóa Văn nghệ TP.HCM 2017)...

* Thơ

- MỘC EM
  (NXB Hội Nhà văn 2018)

SÀI GÒN INBOX
Tập tùy bút

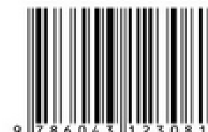
Thu Trân

Chịu trách nhiệm xuất bản
Giám đốc - Tổng Biên tập
ĐINH THỊ THANH THỦY

Biên tập: Hồ Công Hoài Dũng
Trình bày: MỘNG LÀNH
Bìa: NGỌC KHÔI

NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
62 Nguyễn Thị Minh Khai, Q.1, TP.HCM
ĐT: (028) 38225340 - 38296764 - 38247225 - Fax: 84.28.38222726
Email: tonghop@nxbhcm.com.vn
Sách online: www.nxbhcm.com.vn / Ebook: www.sachweb.vn

XNĐKXB số: 4898-2020/CXBIPH/75-332/THTPHCM
QĐXB số: 183/QĐ-THTPHCM-EBOOK2020 ngày 10/12/2020
ISBN: 978-604-312-308-1. Lưu chiểu quí I/ 2021





BIỂU GHI BIÊN MỤC TRƯỚC XUẤT BẢN
ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI THƯ VIỆN KHTH TP.HCM

Thu Trân
Sài Gòn inbox : tập tùy bút / Thu Trân. - T.P. Hồ Chí Minh : Nxb. Tổng hợp T.P. Hồ Chí Minh, 2019

448 tr. ; 23 cm
ISBN 978-604-312-308-1

1. Tùy bút. 2. Văn học Việt Nam -- Thế kỷ 21. I. Ts.
1. Essay. 2. Vietnamese literature -- 21st century

895.9228403 -- ddc 23
T532-T77

Thu Trân

SÀI GÒN INBOX

Tập Tùy bút



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Tôi tự truyện qua Sài Gòn inbox

Viết xong đâu đó hết, làm việc với biên tập viên cũng xong đâu đó hết, biên tập viên của nhà xuất bản tận tụy và có trách nhiệm, cảm thấy nhẹ nhàng và vui. Đọc tới đọc lui *Sài Gòn inbox*, bỗng thấy đời mình hiện ra mồn một. Không giấu giếm được. Cứ lan man, cóp nhặt vậy mà trải lòng lúc nào không hay. Cho nên cầm tập sách này trên tay, bạn muốn gọi là "tùy bút" hay "tự truyện Thu Trân" cũng được.

Ai cũng có một "vỉa quặng" đời riêng tư. Từ thuở ấu thơ cho đến lúc trưởng thành. Rồi công việc, vợ chồng, con cái. Những cung bậc ngân lên. Vui buồn, hạnh phúc, khổ đau. Thấy hay hay, thấy muốn sẻ chia thì viết. Những cóp nhặt từ ký ức, từ những chặng đường du ký, mà đau đáu, mà trăn trở, mà yêu thương.

Khắc khoải với *Bạn có từng đánh mất cái gì không*, trong cuộc đời mỗi người, ai mà không từng đánh mất người thân, người yêu hoặc cái gì đó. Khi tan vỡ một mối tình, dù rất đẹp rất thơ, nhưng ta cũng nên tập chấp nhận "sự lãng xẹt bóp nghẹt con tim" để vững vàng hơn cho những lần con tim vui

trở lại sau đó. Nhưng đã là kỷ niệm, dù đáng nhớ hay đáng quên, nó cũng làm chúng ta lớn lên. Và những người đã từng yêu tôi ơi, hay những người tôi đã từng yêu ơi, đừng hồi hộp nhé. Tình yêu trong *Sài Gòn inbox* lúc nào cũng dễ thương, nhiệm mầu, hóa giải - chẳng để cho kiếp sau, mà ngay ở kiếp này, chúng ta không hề hối tiếc khi đã từng một thời là "cái gì đó" với nhau.

Chiều vàng vương tiếng tơ, chiều lan man khói lam chiều, chiều trắng ngút ngát những cánh cò bay chấp chới, chiều buông mình thong thả trong ráng hoàng hôn đỏ rực bên kia đồi… Những ám ảnh chiều với má, với quê nhà thường đi cùng "cánh đồng trơ gốc rạ sau mùa gặt", "bầy trâu thong thả nằm nhai lại bên đụn rơm vàng óng", "thằng mục đồng hát ngân nga trên lưng trâu về làng"… Má và gia đình lúc nào cũng là bếp lửa hồng sưởi ấm đời người mỗi khi giá lạnh, chơi vơi. Giữ mãi một mạch nguồn, nước mắt chảy xuôi, lá rụng về cội là triết lý muôn đời của người dân Việt. Đưa con gái *teen teen* về quê ngoại là "về với lúa", mẹ đã nâng niu tình yêu đất của con, như vàng như ngọc. Để không quên, khi mai này năm tháng qua đi, dẫu ở chân trời góc bể nào con cũng có được hồn cốt quê hương.

Ký ức có màu gì? Như trong buổi chiều mưa bão hôm nay, không dưng nghe *Hoàng hôn màu lá* từ phòng bên nhè nhẹ trôi sang... Cảm giác bỗng lạ lùng như nghe *Hello Vietnam, My heart will go on, Buồn ơi, chào mi*... Một thời tuổi trẻ cả nước cháy bùng những nhịp điệu không hề toan tính... Ký ức có bao giờ làm bạn rung lên như thế không? Tôi thì có đấy. Tôi luôn luôn nâng niu ký ức để nuôi dưỡng cảm xúc, để nghe mình tan ra trong cuộc sống không phải muốn sống đến ngày nào cũng được. Và hãy yêu quý cuộc sống này, bởi hằng

hà ký ức đã cho ta bao điều thi vị. Mà đôi khi, người ta gọi đó là dưỡng chất trần gian.

Người mẹ trẻ Lào vừa cho con bú vừa đưa mắt trông chừng một dãy bông bí được xếp thành từng nhúm nhỏ vàng rực trên tấm bạt màu xám trải vội. Chú chim ri bé bằng hai ngón tay được nhốt vào chiếc lồng tre xinh xinh treo vắt vẻo bên những nải chuối chín vàng ươm chờ người mua. Tám chú cua càng to được xâu nằm ngay ngắn bên mớ bông thọ được kết thành hình nón. Người Lào đến chợ bán bất cứ món gì họ có được, không cần lớn hay bé, nhiều hay ít. Cậu bé vừa chơi game vừa bán rổ cam tròn ba trái. Cụ bà váy tím ngồi suốt buổi với chú cún con ngủ gà ngủ gật. Đó là những hình ảnh dễ thương nhất mà tôi ghi lại được trong trí não mình khi thả hồn trên phố cổ Luang Prabang của đất nước Triệu voi xinh đẹp. Tinh túy cuộc sống không nằm đâu xa, mà ở ngay trong cảm nhận chân thành của mỗi chúng ta.

Để có một ngày, *inbox* lẻ mà chẵn bỗng qua đời như "con dế buồn tự tử giữa đêm sương". Chiếc lá cuối cùng rơi. Người nghệ sĩ sắp đặt không còn lòng kiên nhẫn. Tương lai bỗng trở về tương lai của những năm tháng học miệt mài như điên. Còn cái gì phía trước không. Còn. Nàng chờ *inbox* sống lại. Tự bao giờ, *inbox* đã là một điều gì đó rất hiển nhiên trong cuộc sống đang đứng trên đỉnh đồi của nàng. Nhưng có điều nàng cố tình không biết, sự thờ ơ và kiêu hãnh của nàng đã giết chết *inbox*. Đêm mưa, nàng nghe Trịnh Nam Sơn hát. *Lời yêu thương em nỡ vô tình, quên thật sao. Người ơi dĩ vãng đã xa, em có hay rằng tôi còn thương...*

Những xuống dòng nghe ra chừng rất lan man. Nhưng đó là nhịp đời, tôi xâu chuỗi và gắn kết nó lại bằng cảm thức của một tâm hồn không bao giờ bị hủy diệt bởi những chi phối

đời thường như tiền vàng, đô la, ngọc ngà kim cương, châu báu... Một tâm hồn luôn biết nhận và cho. Và thích cho nhiều hơn nhận. Đọc đi. Bạn đọc đi nhé, *Sài Gòn inbox*. Tôi rất tin rằng, sau khi đọc *Sài Gòn inbox*, chẳng những thấy được sắc màu tôi- sắc màu của nhà văn chợt nắng chợt mưa; mà bạn còn có thể nhìn lại mình một cách tường tận, khách quan. Và tất nhiên, để thấy cuộc đời này vừa dễ hiểu vừa khó hiểu, để sống đàng hoàng và tích cực hơn.

Đọc đi nhé, tôi đã mở giúp bạn trang thứ nhất rồi...

Nhà văn **Thu Trân**

Phần 1

Chân mình chạm đất

Bạn có từng đánh mất cái gì không?

Tôi thì đánh mất nhiều. Quá nhiều. Thậm chí đã "tiêu dùng" các cơ hội một cách phung phí và quá ư hào phóng. Tôi được ba má sinh ra từ một ngôi sao chiếu mệnh, vừa xấu vừa đẹp, vừa lung linh vừa tăm tối. May mắn được ông trời ưu đãi, tôi là người có rất nhiều trong một, đủ khả năng để hóa giải một số tình huống. Nhưng bạn tin không, trên đời này, có những tình huống trời muốn thế thì phải thế. Vâng, tôi tin mỗi người có một số phận của riêng mình.

Bạn có tiếc khi đánh mất cơ hội mua một ngôi nhà giá rẻ không? Sao lại không. Nhưng có điều, mua bán nhà phải có duyên. Ai cũng bảo thế. Đôi khi cũng tự an ủi mình. Cái chính là cứ lòng vòng cân đong đo đếm. Và cứ tưởng chỉ một mình mình thích ngôi nhà ấy. Và cứ tưởng chỉ một mình mình biết ngôi nhà ấy. Mình biết hời thì người khác cũng biết hời chứ nhỉ. Biết đủ thứ nhưng không đủ ma lanh để giành giật trên thương trường. Thế là chết.

Bạn có từng đánh mất người bạn mà bạn yêu quý và tâm đầu ý hợp chưa? Cũng có khi là yêu quý, có khi là tâm đầu ý hợp ở mọi khía cạnh. Nhưng chạm vào gót chân Achille thì

biết. Đó là một khoảng trống mà ta không ngờ đến. Đó là một mảng tối của hai vòng tròn giao nhau. Cuộc sống bất ngờ vỡ ra cho ta thêm bài học kinh nghiệm. Hỏi có tiếc bạn không. Tiếc chứ! Nhưng mà cái tình hình nó thế thì buộc phải thế, biết làm sao được!

Bạn có từng đánh mất tình yêu vì một lý do hết sức lãng xẹt không? Biết là lãng xẹt, nhưng mà phải tập làm quen với sự lãng xẹt bóp nghẹt con tim ấy. Có chắc là bạn đúng trăm phần trăm không, hay nửa kia cũng đúng trăm phần trăm? Nhưng khi xuất hiện "mọi chứng cứ chống lại anh ta" thì mình cảm thấy tổn thương. Và cần làm một điều gì đó. Không chối cãi rằng đôi khi ta cảm thấy chơi vơi vì những kỷ niệm ùa về, đôi khi ta ngồi mặc cả một mình, giá như thế này, giá như thế kia...

Bạn có từng đánh mất một nơi chốn đi-về không? Có lẽ ai cũng có ít nhất một lần. Người hay thương nhớ lan man thường mất ngủ vì điều này. Rời gia đình, quê hương vì điều gì đó bất khả kháng. Rời mái trường xưa vì cuộc đời bạn phải chuyển sang một trang mới. Rời đồng nghiệp bạn bè thân thương vì bạn tìm được nơi làm mới phù hợp hơn, thu nhập cao hơn. Nhưng trong sâu thẳm mọi người, vẫn còn những vấn vương mà có dịp ta sẽ nói thành lời, rất lâu và rất sâu.

Không ai không từng đánh mất cái gì cả. Khi ngồi sắp xếp lại những gì xưa cũ trong ký ức, sắp xếp lại kỷ vật hình ảnh thư từ một thời một thuở, bạn sẽ thấy cuộc đời trôi nhanh quá. Có còn đủ thời gian để ta nắm tay người đã từng yêu quý, ôm một cái thật chặt người yêu đã để rơi rớt nhau vì tội tổn thương lãng xẹt, để nói rằng, quên hết đi cho nhẹ nhàng, vỡ làm môi lành làm gáo. Mà thật sự, nếu không có những vỡ tan rơi rớt này thì ta cũng không đủ lớn để làm người, đúng không.

Chân thành cảm tạ

Em đã gọi cho mình mười sáu cuộc, khi ấy đang say sưa với tiệc sách *Mộc em*. Mà trước đó đã gọi cho em ba cuộc rồi. Hôm sau gọi lại bảo, chị ơi thông cảm, hôm qua mẹ em cấp cứu. Sau đó em có đến cà phê Lộc Vừng, đứng tần ngần trước cổng, người ta bảo ở đây không có từ thiện nào, chỉ có văn thơ. Em nghĩ văn thơ xa lạ với ung thư, với cơm áo gạo tiền, nên thất vọng lủi thủi ra về. Tiếp tục một nỗi lo oằn gánh ngày bán trăm bịch chè với nửa chục miệng ăn và một bà mẹ K giai đoạn cuối. Dưới cái nắng đổ lửa tháng tư, nơi góc phố, em kiên nhẫn đứng chờ nhà văn gần tiếng đồng hồ. Xót lòng xót dạ, trời ơi là khờ, sao không đợi chị đến gọi điện rồi hẵng ra. Em sợ chị đến không thấy em lần nữa, sợ chị giận mà đi luôn. Phần hỗ trợ tám triệu đồng cho mẹ em sau *Mộc em*, gọi là chút đỡ đần nhau khi khốn khó. Em bảo, đáp lại tiếng vọng từ *Mộc em*, sáng nay có người đến tặng mẹ một triệu đồng uống thuốc rồi đi luôn, không cho biết tên, cô ấy cũng bảo là nhà văn giống chị. Ánh mắt em lấp lánh tin yêu, bỗng thấy trời tháng tư không nóng nữa.

Tổ chức *event* cho cá nhân, gia đình, bạn bè cũng khá nhiều, hầu hết đều suôn sẻ. Nhưng với những *event* từ thiện với sách, tàn cuộc bao giờ mình cũng áy náy. Lòng tốt, lòng trắc ẩn trong cuộc đời này vô biên, vấn đề là chúng ta có chịu chạm vào nó hay không thôi. Từ cà phê *Tà đạo thử một lần* đến cà phê *Mộc em*, số người đến chia lửa bao giờ cũng nhiều hơn rất nhiều so với số dự kiến. *Mộc em* dự kiến 80, nhưng khách đến hơn 120. Không đủ chỗ ngồi, mà cũng không biết nước nôi có phục vụ tốt hay không nữa. Nhà văn lơ mơ đểnh đoảng không dự kiến hết những tình huống. Nhưng mặc những bất tiện, người thân bạn bè đồng nghiệp mình vẫn hân hoan rót lửa cho *Mộc em*. Tổng thu được từ tiền bán độc bản *Mộc em* và *Mộc em* bản thường trong bữa tiệc sách cùng sự ủng hộ của các mạnh thường quân được hơn 40 triệu đồng. Hỗ trợ cho 4 trường hợp ung thư trong chương trình gần 30 triệu đồng. Số tiền còn lại sẽ tiếp tục dành cho các bệnh nhân ung thư khi mình sắp xếp được thời gian đi tìm nhân vật.

Đêm qua, một cuộc gọi muộn từ Hà Nội, chị ơi, em thương con bé ung thư có nhà bên đường ray quá cơ, chị chuyển cho nó một triệu đồng dùm em được không. Sao lại không nhỉ. Mang niềm vui đến cho người khác sẽ khiến mình vui hơn. Cũng như cô bạn nhà văn trong Sài Gòn đã gửi cho con bé một triệu đồng vậy. Hà Nội lại hỏi, chị có thành lập quỹ từ thiện không, cho em góp với. Không, chuyện thành lập và quản lý một quỹ từ thiện thật phức tạp, nhà văn lơ mơ như mình không làm được chuyện đó. Tiền bạc của mình lỡ mất mát thì có thể quên đi. Còn phần dành cho người bệnh hoạn khốn khó nhỡ có gì thì ngủ không yên. Thôi nhé, Hà Nội. Khi nào nhà văn "có hứng" làm từ thiện thì "hê" lên, chị em mình lại "đến hẹn lại lên" vậy.

Sau *Mộc em* vui tươi, mình xin gửi lời tri ân và cảm ơn tất cả mọi người đã đến cùng *Mộc em*; đã yêu thương, kết nối và sẻ chia cùng *Mộc em*. Tất cả những gì bất tiện khi đến với tiệc sách *Mộc em* hãy xem như là cơn gió bay đi nhé. Chỉ tình người ở lại. Vâng, chỉ tình người ở lại. Cho tôi một hoa hồng đi, tôi sẽ sống với bạn hết cuộc đời này.

Chạp

Cuộc sống hiện đại làm tháng mười hai *Anamit* mất dần cái duyên của nó.

Đúng *Anamit*, tháng mười hai được gọi là tháng chạp. Tháng chạp rất riêng với cái lạnh bàng bạc nhớ về một mùa xanh xưa xa ngái. Mắm muối tương cà hơn, ông bà ông vải mình gọi là "chạp". Như tháng một được gọi là "giêng". *Ra giêng anh cưới em*. Tương tự, *giêng* là một cái gì rất riêng khởi đầu cho năm mới, *chạp* là thằng em út bao sân gói ghém những gì còn lại của năm cũ, để *say hello* rất ngon lành với vòng quay mới của trái đất quanh mặt trời.

Chạp *Anamit* bắt đầu từ giọt sương nặng hạt rơi trên tàu lá chuối sau hè nhà. Đàn gà con trở mình kêu líp chíp trong đôi cánh chở che không đủ ấm mùa cuối năm của gà mẹ. Gà mẹ lục tục kể cho bầy con nghe huyền tích thời gian. Thời gian không có chân, nhưng phi nước đại còn hơn ngựa. Thời gian không có cánh, nhưng xé gió còn hơn tên bay đạn lạc. Nhắc nhớ ai một thời khắc qua đi không trở lại bao giờ.

Có thể đó là thời khắc của những người yêu nhau hôn nhau. Nụ hôn đầu được đánh dấu trong sân trường bởi những con ve nhỏ hết hồn kêu vang. Cũng như những con ve nhỏ

hết hồn kêu vang, nụ hôn ngọt ngào xuất thần thăng hoa chỉ một lần giữa đứa con trai húi cua và một tóc dài e ấp. Rồi sau đó sẽ ngọt ngào hơn hoặc nhạt nhèo đi tùy cảm xúc, tùy mức độ vơi đầy lời trái tim mách bảo. Chẳng thế mà, đôi lứa yêu nhau hay chọn chạp mà cưới nhau, mà sinh con đẻ cái, ôi à hữu duyên.

Chạp phủ phê thừa mứa những gì cần làm của năm cũ. Ruộng dưa chưa tàn hết hoa. Khói đốt đồng nhà ai chưa thơm. Bầy heo tròn chục con chưa rã mẹ. Văn minh lúa nước là vậy. Còn thế giới phẳng giờ thì, nhà nhà người người mong ngóng *Black Friday* để sắm sửa cuối năm giá hời. Cộng đồng mạng dậy sóng vì một chiêu thức nào đó của một vĩ nhân nào đó để người ta đừng quên mình ngày năm cùng tháng tận. Chạp xôn xao đứng đầu ngọn sóng.

Chạp thừa sức dịu dàng nghênh tiếp những gì cần làm của năm mới. Chốt câu cuối cùng trên *word* cho bài báo xuân đang ấp ủ. Đón mùa hoa lũ lượt trở về rực rỡ thắm tươi sau một năm người trồng hoa kiệm cần nắng mưa tần tảo. Nghía ông đồ ngồi góc phố giữa hai màu đen mực Tàu, màu đỏ giấy điều cho ra đôi câu đối thơm tho. Đủ hương đủ hoa, chạp sẽ kết nối từ những điều giản đơn nhất, mình ôm nhau giữa phố đi, như đã quen, quen tự kiếp nào, yêu nhỉ.

Bạn có thích là yếu nhân không?

Mình thấy ngợp khi chuyến công du của anh ấy có ba ngày mà huy động đến hơn ngàn người với hơn trăm chuyến bay, hàng trăm tấn thiết bị - vật dụng cá nhân - thực phẩm. May mà vợ con anh ấy không đi cùng. Anh ấy có thoải mái với vai trò yếu nhân này không nhỉ. Mình cho đây là một cuộc sống hết sức tù đọng, trầm trọng và vướng víu. Nếu là anh ấy, mình sẽ thèm biết bao những giây phút một mình. Một mình ăn uống ngủ nghỉ, cảm tác và nghĩ về yêu thương. Tuyệt. Những giây phút thần tiên đó, không ai nhìn mình, xét nét mình và mình thì tha hồ nhìn và nghĩ ngợi về người khác, hì.

Rồi anh ấy cũng sẽ hết nhiệm kỳ, cũng sẽ là thường dân và trở về cát bụi. Còn chăng là những ấn tượng suốt mấy nhiệm kỳ của anh ấy. Nhưng mà ấn tượng về chiến tranh thì hơi bị nhiều. Thôi thì *ok* vậy. Mai này, ngàn năm nữa, giới khảo cổ sẽ khai quật những tàng thư về chiến tranh của anh ấy, đó là việc của hậu thế, ngẫm ngợi làm gì. Những cuộc chinh phạt và thanh trừng lẫn nhau của tiền nhân chỉ giúp cho các nhà làm sử hậu thế có việc làm. Tất cả đều do con người đặt để thôi mà. Có gì là quan trọng. Chỉ tội nghiệp những con người bị đặt để.

Mình rất thích lời của một bài hát mà quên mất tên. Ta đứng trên đỉnh đồi này ta hát vang với gió. Ta đứng trên đỉnh đồi này ta nhìn xuống chân đồi. Cảm giác đứng trên cao hát vang với gió và tự tin nhìn xuống chân đồi xem thế sự xoay vần thì vô cùng tuyệt. Đó là cảm giác tự do vĩnh cửu của một con người vượt qua được những lau lách thường tình của cuộc sống. Cảm giác đứng ngoài vòng cương tỏa của tình, tiền, tù, tội. Cảm giác hướng đến một cuộc sống đích thực nhân sinh. Nhưng phải "bị đòn" dữ lắm trong thập tự giá tình tiền tù tội mới nhận ra và chấp nhận được cảm giác này. Cái hấp lực của vòng danh lợi cong cong quả là ma mị và vô bến vô bờ. Tình hình là mình cũng đã lơ mơ được chạm vào cảm giác đứng trên đồi. Vâng, cảm ơn những trận đòn thập tử nhất sinh của cuộc đời đã đưa ta lên đỉnh đồi lộng gió…

Một mùa World cup lại qua

Rồi ai cũng sẽ nói thế. Trong bất cứ mùa bóng đá đỉnh cao nào. Bốn năm một lần. Hội mặt đủ các anh tài bóng tròn thế giới. Nhưng tháng sáu này, Việt Nam đặc biệt vô cùng biết ơn World cup Nga, vì những gì cần phôi pha cũng đã phôi pha, vì những vì cần hạ nhiệt cũng đã hạ nhiệt. Giá mà World cup mỗi năm tổ chức một lần, thế giới sẽ không có chiến tranh.

World cup xong, nhiều người sẽ chưa hẳn đánh mất thói quen đợi chờ đêm đêm trên màn hình. Như cuộc chia tay bất ngờ một tình yêu chưa toại nguyện. Suốt một tháng dài ăn ngủ cùng World cup, tự cho mình quyền được đến đáp, nhiều người bằng lòng gánh những áo cơm khó khăn bất đồng, cho xong mọi thứ vào ban ngày, rồi sẽ kết thúc bằng chuyện ngồi trước màn hình hỷ nộ ái ố cùng World cup đêm đêm. Y như World cup sẽ đổi đời mình, sẽ hóa giải mọi khó khăn, bừng con mắt dậy thì chỉ còn cảm giác. Thế mới là liệu pháp tâm lý. Thế mới là ma lực. Không kể làn sóng những người nhảy cầu Sài Gòn vì thua độ trước World cup có quá nhiều bất ngờ năm nay.

Sắp kết thúc rồi, chỉ còn hai trận nữa. Nhưng có lẽ người ta cũng không quan tâm lắm đến trận tranh ba, tư Anh - Bỉ. Chẳng thà bị loại đầy nuối tiếc ngay từ vòng bảng, còn hơn

phải tranh ba, tư chợ chiều. Không cần đấu, cho hai đội đồng giải ba cũng được nhể. Bởi nhắc đến lịch sử World cup, người ta không nhắc cụ thể cái anh giải nhì, giải ba, giải tư. Mà chỉ bảo đội nào đã từng vào bán kết, chung kết. Chỉ trừ bạn đương kim vô địch. Dù vậy, cũng vui. Đang cơn say la đà bóng đá, như say thuốc phiện vậy, thêm trận nào đỡ vã trận đó, nhể.

Chung kết World cup 2018 cực kỳ thú vị với anh chàng Croatia bé bỏng, li ti đầy những ô ca rô đo đỏ trên áo. Người ta hứng khởi chờ đợi sự đối đầu giữa thằng bé lọ lem con nhà nghèo với anh chàng nhà giàu Pháp lâu đời lẫm liệt. Như chuyện cổ tích hay thần thoại, mọi người thường nghiêng về kẻ yếu. Croatia vô địch sẽ vui hơn, mới hơn, thơm hơn. Mặc dù rất nhiều người bắt đội Pháp với đầy đủ lý do để chiến thắng. Giờ này mà lý do lý trấu gì nữa. Những đảo lộn trong các trận tứ kết và bán kết đủ cho thấy rằng, điều gì cũng có thể xảy ra, vấn đề là chúng ta có dám ước mơ không. Nơi nào có ý chí, nơi đó có con đường. Mình đặt một ngôi sao hy vọng cho đội ca rô của anh chàng chăn gà nhà quê Perisic, được ăn cả ngã về không, *ok*?

Cho mình tri ân nhé

Mọi người đến với nhau tươi tắn, hân hoan, ăn mặc đẹp. Mọi người đến với nhau bằng sự sẻ chia chan hòa cho ngày sáng lên niềm vui bất tận. Không địa vị, chức tước. Không áo mão cân đai. Không một lời giáo huấn đao to búa lớn. Mà tất cả đã hòa vào nhau làm một để thấy cuộc đời này dễ thương hơn, đáng sống hơn.

Tất cả vì sự sống cho bé Trần Khánh Vy - bệnh nhân ung thư máu mười hai tuổi. Chính xác là như vậy, vì yêu thương ngập tràn, yêu thương nồng nàn. A lô chỉ sáu mươi người, mà đến hơn một trăm ngọn lửa hồng ấm áp, làm sáng bừng Hoa viên Cỏ Hoa thường gặp của anh Hà Duy Thiện tại Cù lao phố Biên Hòa.

Rất nhiều hoa tươi đã chúc mình làm một việc ý nghĩa. Xin thưa, không chỉ một mình mình. Không phải tôi, mà là chúng ta. *Đồng tay vỗ nên kêu. Một con én không làm nên mùa xuân.* "Tà đạo" của Thu Trân cũng chỉ là Tà đạo xưa cũ, lỗi thời nếu chỉ nằm yên trên giá sách ngày này sang ngày khác, tháng này sang tháng kia, năm này đến năm sau. Vâng, Tà đạo đã trở nên có hồn hơn, sung sướng hơn, hạnh phúc hơn… khi nó được chuyển đổi bằng việc kéo dài sự sống cho một đứa bé, bằng tình yêu chân thành của những con người

với nhau, bằng lòng tin vào lòng tốt con người vẫn tươi mới như thuở sơ khai…

Mình tin rằng, đêm qua, ai cũng có một giấc ngủ nhẹ nhàng ấm áp vì được trải qua một ngày sơ khai thú vị. Lòng tốt thần tiên không đi đâu vắng, vấn đề là, chúng ta có chịu khơi gợi ra không, và khơi gợi như thế nào. Mỗi con người trong chúng ta đều luôn sở hữu một trái tim, một tấm lòng dạt dào ấm áp.

Mình thích thú khi các *friend* đã *post* lên rất nhiều ảnh đẹp của Hoa viên Cỏ Hoa thường gặp. Ảnh đẹp mơ màng, đẹp phấn chấn, đẹp như không phải của một Biên Hòa cần lao nhân hậu. Anh Hà Duy Thiện ơi, mau đặt tên chính thức cho Hoa viên đi chứ. Rất nhiều *comment* hỏi cảnh ở đâu mà đẹp thế, mà "lọa" thế. Và chỉ được trả lời Cù lao Phố, Biên Hòa chung chung. Một cái tên dễ thương chính thức sẽ làm cuộc đời tươi hơn biết bao nhiêu đấy anh ạ. Tiếc là cái *event* đầu tiên của hoa viên có tên là… "Tà đạo", hì. *By the way*, xin cảm ơn anh rất nhiều về buổi buffet miễn phí, về công tác chuẩn bị - phục vụ rất ư là hoành tráng và công phu của Cỏ Hoa thường gặp.

Chúng ta đang chung tay thắp lên một ngọn lửa hồng cho con bé xanh xao yếu rớt đang ngồi lặng lẽ đếm sự sống còn từng ngày trên những mảng lá xanh trong góc vườn. Đời vẫn xanh, rất xanh cho đến khi nào con người còn biết cùng nhau chung tay, cùng nhau lên tiếng bảo vệ sự sống của chính mình.

Xin cảm ơn về tất cả, vô cùng cảm ơn.

Cho ngày 27-7

Mẹ cha cho tôi trái tim dễ vỡ của nhà văn và cái đầu hay săm soi của nhà báo. Nhưng mọi thứ sẽ nhẹ nhàng như gió như mây khi tôi bắt gặp bất cứ hình ảnh nào về những người mẹ già, đặc biệt là Mẹ Việt Nam. Mẹ Việt Nam thơm mùi trầu và chịu thương chịu khó trước trùng trùng gian khổ. Những cuộc chiến triền miên của đất nước mình luôn luôn song hành cùng hàng ngàn Mẹ Việt Nam anh hùng. Không đợi được phong mới gọi là Mẹ Việt Nam anh hùng. Có người mẹ nào thích đổi cái danh xưng này để lấy những mất mát là hố sâu vực thẳm của đời người thống khổ. Nhưng mà lịch sử nó thế thì đành phải thế. Tự thân các mẹ đã là anh hùng trong những suy nghĩ trong trẻo và độ lượng của kiếp người.

Nhớ hồi mới có chính sách Mẹ Việt Nam anh hùng, cách đây hơn chục năm, tôi hăng hái "chạy sô" từ Ải Nam Quan đến Mũi Cà Mau. Lúc đó tỉnh thành nào cũng làm kỷ yếu Mẹ Việt Nam anh hùng. Bài viết về mỗi mẹ có nhuận bút bằng nhuận bút một phóng sự điều tra lúc bấy giờ. Hăng hái viết về hàng trăm mẹ. Nội cái Nhơn Trạch của Đồng Nai là cũng đủ "hốt" với gần bốn mươi nhân vật. Xuôi về Cà Mau, qua Cái Nước cũng viết được hơn hai mươi mẹ. Tối nằm đong đưa võng trên tấm phản lên nước bóng lộn của nhà anh Sáu

Hát - cán bộ chính sách huyện Cái Nước, nghe anh kể về bà nội mình, cũng là một Mẹ Việt Nam anh hùng. Tự dưng nghe kể xong, tôi thôi, không muốn viết về Mẹ Việt Nam anh hùng nữa, càng không nghĩ đến số tiền nhuận bút không nhỏ đang chờ mình khi sách đã lên khuôn. Sáng hôm sau từ biệt gia đình anh Sáu trở về Sài Gòn, tôi không để lại cho anh Sáu cái hẹn nào, dù trước đó, qua mấy ngày chèo thuyền cùng anh vào các vùng sâu heo hút, còn rất nhiều hình ảnh và tư liệu cần bổ sung. Hơn mười năm qua, tôi không nhận sách biếu, cũng không nhận nhuận bút với rất nhiều bút danh đã chấp bút về Mẹ Việt Nam anh hùng. Từ đó, tôi viết văn nhiều hơn viết báo.

Bà nội anh Sáu Hát là Mẹ Việt Nam chính gốc con nai vàng với lòng yêu chồng thương con rất mực. Bốn người con trai và chồng mẹ ra trận đã mãi mãi không về. Mẹ vui lòng tiễn chồng con ra trận vì không muốn nhìn mấy vườn dừa quê mình bị cụt ngọn bởi đạn bom. Anh Sáu bảo: "Nội nói ban đêm mà nhìn vườn dừa cụt ngọn sợ lắm, như một đám ma cụt đầu đứng xếp hàng chờ cơm vậy." Nội cũng không thích những buổi chợ quê táo tác vì ta bà tiếng súng giặc. Chưa kịp ngồi nóng đít để ăn hết một cái bánh xèo là đạn pháo nổ lung tung. Chồng con nội ra trận để người phụ nữ nhà quê ngồi yên ổn ăn hết một cái bánh xèo. Nội còn dặn những người đàn ông yêu thương của mình rằng, hễ ra trận, thấy thằng giặc nào có cái sẹo trời đánh trên trán là xử luôn. Nội bị ám ảnh vì người em gái bị thằng giặc có sẹo trên trán hiếp đến chết trước mắt nội. Tất cả đơn giản là như vậy. Một nhu cầu bình yên rất thiết thực, thiết thân và cộng đồng. Tôi cảm thấy có lỗi với các mẹ về sự vẽ vời này. Tôi là nhà báo nhà văn, chứ không phải là thợ vẽ, nên thôi. Tự thân những

suy nghĩ của các mẹ trong tình thương bao la rộng lớn dành cho cây đa, bến nước, sân đình, gia đình, làng xóm… đã là rất anh hùng rồi.

Tiếc là, những gì nhiễu nhương xảy ra trong cuộc sống hôm nay quá xa rời với suy nghĩ trong trẻo, độ lượng, từ bi hỷ xả và sự hy sinh không hề cân đong đo đếm của các mẹ. Mỗi người chỉ có một đời một kiếp nên các mẹ không thể tái sinh…

Chó ở chung cư

Chung cư cao cấp, nội qui ghi rõ là không được nuôi chó mèo. Hồi Bờm sáu tuổi, mê con chó phóc ôm về, bữa trước bữa sau bảo vệ đã lên làm việc. Đem phóc về quê cho ngoại nuôi, Bờm khóc như mưa.

Cách đây gần năm, hàng xóm ôm về hai con chó Nhật. Con tên Lu. Con tên La. Lu La xinh đẹp nhưng nghe bước chân trên sàn của bất cứ người nào ở bất cứ nhà ai là sủa váng lên. Bờm ức bảo, sao người ta nuôi được đến hai con, mà con không nuôi được phóc. Là bởi tại vì cái bà hay tố lung tung nhất cử nhất động nhà ai ấy đã dọn đi rồi con ạ. Con không thấy bà chủ Lu La lúc nào cũng rón rén sao. Rón rén đưa chúng vào thang máy buổi tối cho chúng ra công viên chơi. Rón rén ghì đầu chúng xuống nền gạch khi chúng đưa mõm ra ngoài cửa sủa vang vang. Rón rén hốt vội bãi phân mà Lu La hứng chí ị ra hành lang chung mỗi khi được "xả trại". Ơn trời, năm nhà còn lại cùng tầng cũng biết bà chủ Lu La rón rén, nên thương, nên kệ, để bà nuôi cho vui cửa vui nhà. Không ai tố tụng chi hết. Bà chủ Lu, La già rồi, có vợ chồng con gái và thằng cháu ngoại đi làm đi học suốt ngày, bà biết bầu bạn cùng ai.

Chung cư chỉ sáu mươi căn hộ nên có cái "quý sờ tộc" rất đáng cô đơn. Có khi mình ở nhà viết lách, cả ngày không nghe tiếng động nào. Thỉnh thoảng tiếng chuông thang máy king kong nhè nhẹ, là biết có ai đó đang chuyển dịch. Nghe tiếng lịch kịch ngoài hành lang, vươn vai giải lao chạy ra xem, lại là cái ông lao công suốt ngày đẩy cây chổi ướt. Lau chi lau hoài vậy anh ơi! Ừ, phải lau chớ em, không cái con mẹ kia nói không xứng đáng đồng tiền bát gạo mẻ bỏ ra. Con mẹ nào? Một con mẹ khó tính nào đó trong chung cư…

Đọc bài báo về văn hóa chung cư. Người ta phàn nàn chuyện chen lấn nhau khi đi thang máy, chuyện bày bếp ra trước hàng lang chung nấu ăn, chuyện ẵm con ẵm cháu tuột lên tuột xuống thang máy để "dụ" nó ăn cơm. Đó là chuyện của những chung cư có vài trăm căn hộ trở lên. Nhưng đôi khi, thật sự, mình cũng thèm cái cảm giác xô bồ ấy cho thực tế đỡ lạnh, đỡ xa cách nhau hơn trong cuộc sống ngày càng hiện đại nhưng mọi người ngày càng ít quan tâm đến nhau hơn như cái tình hình rất là tình hình hiện nay. Chuyện dưng không có người rảnh rang, đi thang bộ hết mười tầng cho nó khuây khỏa là chuyện có thật ở chung cư "quý sờ tộc" này.

Xong mùa thi, Bờm nghỉ học ở nhà cả ngày. Bầu bạn về quê. Hết đọc sách, xem phim, chơi game, Bờm lại loanh quanh chẳng biết làm gì. Buồn tình mở khóa nhà lách cách, Lu La đã bắt đầu gừ gừ phía bên kia. Cu cậu bước ra khỏi cửa dậm chân bình bịch, thế là hết tràng sủa này đến tràng sủa khác khuấy động một khu nhà. Nghe tiếng người gắn gắn trong nhà, nghe khoảng sủa ẳng ặc đứt quãng, là biết bà chủ Lu La đang ghì đầu chúng nó xuống sàn nhà để "điều chỉnh âm thanh vừa đủ nghe". Mẹ nhắc nhở thằng cu. Nó bảo nghe chó sủa chút cho đỡ ngột ngạt. Vậy thì con xách xe đi cà phê

với bạn đi. Nó bảo, nghe tiếng chó sủa là một nhu cầu khác mẹ à. Bảo, dưng mà giậm chân in ít thôi, tội bà chủ Lu La.

Đi làm về, bắt quả tang ông hàng xóm bên cạnh cũng đứng giậm giày khá lâu trước khi bước vào nhà, ông cười như thanh minh, nghe tiếng chó sủa cũng vui chị nhể. À, đâu phải chỉ mình Bờm có cảm giác như thế. Và thật sự, khu nhà luôn rộn lên mỗi sáng mỗi chiều với tiếng sủa của Lu La khi mọi người bắt đầu đi làm đi học và trở về. Ai cũng muốn nói với bà chủ Lu La là, thôi đừng ghì đầu chúng mỗi khi chúng sủa nữa, nhưng nói bằng cách nào. Tín hiệu đã bắt đầu phát đi khi mọi người gặp bà chủ Lu La trong thang máy. Bà có hai con chó dễ thương nhệ. Bà có nhớ tiêm ngừa cho chúng không. Bà có hay chải lông cho chúng không. Đáp trả vui vẻ lịch sự rộn ràng. Dưng bà chủ vẫn ghì đầu chúng mỗi khi chúng sủa hay sao ấy. Bằng chứng là tràng sủa nào cũng ắng ặc giữa chừng. Biết nói làm sao nhệ. Trên đời này có nhiều chuyện tế nhị đến mức giải không ra. Ô la la, ai cũng yêu chúng mày, Lu La!

Đèn đỏ quê mình

Đèn đỏ Việt Nam diệu kỳ như cái màu đỏ vốn có của nó. Phố thị Việt Nam cũng nóng dần lên theo màu đèn đỏ. Là người con phố thị hay ở quê ra, ai mà không một lần đi qua hay đứng trước đèn đỏ. Đèn đỏ xe dừng lại, đèn xanh xe chạy, đèn vàng *stop* từ từ chờ đèn đỏ. Dưng mà ở Việt Nam, đèn vàng phải chạy thật nhanh chứ không là đèn đỏ. Một nghệ sĩ kịch nói đã tử nạn vì cái "thuộc tính" đèn vàng chạy nhanh này. Cung đường anh đang băng qua đèn vừa xanh, một thằng hớt ha hớt hải rách việc nào đó trên cung đường cắt ngang cố tình chạy trốn đèn đỏ đã đâm một cú trời giáng vào hai cha con anh. Trời còn thương, thằng bé không làm sao, cha đã lãnh hết cho con rồi.

Thời kỳ công nghiệp hóa hiện đại hóa, đèn đỏ biến thành cái chợ nhỏ. Khắp nơi ở Sài Gòn. Nơi ấy khi bạn dừng xe, người ta phát tờ rơi. Quảng cáo nhà đất, tuyển dụng lao động, vú em… Người nhận tờ rơi như robot, chỉ liếc sơ qua, rồi xả giấy ào xuống đường. Bươm bướm bay khắp các cung đường xanh đỏ khi có một cơn dông bất chợt nổi lên. Người kém văn minh, đường kém văn minh. Một lần dừng đèn đỏ, có người hỏi mình, sao bạn không nhận tờ rơi từ cô bé sinh viên tội nghiệp ấy. Không trả lời. Nói sợ bị chửi "thánh nhân". Ở Việt

Nam dễ bị chửi "thánh nhân" khi rao giảng với ai điều đi trên đường không có quyền xả rác.

Đèn đỏ còn là nơi đồn trú cho người ăn xin. Những đứa trẻ đen nhẻm chạy qua chạy lại như con thoi dưới cái màu đỏ lấp la lấp lánh bất chấp nắng sớm mưa chiều. Chúng chìa ca ra trước mỗi đầu xe, dửng dưng như được những kẻ chăn dắt ăn xin chúng lập trình từ kiếp trước. Thằng bé tám tuổi bị bánh sau xe bus nghiền nát tay khi nó với tay chụp lấy một viên bi lăn từ cái ca tiền lăn ra. Máu và nắng. Đèn đỏ rộn lên bi thương. Lũ là lũ lượt những đoàn xe dừng lại. Lũ là lũ lượt những hiếu kỳ bu đen bu đỏ. Chưa ai có phương án gì cho thằng bé bị cán nát tay. Không xa đèn đỏ, bên triền cỏ xanh xa lộ, một sư áo vàng ôm bát nhắm mắt chờ những đồng tiền của khách lữ hành rơi vô...

Đèn đỏ còn là nơi bán thuốc diệt chuột và đồ chơi trẻ em. Giọng nữ léo nhéo quảng cáo thuốc diệt chuột dễ làm người ta khó tập trung chờ đèn xanh. Đã có những cuộc chửi nhau đến nảy lửa khi cha nội nào đó còn lơ ngơ nghe quảng cáo thuốc diệt chuột mà không biết rằng đèn đã xanh, không biết rằng phải dấn lên cho dòng xe phía sau dấn tới. Đã có thằng bé khóc thét bởi cha vọt xe bỏ nó lại khi cu cậu âm thầm tuột xuống xe xem mấy thằng lính đồ chơi Trung Quốc đang đánh nhau ì xèo trên một cái mâm nhôm. Vui như hội chợ lô tô ở một làng quê xa xăm nào đó vậy. Bất luận chuyện mua bán, chửi bới, khóc lóc, đèn đỏ vẫn đỏ và đèn xanh vẫn xanh. Dòng người vẫn trôi như hiển nhiên đèn đỏ Việt Nam là phải thế.

Ác cảm đến đỉnh điểm với mấy lão Tây hứng thú dừng đèn đỏ chụp hình hay quay phim. Dưng mà nói được gì với họ. Mình nghiễm nhiên chấp nhận những điều của đèn đỏ, thì họ nghiễm nhiên được quyền thấy lạ và được quyền quay

phim chụp hình thôi. Mạnh ai nấy đao to búa lớn bàn chuyện trên trời, mà không thấy chuyện đèn đỏ là chuyện quốc thể. Họ tò mò họ thích thú với các câu chuyện quanh cột đèn đỏ như thể ta tò mò thích thú về một tộc người tiền sử nào đó vừa được phát hiện giữa rừng sâu. Vâng, mình ra nước ngoài, thấy cảm nhận ban đầu của người dân các nước lớn dành cho người Việt mình thường oan gia tội tình như thế. Chỉ bởi tại vì, hằng hà những điều rất nhỏ nhưng mà không nhỏ, như chuyện quanh cột đèn đỏ quê mình.

Đi coi thú giữa rừng Cát Tiên

Mình yêu rừng tha thiết, nên có dịp đi rừng là thích. Biển cũng yêu. Nhưng không bằng rừng. Biển mênh mông đẹp, nhưng hút chết một lần, nên thấy có gì nguy hiểm, giống một mối tình thích yêu, nhưng ngần ngại, không dám dấn tới, vì chưa bao giờ hiểu hết. Còn rừng thì khác. Bước vào rừng cứ thấy lâng lâng, quên hết sự đời. Lá xanh nhuộm thẳm không gian, từng đàn bướm ngũ sắc bay rợp trời. Đi rừng, cứ tìm đến những lão cây. Lão nào càng độc đáo càng thích. Dẫu lão bây giờ chỉ là lão bằng lăng, lão gỗ rẻ tiền, mà ngày xưa rừng còn trù phú mênh mông, không người mê gỗ nào thèm rớ. Còn đâu những gõ lim sến táu. Lâm tặc và bọn người đứng sau lâm tặc xơi hết rồi.

Về rừng Cát Tiên ở Đồng Nai còn có thêm một "đặc sản", là được phép đi coi thú ban đêm. Đây là món đặc sản duy nhất ở Vườn quốc gia Nam Cát Tiên (rừng Cát Tiên) so với các vườn quốc gia khác trong cả nước. Không biết các vườn đó không còn nhiều thú hay vì một lý do nào khác mà người đến với rừng không được phép thưởng ngoạn thú ban đêm.

Mình đã đến rừng Cát Tiên vài lần, cũng được đi coi thú ban đêm vài lần. Trong những "vài lần" ấy, cũng ngồi com măng ca Liên Xô ì ạch giữa rừng ban đêm với những ngọn

đèn lia sáng quắc từ mấy tay kiểm lâm trẻ có nhiệm vụ hướng dẫn đoàn, nhưng cũng chỉ thấy vài chú nai ngỡ ngàng đạp trên lá vàng khô như *Tiếng thu* của Lưu Trọng Lư thôi. Đi bao nhiêu lần vẫn vậy. Cũng không biết tại tay kiểm lâm ngại vô những cung đường sâu hơn, hay tài nguyên rừng chỉ còn thế.

Nhưng lần gần đây nhất thì khác. Hay tại nhờ ống kính phóng sự của nhà *VTV* đi cùng nên "chúa rừng" đã cử một tay kiểm lâm thiện chiến đưa đoàn đi. Rừng hiện ra trước mắt mọi người những kỳ thú mênh mang của các loài thú. Bò tót, nai, chồn... bao la. Đông nhất vẫn là họ hàng nhà nai. Nai mẹ, nai cha, nai con. Cả những chú nai tơ vẻ như là đang tha thiết yêu nhau. Chúng chẳng có gì là sợ hãi loài người, cái loài chưa bao giờ ngần ngại lên thực đơn chúng giữa các nhà hàng quán xá nơi phồn hoa đô hội. Chúng nhẩn nha trên cỏ, nhẩn nha bên các gốc cây cổ thụ, xoe tròn mắt long lanh nhìn vào ánh đèn sáng rực. Những chú bò tót đen tuyền lẫn vào bóng đêm đã khiến các tay săn ảnh luôn bực bội vì săn không rõ hình hài chúng. Nhưng thấy được các cặp sừng kiêu hùng cong vút không đụng hàng với bọn bò nhà luẩn quẩn bảy món trên bếp cùng các bà nội trợ. Và chim. Rất nhiều họ hàng chim vàng, chim xanh treo lủng lẳng "người" trên cây say sưa ngủ, dù tay kiểm lâm dí sát đèn vào mắt chúng, chúng vẫn... ngáy khò khò (dường như là như vậy). Đi hết một cung đường, người xem vẫn còn nuối tiếc, hẹn *show* sau. *Show* đi xem họ hàng nhà linh trưởng lúc bốn giờ sáng trong rừng sâu hun hút kia, phí 1,2 triệu đồng một người. Đặt chân vào rừng, được sống với rừng và muông thú, vấn đề tiền bạc không quan trọng. Dễ gì chúng ta được đắm mình trong thiên nhiên kỳ thú như vậy. Dễ gì... biết nay mai có còn rừng tàm tạm như ngày hôm nay không mà thưởng lãm. Rừng Việt Nam đã qua bao cuộc

bể dâu. Sau chiến tranh, rừng còn bị phá tan hoang bởi những người khát rừng và chưa bao giờ biết yêu thương rừng. Rừng bị khai tử bởi bao công trình thủy điện lợi bất cập hại. Rừng bị phá ào ào, nhưng được trồng lại thì ì à ì ạch. Rừng chết ào ạt, để lại bao "bệnh lạ" cho con người: lũ cuốn, lũ quét, động đất... hãi hùng, tang thương.

Chia sẻ với tay kiểm lâm có công đưa đoàn đi coi bò tót rằng, thật mừng khi rừng Cát Tiên bây giờ đã khác xưa, nhiều thú hơn và chúng cũng dạn dĩ hơn, chứng tỏ công tác bảo tồn tốt. Tay ấy ngớ ra bảo rằng, ơ rừng em bao giờ chả thế. Không phải bao giờ chả thế, tớ là nhà báo mà, cách đây khoảng năm năm tớ thấy thú ở rừng cậu khác cơ. Không, ấy là tại vì chị thấy làm sao ấy, hay là tại cái thằng đưa chị đi nó ấm ớ, chứ rừng của em bao giờ chả thế. Còn có cả gấu trong khu bảo tồn nữa cơ, mà chúng ta không có thời gian xem hết đấy. Lại còn tháng mười nữa, mùa công lông đẹp nhất, chúng ra giữa rừng múa cho chị xem mà mê đấy. Nhưng mà lần sau quay lại rừng, chị phải đi với em xem họ hàng nhà linh trưởng nhá, rừng dày đặc hơi sương lúc bốn giờ sáng, rừng ban mai sáu giờ sáng tuyệt vời ông mặt trời chị ạ.

Mình cũng mong mấy tay kiểm lâm đưa mình đi coi thú các mùa trước là "ấm ớ" như anh chàng láu lỉnh này nói. Mong rừng Cát Tiên lúc nào cũng sung túc và tràn đầy nhựa sống như những gì anh chàng này kỳ vọng và giới thiệu cho mọi người thưởng lãm. Chỉ tha thiết mong đàng sau đó, giữa rừng sâu sâu bí ẩn kia không có điều gì nguy hiểm cho rừng. Rừng luôn yêu đời và khao khát sống, khao khát *show* cái khả năng xanh tiềm tàng cho trái đất của loài người mãi mãi xanh.

Hẹn ngày trở lại với họ hàng nhà linh trưởng nhé, anh chàng kiểm lâm láu lỉnh yêu rừng của tôi!

Đừng loăng quăng trong ao nhà mình

Có lẽ đó là điều nên làm nhất, bởi trong kiếp người ngắn ngủi và bất đắc kỳ tử này, cần có lúc ai cũng phải ngộ ra rằng, tôi và chúng ta chẳng có gì và chẳng phải là người quan trọng. Ai cũng tưởng cả thế giới đang nhìn vào mình, không ai rảnh để làm điều đó.

Chuyện viết lách văn chương bây giờ, hãy xem như một cuộc dạo chơi thật lòng, để đừng tự đày ải mình bởi thứ hào quang không có thật. Thứ hào quang giết người thuộc hàng *top* bên cạnh bệnh ung thư và tai nạn giao thông. Đừng canh ke nhau từng câu chữ trên đấu trường để phải "chết" vì nhau.

Với nhà văn Việt Nam, chuyện giải thưởng, muôn đời, cứ như là một cái gì ghê gớm lắm. Dạo chơi thôi mà, tương tác thôi mà. Bản thân uy tín văn chương những người quyết định giải thưởng thời nào cũng chỉ là tương đối. Thế thì có chi phải hao hơi tổn sức. Vấn đề quan trọng hơn những giải thưởng vớ vẩn và không vớ vẩn là, nhà văn có bền bỉ và đàng hoàng với chữ nghĩa hay không mà thôi.

Ngay cả chuyện nhà văn Việt Nam có tác phẩm ra ta bà thế giới cũng thế. Đâu phải có tác phẩm dịch đã tầm cỡ. Khối tác phẩm lớn của những nhà văn đình đám Việt Nam cũng đang ngủ một giấc đông dài trong góc tủ kín mít, tịnh không hơi ấm bàn tay người ở thư viện các nước. Văn chương Việt Nam chưa bao giờ là món ăn khoái khẩu của những người thích đọc trên thế giới. Có lùm xùm chăng là nhà văn Việt Nam xúm vào tán dương nhau y như thật thôi.

Gậy bốn chân và màu hoa mỗi sáng

Ồn ã ban mai ở khu phố mình, một khu phố nội thành có hẻm rộng mênh mông rồi thì ai cũng biết. Công ty, cửa hàng, quán xá cũng mênh mông. Người người đi lại, xe chạy tứ bề như cái chợ. Chỉ khác chăng con đường Điện Biên Phủ một chiều ngoài kia chật nêm xe và tiếng kèn bất lịch sự muôn đời *Vietnamese*. Chỉ khác chăng, hai bên con đường lớn của hẻm mình là những hàng rào hoa san sát và ríu rít tiếng chim. Nhà này nuôi chim, nhà kia cũng nuôi chim. Dễ gì ở thành phố mà có một không gian mênh mông. Dịu lòng với những hàng rào hoa và tiếng chim bao nhiêu, đôi khi bực mình với các kiểu xe càn lướt bấy nhiêu. Chạy trong hẻm mà tưởng như đại lộ hả. Ông tổ dân phố mấy lần bàn đóng tiền xây gờ đường để chế ngự tốc độ hung hăng. Nhưng mọi người bảo, khu phố mình là khu phố văn hóa, không thấy cái biển xanh to đùng kia sao, cần gì "chế ngự", tự khắc cảm thấy mình văn hóa, mấy thằng hung hăng sẽ giảm tốc độ thôi. Bà bán cơm tấm cãi, còn lâu mới giảm, "văn hóa" là cái cóc khô gì.

Có một ngày, ban mai không ồn ã. Bỗng nhiên thấy tất cả dịu dàng hơn. Đứng đầu dốc con phố nhìn xuống, bà lão U80, hai tay nắm chặt thanh inox giữ thăng bằng bên chiếc gậy

bốn chân, bước từng bước nặng nề, một mình bà tập đi sau cơn đột quỵ tuổi già. Chỉ đi một đoạn ngắn chừng dăm mét, đối với bà đã là một kỳ công. Một bước chân bà đưa ra, môi mím chặt, mồ hôi rơi giọt giọt, dẫu là nắng ban mai. Chắc bà đau lắm. Thằng bé ngồi nhai cơm tấm nhồm nhoàm nói. Bà cơm tấm bảo, sao không đau mậy, già cả, xương cốt tim óc đơ hết rồi, giờ phải "rì ta" lại thôi. Cố lên nha bà Ba, đời còn vui lắm bà ơi. Bà Ba, ừ, bà Ba. Sao dường như mình chưa bao giờ thấy bà lang thang trong khu phố này. Anh xe ôm bảo, bả dưới quê, con cái mới rước lên chữa bệnh, bả nằm liệt giường cả năm, giờ mới "tái xuất giang hồ" đó. Ai nói gì, bà Ba cũng chỉ cười, hàng xóm "nhiều chuyện" về bà vài câu thì bà đã đi xa hàng cơm tấm... Ừ, từ ngày bà Ba tập đi, mỗi sáng bà tập đi, mấy tay chạy xe hung hăng đã bớt hung hăng hơn. Cứ từ trên dốc đổ xuống, thấy cái nạng bốn chân của bà, các khứa lại giảm ga. Từ dưới dốc chạy lên, thấy bà nặng nề lê bước, các khứa lại chạy từ từ.

Bà Ba tái xuất giang hồ được một tháng, ai cũng biết bà, gặp bà cười tươi như hoa. Bước chân bà nhẹ hơn, dường như bớt đau đớn hơn. Mãi đến khi đã khoẻn miệng cười một cách tự nhiên với bà Ba, mình mới thấy bên hông chiếc gậy bốn chân của bà luôn luôn cột một bó hoa. Hôm kia hoa cúc, hôm qua hoa hồng, sáng nay thì cẩm chướng. Mình ngẩn ra, bước lùi mấy bước, trời, bà đẹp làm sao. Ánh nắng ban mai lấp lánh trên mái tóc bạc trắng của bà, sắc hoa rỡ ràng bên chiếc gậy inox sáng trưng. Ai cột hoa cho bà vậy. Cũng bà cơm tấm, như là phát ngôn viên khu phố bảo, bông cẩm chướng hôm nay là của tui đó. Còn bông hồng hôm qua. Của bà bánh ướt. Bông cúc hôm kia. Thôi đừng nhiều chuyện, ngày mai cô mua bông cho bả nha. Bỗng hạnh phúc bất ngờ với lời đề nghị của

bà cơm tấm. Bà Ba ơi, ngày mai bà thích tập đi với bông gì. Ba cười, hai hàm răng không còn cái nào, Ba nói bông thọ đi gái. Dà, bông thọ, dưng mà nay chưa rằm kiếm hơi cực nha. Cô bé sinh viên ngồi ăn bánh ướt gần đó bảo, thôi, chị mua cho Ba bông mặt trời đi, mốt rằm, em mua thọ...

Mọi người xúm xít ăn sáng trên đầu dốc con đường chính của khu phố bỗng thấy gần nhau hơn vì chuyện chọn người mua hoa cho bà Ba. Mấy tay chạy xe hung hăng cũng có ngày ngồi ăn sáng. Có tay hứng lên đòi mua hoa cho bà Ba. Bà bán cơm tấm nạt ngang bảo, mua gì mấy cha nội, tui chỉ cần mấy cha bớt lên ga, bớt nẹt bô, bớt chạy ào ào trong xóm đi, là tui thắp nhang cho mấy cha ngày ba bữa. Ừ, diệu kỳ nha. Bà Ba và chiếc gậy bốn chân của bà từ phương trời xa lắc xa lơ nào đó ở đồng bằng sông Cửu Long đã làm khu phố mình vui hơn và thay đổi ít nhiều. Mấy tay chạy xe hung hăng kia không biết có chịu nghe lời thỉnh cầu đanh đá của bà cơm tấm hay không. Nhưng chắc một điều là họ cũng có suy nghĩ lại, bằng chứng là tốc độ xe của họ đã giảm đáng kể mỗi khi thấy bà Ba xuất hiện trên đường.

Còn mình thay đổi gì? Mỗi sáng khi bực bội hoặc chán nản một điều gì đó, dắt xe ra khỏi nhà, đứng trên đầu dốc thấy bà Ba túc tắc từng bước với chiếc gậy bốn chân và chùm hoa lấp lóa, là mớ bực bội chán nản dường như tan biến. Bà Ba tuổi xế chiều, quỹ thời gian không còn bao nhiêu nữa, lại bệnh tật triền miên, nhưng bà đã vượt qua tất cả, để được mỉm cười với mọi người khắc đầu ngày tươi tỉnh trong veo. Ba cũng quen mình rồi. Đi ngang Ba, chạy xe từ từ nghe Ba nói, đi làm vui nghen gái. Không còn răng, tiếng Ba nói phập phều nhưng nghe thương thương biết mấy lòng...

Hello Vietnam

Trong cuộc sống không nhiều thời gian của chúng ta, chúng ta luôn luôn mất thì giờ vì những điều có duyên và vô duyên. Cũng như sáng hôm nay, bỗng dưng mất thì giờ rất vô duyên vì cái chuyện săm soi bài *Hello Vietnam* (*Bonjour Vietnam*). Bởi trước tiên nghĩ, ủa, đâu ai thúc ép mình làm chuyện này đâu, còn bao nhiêu việc sếp giục phải hoàn thành hôm nay sao không làm, rảnh dữ trời. Ừ, thích thì cứ rảnh, đi lên trời cũng vẫn cứ rảnh. Chờ nhé, sếp.

Sau nghĩ lại thì thấy có duyên, việc săm soi *Hello Vietnam* của mình vô cùng có duyên vì nó vỡ ra trong ta biết bao điều, mà đôi khi ta cứ chăm chắm vào những điều cụ thể hàng giờ hàng ngày để mặc cả với thời gian, để hùng hục hoàn thiện chính mình - mà cứ để trôi nổi những điều đáng ra không phải trôi nổi từ trong tiềm thức cá nhân, và cả cộng đồng.

Bắt đầu là cái vụ *Vietnam Idol 2016* người Philippines Janice Phương hát bài *Hello Vietnam*. Cô hát bài này không sao hay bằng Quỳnh Anh nhưng vẫn thích nghe. Bởi vì mình yêu Việt Nam. Trước tiên cũng cảm ơn các chuyến bay đã cực kỳ tâm lý khi dùng giọng hát *Hello Vietnam* của Quỳnh Anh để vỗ về hành khách mỗi khi hạ cánh trên các sân bay Việt Nam. Mình yêu *Hello Vietnam* từ những chuyến bay

này. Âm điệu nhẹ nhàng, da diết của *Hello Vietnam* làm tất cả những người con Việt Nam xốn xang trong lòng. Và cảm nhận một tình yêu nơi mình được sinh ra và lớn lên là có thật. Chỉ thường xuyên những chuyến bay Sài Gòn - Hà Nội - Sài Gòn mà cứ nghe *Hello Vietnam* là muốn khóc. Marc Lavoine tài vậy. Anh không phải là người Việt Nam nhưng cảm cái tình Việt Nam của cô ca sĩ nhỏ Quỳnh Anh mà viết được một bài hát làm những người Việt Nam khóc. Cũng cảm ơn luôn Guy Balbert - người dịch bài *Bonjour Vietnam* tiếng Pháp của Marc Lavoine sang tiếng Anh rất tài tình. Hai cái ông ca sĩ - nhạc sĩ *foreigner* này đã "làm mưa làm gió" được lòng yêu quê hương đất nước của người Việt Nam. Con gái mình mỗi lần về thăm nhà, cũng khóc ngon lành khi máy bay hạ cánh từ sân bay Tân Sơn Nhất. Nó bảo, không hiểu sao, mẹ, con nghe *Hello Vietnam* là lòng mình "bục" ra. Có nghĩa là nàng cũng yêu nước. Cảm ơn *Hello Vietnam*.

Nghe *Hello Vietnam* nhiều, hiểu nghĩa chung chung, chưa bao giờ mình săm soi bản dịch tiếng Việt cả. Bỗng dưng lên cơn muốn săm soi, thì một trời tan nát. Hầu hết các bản dịch đều cẩu thả và tào lao (kể cả những trang mạng lớn). Họ dịch theo phong trào, dịch cho có để bọn trẻ *download* hay sao - mà hời hợt qua loa. Cái kiểu dịch xem thường người đọc. Muốn vẽ hươu vẽ vượn gì thì vẽ, miễn yêu quê hương đất nước là được, miễn không đụng chạm gì đến chính trị là được. Có thể đâu đó có những bản dịch nghiêm túc mà mình chưa được đọc. Nhưng đã không dịch thì thôi, dịch thì phải đúng hồn cốt của bài hát chứ. Hai cái ông *foreigner* kia mà biết tiếng Việt chắc phải "khóc tiếng Tàu" khi đọc mấy cái bản dịch tào lao này. Vì yêu *Hello Vietnam* nên mình đã dịch nó theo phiên bản của riêng mình, có thể không hay, nhưng

chắc là sạch sẽ hơn các bản dịch tào lao. Mấy thầy cô giáo bạn mình dạy Anh văn chấm điểm cho mình xem sao nhé, *ok*?

Tôi yêu Việt Nam

Hãy nói cho tôi biết tất cả về cái nơi khó thốt nên lời
Nơi tôi được sinh ra
Tôi muốn biết những câu chuyện về một thời xưa cũ
Để thấu hiểu nhiều hơn những điều đã biết
Những điều tôi biết về đất nước mình chỉ là chiến tranh
Như xem phim Coppola trong tiếng gầm rú của trực thăng

Một ngày tôi quay về nguồn cội
Ngày tôi biết rất rõ về mình
Ngày trở về quê hương
Để nói rằng tôi yêu Việt Nam

Hãy nhận diện tôi bằng màu da, màu tóc và bàn chân bé nhỏ
Điều này sẽ khiến tôi vững vàng hơn trên mỗi dặm đường
Tôi muốn nhìn những ngôi nhà, hàng cây, để biết những điều chưa bao giờ biết
Những chiếc thuyền gỗ, chợ nổi và ánh sáng diệu kỳ

Tất cả những điều tôi biết về đất nước mình chỉ là chiến tranh
Như xem phim Coppola trong tiếng gầm rú của trực thăng

Và đức Phật soi sáng tâm hồn tôi
Giấc mơ đưa tôi qua những cánh đồng
Tôi nguyện cầu trong ánh sáng niềm tin và được gặp bà con họ hàng thân thuộc
Nơi chôn nhau cắt rốn tôi làm lại từ đầu

Một ngày tôi quay về nguồn cội
Ngày tôi biết rất rõ về mình
Ngày trở về quê hương
Để nói rằng tôi yêu Việt Nam

Ngày tôi đắm chìm trong nguồn cội
Để biết rất rõ về mình
Ngày trở về quê hương
Và nói rằng tôi yêu Việt Nam.

Thế là yên tâm mà hát và nghe Quỳnh Anh hát *Hello Vietnam* bằng tiếng lòng sâu thẳm của người con dân Việt Nam nhé, dù ở phương trời nào xa xôi, *my daughter*!

Học trò mình

Học trò mình, chắc là, hết thảy đều giỏi văn, nên mới viết văn hay như thế. Học trò mình, chắc là hết thảy đều "có thớ" trong lớp, nên nhỏ xíu mà tư tưởng "dễ sợ" như thế. Học trò mình viết lách trơn tru, câu ra câu, chữ ra chữ, ít sai nhất cái sai mà người lớn viết lách bây giờ cũng hay mắc phải, sai chính tả. Học trò mình, chắc là viết chữ đẹp, mình ngồi đoán thế, vì người có tư tưởng đẹp thường viết chữ đẹp. Nội dung ít khi quyết định hình thức nhưng sự chọn lựa hiếm khi xù xì thô ráp. Thôi kệ, ừ đi, dù khập khiễng. Ừ đi, dù chỉ đọc văn bản từ *file* máy tính.

Học trò mình đứa con nhà giàu, đứa con nhà nghèo. Nhưng bước vào lớp học viết văn, học làm người, thì hết thảy đều dễ thương và ngoan ngoãn. Câu chữ học trò hiện lên, không đoán được "cái nôi" của chúng nó. Câu chữ sắc ngọt, man mác tình người, man mác nhân gian. Học trò mình giống thầy cô chúng nó, những người lãng mạn còn sót lại trên trái đất này khi người ta chuẩn bị bay lên hành tinh đỏ. Ngồi lại với nhau để bàn về văn chương, chỉ về về văn chương thời buổi người ta thực dụng đủ thứ. Ngồi lại để cùng nhau thắp lên ngọn nến xinh xinh cuối con đường.

Học trò mình mau nước mắt như trời mùa hạ sắp mưa sấm chớp tứ bề. Tranh luận với nhau về văn chương cũng khóc. Chuyện thiệt của con là như vậy mà sao cô không tin, mà sao cô bắt viết lại. Chia tay nhau cũng khóc. Mai này đường đời muôn nẻo, có nhớ nhau xin nhớ ánh lửa hồng bập bùng đêm trại khó quên. Nhớ thầy cô cũng khóc. Xin hãy giữ lấy giọt nóng ấm ngày chia tay thầy cô để mai này cánh chim nhỏ ra ràng không chao đảo trước bão giông cuộc đời. Đó là tin yêu, là tình yêu ta dành cho nhau để mãi mãi đi cùng nhau qua năm tháng ngọt ngào.

Học trò mình hóa giải cho mình những nhọc nhằn cuộc sống. Là sự trong trẻo, thơ ngây chưa nhuốm bụi đời. Là bao ý tưởng mới mẻ mà nhà báo mình, nhà văn mình bị xơ cứng trong khuôn đời sáo rỗng bao nhiêu năm qua không tài nào nghĩ ra được. Học trò mình đen đúa gia cảnh khó khăn, mà cứ lạc quan vì những giấc mơ văn chương vời vợi tương lai. Học trò mình như hoa lung linh trong trường đời nhập nhằng đen trắng. Học trò mình yêu tiếng Việt sáng trong, cánh cò bay lả bay la, cô Tấm hiền lành thơm thảo, Lục Vân Tiên thẳng thắn giỏi giang và son sắt.

Ừ, cứ thế mà cứng cáp lớn lên, cứng cáp trưởng thành. Cây được nuôi đủ chất lớn lên ngay thẳng thì sợ gì dông bão. Nhưng vẫn rất "made in Viet Nam" nhé. Phần chất sẽ nuôi phần hồn tươi đẹp. Phần hồn sẽ chăm bón cho phần chất các loại vitamin. Học trò cứ phơi phới đến trường, chẳng phải căng đầu sắm sửa vì một tương lai chỉ dành cho các vĩ nhân ở phía trước. Học trò cứ tự tin ở con đường mình đã chọn. Hoa trái ngọt ngào không chất tăng trưởng sẽ thật sự ngọt ngào hơn. Tương lai chẳng vội gì, nếu chúng ta khởi đi bằng một ngôi nhà móng nền vững chãi.

Làm từ thiện không dễ

Quả không dễ chút nào nếu bạn hời hợt trước những số phận. Người ta bảo mẹ con bé ung thư đó giờ "ngon" lắm rồi, đi xe tay ga, mặc đồ mới mỗi khi đi xin tiền cho con đi bệnh viện. Đi đến tận nhà thì khác, mái nhà tôn hùm hụp nóng chỉ cao hơn đầu người một xíu, nền nhà sau sát mép ao làng ngùn ngụt mùi hôi; người ung thư, người già, người tâm thần chia nhau khoảng sân bé như bàn tay gọi là có thể thở được trước sân nhà. Mười bảy triệu đồng tặng hai đợt cho Khánh Vy ung thư máu quả tình như muối bỏ biển.

Quả không dễ chút nào nếu bạn không chạm tay vào từng số phận. Người ta bảo chị Lan ung thư tử cung đã chết trong ngày *Mộc em* ra mắt, ủng hộ nhầm người rồi. Tám triệu đồng tặng chị trị bệnh, có là bao nhiêu đâu nhỉ. Nhưng mà phải sử dụng đúng cho chị mới là từ thiện, nghe xót xót thế nào. Người ta cường điệu lên, bảo thằng con ôm tiền dông về bên vợ mất rồi, để mặc thằng em câm điếc và con em tâm thần cho ngoại nó nuôi. Nhà ngoại nó ở đầu xóm, nhà nó cuối xóm cách nhau bao xa, mà không gửi cho bà tí tiền nào để nuôi em. Bên kia máy giọng run run, chị ơi, ai kể cho chị nghe mà ác vậy. Chị vô nhà em rồi, qua nhà ngoại em thăm rồi, hai túp lều nương nhờ sát vách nhau, chớ đầu xóm cuối

xóm cái gì. Em ngàn lần đội ơn chị, phần tiền chị tặng, em trả viện phí cho mẹ những ngày cấp cứu cuối cùng, còn giấy nợ bệnh viện và giấy xác nhận mới trả nợ đây chị, em chụp hình biên lai gởi cho chị liền đây. May mắn còn chút tiền của chị, em gầy sạp chè bán đầu hẻm để lo cho hai đứa em tật nguyền của em. Người ta đồn với chị là bên vợ thằng câm điếc giàu hả chị, giàu cha giàu mẹ thì ham, chớ người dưng giàu thì trớt quớt chị à.

Quả không dễ chút nào nếu bạn bay trên mây trước từng số phận. Nhà báo địa phương cho số điện thoại một anh chàng bị ung thư vòm họng, điện, bên kia giọng nữ bảo, nhà không có ai ung thư, em là chủ lò gạch. Phường cũng bảo không có trường hợp ung thư nào như thế. Chiều qua cuối tuần, hớn hở đến thăm thằng bé suy tủy thể nặng với phong bì năm triệu đồng. Nhưng nhà nó không khó khăn, mặt tiền, tiệm sửa xe. Cô phụ trách xã hội của xã phải hỏi thăm năm lần bảy lượt mới ra cái nhà mặt tiền của thằng bé. Bà nội thằng bé than bệnh ung thư rất tốn tiền. Đúng vậy, người bệnh ung thư nào cũng tốn tiền, đau khổ và cần được chia sẻ như nhau. Nhưng phong bì của mình chỉ dành cho người ung thư nghèo, biết sao được, thế là chia nửa phong bì dành cho bệnh nhân khác.

Bạn có thể cưỡi ngựa xem hoa hay nghe "người ta đồn" chuyện này chuyện kia, nhưng không thể cưỡi ngựa xem hoa hay nghe "người ta đồn" về một số phận nào đó giữa lằn ranh sinh tử. Chuyện làm báo nghiêm túc đã mách bảo mình như thế. Những nhân vật được lên báo của mình bao giờ cũng phải được mình chạm vào và hiểu tận ngóc ngách đời sống của họ. Như thế mới có những bài báo có hồn, có trách nhiệm với xã hội. Cách đây ba năm, đụng chạm với nghề báo nhiều quá,

có lần mình chán đời xin ứng tuyển vào làm chuyên viên cho tổ chức Unicef. Tất cả các tiêu chuẩn đều đạt sau phỏng vấn, nhưng bị loại vì lý do không có bảy năm kinh nghiệm làm công tác an sinh. Vâng, vấn đề kinh nghiệm là quan trọng. Là phải chạm, sờ, nghe và thấy được công việc của chính mình.

Làm từ thiện không đơn thuần là nhường cơm sẻ áo, lại càng không phải là ban bố. Đó là vấn đề tinh tế giữa người và người trong một xã hội hướng đến văn minh, an toàn.

Ngụ ngôn về chó hoang và búp bê lồng kính

Chó hoang và búp bê lồng kính là đôi bạn thân.

Họ thân nhau chỉ vì thích leo lên đồi ngắm hoa mỗi chiều. Chứ chẳng có gì giống nhau. Chó hoang bụi bờ, cặm cụi kiếm cái ăn và tự phải chiến đấu chống thù trong giặc ngoài hàng giờ hàng ngày. Chó hoang mặc gì cũng được, không cần hàng hiệu, đôi khi chỉ là đồ sida năm chục ngàn một cái nhưng phù hợp và "sì tai" là *ô kê*. Chó hoang ăn gì cũng ngon, miễn sạch, càng dân dã càng rẻ tiền càng tốt. Búp bê lồng kính thì ngược lại. Búp bê có gia tài kếch xù cha mẹ để lại, nên chẳng cần làm lụng chi mà vẫn đủ tiền để chứng minh đẳng cấp bằng chuyện luôn luôn mặc đồ hiệu và ăn nhà hàng sang trọng, vừa vệ sinh thực phẩm, lại vừa đảm bảo vi chất.

Nếu như vậy không thì nói làm gì. Búp bê lồng kính luôn làm chó hoang ngỡ ngàng và khó chịu vì cái chuyện khoe khoang hạnh phúc của mình. Búp bê bảo, bê có một ông chồng trên cả tuyệt vời. Chưa bao giờ chồng bê cho ai chở bê hết, kể cả chó hoang muốn chở cũng không được. Chó hoang cười khì bảo, tui đâu có đồng tính với bà mà ổng ghen. Mà

nói thiệt bà cũng mấp mé trung bình xíu thôi, chứ đâu phải chim sa cá lặn gì. Bê nũng nịu bảo, ừ, vậy mà ảnh yêu mình lắm, ảnh sợ bồ chở không cẩn thận, mình có gì làm sao ảnh sống nổi. Còn cái đám đờn ông thì miễn đi nha, dòng cái thứ cho chở kè kè thế nào cũng có ngày sanh tâm, thế nào cũng có ngày mất vợ. Chó hoang cũng cười cái khì, bảo, tui mà như chồng bà thì tui khuyến mại cha nào muốn chở bà. Không lẽ nói bà có đẹp đâu mà đờn ông nó ham chở. Mười thằng đờn ông, hết chín thằng chín khoái chở phụ nữ đẹp rồi. Mà nè, búp bê lồng kính bớt xà nẹo chồng đi, để ổng chết trước thì bà chết theo à, phải mạnh mẽ lên mà tự lo cho mình những chuyện cỏn con chứ. Không, được lo cho mình mọi thứ là hạnh phúc của ảnh, ảnh nói với mình như vậy đó, tại chó hoang không có người đàn ông bên mình nên không tưởng tượng được hạnh phúc của mình đấy thôi. Nó huyền nhiệm lắm chó hoang à.

Ừ, huyền nhiệm. Cầu trời cho búp bê lồng kính ngửi được mùi huyền nhiệm suốt đời đi. Đứng trước gương soi lại cái bổn mặt chó hoang của mình, chó hoang chợt hiểu vì sao chồng búp bê lồng kính yêu mình. Ánh mắt đó, cái chạm tay đó, quà tặng đó, tin nhắn đó, những khi giả vờ vô tình gặp chó hoang đâu đó. Thiếu cái gì người ta tìm cái đó. Người ta chán cái sự õng ẹo mượt mà không có thật. Chán cái kiểu ký sinh tầm gửi mà các bà vợ nghĩ đó là "chiêu giữ chồng", nhưng chẳng giữ được gì. Bà vợ không biết ông chồng bị vợ sống ký sinh đấy là một con dế mèn hăng hái, nghiện đám cỏ xù xì mát rượi sau mưa như nghiện ma túy, để khi dế chạm vào cỏ, thì chỉ có từ chết đến bị thương trong một cảm giác rất là Yomost. Nhưng còn một "nguyên lý" rất may là, con dế mèn chưa đủ can đảm dứt áo ra đi vì chiếc lồng sơn son thếp

vàng quá nặng ký từ gia tài của vợ. Thế là dế mèn chơi hàng hai. Chó hoang chẳng bận tâm gì đến ánh mắt, đến cái chạm tay, đến quà tặng, đến tin nhắn của dế mèn. Đôi khi nó nghĩ rằng, sẽ có một ngày, nhân danh tình bạn không gì lay chuyển nổi giữa nó và búp bê lồng kính, nó sẽ cho cô ả biết rằng, trên đời này không có gì tuyệt đối, ngoài chuyện ai đó sẽ đột quỵ khi biết ông chồng trên cả tuyệt vời của mình đã lạc lòng, phản bội vợ từ khuya.

Mà cũng dễ hiểu thôi. Tự cổ chí kim, búp bê lồng kính luôn luôn là một thực thể nhạt nhẽo nhất, đáng chán nhất trên đời này, phải không. Trừ phi cô ả đủ can đảm bước ra khỏi lồng kính để tỉa tót lại mình, bắt đầu bằng câu chuyện không tự mình nằm mơ để sống ký sinh vào ai đó, *ok number one!*

Người rong Tết

Từ bé đến giờ, tôi vẫn luôn mê mẩn các gánh hàng rong những khi trời đất chuyển mùa. Những gánh hàng rong báo Tết với hoa, thớt, dao, bình cắm nhang, tấm nhựa trải bàn, ông địa bằng đất nung, chú heo đất ủn ỉn điệu đàng với chút hoa trên đầu… Tuổi thơ tôi mê chúng trước tiên vì sắc màu vui mắt, kế đến là sắp có một mùa vui. Mùa Tết tưng bừng có một không hai của Việt Nam trên thế giới hơn tám tỉ người xôn xao. Mùa Tết tổng kết một năm dài đã qua và chào đón năm mới với bao niềm ước vọng. Mùa Tết bắt đầu với những gì cần làm lại cho đời tinh tươm.

Tuổi thơ tôi gọi đó là những người rong Tết.

"Người rong Tết" bao hàm nhiều ý nghĩa. Những người đi rong mang Tết đến cho mọi người mọi nhà. "Người rong Tết" thêu dệt sắc màu cho Tết bằng những gánh những xe hàng rong của chính họ. "Người rong Tết" hát bài ca mùa xuân bằng tiếng rao "không đụng hàng".

Tết qua, "người rong Tết" thưa dần, con bé là tôi đứng ngóng một đầu ngõ xôn xao, hai bàn tay xòe ra cho nắng Tết kéo tơ dài qua tám kẽ ngón tay. Nắng vắt mình ngang trời như dải lụa màu mật ngọt, màu nắng nhạt dần, ấy là mùa xuân đã đi qua.

Không ít lần tuổi thơ tôi đã nghe được mùi mồ hôi của người rong Tết. Ấy là khi má gọi bà cụ vác chổi qua cổng nhà dừng lại mua một chiếc chổi chào ông Táo ngày hăm ba Tết. Táo chuẩn bị về trời, phải quét bếp bằng chổi mới cho hên, má bảo vậy. Ấy là khi má kêu chú Tàu chở một sọt những ông địa bằng đất nung phơi bụng cười hềnh hệch suốt ngày dừng lại cho tôi chọn một ông địa mới thay ông địa trong góc nhà đã bị chú mèo mun nhảy qua làm vỡ. Cái mùi khét khét nồng nồng đặc trưng rất mực. Cái mùi mà những đứa con sau này xa nhà lớn lên đi lập nghiệp xa nhớ quay nhớ quắt cả đời. Cái mùi mồ hôi hong dưới nắng trời chất chứa tảo tần đức hy sinh.

Người rong Tết của tuổi thơ tôi hết thảy đều nghèo. Họ là người dân quê tranh thủ mua bán lúc nông nhàn hoặc thợ thuyền, dân ngụ cư xóm ngoại ô phố phường tham gia dòng chảy mưu sinh tất bật suốt ngày đêm. Hàng họ mang đi khắp nơi là những món thứ phẩm được bán với giá rẻ cho người có túi tiền eo hẹp.

Vậy mà mắt tuổi thơ tôi nhìn nó mới ngạt ngào.

Chú heo gốm màu trắng có chiếc nơ đỏ đeo quanh cổ là ước mơ tôi suốt thời thơ ấu. Heo "ăn" tiền lì xì ba ngày Tết. Hết Tết đập heo lấy tiền mua sách vở học hành. Đấy là món quà thơm tho, dạy con tính kiệm cần má tặng. Đấy cũng là một chút sẻ chia với người rong Tết. Má bảo, thấy không, người rong Tết cũng hiểu má con mình hết lòng.

Giấc mơ tôi suốt mùa Tết những ngày thơ ấu luôn thấp thoáng bóng hình người rong Tết.

Tôi muốn má mua hết những nồi, chum, vại bằng đất nung trong chiếc cần xé mốc thiu mốc thếch tứ thời của ông

già đẩy chiếc xe đạp cà tàng cũ nhất thế giới đi vòng vòng xóm Mới nhưng mà quanh năm cũ của tôi.

Bà Ba miệng lúc nào cũng đỏ tươi mùi trầu móm mém cạnh nhà tôi bảo ông già bán hàng đất nung có đứa cháu bằng tuổi tôi bị bệnh. Bệnh gì mà tay chân lở loét bốn mùa. Bệnh gì mà không được đến trường. Bệnh gì mà cần thật nhiều tiền để mua thuốc uống. Bệnh gì làm sao tôi biết được khi người lớn xì xầm to nhỏ mỗi lần dấu xe ông lăn qua. Tôi ước ông có thật nhiều tiền để mua thuốc chữa bệnh cho thằng cháu, cho nó được đến trường như tôi, cho ông không phải phơi người héo queo héo quắt dưới cái nắng Tết miền Nam chang chang nóng trong lời rao bi thiết, ai nồi đất nồi đồng khô… ông…

Tôi lớn lên có hành trang là ký ức về những người rong Tết. Má bảo không có người rong Tết thì không có Tết. Người rong Tết mang hàng bán tận nhà mọi người mỗi khi Tết đến. Người rong Tết vắt kiệt sức mình để kiếm tiền chăm lo cho người thân. Người rong Tết đã dạy tôi ý thức trách nhiệm với gia đình và bà con xóm làng họ mạc. Người rong Tết dạy tôi biết kiệm cần và quý trọng đồng tiền làm ra bằng mồ hôi nước mắt. Người rong Tết dạy tôi biết cảm nhận mùa xuân mới, cảm nhận không đơn thuần là cái đẹp của những mùa hoa.

Theo thời gian, lớn lên, bên cạnh chú heo gốm kiệm cần của người rong Tết năm xưa, tôi còn đặc biệt yêu thích "hình ảnh rong Tết" là chiếc xe đạp vắt đầy hoa nhựa hoa vải luân chuyển nhẹ nhàng lung linh giữa phố. Cô bán hàng đội nón lá cũ mèm, mặc chiếc áo sờn vai, mang đôi dép hếnh hệch một bên quai, chân đạp xe nhẹ nhàng đi giữa phố. Hoa ơ… Hoa ơ… Phố phường ngẩng nhìn cô đẹp lạ lùng. Mùa xuân trôi.

Những người quen thuộc hàng "đẳng cấp" của tôi bảo "sến". Tưởng gì, mớ hoa cúng, hoa nghĩa trang rẻ tiền. Tôi không nghĩ chúng là hoa cúng, hoa nghĩa trang theo cách nghĩ hàng rẻ tiền, thứ phẩm, hạ cấp. Sao không nghĩ chính vì hoa đẹp, hoa là ân sủng của đời nên mới được bày cúng trang trọng trên bàn thờ, được mang vào nghĩa trang cho đỡ buồn hơn những nỗi buồn?

Chính thế nên ngày ngày tháng tháng năm năm, tôi luôn tha thiết yêu hoa của người rong Tết. Người rong Tết mãi mãi đi cùng tôi để cuộc đời đôi khi lấm láp nhưng vẫn ngập tràn thi vị…

Nhân trường hợp về khỉ

Lâu lắm rồi mình mới trở lại Cần Giờ. Đường đi rộng hơn, thênh thang hơn, đẹp hơn. Hút hồn nhất là dòng sông nước mặn trải dài mênh mang nắng giữa hai bờ đước chắc khỏe xanh rì. Hành trình trước tiên của chuyến đi thực tế, tất nhiên là ghé thăm bọn khỉ.

Bao nhiêu năm rồi, bọn khỉ vẫn vậy. Vẫn an yên sống giữa ngàn đước êm đềm mênh mang nước mặn. Con cháu chúng bạt ngàn trên những ngàn cây nội cỏ. Chúng đu lúc lỉu trên ngọn cây cao vời vợi, mắt trong veo xanh lè. Hỏi bầy đàn trên đảo bao nhiêu con. Một nhân viên của đảo bảo, ước hơn ngàn con. Ừ, ngàn con.

Bọn chúng khôn như người. Mà không, đúng như nàng thơ K. C bảo, C ghét bọn khỉ này lắm, chúng láo cá và ma mãnh như người. Nàng dậm chân hù dọa chúng, chúng trơ mắt ếch ra mà nhìn cái chân tiểu thư mang giày trắng muốt của nàng. Cậu nhân viên Đảo khỉ nhắc, nhớ giữ cái nón của chị nha. Không đợi lâu, một thằng khỉ như là đầu đảng, như là ở trên trời rớt xuống, nó phóng cái vèo lên áo nữ thi sĩ Đ. N. A, hai tay gỡ ào, gỡ đàng hoàng, không giật nha, cặp kính mua tại Ý trị giá vài trăm đô của chị. Ơi trời, bọn cướp cạn

cướp ngày, giống người thật K. C ơi. Khỉ cướp kính phóng lên cành cây thật gần, loe xoe chiếc kính trong tay chờ chủ nhân chuộc bằng một gói đậu phộng. Kinh thế, có cái ăn, nó ném kính trả lại.

Thế là bắt đầu căng thẳng, bắt đầu hốt hoảng, tất cả cho kính vào túi, ôm khư khư túi trước ngực như đi dạo chợ trời Sài Gòn vậy. Mãi xem một khỉ mẹ ôm ấp khỉ con, nhà thơ L. T. K lại bị một khỉ khọm nào đó phóng vèo từ trên cây xuống cướp mất nón. Ui trời, cái nón ngàn năm văn hiến của tui, cái nón kỷ niệm nửa tháng trời lênh đênh trên biển Trường Sa gừng cay muối mặn. Tiếc là không còn cái ăn để chuộc nón. Thôi thì nón đành ở lại cùng khỉ. Trường Sa hay Rừng Sác cũng đều một phiên bản hào hùng. Thôi đành ru lòng mình vậy.

Để lấy lại cảm tình khách ghé chơi "nhà", các anh nhân viên Đảo khỉ tặng ngay cho khách một túm mì gói vụn và bánh mì khô. Thế là bầy khỉ xoắn xuýt vây quanh khách như bầy trẻ. Đứa nhón tay bóc mì vụn đưa vào mồm nhai nghiến ngấu, bóc không hết mì trên tay khách, chúng còn cúi đầu le lưỡi liếm rất ghê, khách sợ rụt tay lại, một bàn tay khỉ đưa ra giữ lại tay khách để xơi hết những cọng mì cuối cùng. Đứa nhai cấp tốc một giây hết cái đuôi bánh mì, xem kỹ thì thấy chúng giấu bánh mì chưa kịp nhai hết vào hai cục to đùng hai bên má lơ thơ mấy sợi lông vàng khè.

Nàng thơ T. M. H hớt ha hớt hải chạy vào toilet rửa ráy như vừa tham chiến xong. Tóc nàng lòa xòa, hai tay dính đầy kem, chiếc túi đeo của nàng dính đầy bùn non rừng đước. Nàng vừa trải qua cuộc chiến giành kem của bọn khỉ. Tất nhiên là bọn khỉ đã cuỗm được que kem của nàng. Kiosque

bán kem của Đảo khỉ luôn luôn có bọn khỉ "canh me". Chúng sẵn sàng thí xác để giành giật kem với khách. Giành được phóng biến lên cây ngồi ăn, ăn xong xuống giành tiếp. Nạn nhân kem tiếp theo là K. C, người luôn mắng nhiếc bọn khỉ "vô liêm sĩ". K. C kiên cường hơn T.M.H, nàng giữ được cây kem của mình, nhưng trông món ăn thảm hại quá nên nàng đành biếu luôn cho tên cướp lông lá như đám rừng đang tiếp tục "canh me" nàng hiệp hai. Còn gì nữa, à, nữ hiệp bán kem luôn thủ sẵn cây giàn thun (súng cao su) và một mớ sỏi để trừng trị bọn khỉ cướp kem. Nhưng xem ra que kem lành lạnh béo ngọt có thể vỗ về qua cơn đau từ viên sỏi giàn thun bắn ra nên chúng có vẻ chẳng ngán tây nào!

Nghịch ngợm lăn tăn và quấy phá như quỷ đúng là bọn khỉ. Chúng vẫn chưa tha cho các nàng thơ khi chị L. T. K thấy một chú dễ thương đang ngồi đung đưa chân trên mũi thuyền, chị ghé người vào một chút để chụp hình với nó thì nó loăng quăng vọt người lên và xông vào vò tóc chị, như một đứa trẻ con nghịch tóc mẹ. Nữ thi sĩ Đ. N. A bị chúng "hành hung" hiệp hai trên đường trở ra bằng "hành vi" kéo ghì lấy chiếc khăn quấn cổ của chị, may mà chị khỏe hơn thằng cướp đít đỏ lông vàng nên không mất chiếc khăn.

Bọn khỉ lưng tưng đã khiến đoàn nữ sĩ xuống tinh thần. Còn "sô" đi thuyền vô rừng sát tham quan hệ sinh thái ngập mặn Cần Giờ cũng đành bỏ dở, dù vé còn hiệu lực đến cuối giờ chiều. Thật sự căng thẳng khi phải đối phó với những trò khỉ khọt của bọn khỉ trên đảo.

Nhờ khuyến cáo khá kỹ về những trò khỉ quấy phá của các hướng dẫn viên du lịch khi đưa khách nước ngoài vào thăm Đảo khỉ, nên hầu hết khách nước ngoài đến Đảo khỉ

đều không mang vật dụng thừa ngoài những thứ có thể gắn chặt vào người như quần áo, giày dép. Tuyệt đối không cho khỉ ăn để khỏi bị phiền hà. Nên họ tham quan ung dung và có nhiều thời gian tìm hiểu về đảo. Những đoàn khách bị rối ren vì khỉ phần lớn là khách Việt, đặc biệt với những đoàn khách lần đầu đặt chân đến đảo.

Ban quản lý Khu du lịch sinh thái Đảo khỉ cần có những khuyến cáo ngay từ cổng bán vé về những động thái du khách cần làm để tránh sự quấy phá của bọn khỉ khi vào tham quan. Không mang những vật dụng thừa ngoài quần áo giày dép, nếu mang nón thì phải có quai giữ chặt (có thể bán loại nón đặc dụng đơn sơ giá rẻ này chỗ quầy bán vé); không được cho khỉ ăn; không bán thức ăn nước uống cho khách trong khuôn viên đảo. Chuyện rất đơn giản bao nhiêu năm qua mà vẫn không làm được. Đừng vì chút xíu lợi nhuận của quầy kem, quầy bán thức ăn cho khỉ mà để lại ấn tượng không tốt với khách đến chơi "nhà", nhất là khách nước ngoài.

Những thói xấu của đàn khỉ ở Đảo khỉ không phải ngày một ngày hai mà có. Tập tính hoang dã của chúng không chấp nhận "cơ chế xin - cho", để tồn tại, để có cái ăn mà chúng thích, chúng sẵn sàng làm bất kỳ điều gì. Chúng không chịu trách nhiệm về hành vi chúng gây ra. Tất cả là do con người không tôn trọng quy luật thiên nhiên, chọc thẳng vào tập tính hoang dã của chúng bằng những "khêu gợi" mà buộc chúng phải làm (giật kính, giật mũ, giật thức ăn...). Mọi người đã đưa khỉ vào một ngữ cảnh rối ren, mà buộc chúng phải suy nghĩ đàng hoàng như một con người, làm sao chúng cưỡng lại được bản năng của loài thú háu ăn nhưng luôn thiếu ăn và

thừa sức mạnh cơ bắp! Phải hành xử với đàn khỉ như những người yêu thiên nhiên và tôn trọng thiên nhiên thật sự thì đàn khỉ ở Đảo khỉ Cần Giờ mới thật sự là những chú khỉ rừng xanh vui tươi dí dỏm và biết tự kiếm ăn, không hề biết giựt dọc ma mãnh, không hề biết tư hữu tư lợi. Chứ không phải là một bầy nhăng nhít đầu trộm đuôi cướp làm khiếp hãi mọi người như hiện nay. Tiếc thay!

Những dòng sông giữa phố

Chiều nay lại mưa. Một trận mưa bất phân thắng bại với trận mưa chiều hôm qua. Có điều nó có giải lao giữa hiệp cho người ta lội sông về nhà. Tất cả con đường đều hóa thành sông. Điều này không có gì lạ với mưa ở Sài Gòn. Nhưng thú vị là hôm nay có vụ giải lao giữa hiệp cho mọi người đắm chìm một cách bình tĩnh trong mưa Sài Gòn.

Bởi mình bình tĩnh trước mưa nên thấy các con phố biến thành sông ở Sài Gòn quá đẹp. Với điều kiện bạn không còn gì để mất khi lang thang trong mưa. Bạn sẽ không sợ ướt bộ cánh đẹp cho buổi hẹn hò. Bạn sẽ không sợ ướt tập vở hoặc túi xách cho ca dạy hoặc học thêm buổi tối. Như mình đây, sẵn sàng ướt như chuột lột, sẵn sàng đầu bù tóc rối dưới mưa để nghe mưa uyển chuyển đưa mình đi trên những dòng sông giữa phố.

Những làn nước ẩn dưới vòng bánh xe quả là tuyệt diệu. Qua ánh đèn màu, chúng lấp lánh như lân tinh. Và những giọt nước từ trên trời rơi xuống trên tóc trên vai khách bộ hành, chúng nhấp nháy như là những ánh sao sa. Người Sài Gòn đặc biệt văn minh khi bơi trên dòng sông đường bộ. Mọi người đều có ý nhường nhịn nhau khi được lướt xe êm ru bà rù trên nước và dưới nước.

Và thú vị hơn nữa là, có những con phố thành sông mênh mông được cảnh báo. Mình đoán đó là những khúc sông có số phận. Để người đi đường không cùng số phận với nó thì nên tránh nó ra. Ố là là, sông thật, sông lặng lờ trôi và sống trong êm đềm một đoạn đường lấp lánh ánh đèn đêm. Mọi người bị cấm đi qua những khúc sông hoàn cảnh này.

Hậu quả của sự phát triển bất chấp kể ra cũng có cái hay của nó. Đất của dòng chảy những kênh rạch sông ngòi đã và đang bị biết bao dự án, công trình, nhà cửa cất đè lên. Thay bằng cái từ mỹ miều hơn là cống hộp. Cống hộp không đủ mạnh mẽ như sông ngòi kênh rạch nên cống phải kết hợp với đường để làm thành những con sông mới vậy... Có những dự án nghe như đùa vậy. Mới thở thôi đã nghe "mắc cừ", nhưng làm thì cứ làm. Trách nhiệm tập thể, sợ gì.

Để đường thôi biến thành sông, chắc chắn là con đường thiên lý. Chẳng lẽ phải giải tỏa, qui hoạch lại biết bao dự án gạo đã được nấu thành cơm? Ý tưởng cống hộp thay kênh rạch chuyển nước ra sông về biển cũng thuộc hàng sáng kiến quốc gia, cho nên nó cũng không thể *say goodbye* nhân dân Sài Gòn một sớm một chiều được. Chi bằng cứ khai thác tận lực những dòng sông thấp thoáng sau mưa để làm "city tour in rain" cho dòng khách du lịch tóc vàng mắt xanh khả dĩ...

Nói với luật sư

Thế thì ai bắt cô giáo quỳ ngay trong nhà trường mới là nghiêm trọng? Ý "luật sư" ở đây là, chắc không tổn hại gì về vật chất, không bươu đầu sứt trán máu me dầm dề là *ok*? Một tổn thương từ trong lòng qua các thế hệ thầy trò, một sự toẹt phũ phàng về tôn ti trật tự trong học đường sao không kể? Vết thương lòng này có lẽ không ai quên và không bao giờ được quên về những giá trị bị đảo lộn hiện nay. Người ta cải cách hàng giờ hàng ngày hàng năm về nội dung chương trình học (ngày càng ấm ớ), mà chưa nghe một triệt để nào về vấn đề đạo đức trong nhà trường. Có lẽ một thời gian quá dài, thế hệ chúng tôi và các thế hệ sau sau đó nữa luôn luôn bị giáo dục về lòng yêu nước thiết tha, lòng căm thù giặc sâu sắc... mà quên đi chuyện được giáo dục rằng, khi trò đi qua thầy cô giáo phải đi khẽ và cúi nhẹ đầu. Cho nên, chuyện trò đánh thầy, trò bóp cổ thầy vẫn xảy ra hàng ngày, như cơm bữa. Đáng sợ nhất là bây giờ, những chuyện đảo lộn tôn ti trật tự ấy không còn được xem là chuyện lạ nữa.

Không biết ai đã "sáng tác" ra cái chuyện thầy không được động vào cọng lông chân nào của trò dưới mái trường? Thời tôi còn học phổ thông, thầy vẫn được phạt trò (quỳ gối khoanh tay trong thời gian ngắn), đánh hai roi vào mông hoặc vào lòng bàn tay khi trò đánh nhau, phá phách, vô lễ,

lười học. Tôi từng bị phạt quỳ gối, từng bị phát vào mông, nhưng lòng không hề oán hận thầy, vì thầy phạt (đánh đòn) đúng phép. Chuyện đó cũng không xa lắm, chỉ vào những năm đầu của thập kỷ 1980 thôi. Giáo dục thời nào cũng đặt thầy cô ngang hàng với cha mẹ, thế sao thầy cô phải "bất di bất dịch" với những lỗi, có khi là quá đáng, của trò? Tôi có người bạn là giáo viên, khi khủng hoảng vì học trò quá đáng, thì chỉ biết xin nghỉ dạy vài ngày để bình tâm dạy tiếp. Học trò bây giờ không hiền, nhiều khi ức chế kiềm chế muốn điên muốn bỏ nghề, cô ấy điện cho tôi giữa đêm như thế. Tôi ủng hộ nho giáo về cái chuyện thầy ra thầy trò ra trò. Tôi sợ giáo dục kiểu thầy trò làm tổn thương nhau như cơm bữa. Một người thầy bắt trò quỳ vì lười học khác một người lớn hung hăng sỗ sàng làm nhục cô giáo giữa trường bằng chuyện buộc cô quỳ để trả thù cho con mình. Nền tảng tôn sư trọng đạo của nho giáo cũng không vô lý khi chỉ ra rằng, "trẻ còn ngu dại biết chi", trẻ không thể hiểu những điều cao xa trong giáo huấn, thì một lần quỳ gối khoanh tay, một lần vài roi đét vào mông, cũng đủ cho trẻ nhớ đời mà không tái phạm. Con cái chúng ta ở nhà, thỉnh thoảng cũng vẫn đòn roi thế thôi mà.

Hồi tôi còn nhỏ, đi học vỡ lòng bà giáo già gần nhà. Không thuộc bài, bà bắt chụm năm đầu ngón tay lại, rồi lấy thước kẻ đánh vào. Bà ngoại dắt tôi đến mắng vốn, bà giáo xin lỗi, mua dầu xức cho tôi và trả lại một tháng học phí. Lần sau, tôi lại không thuộc bài, bà giáo bắt nằm dài trên bàn học, đét cho hai roi vào mông. Hết giờ học ra về, bà giáo nhét vào cặp tôi một tờ giấy, biểu về đưa ngoại. Tờ giấy viết: "Thưa bà Hai, hôm nay cháu bà lại không chịu học bài, như cam kết với bà, tôi đã đánh hai roi vào mông của nó. Mong bà khuyên nhủ cháu bà chăm học hơn. Chào bà." Bà ngoại tôi cười, phải vậy chớ, bà giáo đánh mày đau hôn vậy, cho chừa cái tật mê chơi không học bài nghe chưa.

Remember

Zez nhì. Cái ông già gần chín mươi đi trả thù dân tộc. Cái dáng run run, cái lưng khòm khòm, những cơn nhớ quên luôn kết thúc bằng tên vợ. Ruth, Ruth, em đâu rồi. Đi mua súng. Bảo người bán súng ghi cách sử dụng súng vào một tờ giấy, về khách sạn mà thực hành. Những con tàu thiên lý vượt biên giới từ Mỹ sang Canada đưa ông đi tìm kẻ thù thanh toán. Kẻ thù Đức quốc xã.

Hơn nửa thế kỷ trôi qua. Bênh vực Hitler hiển nhiên như một phần tự do ngôn luận. Cái ông đầu tiên mà Zez lầm tưởng là Otto - tên sĩ quan Đức quốc xã giết người hàng loạt ấy - đã thẳng thắn bảo rằng, mà ngày xưa Hitler đối đãi với người Do Thái như vậy cũng phải, bởi họ gây ra quá nhiều phiền hà cho nước Đức chúng tôi. Và đi. Người thứ hai, một Otto là người Do Thái nằm chờ chết trên giường bệnh. Biết tìm nhầm người, ôm khóc, lại đi. Người thứ ba, anh chàng cảnh sát Mỹ có cha là người Đức tên Otto đã phải nhận hai phát súng đầu tiên của ông già vì tội báng bổ người Do Thái.

Lại mang số tù người Do Thái trên tay đi tìm tên khát máu Otto để trả thù cho cả gia đình bị tàn sát. Nhân vật Otto lộ diện điềm tĩnh, sòng phẳng với tội ác của mình, không hề

lú lẫn như ông già Zez lúc nhớ lúc quên. Trước mặt con cháu Otto, Zez muốn Otto thú nhận tội lỗi đã che giấu bao nhiêu năm qua. Ông già sĩ quan Đức quốc xã bảo, không, tôi không tên Otto, tên thật của tôi là B. Thế Otto là ai? Otto là ông đấy, ông cũng là sĩ quan cùng đơn vị với tôi, ngày chúng ta trốn chạy khi chiến bại. Ông không nhớ là ông đã khắc vào tay tôi và ông hai số tù Do Thái để lẩn trốn hay sao, này ông nhìn đi, chúng hơn kém nhau có một số và vết khắc như nhau. Zez run rẩy bảo, không, tôi không tin, còn điều gì ông khiến tôi tin không. Còn, chính ông đã chọn tên Zez cho mình, một loài sói biết cách lẩn tránh khôn ngoan. Đoàng đoàng, B gục xuống. Zez cũng tự xử mình bằng phát súng thứ năm. Khi người ta sống đến hết đời, thì người ta nghĩ ra nhiều điều hay ho như thế.

Điều khiển Zez, cho tiền Zez đi tìm Otto để trả thù là ông già A người Do Thái cũng gần chín mươi tuổi ngồi điềm tĩnh trong xe lăn ở nhà dưỡng lão. Nhà dưỡng lão, nơi Zez và A gặp nhau, nơi A phát hiện Zez và B chính là hai tên sĩ quan Đức quốc xã đã giết cả nhà ông, mà Zez đang đội lốt người tù Do Thái có số má hẳn hoi. Dựa vào chuyện nhớ nhớ quên quên của Zez mà A hành động...

Khép lại quá khứ, có khép lại được không, khi mà người ta càng già càng chín, càng muốn đòi lại sự công minh rạch ròi với một dân tộc gần như bị tuyệt chủng dưới thời thống chế Hitler? Chả thế mà bây giờ, các nhân viên ở nhà bảo tàng người Do Thái ở Frankfurt lúc nào cũng "hình sự" với khách đến xem, họ quét khách như chụp MRI đến từ cái móng chân mới cho vào xem. Bởi biết đâu, lại có một ông già Zez từ một nhà dưỡng lão nào xuất hiện thì sao...

Phim Mỹ không phải phim nào cũng hay. Nhưng mà phải công nhận là có những phim rất hay. Trong đó có *Remember*, dịch là "*Nhớ lại*". Tào lao, "*Không quên*" thì hay hơn nhỉ. Phim hay xem không tiếc thời gian, xem xong dư vị còn đọng mãi, trăn trở mãi một thời người Do Thái tang thương. Đó là điều không phủ nhận được khi Hollywood làm phim lịch sử, nhể.

Sài Gòn bão...

Chưa đâu hăng hái và yêu bóng đá như người Sài Gòn. Vừa xong trận đấu, những đám đông đã rùng rùng trôi ra từ khắp các nẻo đường, khắp các con hẻm. Hai điểm bán cờ, băng đeo bên hông nhà thờ Đức Bà bán loáng cái sạch trơn hàng. Không sạch cũng không được. Ngoài bọn trai tráng choai choai tọng đôi tọng ba trên xe hai bánh đỏ lòe từ đầu đến chân với cờ lọng bát ngát, còn các bà mẹ ông bố đón con đi học về cũng mua "tí cờ cầm cho nó vui tay", còn chàng trai làm công nhân đang tất tả vào ca chiều cũng mua vội tấm cờ quấn trên lưng gọi là "tự hào cùng đội tuyển Việt Nam".

Kèn trống bán cho trẻ mẫu giáo mắc trên các xe bán bong bóng cũng "bị" mua sạch. Không đủ kèn trống ò í e gây hiệu ứng, bọn choai choai dùng thêm vỏ chai nước suối, nắp nồi đập nhau bộp bộp chập cheng suốt cả cung đường. Những cung đường chảy suốt đêm với trống dong cờ mở cả nghĩa đen lẫn nghĩa bóng. Hàng lô hàng lốc ô tô nối đuôi nhau với những băng reo tưởng như không bao giờ kết thúc. Việt Nam vô địch. Đông Nam Á - Việt Nam. Sự tự hào đoàn kết được nâng lên thêm một bậc khi cả nhà *Asian* cùng bơi ra biển lớn. Cụ bà bán vé số đứng ngẩn người ra trước đoàn xe diễu hành bảo, tụi nhỏ làm nhớ hồi miền Nam giải phóng.

Rồi anh chàng xứ sở kim chi *Korea* cũng rơi rụng dần cho người Trung Á Uzbekistan đối đầu cũng dũng sĩ rồng *Vietnamese* vừa chân ướt chân ráo đặt chân vào biển lớn. Cả *Asian* phải nghiêng mình để nhìn vào *Vietnamese* cũng phải. Cũng vào hai hiệp phụ như "người ta", nhưng "thần dân" của ông Park Hang Seo để lấy tới 4-1 trước người áo trắng Trung Á, xong phim là phải. Còn "người ta" thiện chiến căng mình căng cơ và căng tất cả mọi thứ, giữ vững tỉ số để bước vào màn cân não *penalty* lợi thế hơn, cho nên *up* là phải. Thực tình, dân "Sì Gòn" thích chơi màn "cân não" với ông Park hơn, thích đối đầu với *Korea* trong trận chung kết hơn, để xem ông xử lý riêng chung như thế nào. Nhưng thôi, trước cái tình hình rất là tình hình như vậy, xem ra ông trời thương ông Park hơn là ý muốn cà tưng của dân "Sì Gòn".

Mùa Việt Nam thắng bóng đá, ai cũng muốn tỏ ra mình am tường bóng đá. Nhất là các mẹ Sài Gòn. Đi ăn tối Sài Gòn, mùa Việt Nam thắng bóng đá, quán xá nào cũng chật căng. Bốn mẹ bước vào sang trọng như ri. Một mẹ đeo hột xoàn lấp lánh bảo với ba mẹ kia, mùa này mình coi bóng đá bỏ ăn bỏ ngủ, ông xã nằm một mình giận luôn. Xong, nhìn lên màn hình đang trực tiếp trận Korea - Uzbekistan, hỏi anh bạn đồng nghiệp mình: " Việt Nam mình đang chơi tứ kết hả anh?". Người được hỏi bảo: "Không, mới vòng bảng thôi chị à, Campuchia đang đá với Myanmar." Nghe bên kia tắt đài, chắc cũng mang máng hơ hớ cái chi chi đóa. Ra khỏi quán, mình bảo anh bạn đồng nghiệp, biết hỏi vậy đã là khá rồi, trả lời ác chi ác dữ. Anh bạn cười khà khà khoái trá, lúc này mới ác thiệt nè.

Sài Gòn mưa lạ và quen

Sau mưa, Sài Gòn như đã trở thành một "con người" khác, một vùng đất khác. Trời đất quang đãng hơn, người nhìn nhau cười mềm mại hơn, dấu xe qua lại bớt chập chùng hơn, phố lên đèn thanh thoát hơn dịu dàng hơn. Ẩn sau đó là điệp khúc mùa trong trẻo: tiếng ve ran ran trên vòm me chạy dài theo đường Nguyễn Du xa khuất, những giọt mưa trong suốt lạc lòng lưu dấu bên thềm rêu xưa cũ, một vài hoa phượng trổ đầu mùa lẻ loi trong sân trường Trưng Vương khung cửa mùa thu. Nơi ấy hoa chạm ngõ mùa hè, tình yêu chạm ngõ mùa hè, mùa hè của chúng ta, mùa hè của em và của anh.

Mưa Sài Gòn lạ lắm. Mưa ẩn trong đám mây trên cao, xám xịt một màu những ký ức buồn vui. Mưa lắc rắc trên đôi vai gánh hàng rong tảo tần của mẹ. Mưa lóng lánh theo vòng quay xe đạp tứ thời áo trắng. Mưa len vào bàn tay con gái, con trai ấm nóng lần đầu chạm nhau đầy ẩn ý. Những nhẹ nhàng lất phất đã khiến một Sài Gòn sôi động ồn ã bỗng trở nên chất hơn. Không phải đi tìm đâu xa, chúng song hành với nhau đấy thôi, trong dòng kẹt xe mênh mang, nếu bạn chịu khó nhìn lên vòm cây xanh ướt nước với hai chú sóc đang rượt đuổi nhau vì một mẩu đuôi bánh mì thừa của ai đó bỏ rơi bên thềm cửa sổ.

Mưa Sài Gòn vỡ òa xanh xao mộng tưởng. Cứ ngỡ là thiên đường, nhưng mà không. Khi phòng trà rũ cánh sắc màu tiêu tương, cửa đóng im ỉm thương bước chân cô ca sĩ hạng ba ngập ngừng trở về phòng trọ nhếch nhác mùi ẩm mốc. Cứ ngỡ là thiên đường, nhưng mà thiên. Khi những bến sông ập òa con nước lớn cho đám ghe miền Tây dâng lên miền đô hội bao là trái ngọt hoa thơm. *Tình anh bán chiếu* vẫn còn đó ngạt ngào một Bến Nghé vương thương. Tình người muôn niên cũ vẫn khiến ai dạt dào cảm giác "*đưa người ta không đưa qua sông, sao nghe tiếng sóng ở trong lòng*".

Mưa Sài Gòn quen lắm. Trong mưa, ta tìm lại được những gì vừa đáng nhớ vừa đáng quên. Cái cũ vẫn mặc nhiên trầm tích cùng những gì mơi mới xôn xao. Khoai lang nướng vẫn mặc tình khói tỏa bên những que kem ngọt ngào lưu dấu. Ta đạp xe đi, đạp xe vòng vòng phố nghe thương mấy mùa ông bà ông vải. Trên dải đất Việt Nam dài, ai mà không có một tấm tình gắn với Sài Gòn tha thiết. Phồn hoa của tình yêu và nỗi nhớ. Sài Gòn của miền Nam muôn đời hào phóng. Cho đi mà không đợi chờ nhận lại bao giờ. Ô hay mưa, Sài Gòn mưa.

Tết hết rồi nói chuyện người điên nha

Ông bạn mình kể chuyện vui có thiệt. Hai anh chàng điên chờ nhận quà xuân, bị mọi người chọc ghẹo, một anh bá vai một anh nói, giỡn gì giỡn, chớ đừng thấy tụi này điên rồi tưởng tụi này khùng nha.

Cười vui, nhưng mà thấy thương thương dạt dào. Người điên giờ vô bệnh viện thường không có đường ra. Mình với anh bạn nặng nợ với người điên đều thở dài về chuyện này. Điên, người ta tống vô trại như nhà giam, cho uống thuốc liên tu bất tận cho đến cuối đời, không chết vì điên thêm cũng chết vì phản ứng phụ của thuốc.

Ngày xưa, điều trị bệnh điên, các thầy thuốc luôn tiến hành song song hai giải pháp: uống thuốc và điều trị hướng ngoại. Uống thuốc chỉ là phụ, điều trị hướng ngoại mới là chính. Điên là tâm thần, nên gợi mở tâm thần là chính, thuốc chỉ để dành cắt cơn thôi. Trong giai đoạn qua cơn, người điên được tiếp xúc với người bình thường, được viết nhạc, múa hát, trồng cây, chằm nón, nuôi gà, nuôi heo... để gợi mở và kéo người điên trở về tâm thức cũ. Với hình thức điều trị này, rất nhiều người điên đã được trở về cuộc sống bình thường.

Thậm chí họ còn cưới vợ lấy chồng ngay trên mảnh đất đã điều trị bệnh điên cho họ. Giờ thì không còn cái vụ điều trị hướng ngoại, nếu có, chỉ là tượng trưng để... báo cáo nghiên cứu khoa học cho vui thôi. Có thời người ta còn bảo nhà thương điên "Mỹ quỵ" đày ải người điên, bắt người điên lao động tối ngày sáng đêm.

Nhắc đến liệu pháp hướng ngoại, lại nhớ đến bác sĩ Nguyễn Văn Hoài. Ông là bác sĩ người Việt đầu tiên của Nhà thương điên Biên Hòa và là người tích cực để cao liệu pháp hướng ngoại. Tính đến giờ này, những nghiên cứu và giải pháp hướng ngoại của ông cho Nhà thương điên Biên Hòa coi như đổ sông đổ biển. Điều trị bằng thuốc cho người điên dễ dàng hơn, không mất nhiều thời gian và quan trọng là có thu. Bệnh hết hay không hết không thành vấn đề, quan trọng là, anh mà dại dột điên là coi như xong phim rùi á.

Riêng tui, bệnh gì bệnh, chứ dứt khoát không điên, à.

Tháng giêng

1. Tháng giêng khởi đầu một năm với bao thay đổi của đất trời. Mùa bắt đầu sắp xếp lại một chu kỳ vòng quanh: nắng - mưa - khô hạn - bão giông - giá rét…

Hoa cỏ ấp ủ trong lòng đất mẹ một sớm mai chợt bừng tỉnh giấc. Thảm cỏ xanh li ti những mầm mới nhú, đám bê con reo vui, sung sướng nhảy cỡn trên núi đồi thảo nguyên bát ngát. Sapa trắng muốt hoa đào trong giá rét. Triền dốc mờ sương Đà Lạt, hoa dã quỳ thắp lửa vàng ươm. Rừng cao su Đông Nam bộ đỏ rực màu lá non, đám lá già bạc phếch màu thời gian rơi lả tả… cho ai đó cảm nhận đủ đầy lẽ sinh tồn hiển hiện khi qua rừng cao su mùa thay lá.

Ngấp nghé thềm tháng giêng, Việt Nam có chợ hoa khắp mọi miền đất nước. Hoa cỏ trả ơn đời tắm tưới, cưu mang. Người đi chợ hoa mang mùa xuân ra khắp phố. Vội vã vui vầy đón năm mới hân hoan. Đám xe thô sơ gặp mùa túc tắc nẻo đường vui. Xe ba gác vi vu với những cội mai vàng rực rỡ. Xe xích lô chầm chậm tiễn thời gian cùng đám cúc, hồng, thược dược. Người giàu mua hoa sớm, toàn hoa tươi hoa đẹp. Nghèo mấy, nhà cũng có chậu hoa vạn thọ muộn màng đón xuân, hoặc mua với giá bèo vào khắc cuối cùng của phiên chợ; hoặc được một nhà vườn ỉ ôi nhờ "xài dùm" ba ngày Tết,

bằng không, không có chỗ nào chứa đám hoa bèo dạt mây trôi sau mấy ngày khách chọn chán chê.

2. Tháng giêng không còn là "tháng ăn chơi" với 90% dân số là nông dân như trước kia nữa. Nông dân Việt Nam bây giờ không còn là số đông vì phong trào công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Đâu đâu cũng nhà máy, khu công nghiệp, khu công nghệ cao. Dân chân lấm tay bùn, xem giờ bằng cách nhìn mặt trời qua ngọn tre đã quen dần với những cụm từ "giải tỏa", "qui hoạch", "tái định cư"… Tiền đền bù ruộng đất biến thành tiện nghi xa lạ trong những ngôi nhà mới xây xa lạ. Chân phải dính bùn đất ngủ mới ngon bên nọc rơm ấp áp ngày đất trở mùa, thoắt cái phải giày dép trên nền gạch bóng lộn, rồi nệm ấm chăn êm… Nhiều đêm khó ngủ, chợt nhớ cái thời chưa tiện nghi cồn cào gan ruột… Ruộng đất không còn, không nhiều chữ, hằng hà nông dân trẻ bỏ nhà ra phố làm công nhân kiếm sống. Làm công nhân công ty đầu tư nước ngoài giờ giấc sít sao, đi giải quyết cái chuyện ra vô của dạ dày còn phải chờ lấy thẻ, hỏi còn thời gian đâu mà ăn chơi hết tháng giêng. Giấc mơ khoai đậu chợt trở về trong đêm, bụt gõ chiếc đũa tre lên đầu bảo, hiện đại không muốn, lại muốn quay về lạc hậu. Phân trần với bụt, một bước từ nông dân trở thành công nhân đời mới còn cần lắm những bậc thang ở giữa, từ hiện đại thường gọi là học vấn, trang bị, thích nghi… Chả thế mà cứ lẩn thẩn "đồng sàng dị mộng". Công nhân đời mới ở nhà lầu, uống nước máy, ăn *fastfood* mà nhớ nhà tranh, con trâu, cánh đồng ngai ngái… Và nhớ cả tháng giêng, "tháng huy hoàng" của người nông dân cố cựu:

Tháng giêng là tháng ăn chơi
Tháng hai trồng đậu tháng ba trồng cà…

Hay *Ra giêng anh cưới em.*

Tình yêu chín muồi được neo lại bằng một cái hẹn. Cái hẹn gần và hợp lý nên khó có cô gái nào không đồng ý. Chờ qua Tết đã. Chuyện yêu đương, dựng vợ gả chồng quan trọng đời người là thế mà còn chờ qua Tết. Chuyện quan trọng nào làm cập rập, có vẻ như kết quả không khả quan thì dân mình hay hẹn "qua Tết", có nghĩa "ra giêng". Tết mọi người bận lo ăn… Tết nên chuyện được lo cũng không tập trung, không chất lượng. Căn nhà lụp xụp, dột trước xiêu sau, bán đám dưa có tiền để dành, nhà muốn sửa cũng đành hẹn sau Tết. Muốn khởi công nhà mới cũng đợi "ra giêng", không ai cất nhà trong giêng nếu không muốn "bần cùng cô quả". Nói là nói vậy thôi, thật ra chuyện kiêng cữ có lẽ cũng chỉ để kéo dài cái "dư âm" tháng giêng là tháng ăn chơi; tháng tự thưởng cho mình sau một năm học tập, làm việc nhọc lòng nhọc sức.

Cu kêu mấy lượt cu kêu
Trông cho đến Tết dựng nêu ăn chè.

Ngược lại chuyện cái gì cũng đợi "ra giêng" thì hai câu này lại hẹn "vào giêng". Vào giêng là vào Tết, vào Tết có nhiều điều vui và hấp dẫn nên phải "trông". Nói theo kiểu bây giờ là làm ăn, học hành đầu tắt mặt tối quanh năm, ai cũng mong Tết đến để có một kỳ nghỉ dài để xả stress, để tái sản xuất sức lao động; để nắn lại gân cốt sau một thời gian dài làm việc, học tập… xem có còn đủ sức "chiến đấu" hay không. Như đám con trẻ nhà quê hay vòi mua này mua nọ khi thấy má bán heo hoặc kêu cô thương lái quẩy nón vô vườn ngó dùm đám cà đám dưa, má thường hoãn binh bằng kiểu: "Ừ, Tết mua…"

Dân miền Nam còn có lối thách thức buồn cười liên quan đến Tết. Ví như bị lừa đảo, có người mượn xe anh chạy, anh

ngồi chờ từ sáng đến tối mà chẳng thấy người mượn xe quay lại, có người tốt xót lòng xót dạ với chiếc xe bị mất của anh, vậy mà cũng ráng nói thấp nói cao: "Ngồi đó mà chờ, chờ đến Tết Công-gô nó mới quay lại". Đây chẳng cần biết Tết Công-gô là Tết gì, ý là vô vọng, ngồi đó đi, chờ ra giêng để… mượn tiền mua xe mới!

Hay cũng chờ Tết mà dở cũng chờ Tết, tháng giêng là tháng Tết nên giêng phải nợ nần với nhân gian là vậy!

Tiếc gì mà không nói lời yêu thương

Người Việt mình có kiểu tình cảm "thương bỏ bụng". Bên ngoài lạnh tanh nhưng trong lòng thương yêu dạt dào. Càng thương yêu nhau càng cắn cấu nhau đến bến đến bờ. Có, có rất nhiều người có cái *style* yêu thương như thế. Để làm gì nhỉ. Để cho người mình thương không phung phí tình cảm của mình? Để cho người mình thương thấy tình cảm của mình là quý hiếm?

Con người khó sống mà cũng khó chết. Cái đồng hồ sinh học là trái tim mẹ cho đập từ lúc lọt lòng khóc oe oe đến trước khi đi vào lòng đất lạnh chỉ một phút. Không khắc nào được nghỉ ngơi. Nên hãy trân trọng và yêu thương trái tim đó. Mỗi nhúc nhắc tuôn trào của nó hãy lắng nghe, tiếp nhận, giữ lấy và nhân bản. Đừng để khi trái tim người mình yêu thương thôi đập rồi nuối tiếc ngẩn ngơ.

Coi phim Mỹ ngày tận thế, trước cái chết, người ta thường tận tâm gửi lời yêu thương đến những người cần gửi. Chồng vợ, người yêu, mẹ cha con cái, ông bà cháu chắt khi chia tay nhau, dẫu chỉ trong ngày cũng không quên nói lời yêu thương tha thiết. Không hề sến súa, không hề thừa thãi. Ngoài đời

thật họ cũng thế. Mắc gì ngượng nghịu. Tiếc chi chuyện diễn đạt thành lời một xúc cảm tự ở trong mình.

Lời nói yêu thương không tự sinh ra, và cũng không tự mất đi. Như định luật bảo toàn năng lượng. Tất cả đều có căn nguyên của nó. Với một đối tượng mà bạn có rung cảm mới xác nhận được tình yêu thương. Với một đối tượng mà bạn cảm thấy trơ ra như đá hoặc mọi thứ đã kết thúc rồi thì tình yêu thương cũng biến mất. Cho nên, khi đã xác nhận được tình yêu thương thì không có lý do nào bạn ngại ngần sử dụng những mỹ từ để gắn kết những trái tim.

Đôi khi lời yêu thương cũng không ngại ngần lan tỏa mênh mang trong cuộc đời. Không ngại ngần với cả chủ thể không thể phản hồi bằng trái tim. Chỉ cần chủ thể ấy biết nuôi nấng cảm xúc con người, để lớn lên và thẩm thấu. "*Tôi là ai, là ai, là ai mà yêu quá đời này*". *Tôi ơi đừng tuyệt vọng* của nhạc Trịnh. Đám tang đạo diễn trẻ tài hoa Huỳnh Phúc Điền trôi đi trong màu hoa trắng và xúc cảm tràn đầy yêu thương như thế. Anh ấy đã và đang lung linh ở thế giới bên kia trong dạt dào những phân tử yêu thương.

Hãy nói lời yêu thương đi nhé những người còn, đã, đang và sẽ yêu thương tôi. Trước khi quá muộn. Trước khi trái tim tôi tan vào huyết quản mẹ, trả lại hình hài một bào thai đóng đinh kiếp luân hồi. Đêm qua mưa, một cánh sẻ rơi trước hiên nhà. Con chim thôi thở nhưng mắt nó còn mở trong veo. Con chim thôi thở nhưng lông nó còn thơm tho ấm áp. Con chim thôi thở nhưng tiếng ríu ran của nó vẫn còn vương trên ngàn cây nội cỏ. Có lẽ trước khi xoạc cánh buông hơi, nó còn kịp nghe nói lời yêu thương se sắt...

Vàng mới lung linh

Biết và ghiền coi bóng đá từ hồi "thế hệ vàng": Lê Huỳnh Đức, Nguyễn Hồng Sơn, Nguyễn Hữu Thắng, Trần Minh Chiến, Trần Công Minh, Văn Sỹ Hùng, Văn Sỹ Thủy, Văn Cường, Văn Phụng... Thế hệ này cũng giỏi, kiên cường. Nhưng bị cái tâm lý và phong độ luôn luôn không ổn định sau những trận thắng to. Y như rằng, giải nào cũng vậy, sau khi thắng to, lại thua to. Đặc biệt nóng tính, hay cự cãi khi trọng tài tào lao, cũng đã có nhiều bạn nhận thẻ vàng oan nghiệt vì cự cãi trọng tài.

Thời Đức, Sơn, Minh, Chiến, Hùng... qua đi. Lớp măng mọc cũng ra trò với Công Vinh, Tài Em, Văn Quyến... Thật sự, lứa này tài chưa vượt được đàn anh thế hệ vàng, nhưng bê bối cá độ lấm lem, đặc biệt đau lòng chuyện Văn Quyến nửa đường gãy gánh. Sau vài vụ án cá độ của các "sao" cầu thủ, bóng đá Việt Nam như bị chiếu nhầm sao quả tạ, nên ì à ì ạch một thời gian dài. Bầu Đức xuất hiện cứu vãn tình thế, với đỉnh cao là Học viện Hoàng Anh Gia Lai - JMG ra đời. Trái chín một vài lứa đầu, sau vài trận thử lửa tây ta, thấy cũng có mới, nhưng chưa mới đều, chưa thật sự vững tin vào một sự thay da đổi thịt nào đó. Tâm lý chán bóng đá Việt Nam kéo dài. Ê chề nhất là màn đại bại ở Seagames gần nhất.

Bảo, không thèm coi bóng đá Việt Nam nữa, nhưng có sự cố gì, ngó lại, cũng thấy thương thương, cũng ươn ước một điều gì đó cho bóng đá Việt Nam. Xứ sở yêu bóng đá như điên, yêu lạ kỳ, yêu không giải thích được... mà có nền bóng đá ì à ì ạch, ai mà không xót lòng xót dạ.

Bỗng đâu một buổi mai lên, Mr. Park xuất hiện. Nghe đồn ông già bình dân, ở nhà công vụ, lương không chạm nóc, mà thương quý đám cầu thủ trẻ Công Phượng, Xuân Trường, Tiến Dũng, Duy Mạnh, Quang Hải... như thương quý con cháu trong nhà. Chẳng thế mà "*tướng sĩ một lòng phụ tử, hòa nước sông chén rượu ngọt ngào*", thắng như chẻ tre giải U.23 châu Á. Cầu thủ có tài có sức gặp tướng cầm quân hiểu lính biết lính thương lính nên thắng là phải. Đặc biệt, bọn trẻ không nao núng khi thắng to hay thua to trên sân bóng, mà cứ chơi kiểu bóng đá trình diễn hừng hực khát vọng chiến thắng, mà cứ lừng lững tiến, mà cứ lừng lững bản lĩnh Việt Nam. Thậm chí, cứ chờ mãi một phản ứng từ mấy tay *Vietnamese* với tên trọng tài Singapore hết hơi trong trận quyết chiến với Qatar, mà cũng chẳng thấy xơ múi nào. Cỗ xe cứ lừng lững san bằng chiến thuật đối thủ, cho đến khi nào thủng lưới nhà bên í thì thôi...

Được quyền hy vọng với thầy trò Mr. Park chứ sao không. Đoàn kết như một khối chắc nịch, họ đã giải được "lời nguyền trăm năm" của bóng đá Việt Nam trước đó: không hề cứ thắng to, rồi lúng túng để sau đó phải thua to, để làm tan nát trái tim người hâm mộ. *Ok* một thế hệ vàng mới, lung linh lung linh...

Vòng đời của bánh Trung thu

Từ đầu tháng bảy âm lịch, bánh Trung thu thương hiệu các loại đã bắt đầu che rạp xuống đường. Kinh Đô, Đồng Khánh, Như Lan... các kiểu Sài Gòn. Giá bánh Trung thu hiệu năm nay (2018) không rẻ, từ 80.000 - 150.000 đồng một cái. Người Sài Gòn cũng như người miền Nam chỉ thích ăn bánh Trung thu hiệu. Thứ nhất đã quen hương vị. Thứ hai, ăn bánh Trung thu hiệu dù gì cũng đảm bảo vệ sinh hơn các lò bánh trôi nổi, vì các thương hiệu có dây chuyền sản xuất hiện đại và được kiểm tra vệ sinh thực phẩm ít nhất một lần một mùa, *ok*, có còn hơn không.

Dù đã nghỉ ăn đúng chu kỳ một năm, nhưng quả tình khi thấy các thương hiệu bánh Trung thu trương hàng lên, chưa ăn cái bánh nào cho mùa mới mà ai cũng thấy ngán. Không ngán làm sao được, cái bánh to đùng 250 gam (bây giờ còn có loại 350 gam, thậm chí có cái cả ngàn gam thì không nói), nhân bánh toàn sơn hào hải vị ngọt lừ béo ngậy. Nhìn bánh, người kỹ càng về sức khỏe, chỉ thấy nguy cơ béo phì và tiểu đường. Người dễ tính hơn một chút, có bánh ăn cũng được, đỡ ghiền. Nhưng bạn ăn được bao nhiêu cái bánh Trung thu trong suốt một mùa Trung thu kéo dài gần hai tháng? Không chắc là hơn một cái, hai cái, ba cái. Nếu tính bằng đơn vị cái,

người ăn nhiệt tình nhất có lẽ không quá mười đầu ngón tay suốt mùa. Bởi, người miền Nam có thói quen cắt nhỏ bánh Trung thu ra mà ăn. Một cái bánh cắt hình hoa thị làm tám, hoặc làm sáu làm tư. Rồi mỗi người nhón tay một miếng ăn lấy thảo. "Nhón tay" bởi bánh Trung thu không thể ăn nhồm nhoàm được (có mà chết vì dư đường dư bột). Ăn lấy thảo vì bánh Trung thu cũng không thể ăn bằng no (nếu không muốn béo phì và tiểu đường). Mình có bà cô già đã đi vào "huyền thoại" mỗi mùa Trung thu đến. Bà đã mất, nhưng mỗi mùa Trung thu, cả nhà đều nhắc nhớ bà. Bà mê bánh Trung thu lạ kỳ. Ăn bánh, bà không cần cắt nhỏ ra, mà cứ cầm nguyên cái cắn, như cắn bánh mì vậy, làm một hơi hết luôn cái bánh, vậy là bà đủ sức nhịn từ sáng đến chiều. Và có khả năng "làm" mỗi ngày một cái như vậy.

Đề cập đến nhu cầu và khả năng ăn bánh Trung thu của mỗi người (chưa kể còn có rất nhiều người không có nhu cầu ăn bánh Trung thu) như vậy, để thấy rằng, lượng bánh khổng lồ làm ra hàng năm đi đâu về đâu. Kinh Đô là doanh nghiệp chuyên bánh kẹo, nhưng sống phần lớn nhờ "con gà đẻ trứng vàng" bánh Trung thu, làm một mùa ăn một năm. Nối gót sau Kinh Đô một chút, thương hiệu Bibica xuất xứ từ doanh nghiệp đường Biên Hòa cũng vậy. Tiếp theo là Như Lan, Đồng Khánh, Hỷ Lâm Môn, Ái Huê... Sản lượng bánh Trung thu mỗi mùa của Kinh Đô không dưới hai ngàn tấn, doanh thu lên đến trăm tỷ, ngàn tỷ đồng.

Khả năng ăn bánh Trung thu của mọi người không nhiều, lượng bánh Trung thu làm ra quá khủng, ắt con đường tiêu thụ bánh không bình thường. Phần lớn bánh Trung thu thương hiệu chỉ dùng để biếu, tặng trên mức tình cảm. Hiếm có ai bỏ ra vài trăm ngàn đồng để rinh về một

hộp bánh mới nhìn đã thấy ngán. Con cái biếu cha mẹ, bạn bè tặng bạn bè, nhân viên biếu sếp lớn sếp nhỏ. Ngày xưa có vụ bỏ vàng vào nhân bánh để hối lộ. Giờ hết rồi, khi người ta có thể chu chuyển hiện kim vào tài khoản hoặc biến thành cổ phần cổ phiếu trong doanh nghiệp hoặc thị trường chứng khoán. Nhưng bánh thừa mứa vẫn là thừa mứa trong tình trạng người ăn không hết kẻ cần không ra. Đặc biệt là bánh trong các gia đình quan bé quan to. Bánh bao la chất chồng. Mang cho hàng xóm thì quan ngại, lại mang cho bạn bè. Mình sinh nhầm ngôi sao sáng, có nhiều bạn làm quan, nên mỗi mùa Trung thu, bánh lại được chất chồng như nhà quan, vì quan ăn không nổi nên chu chuyển cho bạn hiền. Ngặt cái, nhiều khi chu chuyển muộn, *date* bánh không còn bao nhiêu, nên mình không kịp cho nó xoay vòng. Thế là bánh Trung thu ra thùng rác bao la. Đồng thời với nhịp điệu bánh ra thùng rác là bánh đại hạ giá rao đầy đường. Từ hơn trăm ngàn một cái còn hai chục ngàn, mười ngàn. Bánh bán chạy *date*. Mà bánh Trung thu hết *date* thì bạn biết rồi. Trứng muối, hạt dưa, hạt điều, đậu xanh, gà quay, lạp xưởng... tất thảy đều hôi dầu và bệu ra, ăn vào thì chỉ có mà... Tào Tháo rượt.

Một sự lãng phí chưa từng thấy trong vòng đời của cái bánh Trung thu. Sự lãng phí này chỉ kết thúc khi người ta thôi tặng nhau bằng bánh Trung thu. Mà không tặng không được. Thật ra, so với nhu cầu biếu tặng là lời cảm ơn nho nhỏ về một sự giúp đỡ nho nhỏ nào đó, thì giá một hộp bánh Trung thu vài trăm ngàn đồng là phù hợp với mức độ tình cảm nhất. Từ thói quen đã trở thành tập quán. Và người ta cũng cảm thấy rằng, tặng nhau hộp bánh Trung thu là nhẹ nhàng và không có tội. *Ok*, tất cả đều có cái lý của nó. Nhưng sáng nay,

đứng trên tầng cao, nhìn xuống xe rác đi qua, hằng hà những chiếc bánh Trung thu chưa kịp bóc vỏ mà đã quá *date* cũng được xem là một loại rác nằm trong thùng xe, bỗng thấy lòng xốn xang thế nào, bất chợt xòe tay tính phông lông, chỉ riêng Sài Gòn thôi, trị giá bánh quá *date* ra thùng rác phải lên đến tiền tỷ...

What is "nhớ"? hay "Tản mạn về nhớ"

Từ "nhớ" ở đây không thay bằng tiếng Anh được nếu bạn cần một văn bản để "nói chuyện" với người nước ngoài về cái cảm xúc rất đặc biệt của dân *Anamit* mình. "Nhớ" bao hàm cả ký ức theo ta cả cuộc đời để sống hay là chết. "Sống" hay "chết" ở đây cũng không có từ tiếng Anh thay thế. Như có cô giáo bảo, đừng nhắc đến chuyện buồn đó nữa, nó đã làm mình chết hai mươi năm qua rồi. Ở đây mà dịch "*I have died for twenty years*", chết trong quá khứ và bây giờ vẫn đang tiếp tục chết, là không ổn. Cô giáo vẫn còn sờ sờ ra đó và viết văn rất hay. Cho nên tiếng Việt siêu hơn tiếng Anh một quãng đồng là vậy (có ai dịch dùm mình câu này không?).

Lan man vậy chỉ để để cao cảm giác "nhớ" của người Việt mình thôi.

Anh đi anh nhớ quê nhà
Nhớ canh rau muống nhớ cà dầm tương

"*Nhớ non nhớ nước nhớ nhà, nhớ mẹ nhớ vợ nhớ người yêu xa*" thì nó thế.

Người con Việt nào sống xa nhà đố có đêm hôm nào trở mình trong giấc ngủ mà không nhớ đến mẹ.

Chiều chiều ra đứng ngõ sau
Trông về quê mẹ ruột đau chín chiều.

Hồi nhỏ, thuộc nằm lòng câu này nhờ nghe bà hàng xóm ru con, mình nghĩ nhớ mẹ gì mà đau đến *chín* (tính từ) cả buổi chiều, nhớ mẹ gì mà đau đến *chín* (số từ) buổi chiều. Chiều ráng cam đỏ rực, mà "chín" nữa thì nóng đến mức nào, thì củi lửa nào chịu nổi. Đau một buổi chiều đã là đau rồi, đàng này đau đến chín buổi chiều, là đau thiên thu đấy. Dưng mà cũng hiểu là nhớ dữ lắm nên mới "chín cả buổi chiều", "đau đến chín buổi chiều". Lúc đó là sáu tuổi. Sang bảy tuổi, nhờ ba cắt nghĩa, mới biết *chín chiều thương nhớ*. Thương nhớ quay quắt cả không gian thời gian. Chiều chiều thời gian ở trên và chín chiều không gian ở dưới (chết mày chưa, mấy thằng Tây).

Không gì bao la bằng cảm giác nhớ mẹ, nhớ má. Cái ngạch cửa, cái bậc cửa, bậc thềm… đại diện cho mái ấm, cho tình mẹ thơm rơm luôn ở trong tim ta mỗi khi nhớ về. Đặc biệt, má càng già càng thương càng nhớ. Nhớ tóc má bạc trắng thời gian, nhớ lưng má còng, nhớ mắt má mờ đục nỗi buồn xa xăm, nhớ dáng má lụm cụm đi ra đi vào chờ con gái đi xa trở về… mà rớt nước mắt. Má già quá thì lại sợ má chết, sợ má rơi nẫu nà. Cho nên sểnh tí thời gian nào, con lại bay về với má, để một mai má có về trời không phải hối tiếc, không phải vật vã khóc than rằng sao thời gian mình dành cho má quá ít. Con gái mình không có cái kiểu nhớ má chín chiều. Nó bảo mẹ *teen* quá, làm sao mà "chín chiều" được. Thế nhớ kiểu gì. Nó bảo nhớ mẹ dáng ba lô vắt vẻo hành quân xa. Phải thôi, ngay từ khi nó mới tập tễnh bước đi, đã đứng đầu hồi

nhà cùng ngoại tiễn đưa mẹ đi - về ngày mấy bận. Cái gì in sâu trong tiềm thức, cái đó thành nỗi nhớ.

Và bây giờ là nhớ con. Nhớ con trai khởi đầu từ nhớ nhà. Bởi hắn là thằng lang thang bụi bặm, chỉ thua bọn Tây ba lô ở Đề Thám Sài Gòn một chút thôi. Mẹ luôn nhắc hắn tắm táp vì sợ ông thầy dạy đàn cho con gái có mùi chua. Đi học, đi đá banh, đi dạy đàn… đã chiếm hết thời gian của hắn. Chỉ riêng với mẹ một chút tối trước giờ đi ngủ. Xoa tóc xoa vai mẹ ngọt ngào. Mẹ thích uống gì trước khi ngủ không. Ngày mai mẹ công tác những đâu. Đi đâu về, thấy có vệt sáng hắt ra từ khe cửa là có hắn ở nhà. Bỗng thấy buồn trong những ngày không thấy vệt sáng ấy hắt ra.

Nhớ con gái ở xa bắt đầu từ hàng phong già trút lá trước cửa phòng con. Ngày mùa đông xứ người tối nhanh như tên bắn. Cứ cộng sáu giờ là ra giờ Việt Nam, "hai đứa" cách nhau chỉ một phần tư trái đất nhỉ. Cặm cụi biên tập tin bài từ bên nhà gửi sang, thoắt cái một giờ trưa mà đã tối mò, à bên Việt Nam sáu giờ chiều. Con gái đi học đi làm cả ngày, nên lười nấu cơm, cũng bánh mì thịt nguội suốt. Ngồi vào làm việc tiếp, sáu giờ tối, mở cửa sổ facebook định tám tiếc với bè bạn bên nhà, không còn đèn nhà ai sáng, mười hai giờ khuya bên ấy còn gì. Con gái về, mang cả mùa đông vào nhà, tuyết rơi đầy trên thảm, tuyết còn váng vất tóc con thơm…

Còn nhớ anh chị em, nhớ bạn bè, nhớ đồng nghiệp, nhớ người dưng… thì ta bà nhớ. Nhớ con bé cháu tròn xoe như quả bóng, trong trẻo như thiên thần… làm cả nhà hạnh phúc cả nhà vui. Một chị yêu, lâu lâu nhắn tin vào cái ô nhỏ xíu, chị nhớ em. Nỗi nhớ người cũng phải là có thật. Chúng mình không phải *les* trăm phần trăm. Chúng mình đã đi với nhau trên tầng cây số trong tất cả những vui buồn, làm sao không

nhớ được. Cũng trong cái ô nhỏ xíu ấy, một lão nhớ mình lan man bằng hình thay chữ. Thương. Nhớ ngày mưa chênh chao cánh sâm cầm trên mặt hồ luênh loang bong bóng nước. Nhớ ngày nắng đạp xe vù vù ngày hai bận với một *remorque* kiên cường theo sau (không sợ chàng chê hấp tấp, không sợ số gian nan không giàu) trên con đường Nguyễn Du rợp bóng me xanh. Nhớ những giận hờn, xét nét vu vơ mà đốt cháy cả một thiên đường. Ban mai nào thức dậy, xòe tay ra, úp hai lòng bàn tay vào mặt, còn nghe mùi thơm váng vất là còn nhớ còn thương. Chiều dài thương nhớ bằng chiều dài tất cả các con đường cái quan trên thế giới này cộng lại, phải vậy không.

Nỗi nhớ và cái sự bị vùi dập bởi cảm xúc đã chiếm chín mươi chín phẩy chín chín chín phần trăm thời gian cuộc đời. Thôi đi, đừng nghĩ mình đa đoan, hãy tự vấn an rằng, làm người nó thế, phải thế, chắc chắn thế.

Xôi Sài Gòn

Ngoài vị trí là trung tâm lịch sử - văn hóa - thương mại, Sài Gòn còn là "cái rốn" của miền Nam về mặt địa hình: bắc giáp Đồng Nai và cạnh lân cận các tỉnh Đông Nam bộ như Bình Dương, Tây Ninh; nam giáp các tỉnh miền Tây Nam bộ bắt đầu là Long An. Chính vì vậy nên Sài Gòn mang nhiều nét đặc trưng tổng hợp về văn hóa cũng như nếp ăn nếp ở của người miền Nam. Riêng về góc độ văn hóa ẩm thực, món xôi Sài Gòn là đặc trưng gần gũi nhất của xôi miền Nam. Về góc độ kinh tế, người đàn bà đảm đang xưa với một thúng hoặc một gánh xôi là đã có thể "nuôi đủ năm con với một chồng" từ năm này sang năm khác. Ngày nay, xôi Sài Gòn đang là món ăn "đắc đạo" được nâng lên thành chuỗi với chuỗi nhà hàng Xôi lá chuối, Xôi thằng bờm… hái ra tiền về mọi "nhẽ"…

Không như Hà Nội phân biệt xôi đỗ xanh, xôi lạc, xôi ruốc, xôi giò chả; xôi Sài Gòn được chia thành hai loại rõ ràng: xôi mặn và xôi ngọt. Xôi ngọt có "thâm niên" hơn xôi mặn vì khẩu vị người miền Nam thích ăn ngọt và béo. Sau này để phù hợp khẩu vị dòng người tứ xứ đổ về; đặc biệt khi xôi nghiễm nhiên trở thành món *fastfood* bên cạnh gà rán KFC, bánh mì Lotteria… thì xôi Sài Gòn mới được chú ý "tỉa tót" thành món mặn. Người Sài Gòn cũng

như người miền Nam thường nhẩn nha phong lưu bẩm sinh "hoa lá cành" trong ăn uống nên kể đến các chủng loại xôi thì bao la!

Xôi là món ăn đầu hẻm của người Sài Gòn. Mở mắt ra đã nghe rao "xôi ơ", chị đội thúng xôi rảo bước thoăn thoắt qua những con hẻm rồng rắn như một trận đồ. Đứa bé lên ba đứng trong nhà chìa tiền qua song cửa cũng mua được xôi. Ba ngàn, năm ngàn, bảy ngàn, mười ngàn đồng… đều có thể mua được xôi. Gạo nếp nấu một nở hai nở ba; thêm chút phụ liệu như đậu, đường, dừa, trứng cút, chả, hành phi… là chị bán xôi dư sức có lãi nấu hai bữa cơm đàng hoàng cho cả nhà. Ở góc phố xưa cũ nào đó của trung tâm thành phố có cụ Nguyễn Thị Kiệm bán xôi bắp sáu mươi năm nuôi cả đàn con vào đại học. Thúng xôi bắp quá nửa thế kỷ của cụ khiến ai đi xa cũng nhớ về. Thậm chí khách nước ngoài cũng tìm đến thưởng thức, có người còn mua mang về nước làm quà. Xôi bắp cụ Kiệm có hạt bắp bung vừa phải, nếp bao quanh trắng ngần vừa đủ "mở mắt", hành phi thơm ngạt ngào, đậu xanh dẻo dai , béo ngậy, xắn lát mỏng tang, to bè mà không hề bị gãy…

Người giàu hay nghèo, sang hay hèn đều có thể thưởng thức được xôi Sài Gòn bởi sự linh động của người bán xôi trong việc điều chỉnh giá cả thượng vàng hạ cám.

Xôi ngọt thì có xôi đậu xanh, đậu đen, đậu phộng (lạc), xôi gấc, xôi lá cẩm, xôi vò… Nguyên liệu chung của xôi ngọt gồm nếp, dừa, đường, muối mè, lá dứa… Nguyên liệu đặc trưng để phân biệt xôi này xôi kia có đậu xanh, đậu đen, đậu phộng, lá cẩm… Hương vị chung là nếp dẻo, đậu bùi, mè thơm, dừa béo… Xem phong lưu vậy nhưng người Sài Gòn (người miền Nam) cũng dễ tính với chuyện ăn xôi nguội. Xôi Sài Gòn không cần ủ kín như xôi Hà Nội, sáng sớm chỉ yêu

cầu hạt xôi âm ấm. Khi mặt trời gần đứng bóng, xôi ế nguội ngắt cũng có người mua. Nguyên liệu xôi ngọt chủ yếu là thực vật, ngũ cốc nên giá "mềm" hơn xôi mặn. Thời buổi bây giờ, mấy bà ôm thúng xôi ngồi trước cổng trường cũng vui vẻ xới bán cho bọn trẻ hai ngàn, ba ngàn đồng, thậm chí có khi thấy "tội" còn tặng thêm miếng xôi cháy! Với cách điểm tâm này của bọn trẻ nhà nghèo, người ta thường bảo "ăn miếng xôi lót lòng". Ăn lót lòng thôi, chứ không phải nguyên hộp xôi to đùng hai mươi ngàn đồng như hiện nay với nào chả lụa, xúc xích, pa-tê…

Xôi mặn Sài Gòn "quý tộc" hơn với gà quay, xá xíu, lạp xưởng… Ngoài nếp, xôi mặn còn có những món đắt tiền hơn xôi ngọt như thịt gà, hạt sen, trứng cút, xá xíu, lạp xưởng, thịt heo chà bông (ruốc)… Phụ liệu kèm theo thường có đậu xanh xào mỡ, mỡ hành hoặc hành phi thơm giòn. Giá xôi mặn bao giờ cũng đắt hơn xôi ngọt, ít nhất gấp hai lần. Chẳng những là món điểm tâm, xôi mặn còn được nhiều người dùng thay bữa chính khi không có thời gian hoặc bị nhỡ bữa.

Khi làng quê miền Nam còn chưa quen với các cụm từ "công nghiệp hóa", "hiện đại hóa"; đất đai nông nghiệp chưa biến tất tần tật thành khu công nghiệp, khu chế xuất thì lá chuối còn bán tràn lan ngoài chợ. Cho nên người ta gói xôi bằng lá chuối. Sài Gòn cũng không ngoại lệ. Xôi gói bằng lá chuối vừa được ủ nóng lâu, vừa thơm thơm mùi đồng nội, nhắc nhớ món ăn quê nhà không thể nào quên. Theo tốc độ công nghiệp hóa đến chóng mặt, nhiều làng quê biến mất, vườn tược hóa nhà máy, lá chuối thưa thớt dần trong những chuyến xe chở "hàng bông" tỏa về các chợ mỗi sớm tinh sương. Thế là người ta gói xôi bằng túi nylon bao quanh

miếng giấy báo hoặc dùng hộp xốp bị báo động độc hại liên tục trên báo đài.

Kinh tế mở cửa, cuộc sống khá dần lên, khi không còn lo chạy ăn từng bữa, người ta lại nghĩ đến chuyện phục hồi cái cũ để làm cái lạ. Xôi gói bằng lá chuối "tái xuất giang hồ" với danh nghĩa "đặc sản". Xôi lá chuối không theo cô hàng rong với gióng gánh kẽo cà kẽo kẹt, không theo bà đẩy nồi xôi bảy tám màu bốc khói ngạt ngào qua từng con phố. Xôi lá chuối xuất hiện dưới dạng chuỗi nhà hàng sang trọng, người bán xôi mặc đồng phục trông rất chuyên nghiệp. Chuỗi nhà hàng mang tên Xôi lá chuối. Chủ nhân "phát kiến" nhà hàng là cô Ngô Thị Quỳnh Mai, thuộc thế hệ 8X. "Họ hàng" với Xôi lá chuối là Xôi thằng Bờm của cô Lẩu Thị Thảo Minh, cũng thuộc thế hệ 8X. Chỉ ra đời trong thời gian ngắn, Xôi lá chuối, Xôi thằng Bờm đã đáng mặt tranh khách với các hàng "xôi truyền thống" Sài Gòn như xôi mặn Bùi Thị Xuân, xôi vò Minh Châu, xôi bánh Như Lan… Xôi lá chuối có hàng chục loại như xôi bắp Thượng Hải, xôi sầu riêng, xôi bảy màu, xôi Thái Lan… có giá từ mười, hai mươi ngàn đồng/gói (kèm tăm xỉa răng và khăn giấy), khách có thể ăn tại chỗ hoặc mang về. Nhà hàng xôi sạch sẽ, xôi đa chủng loại, thái độ phục vụ ân cần… nhưng theo ý kiến của nhiều người, xôi nhà hàng quá đắt. Bạn Nguyễn Thị Yến Chi, sinh viên Trường đại học Văn Lang mô tả: "Gói xôi lá chuối mười ngàn đồng cắn hai cái là hết, tiền sinh viên nào chịu nổi!". Đắt đâu không biết, nhưng thấy lạ là "ăn tiền". Bằng chứng là chỉ xuất hiện trong thời gian ngắn, thương hiệu Xôi lá chuối đã thành lập Công ty TNHH Xôi lá chuối với khoảng hai mươi cửa hàng, hướng phát triển khắp Sài Gòn; chứ không có ý định dừng lại ở quận 10, quận Tân Bình, Gò Vấp…

Theo dòng chảy thị trường, xôi lá chuối một bước trở thành "xôi quý tộc". Cũng như các món cá kèo, ếch nhái, cua đồng, rau muống, rau càng cua… từ sông ngòi, ao chuôm, đồng ruộng… lũ lượt theo nhau về phố, vào nhà hàng để được nâng lên hàng đặc sản. Cái lạ, cái mới là quay về chốn cũ, nhưng lại quay về với một hình thức khác, một vị thế khác. Xa lắm rồi đồng quê thời công nghiệp hóa - hiện đại hóa!

Yêu chó và ăn thịt chó

Yêu chó hay ăn thịt chó, mỗi trạng thái là do cảm giác và quan niệm khác nhau của mỗi người. Cùng một loài vật, bạn có thể nghĩ đó là món ăn hay thú cưng của mình. Rồi từ đó sẽ có cách mà "đối nhân xử thế" hoặc hân hoan cho nó vô nồi. Cùng là loài thú với nhau như chó, nhưng sao heo, bò, gà, cá... khi thịt chúng, người ta không ngẫm ngợi gì? Có thể, bởi chó có trí khôn hơn muôn loài. Nhưng thôi, đã trót bị cho là thú rồi, những loài được nuôi mà không phải chó thì cứ chấp nhận đau thương đi, mà những con chó được mặc định là chó thịt cũng đang phải đón nhận đau thương hàng ngày đấy thôi.

Khi mặc định chó là thú cưng (*pet*), loài người cũng đã cất công sắm sửa bao nhiêu là món cho nó. Thức ăn, quần áo, đồ chơi... đủ cả. Chủ nhân của những con *pet* này tất nhiên là người yêu loài vật, không loại trừ khả năng họ rảnh rang và giàu có. Đi đâu *pet* cũng được mang theo cùng. Thậm chí đi chợ cũng được đi. Bà chủ đẩy xe ra khỏi nhà là *pet* đã nhảy lên sàn xe tự bao giờ. *Pet* lúc nào cũng được ôm ấp tỉa tót chải lông, phúc đức cho mười đời nhà *pet*. Biết thế mạnh của *pet,* nên Sài Gòn xuất hiện một dàn cướp *pet* rất siêu. *Pet* đi lang thang ngoài đường trong ngõ với chủ, dù xích xiếc đàng

hoàng trong tay chủ, bọn cướp hai thằng chở nhau trên một xe máy vù qua, phộc một cái, *pet* đã nằm gọn trong tay thằng cướp ngồi sau cùng sợi xích lòng thòng. Chủ có la lên oai oái thì cũng chẳng ai thèm đuổi theo. Thế là chủ nước mắt vắn dài mang hình *pet* ra mấy chợ chó ở quận Một, quận Ba săm soi tìm kiếm để chuộc *pet* về, tất nhiên với số tiền không nhỏ. Từ đó hình thành một công nghệ chuyên chuộc *pet*. Bọn cướp cướp *pet* không bán, mà chỉ để cho chủ nhân chuộc về. Những phi vụ người ăn thịt người này không bị hình sự hóa, nó hoạt động rầm rập ngoài chợ trời mà không hề được quan tâm, có lẽ mắc xích vấn đề nằm ở *pet* nên hành vi trở nên không đáng kể.

Yêu chó kiểu bình dân, kiểu nhà quê cũng có cái thú của nó. Chú chó yêu cứ chạy loăng quăng từ làng ra ngõ, sủa vang suốt ngày với bất cứ điều gì thấy lạ thấy thích. Đám mây bay, chú vịt con, cánh ong xòe trước ngõ, bóng người lạ qua làng... Tất cả đều trở thành những hình ảnh thân quen biết bao với dân làng. *Pet* bình dân ăn cũng giản dị. Thức ăn thừa của người trộn tí cá tí xương là *pet* xơi tuốt, không phải ra cửa hàng chuyên phục vụ *pet* chi cho mệt, cho tốn tiền. Ngoài việc giữ nhà giữ làng giỏi giang, *pet* còn là bạn thân của trẻ con trong làng. Chúng hay tụ tập cùng bọn trẻ chơi bắn bi, lò cò, đuổi bắt. Có lẽ quen hơi người, ham vui, nên chúng thích thế. Dù nếp sống không được nâng niu, không kiểu cách như mấy chú chó cưng đắt tiền ở thành phố, nhưng chó làng chó nhà quê vẫn là *pet*. Chẳng thế mà bọn trộm chó ở các thôn xóm, làng quê đã không ít lần nếm đòn đến chết. Thay vì đưa *pet* ra chợ chó chờ chủ chuộc như bọn cướp chó ở thành phố, bọn trộm chó ở nhà quê đưa *pet* vào thẳng lò mổ, ra thịt cầy các loại ngay tắp lự!

Đời sống *pet* ở Việt Nam đầy "huyền tích" vậy đó. Nhưng cái tiết mục lên mâm với dồi chó, rựa mận, tiết canh chó... ở các quán cầy tơ cũng ồn ào không kém. Mình không ăn thịt chó, chưa bao giờ ăn thịt chó, cũng không phải cái triết lý nó là *pet* cưng, mà chỉ vì thấy màu da chó thui đen đen vàng vàng sờ sợ thế nào. Nhiều quán còn trưng cả cái đầu chó cạo sạch lông, trợn mắt, nhe răng rất hãi hùng trong tủ kính. Từ màu da thui đen đen vàng vàng ấy, mình có cảm giác thịt chó rất đắng rất hôi. Kỳ lạ là chưa bao giờ cảm nhận được mùi thơm của các món chó khi đi ngang một quán cầy tơ đông khách nào đó. Cảm giác luôn luôn lấn át, nghĩa là lúc nào cũng nghĩ thịt chó rất đắng rất hôi. Nhưng nếu yêu cầu tả một mâm thịt chó thịnh soạn thì tả được, vì cũng từng ngồi trong quán cầy tơ với các huynh đệ do nể nang, nhưng chưa bao giờ động đũa. Này nhé, thịt cầy các loại ngon lành trong một đĩa to, mắm tôm, rau thơm, bánh đa, bún, rượu... Còn cách ăn thế nào, hương vị các món ra sao, không quan tâm. Mà có lẽ cũng giông giống mâm bún đậu mắm tôm với đậu hũ chiên và thịt heo luộc thời thượng bây giờ. Kể ra hiểu được như vậy thì cũng tưởng tượng được sự khoái khẩu của người ăn thịt chó như thế nào. Một ông bạn miền Bắc mê ăn thịt chó không chịu cách tưởng tượng "phi thực tế" này của mình, bảo, gớm, tưởng tượng cũng chỉ là tưởng tượng, thịt chó ngon hơn thịt heo nghìn lần. Ừ thì vậy đi, mình cũng ghét phi thực tế lắm.

Hà Nội đang kêu gọi mọi người nói không với thịt chó. Với lý do nào là văn minh, nào là vệ sinh phòng bệnh. Có lẽ chỉ là động tác khoắng ao bèo một tí cho vui, cho có phong trào. Còn thịt chó muôn đời vẫn có câu chuyện riêng của nó. Không dễ gì thay đổi thói quen ẩm thực lâu đời. Cũng như

không dễ gì kêu gọi quý ông Việt Nam đừng nhậu nữa. Ngày nào quý ông bỏ nhậu thì ngày đó thịt chó Việt Nam mới đi vào dĩ vãng. Chuyện ăn thịt chó ở Việt Nam, thật ra nó đã trở thành một thói quen văn hóa. Quý ông đưa cay với thịt chó dễ có cảm giác hơn, nói chuyện chính trị hay hơn là đưa cay với thịt heo thịt bò. Nhưng mà heo, bò, chó, gà gì thì cũng là thú nuôi trong nhà thôi, nhệ.

Đọc bài báo của ông Trương Vĩnh Ký, tổng biên tập người Việt đầu tiên của tờ báo tiếng Việt đầu tiên (*Gia Định báo*) vào những năm giữa thế kỷ 19, viết về đời sống các dân tộc thiểu số ở Tây Nguyên mới thấy cuộc sống là một vòng tròn. Nhưng mà khi đi hết vòng tròn đó, để trở lại điểm khởi đầu, con người đã thẩm thấu hết một chu kỳ văn minh, để nhận ra sự lý thú của những điều trước kia bị xem là "mọi mên" lạc hậu. Và người ta hào hứng trở về sự lạc hậu đó bằng một cảm nhận văn minh. "*Khi có dọn ăn uống thì bắt trâu vật ra, thui lửa rồi đem vào chấm nước tro mà ăn, còn rượu thì bằng lá vôi nếp chi không biết bỏ vào lu đậy lại để có uống thì lấy ống tre mà múc*". Món trâu thui chấm tro, uống rượu cần ngày nay há chẳng phải món thời thượng đắt tiền trong các nhà hàng sang trọng hay sao? Ý muốn nói rằng, thịt chó có bị kêu gọi đừng ăn, không chóng thì chầy, nó cũng sẽ trở về nguyên bản như trâu thui. Bởi vì nó đã là văn hóa, văn hóa ẩm thực lâu đời của người Việt Nam xứ Bắc, nhưng mà xứ Nam cũng đã hưởng ứng vô cùng nhiệt liệt…

Tuy không "bài" thịt chó, nhưng mình luôn luôn là người yêu chó. Yêu chó ngang bằng yêu trẻ con. Mắt chó có nhiều điểm tương đồng với mắt trẻ con. Biết nói nhiều điều hồn nhiên, trong trẻo. Biết buồn biết khóc khi bị người lớn (loài người) đối xử không công bằng. Không những chó, mình còn

yêu tất cả các loài vật, nhưng không bao giờ ăn chay được. Khổ, thế mới bị gọi là "con người" từ lúc má cho oe oe chào đời, nếu không phải gọi là "siêu người" rồi, nhệ. Còn câu chuyện ăn thịt chó thì nó đã thuộc "phạm trù vận hành tự nhiên" từ rất lâu rồi, biết làm sao được, *sorry* Ben và Deery nhà mình nhé, gâu gâu!

Cho đi chiếc lá cuối cùng

Anh bị ung thư. Nghe bạn bè báo cả năm rồi, mới sắp xếp đi thăm được. Thật bất ngờ khi diện kiến anh. Một sự xuống sắc toàn diện. Ung thư mà, ai chẳng thế. Còn nói chuyện, còn loanh quanh rót nước mời khách là tốt rồi.

Ốm yếu, xanh xao, thở mạnh, da lốm đốm đen vì liên tu những lần hóa trị. Câu chuyện chỉ để cập đến vấn để sức khỏe và bệnh tật. Nhưng chỉ nói xíu thôi, là anh lại tươi cười nhắc chuyện bạn bè ngày xưa. Những kỷ niệm quay về mồn một trong anh, như thể con người anh được sinh ra chỉ để nhớ thay tất cả mọi người. Dường như sắc diện anh có hồng lên một chút khi trở về kỷ niệm. Rồi anh lại "khoe" lâu lâu có giờ lên lớp. Mỗi giờ chỉ một trăm ngàn đồng, nhưng được giờ nào vui giờ đó. Anh chỉ nói "vui", chứ không nói "đỡ khổ" theo cái kiểu người khó khăn nói về tiền bạc. Rồi, anh đi dạy bằng phương tiện gì? Bà xã chở anh đi. Chỉ cũng chịu khó ha. Không phải chịu khó, thấy anh còn làm việc được, bả còn vui hơn anh á.

Bà cụ tám mươi má anh đi chùa về. Ngắm ra mà bây giờ, cụ khỏe hơn con trai nhiều. Người cụ bé, gầy nhưng lanh lẹ, minh mẫn. Hỏi má có bệnh gì không. Bảo, chỉ nhức mỏi chút đỉnh thôi. Cái chính là lo cho thằng H. Cụ vuốt tóc anh như

hồi thơ bé, coi nó vầy là sáng sủa lắm rồi đó nha con. Nhờ uống thuốc của ông thầy thuốc nam, chớ không, con mà gặp nó lúc đó như tàu lá héo. Tàu lá héo? Theo má, sắc diện anh bây giờ đã là tàu lá tươi. Mà bận nãy, lúc mới gặp anh, lòng chỉ thấy rưng rưng. Có khi, má anh, vợ anh và anh đã đi qua tháng ngày "liều cao" của bệnh ung thư, bây giờ "xuống đô" một chút nên lạc quan. Phải vậy thôi, phải lạc quan mà sống tiếp, chứ ngồi đó than trời trách đất và chờ ngày "lên đường" sao?

Có ông anh họ cũng bị ung thư. Anh là quan chức cấp phòng. Chuyên môn vững vàng, nói năng lưu loát. Anh ngồi văn phòng đến ngày cuối cùng; đang làm việc, than mệt, gục xuống là "đi" luôn. Anh vờ tươi tỉnh, nhưng cũng biết sức khỏe mình. Tháng nào cũng xuống cân khủng, ăn uống không được gì, vậy mà vẫn bắt vợ chở đến cơ quan làm việc. Cấp trên hiểu tình hình. Nhưng vẫn tạo điều kiện cho anh làm việc, xem như liệu pháp chữa bệnh. Tự hỏi, trong suốt thời gian bệnh, anh có thường soi gương không? Có thể là không thích, nhưng chắc là có soi. Và có biết sự sa sút của mình không? Chắc chắn có, nhưng người bệnh nào lại không cần "chiếc lá cuối cùng"?

Chiếc lá xanh màu hy vọng, sống mãi mãi trong sự san sẻ yêu thương của con người. Được như vậy thì tốt. Phải được thôi. Nhiều trường hợp ung thư sống hàng chục năm được chứng minh nhờ lạc quan và ăn uống tốt. Mỗi người hãy mang đến cho người ung thư một chiếc lá cuối cùng. Lá còn xanh bên ngoài cửa sổ, là còn cơ hội sống. Dù gió mưa bão dông sấm chớp, hãy cột cuống lá chắc vào nhánh cây. Niềm tin, sự lạc quan của người bệnh bằng trăm ngàn thang thuốc bổ. Cố lên anh H nhé!

Đời phải có ngày mai

Bao nhiêu năm qua rồi, giấc ngủ tôi vẫn luôn luôn bị ám ảnh bởi ngôi nhà xưa cũ. Ngôi nhà đi suốt tuổi thơ tôi những năm tháng nhọc nhằn. Nhưng đó là một ngôi nhà đẹp, ngôi nhà nối tiếp bằng câu chuyện cổ tích triền miên. Ngôi nhà không có một chút rác nào bởi ba đã dạy đám nhỏ làm quen với thùng rác khi vừa lột vỏ cái kẹo đầu tiên. Ngôi nhà dạt dào cây trái với hương thơm thiết mộc lan bốn mùa ngan ngát gió. Ngôi nhà có mương nước nhỏ bao quanh chống ngập khi mùa mưa đến. Ngôi nhà mái ngói âm dương cũ xưa, vách ván thoang thoảng mùi vỏ cây mới từ biệt rừng. Ngôi nhà nuôi anh em tôi lớn lên với đầy ắp những ước mơ, mà nghĩ rằng cố học giỏi, lớn lên sẽ đổi đời. Một ước mơ luôn cháy bùng, không bao giờ tắt trong ánh đèn đêm đêm đám trẻ con xúm xít học bài.

Bởi sống bằng ước mơ, bằng hy vọng nên tuổi thơ tôi không có ngày nào không vui. Cái ngày mai phía trước thật hấp dẫn và huyền ảo. Cái ngày mai ma lực. Có đi sẽ có đến, ngày mai ngày mai. Mặc chiếc áo không đẹp, sẽ nghĩ đến chiếc áo ngày mai đẹp hơn. Ăn chén cơm thiếu thịt, sẽ nghĩ đến ngày mai với chén cơm có thịt. Đi học ngày hai bận cuốc bộ con đường dài năm cây số, sẽ nghĩ đến ngày mai có xe tự lái. Cái liệu pháp tâm lý mà ba tôi đặt ra cho đàn con thật vô

cùng hiệu nghiệm. Anh em chúng tôi sống bên nhau trong tình yêu thương chan hòa, đói cho sạch rách cho thơm và chưa bao giờ tắt niềm hy vọng về cái ngày mai ấy.

Sau này lớn lên, anh em nhà tôi đều thành đạt, mỗi người tản đi một nơi, ai cũng có đời sống của riêng mình. Khi mọi thứ đã ổn định, cá nhân tôi cảm thấy mất dần những ước mơ. Khi người ta mỹ mãn với những điều người ta đang có thì không còn nhìn ra phía trước nữa. Ngày mai không còn là một cái gì háo hức nữa. Ngày mai là một cái gì đó nhàn nhạt, đều đều và không có gì đáng phải ngạc nhiên, đáng phải đợi chờ như ngày xưa tuổi thơ tôi triền miên trong giấc mộng vàng. Ngày mai bây giờ là ngày mai của con. Nhưng trường học, internet hoạch định ngày mai cho chúng nó còn nhiều hơn là cha mẹ hoạch định như ngày tôi còn thơ bé. Cho nên, thời buổi này, khi cung cầu bảo hòa mọi thứ, tôi biết có nhiều người lớn cô đơn với ngày mai, dằng dặc với ngày mai.

Và hãy quên câu chuyện ngày mai ấy đi. Để sống cho thì hiện tại. Làm việc với thì hiện tại và lo toan với thì hiện tại. Thì hiện tại bao giờ cũng dễ hiểu hơn thì tương lai. Vì ta cảm được, sờ được, thấy được nó. Nó không là giấc mộng như ngày mai. Thế thì đừng mơ về ngôi nhà xưa cũ với những ám ảnh sinh động nữa. Hãy xếp ngôi nhà xưa cũ và những gì liên quan đến nó vào hàng ký ức. Hãy bằng lòng với những gì ta đã và đang có trong thì hiện tại, khi cái ngày mai ấy trong ta chắc chắn không bằng hiện tại, vì ta đã và đang đứng trên đỉnh đồi rồi.

Nhưng sống mà không có gì để nghĩ cho ngày mai thì đời nó nhạt nhèo. Đừng nghĩ gì xa xôi nữa, mà hãy nghĩ thật gần, để mình cũng có một ngày mai như mọi người. Như hôm nay trời âm u ủ dột thì hãy nghĩ về ngày mai có nắng.

Như hôm nay không viết được cái gì ra hồn thì hãy nghĩ đến một chuyến đi đâu đó cho ngày mai để tái tạo năng lượng viết. Như hôm nay bỗng dưng rất buồn thì ngày mai chắc cảm giác sẽ khác. Bỗng thấy đời tươi lên. Ai cũng có quyền nghĩ đến ngày mai của mình với những gì thực tế. Còn ước muốn ngày mai của một tuổi thơ nghèo thì luôn luôn vĩ đại. Bởi đó là những dấu mốc đổi đời qua lăng kính long lanh của lứa tuổi được quyền mơ mộng. Mà không ai đánh thuế những người mơ mộng cả!

Phần 2

Bên hàng giậu thưa

Bờm hiệp sĩ

Học lớp bốn, che áo mưa đi chung một đoạn đường với bạn, đến nhà bạn trước, chỉ một đoạn ngắn vài chục mét là vô đến nhà bạn, gã bảo, thôi bạn mặc áo mưa một mình cho đỡ ướt, bạn (là gã) về nhà bạn (nhà gã) cũng xa chút thôi mà (gần năm trăm mét). Về nhà mẹ hỏi áo mưa đâu sao không mặc, gã bảo tội nghiệp bạn lắm mẹ à, nó bị ướt.

Lên cấp hai, thỉnh thoảng được nghỉ buổi chiều, bạn nào nhà ở xa, ba mẹ không kịp đón, gã gom hết về nhà, mẹ ơi, nấu cơm cho con với mấy bạn ăn nha, nhớ đừng cho ăn cá, mắc xương nha mẹ. Học với gia sư, cũng gom bạn về học cùng. Gã bảo với mẹ, tội nghiệp hai đứa nó mẹ à, nhà nó tuy giàu nhưng cách xa nhà mình lắm, nó chịu đến học với con là ngon rồi, cho nó đóng tiền ít thôi nha mẹ.

Học đại học, gã hiến máu liên miên, ban đầu giấu mẹ không mang đường sữa bồi dưỡng về, dành tặng bạn nghèo ở ký túc xá. Một lần vì lý do nào đó, giấu hết xiết, phải mang đường sữa về. Mẹ hỏi nghe đồn con hiến máu hoài, bao lâu hiến một lần. Gã bảo, lo gì mẹ, chỉ cần ba ngày là cơ thể sẽ tái tạo đủ lượng máu đã hiến đi. Mẹ nghe xong mà chóng mặt như mình vừa hiến máu. Hỏi gã nhóm máu gì. Bảo con nhóm

B. Gã hỏi lại, mẹ nhóm gì. Mẹ nhóm O. À, vậy mẹ hiến ngon hơn con rồi.

Gã biết bơi, vừa đủ để nổi nếu bất ngờ rơi xuống nước. Lo vu vơ cái tinh thần hiệp sĩ của gã giữa bão táp phong ba mà không lượng sức mình, nên thỉnh thoảng mẹ vẫn dặn, thấy người chết đuối, liệu cứu được thì cứu, không thì kêu người khác cứu nghen con. Gã bảo, chời, cứu người mà còn suy nghĩ nữa sao mẹ. Biết sao được, mẹ luôn dạy gã sống với tinh thần hiệp sĩ suốt thời niên thiếu...

Cây Giáng sinh chị

Thế là cuối cùng cây Giáng sinh chị cũng được thắp lên. Không phải mẹ hăng hái gì. Mà do kế hoạch buổi sáng bị phá sản do computer hư bất tử. Áy náy nhớ lời Đồng Dao, sao cái gì cho con, mẹ cũng "bất tử". À, "nhân tiện". À, "bất tử". Là chuyện lấp vào khoảng trống thời gian để làm một điều gì hữu hiệu nhất.

Từ đầu tháng mười hai, Mr. Bờm luôn luôn nhắc, mẹ thắp cây Giáng sinh cho chị Hai đi. Ừ à, để mẹ sắp xếp, công việc cuối năm bù đầu. Sao con không thắp cho chị. Con thích mẹ thắp cho chị, thắp cho con cây ở Biên Hòa luôn, như ngày thơ bé vậy. Hăng hái về Biên Hòa thắp cây Giáng sinh cho Bờm, vì nơi ấy còn có bà ngoại.

Về lại Sài Gòn, tối ngủ lạnh buốt, con trai lại trở mình nhắc, hai năm rồi, mẹ chưa thắp cây Giáng sinh chị. Ừ à, lo gì, bên chị Hai, cây Giáng sinh đầy. Nhưng là của người ta mẹ à. À, để từ từ mẹ thắp. Nhớ thắp nha mẹ, hồi tụi con còn nhỏ, mẹ nói mỗi đứa một cây Giáng sinh, khi cây được thắp lên, thì ông già Noel sẽ luôn nhớ và đem may mắn đến cho mình.

Cây Giáng sinh chị là do chị tự ra nhà sách mua bằng tiền lì xì năm lớp tám. Nhà có mỗi cây Giáng sinh, mà mẹ cứ nói

cây Giáng sinh của Bờm. Chị có nhìn mẹ, mẹ nói, à ừ, hai chị em chơi chung. Thế là chị mua cho chị cho rồi, để chị có cái của riêng mình và được trang trí tùy thích. Mẹ thế, mẹ ép chị quá thể, ngay từ lúc chị đi học lớp một, thằng em quậy gì, mẹ cũng ưu tiên cho nó, còn luôn bảo chị, làm anh khó lắm phải đâu chuyện đùa.

"Làm anh" trong những nỗi rất riêng tư như thế, mà chị thành thiếu nữ hồi nào mẹ không hay. Hơn hẳn thằng em, chị cứng cáp, tự tin và quyết đoán. Chị đi thi học sinh giỏi một mình, được giải cũng không thèm báo mẹ. Mẹ áy náy bảo, con có giận mẹ không. Chị bảo giận chi, chuyện nhỏ mà mẹ, báo làm gì. Chị đã một mình đi hết "chuyện nhỏ" này đến "chuyện nhỏ" kia như thế.

Cuối cùng, cây Giáng sinh chị cũng đã được thắp lên. Không phải mẹ không công bằng, mà cái nếp nghĩ giữa một con bé học lớp một cứng cáp và thằng cu con còn bú mẹ cứ theo mẹ hoài. Cho nên lúc nào con cũng lớn. Và lúc nào em cũng nhỏ. Mẹ mừng là bây giờ con cũng nghĩ như mẹ, thỉnh thoảng còn gửi tiền về cho em mua giày dép áo quần, há con chẳng phải luôn luôn là một người chị rất tuyệt vời sao?

Yêu con như nhất. Và như em.

Con mình lan tỏa yêu thương

Hồi học tiểu học và trung học, Bờm hay rù rì rủ rỉ với mẹ. Chuyện trường chuyện lớp. Chuyện bạn bè chuyện thầy cô. Chuyện vui chuyện buồn. Lâu lâu Bờm đưa về nhà cả tá bạn. Này là mẹ phải nấu món này món kia cho bạn con ăn. Mẹ vẫn xúc động nhất trước những câu chuyện về bạn của Bờm. Bờm ít khi kể về bạn giàu, bạn ngoan, mà chỉ kể về bạn nghèo, bạn "quậy".

Mẹ biết không, thằng Thương, cái thằng hôm qua ăn cơm trứng chiên nhà mình đó, nhà nó tuốt Tân Bình, mà đi học bằng patin đó mẹ. Đi học bằng patin là sao. Là nó trượt giày patin đến trường đó mẹ. Mà thiệt, Thương hay được Bờm lôi về nhà ăn cơm, lần nào mẹ cũng thấy nó rụt rè để một bọc to ngoài chỗ để giày dép. Đó là đôi patin của cậu. Thế à, thế chiều mai con kéo Thương về nhà mình ăn cơm nữa nhé. Cơm xong, mẹ bảo sẽ chở Thương về. Cậu bé lớp bảy ngoan ngoãn nghe theo, nhưng không quên ôm cứng bọc giày patin trong lòng. Trên đường đi mẹ hỏi, đường đông như vầy, con đi patin làm sao. Thương bảo, khúc nào vỉa hè rộng thì trượt trên vỉa hè, vỉa hè không còn chỗ thì trượt xuống lòng đường, lòng đường đông xe thì ôm patin chạy bộ. Mẹ nghe nóng mắt, thôi, con đừng đi học bằng patin nữa nhé, nguy hiểm lắm. Về

đến nhà Thương, ngôi nhà trong con hẻm hẹp chỉ đủ đi một chiều xe hai bánh, may mẹ gặp ba Thương ở nhà. Mẹ trao đổi với ba Thương về chuyện không nên cho cậu bé đi học bằng patin nữa. Ba Thương mắt cũng đỏ hoe, bảo cảm ơn mẹ Bờm, bảo gia đình neo đơn, Thương không có mẹ, còn ba làm công nhân tất bật tối ngày nên không để ý, ba hứa sẽ không cho Thương đi học bằng patin nữa. Hôm sau Bờm về báo, ba Thương đã chở Thương đến trường.

Mẹ biết không, lớp con có thằng Toản, trưa nào nó cũng phải ngủ dưới gốc cây bàng ngoài sân trường. Sao bạn không ngủ trong lớp với tụi con. Nhà nó nghèo, không có tiền đóng tiền bán trú, nên không có giường ngủ trưa. Thế, trưa bạn ăn gì. Nó ăn bánh mì. Ngày nào mẹ nó cũng mua cho nó hai ổ, một ổ ăn sáng, một ổ ăn trưa. Thế, bao giờ bạn vào lớp với tụi con. Nó canh, thấy tụi con ồn ào, là biết tụi con ngủ trưa vừa xong, chạy vô nằm lăn trên nệm con một chút cho đã lưng rồi lên lớp học tiếp. Trưa, nắng Sài Gòn lúc nào cũng đỏ rực, tán bàng nào đủ sức che chở cái nóng cho cậu bé học lớp bốn bạn con? Mẹ vô trường gặp cô hiệu trưởng xin được đóng tiền bán trú cho Toản. Cô hiệu trưởng ngạc nhiên, có trường hợp đó nữa sao. Dạ có, chị. Trời ơi, chị đâu có biết, học trò đông quá, cứ lâu lâu thấy mấy nhóc ra hóng mát dưới tán bàng, tưởng tụi nó hứng chí ra chơi chứ. Đứa nào mà "hứng chí" cả tiếng đồng hồ giữa trưa một mình giữa sân trường nóng rát vậy. Thôi kệ, cô nói vậy đã là vui. Tần ngần một chút cô bảo, thôi được, cảm ơn em đã thông báo trường hợp này, em không phải đóng tiền cho cháu đâu, chị sẽ cân đối lại quỹ công đoàn để chi hàng tháng cho cháu đến hết năm học này. Hôm sau Bờm hồ hởi báo, bạn Toản đã được cấp một cái nệm mới cáu nằm cạnh con.

Mẹ con mình thường có với nhau nhiều kỷ niệm chung dễ thương vậy. Mẹ yêu Bờm, yêu luôn mái trường của con, yêu luôn thầy cô bạn bè con. Mẹ vui sướng khi biết Bờm là đứa con trai nhân hậu và giàu lòng trắc ẩn. Bờm lành như đất trên cõi đời này. Dưng có điều, lên đại học thì Bờm lại trở nên bí hiểm với nhiều điều bí mật, không hay ôm lưng mẹ đêm đêm để kể chuyện trường chuyện lớp như ngày xưa nữa. Có lẽ chuyện gì của Bờm ở trường đại học thường hay dính dáng đến một bóng hồng tuổi hai mươi nào đó mà Bờm muốn giữ làm bí mật cho riêng mình. Không sao cả, con trai, mạnh khỏe vô tư đi, mẹ cũng một thời tuổi hai mươi có nhiều bí mật như con vậy. Nhưng mà mẹ biết những lần con đi hiến máu, những lần con đi "mùa hè xanh" làm nhiều điều có ích cho người nghèo vùng sâu vùng xa. Cứ thế con nhé, cứ bí mật với mẹ đi, chỉ khi nào thấy con vác guitare lên đường với bộ đồ jeans cứng cáp bụi đường là mẹ biết con đang mang niềm vui đến cho một ai đó trên cõi đời này...

Đồng tiền nhảy điệu tango

Điệu tango dặt dìu không vội vã, nhưng đủ lả lướt và sang trọng. Mẹ thích điệu tango.

Chuyện cách đây mấy năm, cậu học trò con nhà nghèo học giỏi ở Hà Nội đã phải rớt nước mắt khi hỏi mẹ mình, tiền là gì hở mẹ, tiền là gì mà sao nó đủ sức làm khổ cả nhà mình, đủ sức đánh bại giấc mơ con. Đọc câu chuyện mà chán tiền, ghét tiền kinh khủng. Rồi sau đó mọi thứ quân bình đỡ đỡ lại, khi nghe tin cậu bé đã được đi du học, nhờ những đồng tiền có cánh của các nhà hảo tâm.

Hồi nhỏ mẹ cũng chẳng thiết tiền, và cũng chẳng biết tiền là gì. Học tiểu học, ngoại cho hai chục tiền đồng, là đồng tiền bát giác có hình cô thôn nữ ôm bó lúa, giờ ra chơi, cầm mãi trong tay cho mồ hôi ra ướt cả, rồi nhờ bạn bỏ túi dùm khi đến lượt mình nhảy dây, nhảy xong, chuông vào học quên luôn. Ấy là nhờ mẹ may mắn được là con của má của ba không giải quyết tất tần tật mọi thứ bằng tiền trước mắt trẻ con.

Đến khi con trai Bờm học lớp bốn, tối về hầu mẹ câu chuyện rớt nước mắt. Mẹ à, lớp con có bạn K, trưa nào nó cũng ra sân ngủ, mà không ngủ trong lớp. Sao vậy con. Nhà nó nghèo, không có tiền đóng bán trú, nó không được xếp

hàng ăn cơm như tụi con. Thế bạn ăn gì. Ngày nào K cũng mang theo một ổ bánh mì, không ăn sáng, để dành trưa ăn. Mẹ chùi nước mắt vào vai áo con. Mẹ à, sao mẹ khóc. Ừ, mẹ thương bạn K của con quá. Thế ra sân, bạn K ngủ đâu. Trên ghế đá, dưới những tán bàng, cũng mát lắm mẹ, có lần con trốn ra đó, nằm với K, ngó chim chuyền ríu rít trên cành, đã lắm mẹ... Này con, con có thích mẹ đóng tiền bán trú cho K không. Con ôm mẹ chặt cứng, mẹ hứa nha mẹ. Cô hiệu trưởng điện thoại bảo mẹ, cảm ơn em đã phát hiện trường hợp K, em không phải đóng tiền cho cháu đâu, ban giám hiệu sẽ dùng quỹ khuyến học của trường đóng cho K. Lời cảm ơn đẩy ngọt nhạt. Một đứa bé lang thang một mình trong sân trường mỗi trưa với ổ bánh mì nguội lạnh trong tay gần hết một học kỳ... Ừ, đâu phải chỉ mình thằng bạn hiền trong veo của nó biết. Cũng không sao, có còn hơn không, K yêu thương của cô nhỉ.

Cũng trường hợp thằng bạn con. Mẹ nè, mẹ có năm trăm ngàn không cho con mượn. Con mượn làm gì số tiền lớn vậy, mà mượn để làm gì, chừng nào trả, lấy đâu trả. Mẹ ích kỷ quá, mượn có chút tiền hỏi gì tùm lum dạ. Con mượn cho thằng D đóng tiền bán trú. Ba mẹ nó làm công nhân, tháng này ông chủ không có tiền trả lương, cho mượn nha mẹ, cô giáo nói ngày mai hạn cuối, ngày nào nó cũng bị nhắc nhở trước lớp tội lắm mẹ à. Nó nói mẹ cho nó mượn, chừng nào ba mẹ nó có lương, trả lại mẹ liền. Ừ, thì cho mượn, không, con nói với D là mẹ tặng D tháng bán trú này nhé, không phải lo chuyện trả lại đâu. Đúng tuần lễ sau, Bờm mang tiền (bỏ trong phong bì trang trọng) về bảo D trả mẹ, cảm ơn mẹ nhiều nhiều. Không, con mang phong bì này vào lớp, bảo mẹ tặng D nhé. Bờm lại mang về, con bực mẹ

lắm rồi nha, thằng D nó nói cái nào mượn là mượn, mắc gì cứ đòi cho người ta hoài.

Có thời gặp may, làm ra tiền bát ngát. Tiền kiếm được không cần đếm, xài cũng không đếm luôn. Ngoại nói thấy mẹ sống mà chóng mặt, cái gì cũng rơi qua kẽ bàn tay con à. Mà rơi thiệt, thời vận cũng có lúc như con gái có thì. Nhưng cũng không phải nuối tiếc gì những đồng tiền đã đội nón ra đi để đầu tư cho chiều sâu kiến thức, cho việc học hành của ba mẹ con, cho một cuộc sống chất ra chất. Tất cả những gì bây giờ ba mẹ con có được đều lóng lánh dấu quá khứ lẫn tương lai.

Không sao cả. Tiền luôn luôn nhảy điệu tango. Con gái, con trai mẹ không phải rơi nước mắt trong sự thống khổ của tiền là *ok*. Mà mẹ con mình hãy rơi nước mắt vì sự bất hạnh, vì để sẻ chia, trong đó tiền chỉ là cầu nối, là phương tiện. Không sao cả, nếu mà mẹ giàu có hơn, thì các con cũng đến thế thôi. Ở một ngôi nhà bình thường, ăn những bữa ăn bình thường, quần áo bình thường, xe pháo bình thường. Nhưng học hành, làm việc thì phải *ok*. Thừa sức tự tin mà đối đầu (*cope* chứ không *face*) và giải quyết các mâu thuẫn ngày càng lạ đời của thế giới phẳng mà không phẳng này.

Không quan trọng và không quá căng thẳng vì tiền cũng là một hạnh phúc. Chẳng bao giờ mẹ nuối tiếc thời làm ăn hoàng kim của mình. Mỗi giai đoạn trong đời sống đều có vai trò và giá trị lịch sử riêng đối với từng số phận, từng con người. Có thể cái thời có nhiều tiền ấy, chúng ta đã đi qua những cung bậc cao của cuộc sống. Bây giờ không còn nhiều tiền, chúng ta lại đi qua những cung bậc khác. Mà chưa chắc cung bậc nào thú vị hơn cung bậc nào. Miễn mình sống thanh thản và thấy đủ với chính mình là *ok*. Hãy sung sướng mà

nghĩ rằng mình luôn là người giàu có với cái tầm cái tâm của chính mình. Đừng kêu ca sợ hãi khi bất lực trước điều gì, kiểu khó khăn nào cũng có lối ra của nó, kể cả khi thiếu tiền và hết tiền. Trong những nỗi buồn của nhân loại, mẹ cho rằng, nỗi buồn ít thương tổn nhất là nỗi buồn thiếu tiền và hết tiền. *Ok*, con gái, con trai của mẹ?

Đừng nghĩ mình thiệt thòi con nhé!

Gửi Mr. Bờm yêu thương của mẹ,

Vỡ lẽ từ lâu rồi, nhưng khi sáng này, ngồi cà phê cuối tuần với bạn, mẹ lại càng vỡ lẽ hơn nên viết thư này cho con, Mr. Bờm yêu dấu ạ.

Mẹ gặp người bán vé số ấy mò mẫm đến quán cà phê. Đương nhiên là để bán vé số, nhưng trông anh ta "tám" về trận bóng đá tối qua với khách mua vé số mới thật là tuyệt. Như một người bình thường rất yêu đời con ạ. Mẹ nhìn sâu vào hai hốc mắt sâu hoắm và gương mặt của anh ta bị biến dạng méo xệch sau một trận con người trả thù nhau bằng acid. Có lẽ nào như vậy, anh ta đã vượt lên chính mình, vượt lên sự trả thù tàn ác của con người để an nhiên sống một đời sống khác, một đời sống trong bóng tối không mang gương mặt của mình, nhưng nhịp điệu cuộc sống vẫn sinh sôi cuộn trào. Mẹ nhìn vào bờ tường của nhà bán hủ tiếu bên cạnh quán cà phê, vâng, một nhánh cỏ dại đã vươn lên từng ngày, thậm chí hôm nay còn ra hoa, những cánh hoa vàng bé xíu mỏng mảnh li ti - dù người ta đã hàng ngày hắt vào nó chỗ

nước thừa hủ tiếu của khách không biết bao nhiêu những nóng cay phủ phàng.

Cuộc sống là những biến thiên diệu kỳ. Nó luôn bắt ta phải bước qua những thăng trầm hạnh phúc, khổ đau. Buông bỏ hết những thăng trầm này, có bao giờ con thấy mình là một người may mắn, cực kỳ may mắn? Quá may mắn đi con ạ. Nhìn người bán vé số mù ấy, mẹ bỗng thấy rợn người khi nghĩ có khi nào, đến một ngày nào đó, mình không còn nhìn thấy ánh sáng mặt trời? Cả con trai con gái mẹ và những người thân yêu quanh mẹ? Ô, có gì mà phải rợn người, người bán vé số ấy đã gánh hết bất hạnh cho chúng ta rồi, và ông ta chấp nhận làm lại cuộc đời, chấp nhận tiếp tục sống với những gì có thể. Thật cảm ơn ông ta đến ngàn vạn lần con ạ. Con có thấy người phụ nữ cụt hết bốn chi ngồi sau tủ bánh ngọt ở chốt đèn đỏ đèn xanh gần nhà mình? Nỗi lo gần gụi và cụ thể của cô ấy là làm sao bán hết tủ bánh trong ngày để có tiền chi tiêu, thế thôi. Có lẽ cô ta cũng không thừa thời gian để nghĩ về số phận, để khóc than về những khiếm khuyết của mình. Con có thấy cô gái tâm thần vẽ mặt nửa đỏ nửa xanh hay trú mưa trước hiên nhà mình? Có lẽ một phần, cô gái vẫn còn phảng phất nét xinh đẹp ấy, không được quyền chọn cửa để sinh ra. Phần khác, có lẽ số phận cô phải gánh hết cái xui rủi cho phần nhân loại tỉnh táo còn lại. Lại phải cảm ơn nữa con à. Cuộc đời như bức tranh lắm mảng màu, mảng tối, mảng sáng. Ông trời thương mẹ con mình và thương nhiều người may mắn lành lặn, thông minh khác trong cuộc đời; nên ta đã không phải gánh vác những gì xui rủi, bất hạnh mà người bán vé số mù, cô bán bánh cụt bốn chi, cô gái tâm thần mặt xanh mặt đỏ... đã phải gánh vác hết cho ta. Cũng chưa chắc ông trời không thương họ, mà có lẽ ngôi sao của họ đã định ra rằng: họ sinh ra đời chỉ để trở thành những hiệp sĩ mang vác những gì xui rủi, bất hạnh cho toàn nhân loại. Họ có một ý chí mạnh mẽ vô thường. Cảm ơn vì tất cả con nhé, khi con được ba mẹ sinh ra trên cõi đời này với một cơ thể lành lặn và một trí não thông minh để làm được nhiều việc có ích cho đời. Mẹ cũng tri ân ông bà ngoại vì điều này.

Thế thì con đừng bao giờ cảm thấy buồn hay cảm thấy bị đối xử bất công với những gì chưa vừa lòng vừa ý, đừng bao giờ cảm thấy chông chênh trước những thất bại lần lượt và liên tiếp. Đừng bao giờ. Bởi vì với những khốn khó tột cùng của nhân loại, những thiệt thòi của con chỉ là hạt cát bé nhỏ giữa sa mạc mênh mông tràn bờ. Phải chia tay cô bé cùng lớp đi Mỹ ư? Chuyện nhỏ thôi mà. Trái đất tròn, lúc nào đó, ta sẽ lại gặp nhau, vấn đề là chúng ta có khả năng nghĩ về nhau trong bao lâu. Phải giã từ đội bóng để tập trung học hành ư? Ý chí phải biết *delete* những gì cần thiết trước những gì cần thiết hơn con ạ. Phải cai nghiện game ư? Người ta cai nghiện ma túy, cai nghiện tình yêu còn được, thế thì mắc gì con phải vật vã khi mẹ yêu cầu con tự cai nghiện game? Phải được hết con nhé. Sá gì chúng ta không làm được những điều rất cỏn con cho mình trong một cuộc đời ngập tràn ưu thế?

Khi lọt thỏm trong bất hạnh hay khổ đau, con có thấy le lói ánh sáng cuối đường hầm? Mẹ thì, mẹ thấy cả một rừng ánh sáng khi trong cái bất hạnh, trong nỗi khổ đau ấy, mẹ có một cơ thể lành lặn và một trí não vừa đủ để biết mình phải nghĩ gì và làm gì tiếp theo. Để cuộc sống lại tiếp tục theo chiều hướng ngày càng tốt hơn. Không phải vò đầu bứt tai, không phải dậm chân kêu trời con nhé, vốn liếng tạo hóa ban cho đủ đầy, cứ thế mà bước tới, xin mời. Mẹ cực lực phản đối những người tìm đến cái chết khi chán đời hay bất lực trước

một điều gì đó. Người bán vé số mù lòa với gương mặt biến dạng, cô bán bánh cụt cả bốn chi... Trong tận cùng bất hạnh ấy, người ta còn chưa muốn chết, thì mắc gì mình phải tự chết vì những điều vớ vẩn.

Chắc mẹ phải viết một truyện ngắn như thế này Mr. Bờm ạ.

Ông già tám mươi tuổi quyết định treo cổ vì cuộc đời đáng chán. Khi dây thòng lọng vừa thít cổ ông ta thì kèo nhà sập xuống. Chả là ông bạn hàng xóm đã biết ý muốn tự tử trước đó của ông nên đã cưa kèo nhà. Kèo nhà sập không đứt ngọt nên phần gỗ lam nham đã làm cổ ông già tự tử chảy máu. Khi hai ông trà dư tửu hậu mừng thoát chết, ông già tự tử mới trách ông già hàng xóm rằng, ra răng mà ông không dùng cây cưa bén ngót tôi để cạnh bên. Ông già hàng xóm thủng thỉnh thưa rằng, tự tử thì cũng chảy máu chút đỉnh cho nó vui chớ, tui cũng có cưa bén vậy, xài cây cưa của ông làm gì. Sau đó, ông già hàng xóm kêu thợ rừng bán hết ba cây cưa. Ông già muốn tự tử không bao giờ dám cho cổ vào thòng lọng nữa.

Đấy, con thấy không, tám mươi tuổi còn chưa muốn chết, lòng vòng giải trí cho vui thôi mà. Đời còn nhiều điều để yêu thương lắm.

Thôi nhé, viết ngắn hiểu nhiều con trai nhé. Yêu con.

Em yêu đèn xanh

(Mẹ yêu tặng em Bùi Văn Bờm)

Em yêu màu xanh của chấm tròn thứ hai trên cây đèn đỏ đèn xanh nơi góc phố

Em ước được mỉm cười với chín chấm tròn màu xanh khi mẹ đưa em đến trường qua chín ngã tư đường mỗi sáng

Đèn xanh đưa bước chân em tung tăng đội nắng đến trường

Đèn xanh giúp em không muộn màng

Cho bạn Sao đỏ không phải vất vả chạy theo em vạch áo ghi tên

Cho cô chủ nhiệm không phải trừ điểm chuyên cần học trò đi muộn

Cho thầy hiệu trưởng không mất thì giờ giáo huấn về sự đúng giờ trong những buổi nói chuyện dưới cờ

Đèn xanh đón em về buổi tan tầm đông nghịt xe, bụi, hơi xăng và khói thuốc

Đèn xanh nhấc bổng em ra khỏi đám người kẹt xe như kiến cỏ

Ơi, đèn xanh…

Em yêu đèn xanh như yêu màu xanh của đồng lúa rì rào trong sách tập làm văn mẫu

Như yêu màu xanh của dải mây vắt ngang cánh cổng trời cổ tích ở Sapa…

Gái yêu

Nhớ lần đầu con gái về thăm nhà sau một năm học tập nơi xứ người, môi và tay chân con nứt ra, từng kẽ vẫn còn ri rỉ máu. Con bảo, đỡ nhiều rồi mẹ à, con đã cầm nắm mọi thứ bình thường được là ổn, mùa đông sau thì yên tâm nghen mẹ. Mùa đông khắc nghiệt xứ người lần đầu đã thử thách con gái suốt mấy tháng trời âm độ. Vậy mà hình con gửi về toàn tuyết đẹp như mơ.

Đi học xứ người, con cứ mãi tất bật như một người lao động thật sự. Thời khóa biểu ngày kín mít. Hết học lại đi làm kiếm tiền. Con chỉ muốn mẹ vất vả vì con năm đầu thôi. Con đã giữ đúng lời hứa, và cũng đã tích cóp được một tài khoản nho nhỏ. Để nghỉ hè cũng có quà cho tất cả mọi người trong gia đình. Để visa xin được không phải chín tháng, mà là hai năm.

Con đã tự chèo chống cho riêng mình từ nhỏ. Mẹ muốn con lớn lên chắc chắn như cỏ mật gấu giữa mùa mưa bão. Cành có thể lệch bên này bên kia, nhưng rễ phải luôn luôn chắc chắn, vững bền. Số cái đứa có em là phải cực, con biết giúp mẹ bồng bế em, nhường nhịn em ngày cao chưa quá cạnh bàn. Một mình đến trường ngày lớp một, lớp hai cho mẹ bớt nhọc nhằn.

Ngày đầu ra sân bay sang xứ người xa lắc cũng một mình. Mẹ không phải lo gì cả, con nói được tiếng Anh là *ok* mà. Nhưng mà không *ok* chút nào, quá cảnh sân bay Dubai rộng ta bà, di chuyển từ cổng này sang cổng khác phải đi bằng tàu điện, giờ mới kể cho mẹ khỏi lo, lần ấy con suýt bị bỏ lại mẹ à. *Ok*, những lần "suýt suýt" ấy sẽ giúp con vững vàng hơn, cứng cỏi hơn con nhé.

Mẹ cũng không biết là có khắc nghiệt với con yêu hay không nữa. Biết làm sao được, bơi một mình sẽ bơi giỏi hơn và cứu được nhiều người con à, gái yêu của mẹ.

Gia sư cóc mẹt

Gã làm gia sư cóc mẹt từ năm học lớp bốn. Mẹ đẻ gã nhằm ngày rằm tháng tốt nên gã phát tiết sinh lực ào ào môn toán. Bạn trong lớp không gọi gã là "thần đồng toán học", mà gọi là "siêu toán". Thầy giáo lớp bốn mách mẹ gã, bài toán nào cho ra, gã cũng làm rất nhanh, và làm tới năm bảy cách. Thế là gã chuyền cho bạn chép ào ào. Thế là bạn theo học gã ào ào. Học miễn phí. Với con gái thì học phí ngu vầy, "đứa nào học cách giải toán của bạn thì đưa bạn sửa viết cho nha". A, có thêm năng khiếu sửa viết, sửa đồ chuốt, gọt bút chì không bao giờ gãy. Sửa cho con gái tối ngày sáng đêm, không bao giờ sửa cho con trai, ý nói đờn ông tự làm đi. Có bữa trưa, đang giờ học, mẹ ghé trường xin phép đưa gã đi tiêm chủng ngừa viêm gan siêu vi B theo định kỳ, thấy gã chổng mông thổi phù phù ruột bút bi cho bạn gái, mặt mũi tèm lem tuốt luốt mực đỏ mực xanh. Hỏi con sao vậy, bảo không sao cả, tội nghiệp con gái mẹ à.

Trải dài theo thềm trung học cơ sở, trung học phổ thông, ngoài làm gia sư cóc mẹt toán trong lớp cho bạn; gã còn làm gia sư dạy đàn guitare cho em của mấy bạn. Cũng *free* luôn. Hỏi em của bạn gái hay em của bạn trai. Toàn bạn trai mẹ à. Ừ thì nghi ngờ của mẹ trớt quớt. Lên đại học mới oai. Gã làm gia sư tiếng Nhật cho bốn đứa bạn cùng lớp. Mỗi tháng một

bạn trả năm trăm ngàn học phí. Học đã đời đứa trả học phí đứa không. Có tháng còn lấy học phí của đứa này cho đứa kia làm lộ phí về quê thăm má. Có tháng lấy học phí đứa này làm sinh nhật đứa kia. Đời gã làm gia sư vui phết. Con chị bảo mẹ à, con thấy nó tung tẩy với đồng tiền quá đấy, mẹ "tốp" nó lại đi. Tốp sao được, thôi kệ con à, đời có mấy khi được tung tẩy như thế.

Cũng đã đến lúc gã phải đối mặt thật sự với những cân nhắc về học phí. Gia sư cóc mẹt cũng phải đến hồi lên gia sư cóc gánh, gia sư cóc xe. Gã đã nhặt được một tháng vài triệu đồng học phí dạy thêm tiếng Nhật, toán và đàn guitare cho mấy nhóc con nhà giàu. Nhưng vẫn còn ray rứt vì sao cha mẹ nó phải tốn nhiều tiền như thế cho những buổi lên lớp chẳng mấy gì nhọc công của gã. Thế là gã khuyến mại thêm trò chơi xếp giấy, hì hà hì hụi xếp này xếp kia trước giờ lên lớp. Lên giảng đường đểnh đoảng như các nhà bác học sắp nhận giải Nobel, gã và một đồng môn hết hơi nào đó đã lấy nhầm cặp của nhau mà tỉnh bơ về đến nhà mới biết. Suốt tuần lễ, cặp vẫn chưa được trả về khổ chủ, sách vở khóa nhà không thắc mắc, chỉ thắc mắc mấy con hạc giấy con gấp cho tụi nhỏ đẹp quá chừng, không biết giờ nó đi đâu. Có ngày đẹp trời nọ, lãnh lương gia sư cóc mẹt xong, gã bỗng nghĩ ra điều, chắc con phải khuyến mại thêm tụi nó một giờ tập đá bóng ở sân mini mẹ à. Có "nhiu", trăm rưởi một giờ thuê sân thôi mẹ à. Mẹ im lặng. Chắc sợ mẹ tiếc tiền, gã ôm vai mẹ, không sao mà, con tập cho tụi nhỏ, mình ra mồ hôi cũng tốt mà mẹ ha.

Ổ, "no star where", "không sao đâu", gia sư cóc mẹt của mẹ. Cuộc đời mà, mấy khi được tung tẩy và trong suốt với chính mình như thế. Chị Hai mới bắt đầu tự lập với chính đồng tiền mình làm ra nên lấy làm lạ với những tung tẩy

của em trai là điều dễ hiểu. Riêng với mẹ, đã phải tự lập lâu lắm rồi bao nhiêu năm qua, để được tồn tại trong cuộc đời này, điều gì cũng cần sự thi vị và nốt thăng của nó. Ngay cả chuyện làm ra tiền và xài tiền cũng thế. Đừng nghĩ đến vật bảo chứng, mà hãy nghĩ đến những gì phía sau vật bảo chứng. Niềm vui, hạnh phúc, tình yêu, sự thăng hoa... có khi chỉ đến một lần trong đời và không bao giờ trở lại. *Ok*, hãy tiếp tục thăng hoa với những gì có thể trong khả năng của mình, con trai yêu quý.

Gửi người em gái dạy kho thịt Trịnh Vĩnh Trinh

Ừ, thấy cũng hay hay, hấp dẫn, nên đi làm về ghé siêu thị mua thịt heo, nước dừa. Một củ tỏi nữa. Vụ này mới, cho nên làm nhứt y nhứt quởn theo lời thầy, của thầy chỉ giáo. Để lửa tim tim hả cưng, bốn tiếng ha. Ừ, chị viết lách gì đã đời đi, quên cái vụ trên bếp đi, rồi sẽ có nồi thịt kho trong suốt vàng ươm thơm hơn mùi thịt kho Tết. Đúng bốn tiếng nha. Ừ, làm gì, coi phim Mỹ, *John Wick*, mới hai tiếng. Hai tiếng còn lại làm gì, ngủ ha, ừ, thói quen nghe nhạc ngủ. À, mùi thịt thơm đang lan tỏa nhẹ trong nhà, món "Huệ độc" của nàng Trịnh Vĩnh Trinh mà gái học lóm được năm nào. Phải nghe *Người về bỗng nhớ*. Chị "dí" gái thống nhứt là bà này hát nhạc của anh bả nghe dở òm, may ra chỉ nên cơm cháo chút xíu với bài này thôi. *Ok*, mùi thịt đang thơm thì nên nghe *Người về bỗng nhớ*.

Chị ngủ một lèo "dí" *Người về bỗng nhớ* thì máy báo cháy reo inh ỏi, bảo vệ tòa nhà gõ cửa gái à. Nhà chị đang cháy cái gì vậy. Cháy chi mô. Có, nồng nặc mùi nước dừa khét đó chị không nghe sao. À, xin lỗi, tôi còn cái nồi thịt Trịnh Vĩnh Trinh trên bếp. Chị nói thịt ai. Không thèm trả lời chi cả, chị lao về phía bếp, tất cả đã thành nước màu gái ạ. Tiếp sau

đó, là phải mở toang các cửa cho mùi thịt cháy bay ra, không thôi thì bảo vệ tòa nhà lại tưởng chị đang hành hình bà Trịnh Vĩnh Trinh. Tiếp sau đó là một tờ cam kết không lơ đễnh khùng khùng suýt làm cháy nhà tập thể, cộng năm trăm ngàn Việt Nam đồng góp quỹ chung cho tòa nhà vì tội kho thịt bà Trịnh Vĩnh Trinh đến thành than. Chưa kể cái ngón chưn lặc lìa do va mạnh vào chân bàn suýt đi băng bột vì đang ngủ nghe bảo vệ gõ cửa giật mình chạy bương...

Còn món gì nữa của cái bà *Người về bỗng nhớ* mà gái mới dạy chị. À, thịt ba rọi ngâm nước mắm bốn ngày ăn, thịt bắp bò ngâm nước tương bảy ngày ăn. Đó, chị nhớ rõ vậy đó, dưng có điều, hai món này có phải nấu bốn tiếng lửa tim tim nữa hông cưng.

Mẹ con nhà ổ rơm

Mẹ con mình cũng có một ổ rơm giữa Sài Gòn hoa lệ.

Ổ rơm là góc nệm không rơm trong căn phòng bé tí mà tấm tình lại thơm rơm. Đó là nơi đêm đêm mẹ nuôi dưỡng cho con sự chân thành, mộc mạc trong cuộc sống; tập con quen mọi thứ thiên về chiều sâu hơn là bề nổi.

Mặc Sài thành muôn mặt lênh đênh, mệt bã người sau những trận kẹt xe sống mái, băng qua những ồn ã khói xăng và khí thải công nghiệp, hết ngày, mẹ con mình về đến ổ rơm là trút bỏ mọi thứ nhẹ lòng.

Ổ rơm thơm mùi chăn chiếu mẹ con đêm đêm vẫn sáng đèn bên chiếc quạt bàn cũ kỹ. Thế giới mẹ cùng con được mở ra bên mặt trăng sáng ngời và muôn ngàn vì sao nhấp nháy. Gửi ước mơ lên cao qua vòm cửa sắt tầng tám nhà chung cư cao chót vót.

Không phải ước mơ thành "sao" trên những trang mạng rẻ tiền vì nhan sắc mà rỗng ruột, vì chơi ngông bởi lắm bạc nhiều tiền, vì kém tài mà thích mặc chiếc áo tụng ca dài quá khổ.

Các vì sao theo nghĩa đen của mẹ con mình chập chờn đánh đu ngoài cửa sổ suốt đêm. Ông trăng tròn vành vạnh

sáng trong đủ cho con biết chuyện chú Cuội bị đày lên hành tinh không có nước vì tội tè bậy vào gốc cây đa.

Con gối đầu lên ổ rơm, nhìn qua song cửa, yên tĩnh phía trên và ồn ào phía dưới, bảo gối đầu lên trăng. Mẹ nhắc con nhớ gửi chị Hằng một bức thư. Nhưng trước tiên phải trả lời được câu mẹ hỏi: con đã học bài, đã làm hết bài tập toán chưa. Con đã tái tạo được bao nhiêu "neutron" sau ngày học hành căng thẳng để sớm mai lại chân sáo đến trường cùng bè cùng bạn.

Bức thư con sẽ kể với chị Hằng niềm tin tự thân cháy bỏng. Đấy là những điều tuổi nhỏ làm việc nhỏ từ con, không xét nét muộn màng. Ổ rơm cũng đã bao lần làm điểm tựa êm ái cho đầu gối con mỗi lần con bị mẹ phạt quỳ. Sự êm ái bảo bọc nhắc nhở rằng, con chớ ham chơi mà trốn học, chớ lan man những điều phù phiếm mà quên mất lời răn phải đứng trên đôi chân của chính mình.

Ổ rơm là bạn đồng hành cho con những đêm dài khó ngủ, mùi chăn chiếu thân quen luôn vỗ về con như mùi mồ hôi thơm tho tảo tần từ lưng áo mẹ. Ổ rơm ve vuốt con, tung hứng cùng con trong những lần lộn nhào khoái chí vì "mò" được nốt nhạc hay theo phím đàn guitare hoặc vừa giải xong bài toán khó. Ổ rơm mang hương tóc mẹ qua bốn kẽ bàn tay con vào giấc ngủ ngập tràn ánh trăng trên gương mặt còn phảng phất nét ngây ngô ngày thơ bé. Mỗi sớm tinh sương, khi đồng hồ thong thả đánh tiếng gọi con thức dậy đến trường, ổ rơm lại một lần rút hết tinh lực truyền hơi ấm cho con bước vào ngày mới hân hoan.

Ổ rơm của mẹ và con cũng biết vui biết buồn. Khi con học điểm mười, ổ rơm mềm mại, thơm tho dưới ánh đèn đêm

đêm ấm áp. Khi gương mặt sữa lún phún ria tơ nổi loạn muốn chứng tỏ mình, thích hành hạ mẹ bằng những trò "giống như người lớn", bướng bỉnh mà phá bỉnh, bản lĩnh mà bản năng, ổ rơm nhàn nhạt buồn.

Thời thiếu phụ mẹ và tuổi thơ con trải dài trên ổ rơm năm năm tháng tháng. Những đêm giật mình thảng thốt giữa phố phường "ngựa xe như nước áo quần như nêm", bỗng thấy lòng bớt xác xao vì còn có ổ rơm làm hình làm bóng. Góc nhỏ là liệu pháp tinh thần chất chứa tinh hoa tình mẹ con không phải gia đình nào cũng có.

Không tin, con cứ thử chui qua cửa sổ, xin chú Cuội giấy thông hành, bay một vòng cùng các vì sao rồi quay lại, có phải không nơi nào ấm áp thân thương bằng ổ rơm tự trong mẹ con mình?

Hạnh phúc là gì hả mẹ

Có thể, con đang trên một bờ chông chênh nào đó, mà mở lòng ra với mẹ. Tình yêu? Chuyện bạn bè? Chuyện học hành? Hay các đồng đội trong đội bóng trường con dở hơi, chẳng hạn. Cứ cho trầm trọng nhất, khủng hoảng nhất là chuyện tình yêu đi. Tình yêu. Muôn hình vạn trạng. Ấm đầu sáng tối là chuyện bình thường. Thất tình cũng là chuyện bình thường. Bởi ngẫm cho cùng, thế gian này có hơn chín tỉ người xôn xao, nhưng chắc có đến 90% trải qua cảm giác thất tình, thì cũng đã sao.

Cho nên, hãy hiểu hạnh phúc là những điều mình đang cầm nắm được và đang tự bằng lòng với chính mình, con trai ạ. Cuộc sống ngày càng buồn hơn vì bên cạnh những chiều hướng vận động tích cực, cũng có những vận động xã hội có chiều hướng đi xuống và những chuyển hóa tự thân kỳ quặc của con người thời đại kỹ thuật số. Dường như ngày hôm qua bao giờ cũng vui hơn hôm nay thì phải (?!). Cho nên, mỗi phút mỗi giây bây giờ con cảm thấy dễ chịu đều là hạnh phúc. Với mẹ bây giờ, hạnh phúc là mỗi ngày, sau những giờ ở cơ quan ở trường trở về, mẹ con mình đều bình yên và ngồi với nhau ăn bữa cơm nóng sốt. Hạnh phúc là ngôi nhà nhỏ bé của mẹ con mình không bụi bặm không tiếng ồn, mỗi sáng

thức dậy khi còn ủ kín người trong chăn, cả mẹ cả con đều nghe tiếng tích rích ti ri của chú chim sâu chuyền cành ngoài song cửa. Hạnh phúc là vài tối chị con lại chát chít kể chuyện học hành, đi làm *part time* bên kia nửa vòng trái đất. Hạnh phúc là quê nhà điện lên báo đại gia đình bên ngoại bình yên, vui khỏe. Hạnh phúc là thành phố trên cao còn vầng trăng tròn vành vạnh sáng nuôi dài giấc mơ mẹ thuở cơ hàn. Hạnh phúc là tiếng rao bánh mì nóng giòn dưới phố báo con đường bình yên, không cướp bóc giựt dọc, không phố biến thành sông. Hạnh phúc là nghe tình ca Phạm Duy, Trịnh Công Sơn, Ngô Thụy Miên... còn dạt dào cảm xúc.

Vậy đó. Còn cuộc sống quanh con thế nào. Mẹ hy vọng điều đầu tiên con nói về hạnh phúc sẽ là, con hạnh phúc vì có mẹ ngày ngày đêm đêm, có mẹ nâng bước con khi con ngập ngừng chao đảo vì những điều cỏn con trong cuộc sống mà tưởng là dễ sợ lắm thay! Con hạnh phúc vì có mẹ hóa giải cùng con những bộn bề cuộc sống. Hãy bằng lòng với những gì rất thực tế, chuyện tình yêu, ví mà con có lỡ thất tình, thì cứ xem như là cảm giác thoáng qua, cuộc sống trôi đi sẽ quân bình mọi thứ, mà đôi khi sẽ có lúc soi lại những yếu mềm của mình, con sẽ thấy buồn cười lắm thay! Ví mà con có bị bạn bè chơi xấu hay phản bội, thì cứ xem đó như là một cơ hội để con cọ xát và tích lũy kinh nghiệm sống. Chẳng có gì thừa, chẳng có gì khiến con phải chùn bước hay đau đầu cả, vấn đề là chúng ta có dám đối diện và xử lý những bất tiện đó hay không mà thôi.

Cuộc sống này còn đẹp, mặt đất này còn bình yên, hoa trái này còn ngọt thơm... nếu như con biết điều chỉnh chính mình, dám đương đầu và nhận diện cuộc sống - dù khó khăn bất trắc luôn lấn lướt và xuất hiện với tần số dày hơn hạnh

phúc gấp bao nhiêu lần. Hạnh phúc thường nhỏ bé mong manh và không công bằng với những ai luôn kỳ vọng nó. Thế thì, hãy bình thường thôi con nhé. Hạnh phúc của người đang đói chỉ là bữa cơm rau đạm bạc. Hạnh phúc của người đang đương đầu với bão dông chỉ là một giọt nắng tràn nhỏ nhoi trên vai áo... Vâng, hãy bình thường để được chạm vào hạnh phúc nhỏ nhoi...

Cây Giáng sinh ngủ yên

Có thể mùa không còn là mùa nữa khi người không còn trong nơi chốn cũ, cả nghĩa đen lẫn nghĩa bóng. Mùa bỗng chơi vơi xoay xoáy trong những nổi đời. Một năm miệt mài làm việc, học tập cả mẹ cùng con. Ngày xưa tháng mười hai là thời gian vui nhất chộn rộn nhất. Bây giờ bỗng nhẹ tênh tênh. Nghĩa là khi các con đã lớn, các con xênh xang bay khắp bốn phương trời. Con gái đã có một Giáng sinh khác tràn buốt giá… Chợ Giáng sinh của con bên ấy cũng rộn ràng cũng đầy ắp những xanh đỏ ông già Noel và cây thông, nhưng mẹ vẫn thấy thênh thênh thế nào khi nghe bầy quạ quàng quạc trên cao rủ nhau đi trốn lạnh. Con trai cũng đã có một Giáng sinh cho riêng mình trong những góc phố cùng bè bạn, đã biết nhâm nhi cà phê trong những vui buồn riêng tư khác biệt.

Cây Giáng sinh nhà mình năm nay không thức dậy. Trong chiếc hộp giấy dài ơi là dài ấy, mà ngày xưa, chỉ mới những ngày đầu tháng mười hai, con trai và con gái đã mất gần mười phút để công kênh nó xuống cầu thang. Trong góc phòng khách đẹp đẽ nhất, sáng láng nhất, con gái đã quét dọn tinh tươm. Rồi chị cùng em bày cây Giáng sinh ra. Một năm ngủ yên, cây Giáng sinh bỗng tràn về rất mới. Những nhánh thông dường như xanh hơn khi được bàn tay bé nhỏ

của con trai kéo ra thẳng thớm. Mấy ông già Noel bé tí lại đu đeo trên cây thông đủ kiểu. Những trái châu xanh đỏ tím vàng lủng lẳng reo vui. Con gái thích tỉ mẩn vòng quanh các dây kim tuyến từ gốc thông lên ngọn thông. Mãn nhãn nhất khi những dây đèn đủ màu nhấp nháy cùng bài thánh ca *Đêm thánh vô cùng* uyển chuyển cất lên báo hiệu Giáng sinh mùa về.

Cây Giáng sinh nhà mình năm nay không thức dậy. Có nghĩa cả mẹ cùng con không thể cùng trở về những mùa yêu thương cũ. Mùa miền Nam se se lạnh, gió hanh hao nhắc nhở năm sắp tàn. Để mà nhanh lên, cố lên trong những khắc còn lại của 365 ngày sắp qua và chuẩn bị tinh thần đón 365 sắp tới. Buổi giao mùa, các con có cả một tháng dài để quanh quẩn cùng cây Giáng sinh. Các con cùng bè bạn ca múa, đố vui, tiệc tùng... trong "bối cảnh" lấy cây Giáng sinh làm nền vui vẻ. Thời gian dường như cũng mới hơn trên tinh thần phơi phới đó. Thời gian dường như cũng bước chậm hơn để níu kéo tinh thần yêu thương đó. Cây Giáng sinh nhà mình năm nay không thức dậy. Trên nóc tủ, chiếc hộp giấy dài ơi là dài chứa đựng những mùa Giáng sinh đi qua của các con dường như cũng đang ngái ngủ, nó đang chờ đôi bàn tay be bé xinh xinh của chị cùng em lôi nó xuống...

Cây Giáng sinh nhà mình năm nay không thức dậy. Thời gian đi không trở lại bao giờ...

Mùa đông xứ người

Bạn có bao giờ trải qua mùa đông ở xứ người chưa? Thời buổi đi nước ngoài không khó này, mình tin rằng rất nhiều người Việt Nam đã và đang trải qua những mùa đông ở nước ngoài. Nhưng với người thường xuyên sống bằng cảm xúc như mình, người lần đầu tiên được nếm trải mùa đông có tuyết ở châu Âu, mọi thứ nó cứ thăm thẳm thế nào... Có thể là mới đối với người mới, mà cũng có thể là rất cũ đối với người cũ, nhưng cũng có khi chưa trải qua bao giờ, bởi cảm xúc mà, cảm xúc nào cũng có những nét rất riêng.

Sau những chào hỏi, thăm viếng bạn bè, con gái đón mẹ về Heidelberg (Đức). Thành phố cổ kính nhiều sương mù với nhiều di tích và nhiều trường đại học tốt nhất nước Đức. Tám giờ tối, trời mờ sương trong ánh đèn vàng nối tiếp của các khu phố cổ. Người đi trên phố vội vã nhưng bình yên. Ai cũng áo khăn nón trùm kín mặt. Và đi giày ống. Như thế mới chống chọi được cái lạnh bảy độ ngày chớm đông. Con gái cứ kéo va li lộc cộc trên phố, loằng ngoằng qua những cung đường cao thấp miên man ngát hương mùi thạch thảo. Con ơi, taxi. Nó bảo, dễ gì mẹ được ngắm phố cổ ban đêm. Mẹ ngắm đi. Con kéo va li cho, mình đi một chút là tới thôi mà. Nó "kéo" mẹ vào một ngôi nhà lùi xùi nép dưới bóng cây sồi to, chung

quanh nhiều con thú được đục đẽo bằng gỗ và chiếc xích đu mới sực nức mùi giáng hương. Ở không tốn tiền mẹ ạ, nó thì thầm vào tai mẹ. Sao lại không tốn tiền. Sao con không chọn khách sạn nào gần ga tàu điện có phải tiện không. Nó bảo, không, đây là ngôi nhà rất to của một chị người Việt Nam, chắc nhỏ hơn mẹ vài tuổi thôi, chỉ lấy ông chồng Đức gần tám chục tuổi, ổng giàu nên mới có cơ ngơi thế này, chị ấy dành riêng mấy căn phòng trệt này cho bọn sinh viên nghèo rách tụi con. Mẹ ở thử xem nhé, cũng không đến nỗi nào. Căn phòng bà chủ tốt bụng dành cho hai mẹ con chăn gối bao la, nhưng có cái mùi lưu cữu như thế nào, mùi của người đến người đi mà không ai thèm giặt giũ. Đúng là *free*. Nhưng con gái ra chiều thích thú lắm, được phải không mẹ, dễ gì, hai đêm khách sạn tiết kiệm được hai trăm *ơ* đó mẹ à. Ấn tượng tiếp theo của căn phòng là cái máy sưởi, nghe nói ông chủ mua từ thời thế chiến thứ hai. Dù đã được sơn trắng để phủ lấp màu thời gian, nhưng các thanh dọc của nó to bè vô tư như đòn gánh của các bà hàng rong ở Sài Gòn, thô không chịu được. Nửa đêm ngủ, máy ngắt điện liên tục, khi nào lạnh quá lại thức giấc, con gái lại làm vài thao tác đóng mở cho máy khởi động lại, nó còn nhìn mẹ cười bảo, chị Trang (chủ nhà) bảo con phải làm thế. Vậy mà vui thiệt. Bọn sinh viên Việt í ới chuyện trò suốt đêm. Quen hay không quen, chúng cũng mời nhau đi trà, cà phê, dạo phố... "Chị Trang" như bà tiên cho chúng một phép màu, cứ một đêm ngủ có mùi một chút, lạnh một chút, là xem như chúng tiết kiệm được trăm *ơ*. Món tiền lớn từ bên nhà gửi sang chứ không ít. Buổi sáng hai mẹ con chuẩn bị về Kassel, nơi trường học của con, "chị Trang" có ghé chào khách một chút. Chị ở có được không, tạm vậy thôi chị nhé, xin lỗi về sự bất tiện của cái máy sưởi. Cô chủ dễ thương làm quen bằng những câu như thế. Tha

phương nơi xứ người, mọi người yêu thương nhau thế. Ông chồng già của Trang ho hen nơi chân cầu thang, Trang bảo, em xin lỗi, chị đi với con bình an, hôm nay em phải đưa "ông già" đi bệnh viện. Ông già lọm khọm nắm tay vợ trẻ ra xe. Tuyết đã bắt đầu rơi lấm tấm trên mái tóc già xơ xác của ông, rơi trên cổ áo khoác đen tuyền của Trang. Trang lái xe lướt đi trong màn tuyết trắng xóa con phố dài trầm mặc. Tự dưng thấy cám cảnh, đường về nhà Trang ở Cần Thơ, bên kia bờ đại dương xa tít xa mù...

Mùa đông, ai cũng ngại ra khỏi nhà, ngại lang thang trên phố. Đường phố vắng tênh, lất phất tuyết rơi, những sợi tuyết đầu mùa mảnh như tơ trời. Vậy mà đến Kassel, từ ga tàu điện xuống, con gái lại kéo va li đi lộc cộc. Mẹ chịu khó nhé, xíu là tới trạm bus thôi, trạm bus ngay trước nhà mình, bước vài bước là vô đến nhà. Đi hoài chẳng tới trạm bus, tuyết rơi trắng áo con rồi. Thôi, taxi đi con. Mắc lắm mẹ. Bao nhiêu cũng đi. Bao nhiêu biết không, ba *ơ*, nếu đi bus thì hai mẹ con hai *ơ*. Khuyến mại thêm bác tài vui tính hát nghêu ngao suốt con đường giữa hai hàng cây trụi lá. Taxi có mắc đâu mà con cương quyết không đi. Ừ, rẻ mẹ há, vậy mà mấy con quỷ trong lớp nó hù con. Tội con, ở xứ người hai năm chưa một lần dám đi taxi là vậy. Kiểu nào cũng bus. Nhớ những ngày ở Sài Gòn, chơi với đám cậu ấm cô chiêu Trường chuyên Trần Đại Nghĩa, con xài tiền tung tẩy bút gân, mà theo thằng em, chị Hai cứ làm như mẹ là ngân hàng nhà nước vậy. Giờ xa nhà tự thân vận động, biết tiết kiệm, biết quý đồng tiền mình làm ra, xài gì cũng cân nhắc, thế là *ok* rồi, gái yêu của mẹ.

Ban ngày con đi học đi làm, ban đêm ở nhà với mẹ. Căn phòng nhỏ của con cũng thừa lạnh giá khi mẹ ở nhà một mình suốt ngày. Nhiệt độ bên ngoài bao nhiêu không biết, chỉ

biết những sợi tuyết bám dày bên ngoài cửa kính. Bài vở bên nhà gửi qua, làm việc miên man trên mạng cũng đỡ buồn. Khi cảm thấy ý tưởng cạn dần, ngưng việc nhìn đồng hồ, nhanh quá, mới đó đã mười hai giờ trưa, cộng sáu, ra bên Việt Nam sáu giờ chiều, lại cuống quýt cơm nước. Gái bảo, con đi học đi làm, mẹ cứ ở nhà làm việc lên mạng thoải mái; bánh mì, bơ, sữa, thịt nguội thôi, cơm nước chi cho mệt. Siêu thị không xa, thực phẩm tươi ngon bao la và rẻ hơn bên Việt Nam nhiều, mắc gì không nấu cơm. Cá hồi phi lê rẻ như thịt heo bên nhà. Chỉ có rau quế nêm canh chua là mắc, chỉ vài cọng bỗ bèn mà đã ba *ơ*. Đặc biệt món rau này chỉ có ở cửa hàng bà Tàu nơi góc phố. Bà Tàu tối ngày ngồi hát tiếng Quảng Đông. Khen bà hát hay, bà bảo mày cũng người Quảng Đông à. Mình bảo không, *ụa sư duê nản rẩn*. Bà bảo *duê nản* ở đâu tao không biết, có xa nước Đức lắm không. Bỗng dưng thích bà Tàu này, bà có vẻ ngoài vùng phủ sóng, chẳng biết gì về cái tình hữu hảo suốt ngày cơm sôi lửa bỏng Việt - Trung.

Sau công việc, sau lên mạng thì ngồi cảm mùa đông xứ người. Ấy là những lúc bỏ thời gian để thử cảm giác mình. Khoác áo khoác khăn mang ủng một mình ra phố. Đường phố không bóng người, xe vùn vụt qua lại lặng thinh. Cây cỏ buồn trĩu tuyết rơi rơi. Bóng đàn quạ trần mình trong tuyết trên nóc nhà thờ thành phố mới là dễ sợ. Đen trắng nhập nhòa tranh tĩnh vật. Thỉnh thoảng đổi chỗ cho nhau, chúng kêu lên quàng quạc nghe xa vắng rợn người. Thỉnh thoảng cũng có bóng người trôi vội vã, họ cần đến trạm để bắt kịp một chuyến bus. Cà phê sau lớp cửa kính cũng lặng thinh. Không ai nói gì, khách hàng cũng như người phục vụ, tất cả đang cùng co ro trong cái lạnh, đang cùng trầm mặc với thời gian.

Quay về. Lại nhìn qua lớp cửa kính. Còn buồn hơn cái góc phố mọi người cùng trầm mặc kia. Những nóc nhà thờ nối tiếp. Chuông nhà thờ bong bong. Hàng cây phong già vội vã trút cho hết những chiếc lá thu. Bóng người đi như chạy trên đường, đi như chạy mùa đông đang đến. Chạy qua con bé hàng xóm người Nga ở chung nhà, nó sung sướng hai tay ôm hai con mèo hát nghêu ngao. Hỏi buồn không. Bảo chả buồn. Đời có mèo rất vui. Cũng may còn có bài vở bên nhà gửi qua làm. Cũng may còn có phây búc hà rầm hà rạc. Bây giờ tối con về. Cộng sáu. Một giờ đêm bên nhà. Cứ hay cái tật cộng sáu như thế, để biết thời gian vùn vụt qua, bên này và bên kia.

Dồn việc ba ngày, con lại được một ngày tí tởn cùng mẹ. Có gì đâu, cũng như Việt Nam, hết siêu thị lại "ngồi đồng" cà phê. Hỏi con gái, người Đức có thói quen ngồi đồng cà phê không. Nó bảo, chả ai, chỉ có Việt Nam mình. Mẹ cứ thấy người Đức nào hay ngồi đồng cà phê thì người đó đã từng có bạn Việt Nam. Mà ngồi riết tụi nó cũng ghiền mẹ à. Giờ mấy đứa bạn Đức của con nghe rủ đi cà phê là biết rủ đi ngồi đồng. Được cái quán sá ở Đức cũng thân thiện dễ thương, dưng mà không châm trà cho uống miễn phí từ sáng đến chiều như ở Sài Gòn đâu nha, muốn uống thêm cái chi thì lại quầy trả tiền cái đó.

Hội chợ Giáng sinh và những chiếc đồng hồ đếm ngược giã từ năm cũ to đùng ở các góc phố cũng là đặc trưng của các thành phố Đức thời gian cuối năm. Hội chợ và các con đường chỉ chộn rộn từ đầu đêm với bia và xúc xích Đức. Cả những cặp già khoác tay nhau hân hoan dù trời lạnh thấu xương. Từ mười một giờ trở đi là vắng lặng, không "máu", không *overnight* như Sài Gòn chịu chơi. Sau đó lại trở về ngày đông

vắng lặng buốt giá. Ai có việc nấy. Mà vào trong nhà được, khi cần thiết, rồi thì người ta không muốn quay ra trời lạnh cóng nữa. Mùa đông, nhà bưu điện và ngân hàng là hai nơi tá túc lý tưởng nhất cho những người không nhà và người sắp chết vì rét. Nhưng chỉ được dừng chân trú rét, nghỉ ngơi tạm thời thôi.

Người Việt không quen mùa đông ở nước ngoài như mình thường chỉ muốn bay về cho sớm. Trong cái rét tê tái, trong cái vắng lặng của ngày đông bỗng nhớ nhà quay quắt. Nhớ bếp lửa hồng ấm áp, nhớ nồi cơm thơm của má. Nhớ cái nắng cuối năm âm ấm trong làn gió se se lạnh của Sài Gòn. Nhớ bạn bè hội hè í ới, cà phê cà pháo tưng bừng từ Ải Nam Quan đến Mũi Cà Mau. Nhớ cả cái xô bồ xô bộn trên phố Sài Gòn chật cứng người và xe. Việt Nam đi một bước là thấy người, là nóng đến phát sốt với các loại ánh mắt: yêu thương, dè chừng, nghi kỵ. Nhưng thà như vậy đi. Thà có cảm xúc còn hơn. Cho đỡ chơi vơi. Mình bỗng chợt hiểu vì sao cô chủ nhà tên Trang ở Heidelberg thích cho bọn sinh viên ở *free* mà vẫn vui như tết. Tưởng tượng đi, trong cái biệt thự vài trăm mét vuông ấy mà chỉ có cô và ông già tám mươi luẩn quẩn suốt ngày thì buồn chết. Và cả bạn bè mình ở Schweinfurt, Nurnberg, Frankfurt... nữa. Phải kết nối cùng nhau để mà thân thiện, để mà sống vui thì mới "qua được con trăng này". Nói dễ hiểu và dễ chịu hơn, là dễ tính để mà thích nghi chứ.

Vậy mà con gái vẫn mê mùa đông nước Đức. Nó đi ta bà suốt ngày, đôi khi nhiều việc quá, học và làm như điên nên quên cả lạnh. Đôi khi chạy về nhà chỉ áo xống phong phanh. Hỏi khăn đâu áo đâu, bảo bỏ quên tại một điểm dừng đâu đó. Loay hoay, rồi lại sớt áo sớt khăn đi tiếp. Mẹ bảo hăng hái vừa vừa thôi, coi chừng có ngày lăn ra chết cóng. Nó bảo, mẹ trẻ

lại hai mươi tuổi đi, rồi mẹ sẽ thấy. Thấy gì. Thấy vì sao những nỗi niềm của thế hệ mẹ bỗng trở thành vướng víu trong thế hệ con. Thấy vì sao những điều có lý của thế hệ mẹ bỗng trở thành những điều vô lý của thế hệ con. Thấy gì. Chả thấy. Chỉ biết con phải giữ gìn sức khỏe. Đấy, sức khỏe con đang có làm sao đâu mà mẹ bảo phải lăng xăng. Không được vu vơ cái gì đang là ẩn số mẹ nhé. Chỉ tính đến cái gì ta đang chạm vào, đang sờ vào được là *ok* mẹ ơi mẹ à...

Mùa măng miền thơ ấu

Sự phát triển kèm theo những làn sóng di dân thật là khủng khiếp. Biên Hòa tôi ngày thơ bé, vùng đất cách nhà chừng ba cây số về phía bắc còn là rừng. Người ta kêu đấy là rừng cao su, lên tí xíu nữa là rừng chồi rừng tạp. Mà khu nhà tôi ở ấy, ngày xưa đã là phố, nơi có những quán bar ồn ã suốt ngày với những bài *hit* của thế giới, nơi có bao nhiêu nhà chuyên sống bằng nghề giặt ủi quần áo cho lính Mỹ, lính Việt... tuổi thơ tôi sống trọn trong cái nền văn minh chiến tranh đó.

Gần nửa thế kỷ sau chiến tranh, cái khoảnh rừng, cái vùng rừng mà tôi kể ấy đã trở thành đô thị sầm uất với cư dân đủ "quốc tịch" cả nước tràn về.

Mà thôi, tôi đang kể chuyện rừng. Khu rừng ở cạnh Xóm Sở Mỹ nhà tôi. Xóm Sở Mỹ nhà tôi, người ta sống bằng nhiều nghề. Nghề "hit" nhất có thể kể là nghề đi bẻ măng ở trong rừng. Nghề làm xóm tôi vui rộn rã mỗi chiều trong các mùa mưa. Có chừng chục bà trạc tuổi má tôi làm nghề này. Các bà bắt đầu "hành quân" từ chín giờ sáng. Khoảng sân nhà bà Tư cạnh nhà tôi là nơi tập trung của nhóm thợ làm măng. Bà nào đi làm măng đều nghiện thuốc và thích uống cà phê đen không đường. Các bà vô rừng bẻ măng với đồng phục rất

sơn tràng. Bộ đồ lính bên ngoài phủ lủ khủ mớ áo xống bên trong, mang giày ống, đội nón lá, một bộ gióng gánh, một bộ dao liềm thật sắc. Lâu lâu các bà lại chia nhau vác gạo, đường, muối, nước mắm, bột ngọt... lên rừng. Tôi hỏi nhỏ Si con bà Tư, bộ má mày với mấy bả vô nấu ăn ở trong rừng hả. Nó trố mắt la tôi, mày con nít con nôi biết gì, hỏi ngu nha con.

Khoảng hai giờ chiều, các thợ măng hớn hở trở về. Bà nào cũng trĩu gióng gánh những mục măng tươi ngon. Quần áo các bà bết bê bùn đất. Có bà treo trước đầu gánh xâu ếch mập núc ních hoặc một con rắn cuộn tròn dễ sợ. Nhớ có lần bà Tư còn đưa về một chú khỉ con, nó đu tòn ten bằng cả hai tay hai chân phía trước đòn gánh, một sợi dây choàng qua cổ khỉ cột chặt vào hông bà Tư. Giờ nghĩ lại cảnh ấy, tôi mà bấm máy sẽ có những bức ảnh sơn tràng tuyệt vời.

Mọi người đổ xô ra đón thợ măng, tất nhiên không loại trừ đám nhỏ chúng tôi. Ngày xưa sống cộng đồng lắm, xóm có chừng trăm nóc nhà, mà chuyện nhà ai cũng như chuyện nhà mình. Con nít là thành phần không thể thiếu trong bất cứ chuyện gì. Thứ nhất chúng nó rảnh. Thứ hai có lẽ thuộc thành phần vô hại nên chúng muốn chen vô chuyện gì thì chen, người lớn không thèm để ý. Nhóm các bà thợ măng luôn luôn là một điều gì đó rất huyền diệu đối với bọn nhóc chúng tôi. Bu lại để các bà sai vặt. Bóc vỏ măng, mua đá pha cà phê, mua thuốc lá... Vừa làm vừa nghe các bà kể chuyện rừng cũng đủ sướng. Chỉ cần chuyện bắt được chú khỉ con của bà Tư cũng làm chúng tôi mê mẩn. Sau đó, chú khỉ được bà Tư cột vào gốc cây ổi trước nhà, bà bảo vừa cho nó nhảy nhót cho con nít cả xóm chơi, vừa cho thằng em ba tuổi của con Si ôm nó hàng ngày trị bệnh còi xương. Không biết tác dụng ôm khỉ thế nào, mà chỉ một thời gian sau đó, thằng Bình em con

Si, từ chỗ chỉ đi được ba bước là té quỵ, đến chỗ nhảy nhót không thua gì chú khỉ con suốt ngày đòi ăn chí chóe. Quà hấp dẫn từ các bà thợ măng cho chúng tôi còn là các loại trái rừng. Sim, mây, gùi... ui trời, trái nào cũng chua chua ngòn ngọt thơm thơm, ăn hoài không chán. Lột xong măng, các bà bảo cắt gọt, lửa được nổi lên mấy lò lớn trước nhà bà Tư, thế là chúng tôi tiếp tục có một tối vui quây quần bên tiếng nổ lép bép của đám củi khô cháy đượm thơm lừng. Tất nhiên, công lao bọn nhỏ chúng tôi cũng được đền đáp xứng đáng. Sau khi bán hết măng, bao giờ các bà cũng cho chúng tôi ít tiền ăn bánh. Chẳng bao nhiêu mà sao nghe sướng rơn trong lòng, gọi là mình cũng làm được một chút gì đó. Chẳng bao nhiêu cho nên tha hồ xài hoang tha hồ sướng. Nào mua búp bê, mua bi, mua bông vụ, mua chong chóng... Ba má chúng tôi cũng chẳng quan tâm bọn nhỏ xúm xít làm gì với các bà thợ măng, chỉ cần đúng giờ có mặt ở nhà ăn cơm, đúng giờ có mặt ở trường để học là *ok*.

Nhớ là mùa măng cũng dài lắm cũng lâu lắm. Ngày xưa mùa mưa đến sớm, cuối tháng tư, khi chúng tôi chuẩn bị nghỉ hè là trời đã mưa thấm đất. Ấy là lúc các bà thợ măng vác liềm lên đường. Các bà bảo nhiều người đi hái măng quá, nên ngày phải vào rừng sâu hơn, ngày phải cần người trẻ vào rừng hơn. Vài người trẻ là con cháu các bà cũng đã xách liềm vào rừng. Chuyện vác gạo mắm muối lên rừng bấy giờ đã trở thành nhiệm vụ của người trẻ. Những lần ngồi lột vỏ măng, nghe người lớn xầm xì với nhau, tôi mới biết phần gạo mắm muối ấy, các bà mang lên rừng cho “phía bên kia”. Bà Hai Rân bảo, mỗi lần đem đi khổ chết mẹ, giấu cái đám cảnh sát mà tao muốn rớt tim, thôi đừng đem cho họ nữa. Bà Tư ôn tồn, thôi kệ, đem cho họ chút mà, tội quá. Bắt chước người lớn, tôi về

thậm thụt kể má nghe, má bảo, biết thì im mồm nghe con, cảnh sát nó nghe được là xong đời mày đó.

Một chiều, trời kéo mây đen vần vũ, hơi nước nặng trịch trên đầu, các bà thợ măng không hớn hở trở về như mọi ngày nữa. Các bà chất lên hai chiếc xe lam kẽo kẹt gióng gánh và nghẹt đầy tiếng khóc. Anh Phi, con bà Hai Rân đạp phải mìn trong rừng khi đi hái măng. Con nít chúng tôi thấy người lớn tang thương nên không dám lăng xăng nữa. Đám tang anh Phi buồn lắm, tiếng khóc bà Hai não nề suốt đêm. Sau đó, các bà thôi không lên rừng, nghề thợ măng Xóm Sở Mỹ coi như "thất truyền" từ đó. Chiến tranh đã đến gần thành phố hơn, xe tăng Mỹ kéo nhau đi về phía rừng có măng của các bà từng đoàn từng đoàn, bất kể ngày đêm.

Mỗi người Việt Nam đều là nạn nhân chiến tranh theo những cách riêng của hoàn cảnh. Cũng phải thôi, đất nước này triền miên chiến tranh. Xóm Sở Mỹ tôi, vì quá đặc biệt về ngữ cảnh lẫn hoàn cảnh, bây giờ lớn rồi nghĩ lại, người trong xóm, ai cũng là nạn nhân chiến tranh ở một khía cạnh cụ thể nào đó. Những bà thợ măng ấn tượng một thời tuổi thơ của tôi cũng là nạn nhân chiến tranh. Con nít sống trong lòng chiến tranh như chúng tôi ngày ấy được chứng kiến nhiều điều mà không phải tuổi thơ nào cũng có được. Hình ảnh bà Tư gánh chú khỉ con về xóm trong ráng chiều rạng rỡ hay chiếc xe lam chở anh Phi về nhà trong buổi chiều chuyển mưa tang thương ấy, thật là nỗi ám ảnh không thể nào quên.

Mùa thi con đừng hồi hộp

(Yêu thương tặng con gái Đồng Dao)

Những búp phượng hồng đầu tiên đã xuất hiện giữa vòm lá xanh trước cổng trường. Mùa hạ sắp sửa về. Học trò chuẩn bị rũ áo sân trường để bước vào những kỳ nghỉ tràn đầy hứng thú sau chín tháng miệt mài học tập. Khác các mùa hạ trước - những mùa hạ của rừng thông Đà Lạt, của biển xanh Vũng Tàu, của di tích Hà Nội cổ kính rêu phong… mà mùa hạ năm nay, con gái tuổi *teen* của mẹ sẽ bước vào kỳ thi quan trọng nhất cuộc đời. Sau mười hai năm mài mòn đũng quần trên ghế nhà trường, cá có đủ khả năng để vượt vũ môn hóa rồng? Có thể sự ví von này hơi quá nhưng xét khả năng chuyển đổi một cuộc sống mới hoàn toàn (cùng với những "khai phá" khác trong tuổi dậy thì đã và đang diễn ra trong con) đủ để thấy kỳ thi này là quan trọng. Một bước con "băn khoăn đi kiếm lẽ yêu đời" trước một rừng ngành nghề phải chọn để thi vào. Một bước con vụt thành người lớn thật sự trước giảng đường đại học tự thân vận động là chính. Một bước con tự xoay xở để tìm ra quyết định hợp lý khi chẳng may con thi trượt đại học.

Kỳ thi quan trọng bởi sự chuyển đổi "ngôi thứ" tự trong con hơn là chuyện thi đậu hay là rớt. Đương nhiên, lại càng

không phải chuyện mẹ "chỉ dụ" cho con rằng, bằng mọi cách phải lách vào được cánh cổng đại học hạn hẹp kia giữa một rừng sĩ tử phơi phới dậy tương lai. Tự lượng sức mình trước ngã rẽ cuộc đời, mẹ nghĩ con đủ khả năng thi vào đại học. Sự căn cơ của con với từng phép toán; những đêm con mất ngủ vì một bài dịch tiếng Anh mơ hồ, chưa thuyết phục; cả quyết, con bỏ ra một buổi trời để làm lại bài luận theo phương pháp mới… đấy là những "dữ liệu" để mẹ có thể đánh cược lòng tin vào con gái *teen teen*. Cộng với một quyết định chính chắn, phù hợp khi làm hồ sơ thi vào đại học, mẹ nghĩ con đã có đủ "bùa" để tự thân lách vào cánh cổng đại học hạn hẹp kia. Mẹ luôn đứng cuối con đường để chờ con với những điều con mang vác được từ cuộc sống và triền miên những kỳ thi trong nền giáo dục cải cách của Việt Nam suốt mười hai năm qua. Và lần này, vẫn với tâm thế đó, mẹ đưa một tay, hy vọng được đón con trở về với vòng nguyệt quế kỳ vọng xênh xang.

Đã có đủ những điều cần với một kỳ thi quan trọng, rồi thì con hãy bước đi thong thả như người dạo chơi, đừng hồi hộp, đừng mặt xanh mày rớt… như bội tình với chính nỗ lực của mình suốt những năm tháng dài qua! Theo kiểu người xưa, nếu mẹ "nói khí không phải" mà con thi trượt, thì chắc chắn là con đang "trượt" với chính mình đấy thôi. Sự thiếu tự tin luôn là nguyên nhân đày ải tâm thế các võ sĩ trên đấu trường. Có sợ không? Không! Có ngán không? Không! Con đường đã có bao nhiêu người đi qua trước đó mà sao ta không đặt được bước chân vào? Phải được, mạnh mẽ và quyết đoán! Thế con nhé, mà nếu có lỡ trượt, lỡ buồn thì con sẽ có thêm bài học nối tiếp những bài học về chuyện biết mình là ai và con đường nào sẽ đưa ta đến bến bờ hạnh phúc…

Nếu mai này điểm văn con thấp...

Thì mẹ cũng sẽ chẳng buồn vì ít nhất con cũng biết mình là ai và đang đi đâu, về đâu. Trước đêm lai kinh ứng thí, mẹ bảo nếu gặp đề mở thì con cứ tung cánh bay. Vì cái chuyện "tung cánh bay" mà giờ đây con bắt đền mẹ. "Đền" cái gì đây con gái *teen teen*? Văn chương là chính kiến, là bay bổng, là khát vọng… trên cái nền học thức và nhận thức mà các con đã được gia đình, nhà trường, xã hội trang bị suốt mười hai năm qua. Bất ngờ đáp án là đống chữ và mớ gạch đầu dòng lạnh lùng, vô cảm trong cái rọ to đùng của các ông to có chữ. Các tờ báo ngày đăng lại hàng loạt. Nhiều nhà chuyên môn còn ngỡ ngàng há hốc, huống chi dân nhà quê chân ướt chân ráo như mẹ con đậu đũa nhà mình.

Ví như người ta bảo con viết về một triền sông quê nào đó. Gạch đầu dòng yêu cầu định nghĩa *triền* là gì, *sông* là chi, dài rộng bao nhiêu… Mà con ngồi thả bút lênh đênh với giọt mồ hôi của bà mẹ quê dãi dầu trên chiếc xuồng ba lá, rồi nào còn triền sông duềnh lên màu nước đỏ ngầu vào mùa mưa lũ cuốn phăng đi bao nhiêu là mơ ước tuổi thơ… Con "chết" là

phải, bởi không biết thế nào là sự xác lập những sự kiện, con số trong văn chương.

Ví như người ta bảo con viết về niềm tin. Gạch đầu dòng yêu cầu phải có niềm tin thì quá khứ, niềm tin thì hiện tại, niềm tin thì tương lai… Mà con ngồi miên man với những tấm gương vượt khó và thành đạt trong cuộc sống thực tiễn để đi đến cái khái quát chung về niềm tin… thì chẳng khác nào con muốn vướng vào thằng H1N1 mà cả thế giới đang "say no to" cùng nó!

Sau ngày thi, các sĩ tử ngồi lại với nhau nâng niu gom góp từng không phẩy không không điểm… cho môn văn xem ra mở mà kết cục không mở chút nào. Thế mới thấy "đường lên đỉnh Olympia" không hề dễ! Cái sự không dễ này cũng nhanh chóng truyền sang thầy cô làm nhiệm vụ "bút sa gà chết". Chấm theo "barem" thì nghe lòng áy náy, bởi từng trên bục giảng, thầy cô cũng từng kêu gọi con bay bổng và khát vọng. Ai cũng thích thú với những bài văn đầy cá tính mà không tách rời thực tiễn. Hãy là chính mình trước khi muốn vươn đến các vì sao, thầy cô dạy thế, con nghe thế… Sống và viết còn chút xíu nữa là tròn thế kỷ, một lão văn tiên sinh đã đạo đàm cùng mẹ, văn là người chứ đâu phải môn khoa học chính xác. Sự kỹ càng, lo toan sau trước thái quá của các nhà quản lý đôi khi triệt tiêu sáng tạo. Đoạn cuối của những triết học cao siêu vời vợi đôi khi là bế tắc.

Nhưng sông đời vẫn phải trôi qua ghềnh qua thác, tất cả rồi cũng không thể khác, đời người hữu hạn, tiền tài công danh cũng hữu hạn theo cùng. Những tài năng văn chương bị đánh rớt bởi "barem" toán học rồi cũng sẽ sang sông với tiếng gọi đò ơi…

Dông dài thế, không có nghĩa mẹ muốn gieo vào con một giọt buồn, một niềm tin không có ở thì tương lai. Đây cũng là một thực tế mở cho con ngày bắt đầu làm người lớn. Đừng sợ hãi, đừng kêu ca và hãy tự tin bước tới trên con đường mình đã chọn! Như những bài hát tuổi trẻ Nga một thời dậy sóng. Còn chân còn nhịp bước còn tiến lên. Mọi thứ rồi sẽ được trả về đúng chỗ của nó, dẫu muộn màng dẫu lao xao, dẫu thấp dẫu cao, văn chương muôn đời vẫn thế!

Mẹ chia sẻ và luôn chờ con cuối con đường.

Ngồi một mình

(Cho con gái áo trắng)

Như vậy là con lại ngồi một mình giữa chiếc bàn học trò hai chỗ rộng thênh thang. Con thú nhồi bông mua chung lại theo một đứa bạn lên đường sang Mỹ. Tối hôm qua, dưới vòm me lúp xúp trước cổng trường, mẹ lại thấy con và đám bạn tụm năm tụm bảy chờ tiễn bạn lên đường. Hai năm lên học trung học phổ thông, lớp con đã tiễn bao nhiêu bạn lên đường như thế, con đã tiễn bao nhiêu bạn lên đường như thế.

Trường con là trường chuyên, toàn học sinh giỏi, mà sao nhà đứa nào cũng giàu mẹ ạ. Cho nên tụi nó không gửi tuổi ngọc ngà ở ngôi trường thân yêu của con mà cứ dõi mắt tận đẩu tận đâu, qua bên kia bờ đại dương xa lắm với những chương trình học hiện đại, tân kỳ! Ồ, có sao đâu con, thời đại đất nước mở cửa, kinh tế mọi người khá lên thì chuyện du học là bình thường, hay con mất bạn rồi thắc mắc lung tung? Không đâu mẹ ơi, con thấy có điều gì đó không ổn. Không ổn như chuyện con học chuyên Anh mà còn chăm chỉ học văn, sử, địa. Tụi bạn nói con "*two rice*" chỗ này. *Two rice*? *Ok*, *hai lúa*! À, hai lúa thì đã sao nào? Hai lúa cho nên mới chăm chỉ

học bài, chăm chỉ tìm hiểu những vấn đề về đất nước - con người Việt Nam qua các thời kỳ. Bạn con nói, chỉ có đứa nào hai lúa mới chăm chăm đi học mấy cái môn không cần động não như thế. Không cần động não ư? Thế bạn con biết gì về lịch sử, địa lý Việt Nam nào? Không ổn là ở chỗ đó mẹ ạ. Mẹ có tin là, lớp con có nhiều bạn không rành tiếng Việt không. Phương ngữ lại càng "bó tay". Còn Lê Thái Tổ với Lý Thái Tổ thì "*no table*". Bạn P. T, đứa lên đường đi Mỹ ngày hôm qua, có lúc đã hỏi con: "Đảo Phú Quý với đảo Phú Quốc chắc nằm cạnh nhau?". Lại còn Cao Bằng có gần Hà Tĩnh không. Lại còn Yên Tử chắc ở bên Tàu. Những thúng, mủng, nia, mẹt, rổ, rá, chõ, nồi… thì không biết phân biệt đến vô tư. Vậy mà đứa nào đứa nấy nói tiếng Anh như gió, có đứa còn đi *tour* phiên dịch ngày chủ nhật. Mẹ biết không, giờ thi văn-sử-địa, mấy thầy cô cho lớp con mở sách xem thoải mái, ai cũng bảo môn chuyên mới là quan trọng, giờ thi môn chuyên mới phải canh giữ ngặt nghèo! Con có mở sách không, bao nhiêu bạn mở sách? Gần như cả lớp mở sách, chỉ một mình con tiếc công vật vã mấy đêm dài, "gồng" mình ra tự làm, vậy mới bị gọi *two rice*! Kệ, *two rice* mà có kiến thức tự thân là được rồi con à! Mẹ nói đúng, con thấy sau này lớn lên đi làm, mấy chuyện thuộc về kiến thức văn học, lịch sử, địa lý theo mình suốt đời phải không mẹ. Con chỉ thương bạn khi nó khen mình giỏi… tiếng Việt. Lúc sắp vào phòng cách ly ở sân bay, P. T mới níu áo con, nhớ *chat* với tớ nhé, càng nhiều tiếng Việt càng tốt. Mẹ cũng mừng khi P. T biết nói lời tạm biệt với con như thế.

"Hội chứng toàn cầu hóa chữ nghĩa" ấy đâu chỉ riêng ở nước mình bây giờ. Đâu đấy trong những nước lớn nằm cạnh chúng ta, đã có những đứa trẻ không thể nói được tiếng gì khi

gia đình muốn nó là một đứa trẻ toàn cầu hóa! Bố giỏi tiếng Nhật, mẹ biết tiếng Anh, ông bà nói tiếng Bắc Kinh. Mạnh ai nấy "bồi dưỡng" cho nó mỗi lúc mỗi nơi thì hỏi sao nó không loạn ngôn ngữ! Đối tác của mẹ, một ông chủ gốm giàu nứt đố đổ vách, đã không thể yên ổn ngồi trên đống vàng vì đám con của mình không đứa nào rành tiếng mẹ đẻ. Họ du học thành tài ở nước ngoài, về sống trong nhà mà cứ lóng nga lóng ngóng như người ngoại quốc, người ăn kẻ ở phải sửa từng câu từng chữ khi họ muốn yêu cầu một điều gì. Đấy là chưa kể lối sống Tây đã trở thành máu thịt trong những con người văn hóa lúa nước. Ông đau khổ khi muốn tâm tình với cô con gái cưng mà ngoài phòng riêng của nó lúc nào cũng treo biển *Do not disturb* (*Đừng quấy rầy tôi!*). Lỗi là tại ông, đã là "sang" thì phải cho con xuất ngoại tầm sư từ lúc bé!

Mẹ không "bài" du học. Ông bà mình có câu:

Đi cho biết đó biết đây
Ở nhà với mẹ biết ngày nào khôn

Mẹ *ok* điều này nhưng đi du học lúc nào và đi như thế nào mới là điều quan trọng. Bây giờ, ai cho mẹ đống vàng bảo cho con đi du học, mẹ cũng không. Bồ chữ đất mẹ xem ra con chỉ mới săm soi vài hạt, làm sao mẹ dám giong buồm đưa con ra biển lớn. Văn hóa Việt cội nguồn phong phú, sâu sắc, mênh mông là thế mà xem chừng con chỉ mới lớt phớt trên đám lá tre xào xạt, làm sao mẹ dám nâng cánh diều đưa con du nhập những nền văn hóa khác. Con gái của mẹ phải là một cô gái Việt thuần chủng trước khi hăm hở… toàn cầu hóa! Giữ lấy gốc khi có thể còn hơn đắm mình trong biển rộng với một tỉ điều hoài niệm xa xôi! Đừng kêu lên "tôi mất gốc" khi cố tình rẽ ngang một con đường chưa phải là của mình!

Ngày mai vào lớp, con lại ngồi một mình giữa chiếc bàn học trò hai chỗ rộng thênh thang. Mẹ thấy điều này bình thường. Rồi sẽ có một người bạn mới chuyển đến ngồi cùng con. Con và bạn sẽ lại mua một con thú nhồi bông chơi chung như lời hẹn ước ngồi cùng nhau đến hết năm học. Rồi cũng có thể, từ "thương hiệu" trường chuyên với bao nhiêu cơ hội, người bạn mới ấy lại lên đường du học, con lại phải một lần nuối tiếc tiễn đưa… Dưới vòm me xanh trước cổng trường, chúng con lại hẹn hò nhau ra sân bay, mẹ chỉ mong một lần, người bạn mới ấy cũng biết nói, nhớ *chat* với mình bằng tiếng Việt.

Nhân câu chuyện bề bộn của Bờm

Bờm học lớp một. Lần nào mẹ đón Bờm học về, Bờm cũng ríu ran sau lưng mẹ chuyện trường chuyện lớp. Một lần Bờm tuyệt đối im lặng. Thấy lạ, mẹ bảo nói gì cho vui đi Bờm. Bờm cáu, mẹ chạy xe nhanh lên, con đang bề bộn đây nè. Về đến cổng nhà, Bờm tuột xuống xe, phóng như bay vào nhà sau. Mẹ bước vào nhà, cũng là lúc Bờm đứng trên... vũng nước. Cậu mếu máo, mẹ đừng la con, con đái ra quần. À, không sao, con vô toilet rửa ráy thay quần, nhưng đừng làm xấu vậy nữa nha. Cậu có vẻ ngượng nghịu, rồi tự đi làm vệ sinh cho mình. Tối ngủ, Bờm mới ôm mẹ hạ hồi phân giải. Mẹ biết sao con đái ra quần không, nếu không phải chạy ra sau bếp bỏ cái giấy kẹo vô thùng rác là con đái kịp rồi... Cu cậu nghe lời mẹ dạy, không bao giờ xả rác ngoài đường phố hoặc nơi công cộng, chính thế nên đã không thể kiềm chế cái sự ướt quần sung sướng của mình lại. Nghĩ lại thương con, ngồi trên xe với mẹ chỉ đoạn đường ngắn, mà có đến những hai bộn bề.

Từ chuyện Bờm bộn bề, nghĩ đến những diễn đàn trị căn bệnh xả rác hàng ngày trên các báo. Chuyện đơn giản như một cộng một là hai, mà giờ đã trở thành quốc nạn. Quốc

nạn thật sự. Mình thấy xấu hổ với anh bạn nước ngoài đi cùng trên xe bus khi người ngồi cạnh vô tư thò tay ra ngoài cửa xe vứt cùi bắp uống đường. Cung đường Điện Biên Phủ nhà mình buổi sáng sạch như lau như li mà người ta hất từng tô nước phở thừa ra như thể đó là đường cống nước thải phía sau nhà mình vậy. Sáng này, trên đường đi làm, trước mình là một thai phụ loạng choạng suýt té vì cô ta lãnh nguyên bãi nước bọt của một quái nhân nào đó từ xe bus bắn xuống... Ui trời, người Việt ơi là người Việt!

Đơn giản thôi mà, tập thói quen văn minh nơi công cộng đơn giản thôi mà. Không xả rác, không khạc nhổ, không nói lớn, không chửi thề... Trẻ con như tờ giấy trắng, cha mẹ nói gì dạy gì ghi hết, hết cả đời. Mà tại sao rất nhiều gia đình người Việt không làm được điều đơn giản đó. Cái bà cho con tè ngay trên đường băng sân bay lý giải như thế này: "Thứ nhất sợ muộn giờ bay, thứ hai sợ vào toilet trên máy bay ngộp, con lớn không nổi". Sợ con khổ, sợ con khó, sợ con lớn không nổi, tất cả chỉ là ngụy biện cho sự kém văn minh, thiếu hiểu biết của người lớn.

Dân Việt có thể lạc hậu, kém văn minh vì không cập nhật nổi giá trị đồng dollar, đồng euro, đồng bảng Anh... Nhưng không thể lạc hậu, kém văn minh vì những thói quen xấu truyền kiếp - mà một thời thực dân đế quốc gọi là… *anamit, ok*?

Tiếng ve hè quê ngoại

Con gái thương yêu,

Chắc cũng còn lâu lắm con mới nhận ra điều mẹ có lý, như ngày xưa mẹ đã thấy ngoại hoài hoài vô lý. Vô lý vì con gái cười lớn tiếng cũng bị la. Vô lý vì con gái lớn tồng ngồng rồi nên không được chơi trò bắt ví với con trai. Vô lý vì không được chạy sang nhà hàng xóm khi tắm mưa… Cũng như hè này, con đã giận dỗi vì mẹ lại bắt con và em "cắm trại" trăm phần trăm trong khu vườn có ngôi nhà cổ xưa và u tịch miền quê ngoại. Chơi vài ngày đã chán, có gì vui mà mẹ bắt tụi con phải "rải" cho đến hết mùa hè ở nhà ngoại? Sau này, khi đã như mẹ bây giờ, nói về ngôi nhà cổ xưa mà con không thích ở lâu quá một tuần ấy, con sẽ không gọi là nhà, hay là quê nữa, mà bâng khuâng gọi là miền ký ức.

Sẽ hạnh phúc cho tất cả những ai có được một miền ký ức. Miền ký ức là tinh túy của đất trời nuôi dưỡng tâm hồn ta khôn lớn.

Chiều chiều ra đứng ngõ sau
Trông về quê mẹ ruột đau chín chiều

Đó là cảm giác phải xa rời những gì đã trở thành máu thịt. Nắng hàng cau. Mẹ tin là con đã bắt gặp được cảm giác ấy trong suốt mùa hè quê ngoại. Sự mạnh mẽ, chân thành

của hàng cau xanh thẳng tắp đã làm trong biếc nắng buổi mai, những tia nắng lấp lóa ánh thủy tinh soi ràn rạt qua khu vườn rộng lớn. Ngoại sẽ nhón tay, vạch kẽ lá cau khô rơi khẽ khàng trên phên dậu tối qua để bắt cho con lũ dế cơm, càng to đệ nhất anh hùng thiên hạ. Rồi con và em sẽ có buổi trưa với món dế cơm chiên dòn bụng nạp toàn đậu phộng vàng ươm, béo mẩy. Tiếng sóng nước vỗ ì oạp mạn thuyền ngoài sông xưa của mẹ có đôi khi làm con thức giấc? Thoáng thức giấc, chỉ một thoáng thôi, để thấy yên lành trong tâm khảm, rồi ngủ vùi trong vòng tay thơm thơm mùi trầu vĩnh cửu của ngoại. Tiếng ve ran ran trong khu vườn râm râm bóng mát đầy những mít, xoài, mận, ổi… của nhà ngoại thường gợi cho con điều gì? Về những điều tươi đẹp đã qua và những gì đáng nhớ của thì hiện tại. Con hãy giữ lấy những dòng lưu bút nâng niu của thầy cô, bè bạn. Con đừng bao giờ quên những món ăn nhà quê được làm từ đôi bàn tay chai sần run run của ngoại truyền đời từ con tới cháu. Gỏi gà, cháo ếch, lươn um, bánh bèo, bánh xèo, bánh ít… Mai sau dù có đến một ngàn lần thương nhớ, khi ngoại khuất núi rồi, dẫu có rao đổi bằng vàng, con cũng không bao giờ có được những món ăn đậm mùi đất và nước như thế!

Miền ký ức sẽ là cứu tinh khi mai này con lớn lên, ra đời với bao bất trắc. Miền ký ức sẽ tắm gội cho con khi con lấm láp bụi đời đắng ngắt. Miền ký ức sẽ ve vuốt con dịu dàng khi con vấp ngã đớn đau. Miền ký ức còn đó một nẻo đi-về khi con lạc lối… Hết hè, con và em sẽ trở về thành phố, lại căng thẳng chuyện học hành, chuyện kẹt xe ngày đêm sớm tối, chuyện bận bịu phải quẩy túi càn khôn toàn *fastfood*… Mẹ chỉ mong con bất chợt thẫn thờ khi đứng trên ban công nhà mình ngoái nhìn về nơi ấy - quê ngoại với những điều cổ xưa nhưng không bao giờ cũ!

Về với lúa

Con gái *teen teen* yêu quý,

Là người Việt Nam thoát thai từ nền văn minh lúa nước, mẹ luôn tin rằng, mọi người sẽ thấy tự tin hơn, vững vàng hơn, nhìn lại mình một cách rõ ràng hơn khi có dịp trở về với… lúa. Học trò ở nông thôn luôn thuần hậu, chơn chất đã đủ là một câu trả lời. Con và các bạn ở thành phố, hiếm khi - thậm chí không bao giờ "mục kích" được một đồng lúa xanh ngút ngàn, xanh mênh mông để các nhà văn đủ lặp lại điệp khúc "trải dài đến tận chân trời". Những bài học về nông thôn trong sách giáo khoa các khối lớp bây giờ cũng không đẹp, không đủ sức khắc trong tâm khảm các con một cảm nhận nồng nàn, da diết về bờ tre, gốc lúa, sân đình… để làm hành trang theo ta đến cuối cuộc đời. Những bài tập đọc, bài học thuộc lòng thời thơ bé của mẹ đã để lại suốt trong mẹ những "ám ảnh chiều". Chiều vàng vương tiếng tơ, chiều lan man khói lam chiều, chiều trắng ngút ngát những cánh cò bay chấp chới, chiều buông mình thong thả trong ráng hoàng hôn đỏ rực bên kia đồi… Những ám ảnh chiều của mẹ thường đi với "*cánh đồng trơ gốc rạ sau mùa gặt*", "*bầy trâu thong thả nằm nhai lại bên đụn rơm vàng óng*", "*thằng mục đồng hát ngân nga trên lưng trâu về làng*"… Tất cả đồng

nghĩa với sự quay về nguồn cội, nhớ ông bà từ lâu khuất núi, cảm kích công lao vô bờ của mẹ cha, biết ơn bụi phấn bay bay trên tóc ông thầy đầu tiên bạc trắng thời gian, thương đứa bạn từng chia ngọt sẻ bùi hạt muối cắn đôi. Không biết vì sao trong mẹ luôn có cảm giác nồng nàn, sâu lắng như thế khi chạm vào lúa và những vùng quê lúa - bởi mẹ được sinh ra và lớn lên ở một thành phố công nghiệp bụi mù. Ồ, mà cũng chẳng có gì đáng ngạc nhiên, ắt hẳn con gái hay suy luận của mẹ sẽ mỉm cười và gật gù bảo rằng, chuyện hết sức đơn giản khi ông bà, cha mẹ của mẹ và của con vốn đi từ gốc rạ đi ra. Gọi nôm na là máu thịt, là tiếng đồng lúa reo đã tan vào huyết quản của những ai luôn tự hào mình là người Việt Nam!

Ai ơi bưng bát cơm đầy
Dẻo thơm một hạt đắng cay muôn phần.

Là sự trân trọng thành quả, câu ca dao mượn hạt lúa làm bóng bẩy cuộc đời. Cũng từ hạt lúa, nhà yêu nước Phan Văn Trị còn bóng bẩy hơn trong cảnh nước mất nhà tan:

Giã từ đồng nội dạo xa chơi
Lớn nhỏ ai mà chẳng mượn hơi
Cởi giáp vàng kia phơi khắp chốn
Bày da ngọc nọ rạng nơi nơi
Ông cha giúp nước đã nhiều thuở
Dòng giống nuôi dân biết mấy đời…

Cây lúa đầu đội trời, chân chạm đất dâng cho đời bao hạt mẩy một mùa bội thu nên xứng danh là một chính nhân quân tử!

Triết lý về cây lúa, về đồng quê mình sâu xa đến vậy nên nhớ về nó cũng chính là hướng về cội nguồn! Thế con nhé,

những internet, game, chat chit… chỉ hỗ trợ cho cuộc sống ngày càng hiện đại. Tâm hồn người Việt mình không cần tốc độ, tiếp nhận cái mới để thích nghi nhưng vẫn phải đẹp ngỡ ngàng những bàn chân son bước đi không ngại ngần bên những cánh đồng thơm mùi lúa mới.

Viết cho con trai ngày sinh nhật hai mươi

Mẹ với con lại bắt đầu trang cổ tích về một chàng trai rồng dũng mãnh con mẹ Âu Cơ. Chia tay cha, chỉ còn mẹ thôi, mà chàng trai ấy làm nên cơ đồ. Chàng trai ấy sẽ tắm tưới mồ hôi mình trên những trảng cát dài mênh mông để đổi lấy màu xanh bất tận. Chàng trai ấy sẽ thách thức mặt trời bằng những giấc mơ treo đầu con sóng giữa muôn trùng bão táp phong ba. Chàng trai ấy sẽ là con trai mẹ, không biết lùi khi gặp khó, không im lặng khi mọi người cần tiếng nói chung, không quay lưng trước những phận đời cần con san sẻ. Đấy là những câu chuyện đêm đêm, mẹ rót vào tai con ngọt ngào.

Gương mặt mẹ vẫn mãi quấn quýt còn hương bàn tay con nồng nàn bé xíu buổi tang cha, bàn tay gạt nước mắt mẹ xua đi một số phận buồn. Mẹ con mình đã làm lại từ đầu với mùi hương ấu thơ con ấy. Trên cánh đồng sấm chớp bão giông, con - đàn ông bé nhỏ luôn luôn đi trước, luôn là điểm tựa cho mẹ và chị theo sau. Là chuyện con ăn vóc học hay, lớn nhanh như Thánh Gióng hàng ngày, mà mẹ không cần phải nằn nì hay mặc cả chi hết. Thằng bé từ chối sữa mẹ khi vừa tròn bốn

tháng tuổi giờ cao mét bảy tám, phương phi rạng ngời. Ông trời không lấy hết của ai bao giờ con nhỉ!

Hào hoa như cha, con bước vào vườn yêu năm tròn mười bảy tuổi. Người ta bảo con nít bây giờ luôn lớn khôn trước tuổi, không phải do ăn nhầm trái cấm, mà do ăn toàn thức ăn khổng lồ từ gien trội. Chả là cô công chúa ấy cũng có một số phận buồn, nên con muốn sẻ chia, con dang tay ra, đưa cô ấy đến những bến bờ mới lạ, chỉ có hoa và hằng hà những ngôn từ tốt đẹp trong sân trường rực nắng của hai con. Rung động đầu đời của con đẹp như trăng mười sáu. Người ta bảo những vỡ tan do nông nổi dại khờ thường lấp lánh như lân tinh. Mẹ giữ mãi cùng con mộng mơ thuở ban đầu để nhớ để thương.

Từ bây giờ con hai mươi. Mẹ có bên mình người đàn ông vững chãi. Mẹ có bên mình một người luôn luôn lắng nghe và luôn luôn thấu hiểu. Đường đời đã dịu dàng hơn với mẹ, bớt chông gai hơn với mẹ, công bằng hơn với mẹ, để vào mùa kết trái đơm hoa. Con hẳn đã lại có một công chúa nào để đêm đêm *chat chit* mà mặt mày hơn hớn hơn hoa. Bí mật. Mẹ có hỏi thì luôn luôn bí mật. *Ok*, đời người sẽ vô vị biết bao khi sống mà không có bí mật con nhỉ. Bước bên lề những bí mật của riêng con, mẹ sẽ luôn bên cạnh con cho đến hết cuộc đời này, yêu con dạt dào, con yêu, con trai của mẹ.

Yêu con yêu cả mái trường của con

(Yêu thương tặng con gái Đồng Dao và tập thể học sinh 12A8)

Năm học lớp mười hai kết thúc vội vàng để "dọn đường" cho kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông và đại học đã làm con cùng đám bạn *teen teen* khóc. Những giọt nước mắt con gái con trai rất thật lăn dài trên những bầu má phơn phớt lông măng mà không ai rỗi hơi rách việc săm soi chọc ghẹo nhau như thời gian dài ba năm mài mòn đũng quần trên ghế nhà trường vừa qua.

Vậy đó bỗng dưng mà họ lớn
Tuổi hai mươi đến có ai ngờ...

Con và các bạn khóc ngon lành, khóc không mắc cỡ trước tiên là do những ngỡ ngàng. Ngỡ ngàng chia tay mãi mãi. Bao nhiêu tình bạn tuổi học trò từ cổ chí kim đã minh chứng được điều: sẽ mãi mãi không bao giờ hội đủ ba mươi bảy gương mặt thân thương của 12A8 trong bất cứ tình huống nào, sẽ mãi mãi không còn không khí lớp học giữa thu se sắt hắt nắng vàng qua song cửa sổ, trong tiếng chim sâu ríu rít chuyền cành

gọi nhau buổi sáng, sẽ không còn những khuôn mặt phá bĩnh đứng lên làm cả lớp vỡ tràng cười huyên náo… Ngỡ ngàng làm người lớn trên giảng đường đại học, làm kẻ tha phương xứ người nhặt chữ, làm người mưu sinh tất bật giữa dòng đời gió bụi… Trả lại trường xưa thầy cô đưa đò lấy chữ, mái ngói rêu phong bốn mùa mưa nắng, tán phượng rực hồng ríu rít tiếng ve ca… Rồi như một chu kỳ qua bao thế hệ nối tiếp, có một ngày các con sẽ trở lại trường xưa, bầy chim trú trong tán cây thảng thốt giật mình bay, mái ngói rêu phong lại càng rêu phong hơn thế, thầy cô người còn người mất, phòng các con học thẫn thờ nhớ bóng bạn bè xưa… Nước mắt và nỗi niềm man mác, vừa có vừa không cho một quãng tươi đẹp nhất đời người sẽ quay quắt ngược xuôi suốt triền con dốc đổ… Dòng lưu bút vội vàng có thằng bạn viết. Mai đây trên đường đời xuôi ngược, thành phố mình thì đông, mà ai ra đường cũng đeo khẩu trang hết, biết có còn bất chợt nhận ra nhau. Sự hòa quyện giữa hiện đại và cổ điển đôi khi cũng làm cho các *teen teen* của mẹ rơi nước mắt. Cảm ơn sự mộc mạc nhưng thẳm sâu tâm hồn của đứa con trai giỏi tiếng Anh hơn tiếng mẹ đẻ và suốt ngày lang thang trên mạng!

Cảm ra một thế giới sâu lắng để sống đẹp hơn, có ích hơn là điều mẹ muốn nói với con gái *teen teen* và các bạn của con khi phải "vòng vo tam quốc". Chúng ta sống với rất nhiều chiều thương nhớ trong cuộc sống hiện đại và phải tuân theo qui luật: không có chiều nào được "phụ" chiều nào (không "bù" nhau thì thôi các con ạ!). Tình cảm và nhân cách là một thể thống nhất tính từ ngày các con oe oe khóc chào đời cho đến khi nhắm mắt xuôi tay. Cũng như mẹ ngày xưa, mẹ sung sướng vì con gái mẹ có một thời áo trắng học giỏi, đầy mộng mơ và không tì vết. Mẹ tự hào vì sự hồn nhiên, trong trắng

và những thành tích học tập của con. Mai này bước lên giảng đường đại học, không ai bắt con mặc áo trắng nữa nhưng hãy tiếp tục "áo trắng đơn sơ mộng trắng trong" con nhé! Sự đua đòi theo thời đại bất chấp dễ làm con người ta vẩn đục tâm hồn biết bao! Mai này ra đời hội nhập trong bất cứ hoàn cảnh nào, làm thầy hay làm thợ; lương tính bằng "đô", "ơ-rô" hay Việt Nam đồng thì con gái *teen teen* và các bạn hãy vẫn là những chàng trai, cô gái chân thành, biết quý trọng nhân cách và thời gian. Đây cũng là điều mà một trong những "ông lái đò" thân thương của các con đã dặn dò trong tiết học cuối ở trường sáng hôm qua.

Sáng hôm nay, trong tinh mơ bản tin thời sự Đài Tiếng nói Việt Nam lúc sáu giờ, con gái không còn "đi ké" xe mẹ đến trường như mọi hôm, không còn mất mười lăm phút vòng qua trường con trước khi đến sở làm, mẹ thấy lòng lao xao vời vợi. Không bỏ được thói quen suốt ba năm dài, lại vòng xe qua hàng me cổ thụ trước cổng trường, lướt mắt nhìn vòm cổng cong cong rêu phong cùng năm tháng, thêm lần nữa, một đàn chim nhỏ đã chắp cánh bay…

Sự tích lại quay về với dòng nước mắt chảy xuôi và mái tóc người đưa đò bạc phếch màu thời gian…

Phượng trải thảm sân trường, còn cỏ thì vô thường xanh biếc.

Bên nội

Bà con gần chứ đâu có xa. Mà sao cứ biền biệt, không biết tại cái chân không muốn bước hay tại cái lòng thích miên man.

Ông bác tự dưng cơ thể lực bất tòng tâm, nội bất xuất ngoại bất nhập. Ừ, dạ dày cấm vận, ngay cả hớp nước cũng không cho vào thì lấy cái gì mà ra. Bộ phận bé tẹo trong cơ thể mà quyền hành ghê gớm, vậy là cả cơ thể bị cấm vận theo. Không vô không ra nên chỉ còn da bọc xương, không thể nói gì cho những tháng ngày tiếp theo. Ông già ngồi co ro trong căn phòng bề bộn, như là căn phòng thuở khai hoang của gia tộc bên nội bảy tám chục năm về trước. Nồi chum vại hểnh hệch, bàn ghế lô xô không theo một trật tự nào, con cái bác giải thích, tại ổng thích vậy, không cho đứa nào đụng vô nhà riêng của ổng.

Ừ, nhà riêng của ổng. Căn nhà cấp bốn xíu xiu có lối đi vào sum suê cây lá. Ổng thích vậy, ừ cũng ổng thích vậy. Ban đêm con đường vào nhà tối om om, chỉ liêu xiêu một ngọn đèn như trái ớt ở hàng ba, tưởng tượng ông già ra vô chắc cũng khó khăn lắm. Ban ngày tưởng tượng chắc quanh nhà ông già đầy tiếng chim, cây lá rợp trời sum suê mà. Thời thành phố đổ bê tông từ A đến Z mà ông già còn có căn nhà hồng

hoang ngựa xe hồn thu thảo vậy là cũng hay rồi. Hay cái chi chi. Má hỏi. Con gái trả lời. Hay cái nhớ lại thời bên nội mình xưa. Má im lặng. Chắc là cô con dâu chạnh lòng thời mình làm dâu nghiêng ngả.

Hỏi ông bạn là ông con trai Việt kiều của ông bác sao về sớm vậy, không đợi gần gần Tết rồi về, chơi trọn vẹn cái Tết hơn. Bạn bảo, về đám giỗ ông cố, mốt rồi. Bác ho khàn khàn bảo với cô cháu, ừ, ông cố nội của nó là ông nội của tao, là ông ngoại của ba mày đó. Bà con cùng một đấu ông cố, ông cố chung mà người nhớ ngày giỗ, bay mười ngàn cây số về, người ở một thôi đường cách nửa giờ chạy bộ mà không nhớ không biết gì hết. Ông cố nội của bạn. Ông cố ngoại của mình. Bà con bên nội sao mà xa xôi quá!

Cố hiểu vì sao xa xôi. Tại thời gian bào mòn tình cảm hay tại chuyện người lớn nửa thế kỷ về trước có nhiều góc khuất. Góc khuất má là cô dâu xứ lạ về nhà chồng khó khăn đủ thứ. Góc khuất anh em nhà ba không thuận hòa chuyện đất đai hương hỏa. Góc khuất chỗ cô Út đại gia ỷ giàu chi phối được cả anh cả chị mình để chia bè chia phái. Những góc khuất tối om om mà người lớn không giải mã được, góc khuất khiến lớp hậu sinh quên rằng còn có một nhánh họ hàng bên nội rất sum suê. Biết sao được, thời đại nào cũng để lại thành quả và hậu quả của nó. Thành quả dễ quên, mà hậu quả cứ đau đáu trong lòng. Vậy đó, thì huống chi một dòng họ, một gia đình, những góc khuất quanh co và rất cụ thể.

Cháu cố nội và cháu cố ngoại nhặt được nhau trên mạng. Cái thời internet xa xôi với những câu chuyện ma lộng hành như người ở đất quê nhà nội. Bác xà ích còng lưng đánh ngựa vì tội lên dốc chậm mà không biết người khách ngồi sau đã biến thành con ma vú dài quét đất. Kể má nghe về người bạn

mới trên mạng. Má nói nó là bà con mày đó. Bà con? Ai bà ai con má? Nó là đờn ông mà. Ngu. Họ hàng nhà nội đó biết chưa. Á à, họ hàng, truy ra thì bạn là ông anh họ. Có máu tráng sĩ hề như bên nội nên anh họ chu du khắp nơi và nhặt ra lắm chuyện nghe hoài không chán. Vậy mà hai đứa hợp nhau. Hợp nhau mới lần về gia phả. Mới biết mình còn có những người bên nội rất dễ thương (không hẳn là tất cả đều dễ ghét). Bà cô em kế ba tóc bạc da mồi vẫn nhớ ngày giỗ ông cố chung của mình với bạn đấy thôi. Cả một họ hàng nhà nội, bao nhiêu chi bao nhiêu nhánh, gần nhau mấy chốc trong thành phố nhỏ loanh quanh bao nhiêu năm qua mà vẫn xa vợi vời.

Bạn bè, đồng nghiệp cứ hỏi sao mình hay viết về má về quê ngoại, mà không thấy dấu về ba về quê nội. Nhà văn viết nhờ ký ức, nhờ những gì đã trở thành sâu đậm trong lòng. Còn trắc trở khúc khuỷu thì thôi. Nhà nội gập ghềnh quá, biết sao được! Đôi khi ngồi ngẫm lại ký ức tuổi thơ, cũng thấy nội là huyết quản rần rật trong người. Nội mà. Không vậy sao nhớ hoài chuyện con ma vú dài lên dốc. Chợt nhận ra rằng, quê nội cũng có những truyền kỳ để nhớ để thương mà sao cứ thấy xa mấy dặm quan hà người lớn ơi...

Không có má thì không có Tết

Má thường "nhận mặt" thời gian theo kiểu thế này: "Tụi nhỏ tựu trường xong rồi Trung thu, Trung thu rồi rằm tháng mười...". Sau rằm tháng mười, trời miền Nam bắt đầu trở heo may lành lạnh, ngày nhỏ, nằm chung một giường, má ôm tôi vào lòng, kéo mền phủ kín chân con rồi nói một mình: "Gió bấc rồi đó nghen!". Mãi đến giờ, bao ngày bao tháng bao năm trôi qua, tôi vẫn nhớ "món đi kèm" với thông báo gió bấc của má là làn gió lành lạnh quét qua bụi chuối sau hè, lũ gà con phát rét túc ta túc tác cạnh chân chuồng tre nho nhỏ đặt dưới đám lá chuối rũ lòa xòa đồng loạt kêu chiêm chiếp rồi nép sâu vào đôi cánh mẹ... Giấc ngủ mơ màng với lời báo gió bấc của má thật tuyệt vời, ấm áp vòng tay má, ngọt ngào mùi mồ hôi tảo tần của má với sự háo hức trẻ con về một thời điểm dậy mùa, mùa đến mùa đi, rồi Tết để được mặc áo mới, được theo má đi chúc Tết họ hàng, được rồng rắn cùng đám trẻ con trong làng tìm đến nơi nào đì đùng tiếng pháo mừng năm mới...

Những ngày giáp Tết ở miền Nam có cái nắng thật đặc biệt, má bảo là *nắng Tết*. Nắng vàng rực bốn phương trời, chói chang và bốc lửa. Ngày nhỏ, đi trong nắng Tết, tôi có cảm giác như ông mặt trời chỉ chờ có Tết để dốc hết củi lửa xuống trần gian. Để làm gì nhỉ? Tôi tự tìm ra câu trả lời khi

thấy má giặt giũ và phơi phóng, như thể má chưa bao giờ giặt giũ và phơi phóng. Bắt đầu là đám mùng mền, chiếu gối lưu niên dễ có đến hàng năm trời vì má bận ngược xuôi mưu sinh nuôi đàn con nhỏ. Sau đó là "chiến dịch" thu gom nhện, gián, thằn lằn… từ khắp các ngõ ngách trong nhà. Từ "chiến dịch" này, những ngày cuối năm, tuổi thơ tôi có hàng trăm trứng thằn lằn be bé xinh xinh như trứng gà, trứng vịt thu nhỏ; bọn thằn lằn đẻ trứng khắp nơi trong nhà, từ cái hốc chân đèn để cắm nến đến chục chén kiểu ông tiên má để dành trong góc tủ. Trò chơi bán trứng với bọn trẻ trong làng tôi ngày ấy cũng là một tín hiệu về Tết. Nắng ngã vàng hơn khi má bắt đầu phơi kiệu, phơi hành, phơi mứt. Được nghỉ học chờ Tết, bọn trẻ chúng tôi rểu rảo khắp làng, nghe nhà nào dậy mùi "sên" mứt dừa là ào đến. Mứt dừa cọng to cọng đẹp để dành cúng ông bà, đãi khách ngày Tết… ăn xảm xì không ngon, trẻ con chỉ thích ăn phần mứt dừa vụn cháy dưới đáy chảo, loại mứt "phế thải" này ăn vừa dòn vừa thơm vừa béo đến tận… óc! Rểu rảo đã đời với đám bạn nhong nhong, tôi quay về nhà coi má cắt mớ hành kiệu phơi nắng queo râu trên những nong nia; mùi hành kiệu, mùi nắng Tết, mùi mồ hôi má… quyện lại cho tuổi thơ tôi cái mùi Tết đặc trưng khó tả. Sau này lớn lên, khi đi đâu xa ngày Tết, nhớ má, nhớ nhà, tôi lại nhớ đến mùi này dậy ruột dậy gan!

Tết thập thò đầu ngõ ngày ba mươi. Ngày cuối cùng của năm, má đi chợ đến mười mấy lượt. Dáng má tảo tần, thoăn thoắt chiếc nón lá nghiêng nghiêng. Lượt đầu tiên, má "rinh" về nồi thịt kho trứng vịt, nước dừa và món canh khổ qua nhồi thịt băm, nấm mèo, hành hương thơm phức để dành ăn ba ngày Tết. Lượt thứ hai là gà, cá, rau, củ… làm mâm cơm rước ông bà về ăn Tết. Những lượt không đếm xuể sau đó là đi mua

giấy bồi mới dán bàn thờ ông thần tài, mua mấy cái chung đựng nước trà cúng, mua cái khăn bàn nhựa mới thay khăn bàn nhựa cũ bị rách một góc vì ông anh tôi nghịch ngợm đâm ngòi bút vào đó cả năm mỗi khi học bài… Má nhễ nhại mồ hôi vì Tết. Suốt ngày ba mươi hễ nhìn thấy má là tôi thấy Tết. Đi chơi về không thấy má, chạy đi tìm, gặp má tất tả rọc lá chuối gói bánh tét sau hè, tôi hỏi Tết chưa má, má nói chút nữa bắc nồi bánh tét lên bếp mới Tết. Anh em tôi ngồi quanh bếp lửa bập bùng canh nồi bánh tét chiều ba mươi lòng phơi phới Tết. Tết "dữ" chưa con, má hỏi, tôi nói chưa dữ lắm; hôn lên mái tóc lơ thơ dậy mùi nắng chạy rông cả ngày của tôi, má nói con đi tắm, mặc đồ mới vô là thấy Tết liền.

Khắc đầu năm mới tuổi thơ tôi được báo hiệu bằng tiếng chuông má gõ bong bong trên bàn thờ lúc năm giờ sáng ngày mùng một Tết. Đèn nến sáng choang một góc nhà khi tôi mở mắt ra, má đang cúng cơm sáng cho ông bà. Anh em tôi thay quần áo mới, đứng xếp hàng, khoanh tay chúc Tết má. Sau đó, má chúc Tết lại và lì xì cho các con. Tiền lì xì mới cáu được cẩn thận đổi từ những đồng tiền cũ quăn queo từ gánh hàng của má vào những ngày cuối tháng chạp. Tôi hầu như không dùng tiền lì xì của má mua bất cứ món gì, để dành ép vào vở để… học giỏi cả năm. Suốt những ngày Tết chỉ ăn và chơi, tôi hồi hộp mong sao má đừng quét nhà, đừng xách nước giếng, đừng làm thịt chú gà trống choai úp sẵn trong chiếc bội tre ở đầu hè. Còn kiêng, còn chưa quét nhà, chưa xách nước giếng, chưa làm thịt chú gà trống choai là còn Tết. Nhưng dù muốn hay không, đến sáng ngày mùng ba Tết, những điều tôi không muốn đến cũng phải đến. Nghe má kêu bà chị mang đĩa mứt và ba cây nhang ra vườn, xin phép "bà thủy" động giếng để xách nước làm thịt chú gà trống choai là tôi buồn

đến tuyệt vọng, buồn đến não nùng… dù sau đó được an ủi bằng màn được ăn trái dưa hấu to đùng lấy từ mâm ngũ quả trên bàn thờ trong tiếng "thần chú" hên sui của má: "Cầu dưa xanh vỏ đỏ lòng cho con làm ăn suôn sẻ cả năm", con dao bổ phập xuống, tiếng vỏ dưa tách dòn tan… Má chào cáo biệt, hết Tết rồi ông bà ơi. Nước mắt tôi trào ra tiếc Tết, ông anh kế ôm bụng, lăn ra cười ha ha, á ngộ, á ngộ…

Vài mươi năm trôi qua như một cái chớp mắt, tôi bây giờ bằng má của những Tết xưa, má đã ra dáng một cụ bà lọm khọm tuổi xấp xỉ bát tuần. Đã có mấy lần Tết, tôi cố làm cho các con mình một cái Tết xưa diệu kỳ như mẹ nó đã từng có, nhưng không xong. Tết diệu kỳ của tôi phải được "phù phép" bởi người mẹ đảm đang, chịu thương chịu khó như má. Thật buồn vì tôi không được như má, nên cháu ngoại đành lúp xúp về ăn Tết với bà. Cả nhà tôi thích Tết là vì má. Má vẫn đếm thời gian chờ Tết, vẫn chộn rộn Tết như ngày anh em tôi còn thơ bé. Chân má yếu dần, không còn chợ búa một ngày mười mấy lượt như Tết xưa. Má ngồi nhà "chỉ huy" đám dâu và con gái. Mấy chị dâu, ngày mới về nhà chồng cũng "uể oải" vì "tật" mê Tết của má, sau quen dần phát "ghiền". Từ ngày hai mươi tháng chạp âm lịch trở đi, chị mua đậu xanh dành cho má gói bánh tét, chị mua đường mật chờ má dạy làm bánh tổ. Về quê ăn Tết với má, suốt ngày tôi cứ lẩn quẩn dưới bếp để được nghe mùi mồ hôi má, để nhớ về Tết tuổi thơ. Tết bây giờ, má không còn đi chúc Tết hay lễ chùa được nữa, ở nhà mặc áo mới, thắp nhang bàn thờ, ra vô chờ đám cháu nội, ngoại về kể chuyện Tết khắp nơi. Tết bây giờ, tay má run run xới chén cơm mời ông bà về ăn Tết, mắt má mờ đưa đũa gắp dưa hành thành dưa kiệu. Tết bây giờ, má không còn ngồi lâu với khách cười hể hả lấy hên đầu năm mới, được một lúc lại

kêu mệt, đi nằm thiêm thiếp. Tết bây giờ, má lẫn lộn nọ kia, nhớ chuyện ông bà ông vải từ vài mươi kiếp trước…

Tết với má, Tết từ má là tình yêu quê hương, gia đình, ông bà, cha mẹ… trong anh em chúng tôi, bất biến. Má là ấn tượng thiêng liêng với cách sống xả thân vì đàn con; vì bản chất người phụ nữ Nam bộ dung dị, hiền lành, chất phác, đảm đang; vì những món ăn có đi mười phương trời, tám phương Phật cũng không ai làm công phu như má. Má lọm khọm bây giờ không làm được bánh mứt, dưa hành như ngày xưa nữa; con cháu rủng rẻng bạc tiền ra siêu thị sắm Tết từ A đến Z mà cứ thấy thiêu thiếu thế nào… Cuộc sống ngày càng cao, kinh tế gia đình không còn eo hẹp như xưa nhưng tôi vẫn nhớ quay nhớ quắt cái dung dị của Tết nghèo từ bàn tay má: củi nấu bánh tét chặt từ những cây ổi trong vườn chưa kịp khô un khói mù trời, nồi thịt kho mỡ nhiều hơn nạc mà hương vị thấm vào đến từng kẽ răng, mớ vải thô sơ sài với đường may vụng về của bà chị mới học may mà khoác lên người tôi cũng xênh xang xống áo… Má trong mắt anh em chúng tôi đủ là một bà mẹ anh hùng. Thời chiến tranh chia cắt Bắc - Nam, ba tôi ra đi biền biệt vì đủ thứ công việc trên đời dưới đất, một mình má nuôi con, quả thật, chưa bao giờ tôi được ăn Tết có ba. Tôi luôn cay mắt khi hoài niệm về những Tết xưa, tự thân nó đã là cổ tích cho sự thành đạt của đàn con má hôm nay.

Không có má thì không có Tết, dẫu biết không ai sống ngoài vòng sinh-lão-bệnh-tử. Tôi thầm mong, Tết vẫn đến, mà hãy chầm chậm hơn một chút, thưa thưa hơn một chút, để trái chín cây nẫu nà đừng rụng, để anh em tôi mãi còn Tết và má yêu thương…

Mứt dừa là quê

Vào chạp, nắng Sài Gòn rất thơm. Càng gần cuối chạp, nắng rực lên một màu như mật. Màu nắng mà má gọi là "nắng Tết". Mình nhong nhong suốt những phố dài, người xe tấp nập, hàng hóa ê hể, mà chỉ nghe thơm thơm mùi mứt Tết má "sên" bay từ Biên Hòa bay lên...

Ngày xưa, xóm nghèo, nhà nghèo, nên ai ai cũng làm mứt dừa. Hai trái dừa khô, nửa ký đường cát trắng có bao tiền mà Tết xênh xang. Ngày xưa, dừa khô không được đập sẵn bào sẵn như bây giờ, người phụ nữ khéo léo phải làm hết từ A đến Z. Má ra chợ, xách hai trái dừa to đùng chưa lột vỏ về nhà, lột lớp vỏ khô xoèn xoẹt để dành nhóm lửa, rồi mới đập vỡ đôi trái dừa, hơ nửa trái dừa trên lửa nóng cho cơm dừa bung ra, cạo lớp vỏ đen, bào mỏng thành sợi, sau đó xốc dừa bào với đường cát trắng cho vào chảo, bắc lên bếp sên còng lưng.

Mứt dừa sắp "tới" thơm ngạt ngào, thơm bay từ hàng rào nhà này sang hàng rào nhà kia, con nít nghe mùi mứt dừa tung tăng đón Tết. Má thương con nít, sên chảo mứt khen khét chút, sau khi xúc phần mứt đẹp trắng tinh ra mâm phơi nắng, phần cháy còn lại dưới đáy chảo biến thành một chiều vui. Con nít trong nhà và con nít hàng xóm xúm lại cạo chảo roèn roẹt, mứt dừa cháy giòn thơm ăn thấy mấy ông trời.

Bao nhiêu năm trôi qua, có đi đâu xa, trời sắp Tết, mình cũng nhớ món mứt dừa của má. Nhớ lưng áo má đẫm mồ hôi bên bếp lửa bập bùng, nhớ mùi mứt dừa thơm thơm, nhớ đám con nít loi choi chờ ăn mứt dừa khét. Má học không nhiều, mới hết lớp nhứt (lớp năm bây giờ), chiến tranh khói lửa lan tràn, phải cùng mấy bà cô chèo xuồng ngược sông Tiền chọn Sài Gòn làm quê hương thứ hai. Sau này theo chồng về Biên Hòa, má vẫn giữ được nét chân quê của người phụ nữ tảo tần miệt sông nước đồng bằng sông Cửu Long. Những gì rất chân quê, rất tảo tần, rất yêu thương từ má - riêng với mình đã trở thành bài học yêu nước tự bao giờ. Yêu nước là yêu gia đình, yêu xóm làng, yêu một cái gì đó rất cụ thể đã trở thành ký ức đẹp trong đời người. Cũng như mỗi mùa Tết, các con của má không thể không quay về nơi chôn nhau cắt rốn, như chỉ để thấy dáng má bên bếp lửa bập bùng, như chỉ để nghe mùi mứt dừa thơm thơm của má.

Năm nay má già trái chín nẫu nà, Tết nhà vẫn có món mứt dừa truyền thống, nhưng là mứt dừa mua ngoài chợ, cho nên Tết mà vẫn thấy thiêu thiếu một chút gì. Mai này má trăm tuổi, thấy nắng Tết vàng như mật của Sài Gòn, liệu mình có còn tưởng tượng được mùi sên mứt dừa của má bay từ Biên Hòa bay lên không...

Mừng năm tháng năm nhớ má

Má già tóc pha sương, nhớ nhớ quên quên rồi, nhưng má vẫn là biểu tượng gia đình, biểu tượng cuộc sống của đàn con. Người già như gia sản ông bà để lại.

Cái tết mùng năm tháng năm tuổi thơ tôi nghèo lắm, nhưng dư vị hạnh phúc ngập tràn. Má đã nhắc cái vụ tết nửa năm từ tháng trước, cho nên má chắt chiu tiền để dành mua đồ cúng cũng từ tháng trước. Dường như ngày mùng năm tháng năm nào, trời cũng u u, nhưng lòng tuổi thơ tôi phơi phới tết.

Ngay từ hôm trước ngày mùng năm, má đã quét tước dọn dẹp nhà cửa sạch sẽ gọn gàng tinh tươm. Để sáng sớm ngày mùng năm, khi gà chưa ra khỏi chuồng, má đã xách giỏ đi chợ. Tòn ten một con gà trống to đùng, tòn ten một mớ lá xông treo ngang thành giỏ là hình ảnh má về chợ ngày mùng năm của tuổi thơ tôi. Gà trống làm thịt nấu cà ri, rô ti, nấu cháo... cúng ông bà trời đất. Lá xông nấu một nồi to đùng cho cả nhà xúm xít xông và tắm. Má nấu nướng xong, chưa quá ngọ đã sắp ra cúng. Rồi gọi đàn con lít nhít về xông tắm ì oạp. Sạch sẽ, cả nhà thay quần áo mới, đúng ngọ, ra giữa trời ngước mặt chớp chớp mắt ba cái, cho cả năm khỏi đau mắt. Tiếp, cả nhà theo má cầm dao đi ra vườn. Ông anh kế khi

khọt của tôi giữ sứ mệnh quan trọng nhất, leo lên cây, thay cây trả lời những điều má tôi muốn. Má chặt cái bốp đầu tiên vào thân cây. Xoài, tại sao năm rồi mày ít trái. Anh tôi rống cổ trả lời. Dạ, tại năm rồi mưa ít. Năm nay mày phải ra trái nhiều nha. Anh tôi nuốt nước miếng đánh ọt. Dạ, con hứa năm nay ra trái cho bà đúng năm thúng. Bộp bộp bộp. Xong rồi đi qua cây khác. Ổi, tại sao năm rồi mày quá chừng sâu. Dạ, tại năm rồi bà chủ không cho mấy đứa nhỏ làm nhà chòi trên cây. Xuống mày, xuống mày, nói gì kỳ vậy, phải nói về nắng mưa mùa màng mới đúng nhà vườn chớ, ngu vậy con... Xong, anh tôi leo lên cây lại, và chững chạc rống, dạ, tại máy bay Mỹ hổng có rải thuốc nên mấy con sâu tha hồ sống nhăn răng, hi hi... Anh em tôi bò lăn ra cười trong tiếng chặt cây bộp bộp của má. Rồng rắn hết một lượt vườn nhà, má con tôi vào nhà ngả cỗ. Trước khi vô bữa chính, má bắt mỗi đứa "làm" đầy một chén cơm rượu, để diệt sâu bọ cả năm trong cơ thể mình. Ăn uống xong, ông anh kế dắt tôi đi vòng vòng xóm, ghé mấy nhà có hàng rào xương rồng, xin chặt mấy khúc, về cho má treo tòn ten trước cửa diệt tà ma. Trời cứ cả ngày u u như thế, bọn con nít xóm tôi cũng tung tăng "ăn tết" cả ngày với những trò chơi tập thể rất xôm tụ như bắt ví, tạt lon, cò cò, cá sấu lên bờ... trong cái sân chung mênh mông của xóm, cho đến khi nào trời tối mịt thì mới biết hết mùng năm. Nhưng tôi vẫn "ghiền" nhất màn con nít trong xóm tụ tập lại kéo nhau đi "ăn mùng năm chực". Vâng, ăn chực. Không biết hai nhóc của tôi có biết từ này hay không. Là đi ăn của người khác, mà mình không phải mất gì. Con nít đi ăn chực thì dễ thương. Người lớn đi ăn chực là có vấn đề (không thương được). Chúng tôi ăn chực thỏa thích hai món bánh mà nhà nào cũng có nấu vào tối hôm trước mùng năm. Bánh ú nước tro và bánh cúng. Bánh ú nước tro làm bằng nếp ngâm tro,

ăn bột dai dai thơm thơm chấm nước đường nấu sền sệt với gừng rất đặc trưng. Bánh cúng dài như chiếc đũa, tròn như ngón tay cái người lớn, được gói bằng nếp trộn đậu đen với nước cốt dừa và ít muối, ăn mệt xỉu mà vẫn chưa ngán.

Lớn lên thì biết mùng năm tháng năm là tết Đoan ngọ, tết của người Tàu, tết tưởng nhớ ông quan - nhà thơ yêu nước Khuất Nguyên trầm mình chết sông Mịch La vì bị vua nước Sở khinh thị. Má tôi không biết cái tục rải bỏng ngô ra sông, cho cá mải ăn bỏng ngô, mà đừng rỉa thịt ông Khuất Nguyên trong ngày mùng năm tháng năm. Chứ mà biết, chắc ngày xưa, anh em chúng tôi còn có màn ra sông Đồng Nai rải bỏng ngô đầy kịch tính. Má là Tàu lai đầu gà đít vịt, nhưng má không cần biết tết Tàu hay tết ta, ông bà cha mẹ để lại tập tục gì, má duy trì tập tục đó một cách rất xôm tụ và ra trò.

Hai nhóc tôi bây giờ không biết mùng năm tháng năm là gì. Mr. Bờm đi học về bảo, bữa nay ngày gì, con thấy người ta bán lá cây với cơm rượu quá chừng. Tôi bảo tết Đoan ngọ, ra sức giải thích về ông Khuất Nguyên và cái tết Đoan ngọ xưa của bà ngoại, nhưng hắn nghe rất thờ ơ, vừa nghe vừa lướt web. Ngay trong lòng đất nước với người mẹ rất *Vietnamese* của hắn, hắn còn như vậy, thì huống chi con chị đang ở *Germany* với hơn mười ngàn cây số đường chim bay. Với phương tiện truyền thông cực kỳ hiện đại, nhanh như chớp, hiệu quả tức thì, bọn trẻ bây giờ đã trở nên rất xa lạ, rất mơ hồ... trong những tập tục, những câu chuyện truyền thống. Thế hệ tôi lớn lên nửa nạc nửa mỡ với các phương tiện truyền thông hiện đại, nhưng cũng biết sử dụng chúng thành thạo và hội nhập thế giới phẳng một cách không ngại ngần. Tôi thích như thế hệ tôi hơn là thế hệ các con, hội nhập nhưng vẫn rất bản sắc với bờ tre, ruộng lúa, câu hò *Vietnamese*... Mà

cũng tại mình thôi nhỉ, học chi hai ba bằng đại học, mà không duy trì và tổ chức nổi một cái tết Đoan ngọ ra trò cho con. Quen thói, cái gì cũng chờ má. Ví mà, có nhớ lắm một tập tục truyền thống nào, cũng nhắn má, má nhớ làm, ngày đó tháng đó con kéo đám nhỏ về. Còn mà bận rộn túi bụi ở Sài Gòn thì cũng nghỉ khỏe luôn.

Bao nhiêu năm qua rồi, ở tuổi gần đất xa trời, má vẫn hân hoan chờ mùng năm tháng năm. Con cái mỗi đứa mỗi nhà xa lắc xa lơ, chỉ còn mỗi chị dâu cả chợ búa cúng kiếng cơm nước. Tiền mua đồ cúng không phải để dành trước hàng tháng như má ngày xưa nữa, cần nhiều thì ra ATM rút. Nhưng chị dâu đi chợ mùng năm tháng năm không bằng một góc tiền chợ mùng năm tháng năm ngày xưa của má. Có làm gì đâu, chỉ đĩa trái cây cúng ông bà với ít cơm rượu ăn diệt sâu bọ thôi mà. Xóm làng tôi cũng không còn quấn quýt ăn mùng năm tháng năm như ngày xưa. Toàn cán bộ bự vô mua một lúc đất của mấy nhà nghèo cộng lại cất biệt thự, tường cao cổng kín, xe hơi đời mới ra vô tối ngày, con đường đã bê tông hóa của xóm lúc nào ồn ã tiếng còi xe. Mấy nhà hàng xóm dễ thương thân thiết, thích ăn tết Đoan ngọ rộn ràng như má ngày xưa, sau khi bán đất cho nhà giàu cũng biến mất. Làm như họ đến sống ở xóm tôi, chỉ có một sứ mệnh duy nhất, là tô điểm ký ức tuổi thơ tôi cho tôi viết văn làm báo hay sao á.

Tôi ước được trở lại một lần tết Đoan ngọ ngày xưa với má, với anh chị em đủ đầy, với những người hàng xóm chơn chất ngày đi mở đất.

Vâng, ước chi, dù chỉ một lần.

Vườn xuân của má

Má ở với anh cả, nhưng tự giao mình "nhiệm vụ" chăm sóc nhà con gái kế bên. Con gái ở xa, lâu lâu về thăm má một lần, nhưng nhà lúc nào cũng sạch sẽ tinh tươm. Đặc biệt là vườn hoa trước nhà con gái. Vườn nhỏ chỉ chứa được mươi chậu hoa, nhưng được má xoay hết mùa này sang mùa khác. Toàn những giống hoa quê. Móng tay. Mào gà. Cúc dại. Cánh tiên. Hai "lão mai" đứng sừng sững bên góc vườn thường được má thay áo mới vào dịp rằm tháng chạp.

Con trai về thăm ngoại dịp gần Tết thường báo cáo. Ngoại lặt lá mai rồi đó mẹ. Mẹ ơ hờ. Ừ, vậy gần Tết rồi. Nó tròn mắt ra bảo. Sao mẹ không mừng. Mừng chi. Mừng có má mình lặt lá mai. Mẹ nhìn con trai ngưỡng mộ. Ừ, con nói điều hay. Sài Gòn mấy ngày gần Tết tự dưng trời trở lạnh co ro. Đêm quên đóng cửa sổ, gió ào vào lạnh buốt. Giật mình thức luôn không ngủ được. Bỗng nghĩ đến một cái Tết không còn má lặt lá mai thì sao ta.

Tuần trước về thăm má, thấy má "chuốt" lại từng cây hoa móng tay mỏng mảnh trong từng chậu. Má nhìn con gái nói như có lỗi. Lứa này má ươm để Tết cho con, mà rầy cắn hư hết rồi, mót lại được nhiêu. Con gái xí xớn bảo, không sao, Tết con ra chợ hoa, bê về đầy. Má im lặng buồn buồn. Ừ, con

gái vô tình vô duyên, hoa má trồng khác hoa mua chứ. Hoa má trồng tỉ mẩn lặt từng chiếc lá sâu, cánh hoa tươi tắn má trồng còn có mồ hôi của má. Chứ đâu phải ỷ có tiền muốn nói gì nói.

Còn má thì còn vườn xuân trước nhà mỗi khi năm hết Tết đến. Hai chậu mai được má chăm sóc đúng qui trình nở bùng sáng mùng một tươi nguyên son sắt. Dưới chân mai lúp xúp đủ màu những loài hoa thân thảo. Vườn hoa má chăm sóc thơm tho dịu dàng, chim chóc rủ nhau về ríu rít cả mùa xuân. Hoa rực rỡ khiến thằng cháu ngoại càng hưng phấn, nó ào xe ra chợ mua câu đối về treo lủng lẳng quanh vườn. Thử tưởng tượng, mỗi khi Tết về, không có vườn xuân của má thì có là xuân không.

Tết này má đã quá bát tuần. Mắt mờ, gối mỏi, chân run. Nhưng vẫn có một mùa hoa xuân sắc trước nhà đợi con gái và cháu ngoại về ăn Tết. Những hàng hoa má trồng không còn thẳng thớm như xưa. Má đã nhìn hoa hồng ra hoa cúc. Giọt nước tưới đã chệch choạc ra ngoài bồn hoa. Áo già ướt sũng mà cứ nói sao trời hôm nay mát quá. Chỉ màu hoa là vẫn thắm như xưa. Sợ lắm ngày vườn hoa không còn ai chăm sóc. Sợ lắm ngày chim chóc thôi hát ca khi má về với đất...

Má già như trái chín cây

Má U80 mà cũng có lúc thích đi làm tóc. Ừ, cắt đi cho nó mát, uốn đi cho nó gọn. Má U80 mà vẫn thích "khoe" với mọi người là U90. Để không bị nói là quá già. Lúc sáng suốt thì nói như vậy. Lúc nhớ nhớ quên quên thì khác. Như là thuộc tính của người già, đôi khi nói mà cũng không biết mình đang nói cái gì. Mà cũng kệ đi, ngày nào về thăm má, nghe má nói nhiều nói vui là mừng, là biết má còn khoẻ.

Má già sống luẩn quẩn trong nhà. Hết vào rồi lại ra. Vườn cây bé xíu với vòm tổ chim ríu rít phía trước là thế giới giao thoa của má. Má ngồi trên ghế đá ngắm lá ngắm hoa ngắm trời ngắm đất, mong con cháu, đứa nào chịu nói chuyện với má ghé về để có người mà "tương tác". Xong rồi lại đứng lên, lụm khụm vô nhà. Cơm sáng cơm trưa cơm chiều ngày ba bữa. Thuốc một túi đầy. Huyết áp tiểu đường tim mạch, uống thuốc nhiều cũng cỡ ăn cơm.

Má áo quần mênh mang một tủ. Con cháu đi đâu thấy đồ đẹp hợp với người già cũng mua mang về. Mà không chịu mặc. Cứ để dành. Chọn ra mấy bộ tứ thời cũ kỹ. Mắt mũi kèm nhèm may may sửa sửa, lệch trước lệch sau. Vậy mà mặc. Bảo tiết kiệm, bảo ở nhà mặc chi đồ đẹp, uổng. Đồ đẹp của má xếp

thơm tho trong tủ, không cần ủi mà vẫn phẳng như lau như li. Má nói để dành đi thăm bà con, đi chùa, đi du lịch. Vẫn tưởng trong một tương lai gần, má sẽ thực hiện được hành trình đó.

Thế giới người già là quá khứ quay lại như phim. Một mình "ôn tập" trên giường chăn chiếu đơn thân. Nhớ đủ thứ trên đời từ A đến Z. Tuổi thơ cay đắng phập phồng. Thời con gái gian truân dặm trường. Lấy chồng khổ ải. Chiu chít nuôi đàn con khôn lớn vắt cạn sức tàn. Đêm ngủ gặp lại toàn người thân kiếp trước. Ông ngoại, bà ngoại. Chồng và mấy người con bỏ má ra đi vĩnh viễn. Má nói làm người không vui. Kiếp sau, làm cái gì vui hơn thì làm, chứ không làm người nữa.

Người già ghiền đi bệnh viện như đi chơi. Già quá rồi, không hay vô bệnh viện thì đi đâu. Con cái muốn kéo má đi du lịch nhưng không còn sức mà đi. Vô bệnh viện là hợp pháp và hợp lý nhất. Đi khám bệnh một buổi thì có thêm bạn già theo kiểu một buổi. Bạn mà không biết tên. Chỉ cần biết bệnh của bạn, con cháu đối xử ra sao rồi tha hồ kể. Lúc nằm viện lại càng có nhiều chuyện hơn để nói. Ba người già nằm chung một phòng, mỗi bà có năm đứa con thì trò chuyện đúng mười lăm ngày vừa đủ xuất viện. Con cái đón về, má lại có một bồ chuyện để kể con cháu nghe về gia cảnh vui buồn của hai bầy con kia. Hai cụ kia chắc cũng vậy, cứ thế mà tương tác!

Mình có thích già như má không. Chắc là không. Già loanh quanh tách biệt hẳn thế giới bên ngoài. Già không còn tinh nhuệ các giác quan. Mắt mờ, tai nặng, lưng còng, chân run. Nhưng má (và những người già) vẫn lạc quan yêu đời và thiết tha với cuộc sống này. Nước mắt chảy xuôi. Má (và

những người già) sống vì con cháu. Người già như cái hồn cốt của dòng họ, của gia đình. Người già như cái cột tinh thần cho đám con cháu loi choi dựa vào. Vì thế mà, không người con người cháu nào trong gia đình lại dám nghĩ rằng, sẽ đến lúc... Dẫu biết rằng, sinh, lão, bệnh, tử là quy luật muôn đời.

Má xưa, vườn xưa...

Má nằm trong đất rồi, con giã biệt vườn xưa, trở lại Sài Gòn, bắt đầu một cuộc đời không có má. Chẳng thương gì cánh cò con phải long đong lận đận như má, chỉ thương di ảnh má suốt ngày nhang khói nhìn ra mảnh vườn xưa mỗi sớm mỗi chiều vắng lặng. Mảnh vườn không má như đem hết tuổi thơ con về miền miên viễn. Những cánh chim ríu rít buồn chờ hạt gạo của người già đã đi vào cõi hư vô.

Thương anh chị ở lại nhà giữ gìn, chăm sóc mảnh vườn xưa chuỗi ngày dài không má. Không còn má, rồi con cháu sẽ bay về thưa thớt hơn. Sẽ không còn những buổi tương phùng xoay quanh những món ăn má thích, không còn những tràng cười rộ lên của đám cháu con cà trớt vì những lời răn dạy xa gần đầy ẩn ý của má. Vườn xưa đã thăm thẳm những gian truân buồn thương của má, giờ còn thăm thẳm hơn...

Má cho con một kiếp người, có lẽ kiếp trước ta nợ nần nhau nhiều quá, nên đằng đẵng bao nhiêu năm trên thế gian này, làm gì nghĩ gì, con cũng nghĩ đến má. Bỗng dưng mất má, thói quen này không dễ phôi pha. Ừ thôi, con cho thói quen vào tâm khảm nha má, để tiếp tục sống kiên cường và sống tốt hơn. Con sẽ trở lại vườn xưa bất cứ lúc nào có thể, má xưa và vườn xưa luôn ngọt ngào, bất biến trong con.

Anh hai & má & chiến tranh

Thời cảm nhận được những điều này, tôi còn nhỏ lắm, chỉ mới học mẫu giáo, rồi lan sang lớp một. Nhỏ xíu như hàng ngày anh hai đi đâu về chỉ xoa đầu tôi cười khì hỏi ăn cơm chưa nhỏ.

Mà tôi cũng không hiểu tại sao lại thế. Nhỏ vậy mà cảm nhận được mọi điều về chiến tranh, về thời cuộc. Biết vậy, hiểu vậy, tràn trề, giờ lớn lên học nhiều, chỉ cần hệ thống lại thì thành tiểu thuyết. Mà chắc cũng tại gia đình tôi, nghèo thành thị và khoa bảng, anh chị tôi mới học đệ nhất cấp, đệ nhị cấp mà cũng nói về chiến tranh như... bắp rang. Tôi lúp xúp nắm tay để được bà chị lôi đi khắp các cuộc trà dư tửu hậu trong xóm, và nghe các anh chị hát những bài phản chiến, nghe các anh chị nói về thời cuộc. Phần nữa, quan trọng là ba tôi, lính tiền đồn ở Huế, cả nhà không hướng theo chiến tranh thì hướng về cái gì.

"Duyên tình" của má với anh hai đẹp lắm. Bạn bè anh hai vô nhà chơi toàn gọi má bằng "chị". Má sinh anh năm mười chín tuổi nên trẻ rỡ ràng so với thằng con xấp xỉ tuổi hai mươi. Ba đi lính xa nhà biền biệt, anh hai là tay mặt tay trái của má chăm đàn em lít nhít. Mậu Thân năm 1968, một tay anh hai lớp công tôi, lớp dắt díu mấy đứa em ra chùa lánh làn

tên mũi đạn. Má tựa vào anh hai như cột tựa kèo. Anh hai là người đàn ông chống chèo trong cuộc đời má.

Tình hình chiến sự căng lên vào mùa thi tú tài năm 1971. Má dốc sức lo cho anh hai học ngày học đêm để không bị thi rớt, không bị tổng động viên. Thời đó, quân đội Quốc gia cứ canh me, thanh niên nào rớt tú tài là hốt. Đi làm bia đỡ đạn ngoài chiến trường Quảng Trị, bao nhiêu người cho đủ. Trời không chiều lòng người, anh hai tôi rớt tú hai năm tròn mười tám tuổi, cả nhà buồn như đưa ma.

Thời đó, cứ đi lính là chết, chín mươi chín phần trăm. Anh hai an ủi má, thôi má buồn chi, thầy bói nói rồi, số con cao lắm, còn lâu mới chết vì làn tên mũi đạn. Nói vậy nhưng anh hai còn buồn hơn. Cứ ôm cây đàn guitare đi suốt. Ôm đàn về, nằm gác tay lên trán chưa nóng chỗ lại ôm đi. Loanh quanh như thế. Sau này lớn lên tôi mới hiểu, đó là cảm giác không biết đi đâu về đâu trong tuyệt vọng. Bạn bè trong xóm thương, xúi anh hai trốn lính. Xóm tôi ta bà mấy ông trốn quân dịch. Nghe còi quân cảnh thổi hoét hoét, nghe tiếng chân chạy rầm rập là biết mấy ông trốn quân dịch đang hát bài tẩu mã. Anh Năm Cối thuộc dạng "quán quân" trong vụ này. Ổng lớn hơn anh hai hàng chục tuổi, nhưng trốn lính miết, trốn cho tới ngày một vợ hai con, trốn cho tới ngày miền Nam giải phóng. Người ta xếp ổng vào hàng có công cách mạng, cho ra làm ban quân quản ấp. Nhưng ổng từ chối, bảo trốn quân dịch vì sợ chết thôi. Rồi dựng lều làm thợ hàn kiếm cơm ven mép đường đầu xóm. Nhờ thành tích trốn quân dịch mà mấy thằng theo gió bẻ măng không dám hoạnh họe gì túp lều đầu đường của anh. Sau này anh mất vì ung thư.

Trở lại chuyện bị xúi trốn lính của anh hai. Anh cười hiền queo lắc đầu, đi thì đi, trốn chi. Anh chuyên chở che anh Năm Cối mỗi lần trốn lính. Chính anh đẩy Năm Cối lên cái chòi chăn vịt trên chạc ba cây trứng cá bên kia đường rầy, rồi canh, chờ quân cảnh đi, leo lên lôi anh năm xuống. Ngày anh hai đi đăng lính về, má hỏi sao không trốn, anh bảo, con không chịu nổi cái kiểu bị người ta rượt. Má quay đi lau nước mắt. Sau này tôi lớn lên, khôn ra, tưởng lại, mới biết cảm giác cuộc trò chuyện ngắn ngủi của má và anh hai lúc đó nó khủng khiếp như thế nào. Chứ hồi đó đứng chưa tới lưng quần anh hai, ngước mắt hóng chuyện người lớn, như để nghe cho vui.

Ngày anh hai lôi hai thùng loa bự chảng về quẳng trước sân nhà, tôi mừng lắm. Người lớn trong xóm bảo, vậy là nhà mày sắp có đại nhạc hội rồi đó. Vui thiệt. Bạn bè Trường Ngô Quyền vô với anh trắng như bầy cò. Là tiệc chia tay anh đi làm lính chiến. Mấy anh mấy chị người nào cũng trẻ đẹp như mơ. Ban đầu mọi người còn đàn hát nghiêm chỉnh với tiếng đàn guitare điêu luyện của anh hai. Những bài hát buồn ngợp trời tiễn người ra trận. "*Nhớ gì từ ngày anh xa mái trường, nhớ gì từ ngày anh vui lên đường... Xin hiểu tình yêu trong thời chiến chinh này mấy người mơ ước cho vừa... Có những đêm dài anh ngồi nhìn hỏa châu rơi. Nghe vùng tâm tư cháy đỏ xoay ngang lưng trời...*" Sau dần ngột ngạt quá, không chịu nổi, tất cả vùng lên hát với nồi niêu xoong chảo. Con trai hưng phấn không thèm bỏ áo vô quần nghiêm chỉnh như học sinh trường "ngố" nữa. Con gái không cần tha thướt, tóc cột nhổng như đuôi ngựa, vạt áo dài buộc ngang, choàng vai nhau hát *Nối vòng tay lớn, Dậy mà đi, Hát cho dân tôi nghe*... Trong góc nhà leo lét ánh đèn, má ngồi nhổ lông vịt vừa cười vừa khóc chuẩn bị bữa cháo tối cho các anh các chị.

Chín tháng quân trường Thủ Đức có lẽ là những ngày hạnh phúc cuối cùng của anh hai. Tính anh thích xông pha, thích nghiên cứu khí tài khí cụ. Cho nên những ngày huấn luyện và huấn nhục không có gì là quá sức với anh. Má vô thăm, anh cười sáng bừng hàm răng trắng, khoe được cấp trên chỉ định làm trung đội trưởng, khoe có nhiều bạn bè thương mến. Anh to con, đẹp trai, hào hiệp, chân thành, đến đàn ông con trai còn mê, huống chi đàn bà con gái. Các anh bạn lính "méc" má, thằng L đào hoa có nhiều cô áo trắng trường "ngố" lên thăm, làm tụi con bắt thèm. "Con" là sau này quen rồi mới vậy. Chứ hồi lần đầu gặp má, các anh gọi, L ơi, có chị mày lên thăm. Ngày ra trường, điểm thủ khoa, anh được chọn đứng đầu toàn quân với bộ quân phục màu trắng đẹp ngời ngời.

Ra trường, như qua giai đoạn đại cương, đi vào huấn luyện chuyên môn, anh chọn lính nhảy dù. Nói với má vì bộ đồ lính dù đẹp và anh thích chinh phục độ cao. Cả nhà biết anh đang đóng ở Nha Trang, còn đang huấn luyện. Đêm đêm, má vẫn nghe đài, hóng tin chiến sự, van vái phật trời cho khi anh huấn luyện xong thì hai bên đình chiến. Lúc này dân miền Nam cũng hóng tin Hiệp định Paris hàng ngày, chiến tranh chết nhiều quá rồi, người ta chỉ mong kết thúc.

Đùng một cái, cả nghĩa đen lẫn nghĩa bóng, người ta báo tin anh hai tử trận. Má chết lên chết xuống. Cả nhà lao đao. Ba không về được vì tình hình chiến sự căng thẳng, cấm trại trăm phần trăm. Tôi cũng khóc cũng buồn, nhưng nỗi buồn không sâu lắm vì quá sức ngu ngơ, chỉ như cơn mưa rào tạt qua trước hiên nhà. Bây giờ nghĩ lại biến cố ngày ấy, ngày càng buồn hơn. Anh hai mất, là biến cố lớn nhất, đau thương nhất của gia đình. Đau thương đến nỗi, mười, hai mươi năm

sau, giỗ anh, cả nhà vẫn khóc như mưa. Nhà thắc mắc, chưa hết hạn huấn luyện sao đày anh hai ra trận. Sếp trên bảo, chiến tranh mà, thôi đừng thắc mắc. Ừ thôi, bia đỡ đạn, thôi đừng thắc mắc. Chiến tranh vừa dễ hiểu vừa khó hiểu. Những người bạn lính dù cùng đơn vị về trực tang anh, không người nào không băng bó đầy người. Sống lây lất tới hòa bình, rồi đi Mỹ diện H.O cũng nhiều.

Má khóc má cười trong tang lễ anh hai quả tình ám ảnh suốt tuổi thơ tôi. Khóc cũng như cười. Mỗi khi nghe tràng âm thanh đau thương ấy phát ra, là con bé tôi chạy đến xem má khóc hay cười. Cười thì vui. Khóc thì sợ. Đến nỗi tôi cứ nhìn má len lét. Tang chế anh xong, má ôm tôi vào lòng bảo, thôi đừng sợ nữa, má hứa sẽ hết buồn. Đám tang anh hai, thương nhớ con trai, má khóc kể nhiều.

Chiến tranh đã lùi vào dĩ vãng. Nhưng mà không bao giờ xa, bởi ký ức đau thương một thời vẫn hiển hiện. Nói gì bây giờ. Chỉ mong chiến tranh đừng bao giờ xảy ra nữa. Má đã về bên kia thế giới. Hẳn cái người má cần gặp cần tìm nơi xa ấy trước tiên là anh hai. Còn nhiều điều má muốn biết về anh trong những tháng ngày huấn luyện nhọc nhằn ở Nha Trang mà không ai cho má biết. Còn những khuất tất mà má nghĩ con trai tuổi hai mươi của má chưa nói nên lời. Còn nhiều lắm những điều má hỏi anh trong mơ mà không bao giờ được anh trả lời... Chỉ cười thôi, chỉ ôm má thôi mà rưng rưng nước mắt... Mai mốt má về bên kia phải hỏi nó cho ra lẽ, má vẫn thường nói thế với đàn con vào những đêm mưa, khi nhớ về người con trai mãi mãi tuổi hai mươi của má.

Ngàn thu vĩnh biệt. Má yên lòng an nghỉ cùng anh hai con nghen má.

Má mất rồi, năm tháng miên man...

Con trai bảo, đêm nào ngủ trở mình, thấy đèn sáng ngoài phòng khách, con rất sợ. Thôi mẹ đừng thức nửa đêm nữa, con sợ. Con sợ mẹ ngồi ôm cái ipad, là biết khi ấy ngoại đang về với mẹ... Lòng buồn như heo may. Chẳng lẽ bảo với con trai rằng, con đang hạnh phúc tuyệt vời đó biết không, vì con còn mẹ để trải cảm xúc của mình, còn mẹ thì chơi vơi chơi vơi... Cảm giác mất mẹ của mẹ vẫn còn mới toanh, không biết đến bao giờ thì hết mới...

Bạn bè thương bảo, thôi đừng nhớ đừng thương nữa, cho má đi nhẹ nhàng. Má tự trong tâm. Hãy nhớ má luôn theo mình thì không buồn nữa. Đứng trước gương soi, có lúc thấy mình giống má đến bàng hoàng, từ mắt mũi môi đến tính cách ương bướng và đã làm gì thì làm cho đến nơi đến chốn. Một nửa này nhớ một nửa kia, sương khói vợi vời. Thôi thì cảm xúc, làm sao kềm lòng được, nếu có thế giới bên kia, má không dứt lòng ra đi được thì con cũng đành *sorry* má.

Con nằm mơ, không thấy má, mà cứ thấy cái áo dài hoa mặc cho má ngày má về bên kia thế giới phất phơ trước mắt mình. Cái áo dài hoa má mặc với quần trắng tinh tươm sạch

sẽ đến nao lòng. Gọn gàng chỉn chu như khi má "đóng bộ", ngồi chờ con đưa đi ăn cưới. Đi mua đất cho má về, người ta mặc thêm cho má "bộ đồ già" gấm hoa lũ lượt đỏ sáng bừng, lúc này con mới biết rằng má mãi mãi ra đi...

Nhớ chiếc áo má mặc mấy ngày nằm viện. Chiếc áo hoa vàng mà con thích nên bắt má phải thích theo. Đêm ngồi canh má, con cứ vuốt áo như li như lau, thôi đừng cách biệt áo ơi. Rồi đến lúc người ta cũng buộc lòng cắt đôi chiếc áo đó ra để thay bằng một chiếc áo khác, con đã biết nghìn trùng cách biệt, sinh thời, má yêu quần áo mình biết bao, vài mươi bộ xếp thật thà thẳng thớm mới toanh, con cái cằn nhằn bảo sao không mặc, cứ nói để dành, không biết để dành cho ai.

Má mất, áo quần còn lại bao la. Chỉ mang theo cho má vài bộ má thích. Còn lại mang tặng người già. Quần áo mới đẹp, thẳng thắn tinh tươm. Là con mua cho má, chú ý từng đường nét hoa văn. Là con đặt may cho má, chú ý từng đường kim mũi chỉ. Nói với ni cô nhận quần áo má mang cho người khác, đừng bỏ trong thùng công cộng cho ai qua lại muốn nhặt thì nhặt, hãy hứa với em là trao tận tay người nhận. Bởi chợt hiểu rằng, má quý mến nâng niu quần áo má, cũng là quý mến nâng niu con gái mình.

Ngồi trong nghìn trùng cách biệt của đêm, không biết những bình hoa trên mộ má còn thắm còn tươi, không biết mùa này nắng nôi khắc nghiệt, má nằm trên đó thế nào. Chắc má cũng chơi vơi nhớ đám cháu con bay khắp bốn phương trời. Con sợ lời cầu kinh vang lên suốt ngày đêm qua hệ thống năng lượng mặt trời trên nghĩa trang má. Nó cứ ong ong như đám ve mùa hè và bức bối cho những gì đã xa lại càng thấy xa. Con thích sự tĩnh lặng để được chạm vào nỗi âm dương cách biệt trên từng phiến đá đen tuyền trên mộ má. Con chán

người "phát minh" ra sáng kiến đọc kinh năng lượng. Chắc là họ chưa mất mẹ, chưa biết mất má đau thương như thế nào.

Nói không nhớ má nữa cho mọi thứ nhẹ nhàng. Lao vào công việc, hội hè, bè bạn. Nhưng khi đi qua cảm xúc tự thêu dệt cho mình, lòng lại trống rỗng miên man...

Tiếng còi tàu của má

Kiếp trước mình nợ nần nhau bao nhiêu để được làm má làm con. Kiếp này con thấy mình lại nợ má chất chồng, những món nợ chỉ có thể trả bằng nước mắt và những đêm dài mất ngủ.

Nhà kế đường ray. Cứ nghe tiếng còi tàu là ngực trái con đau. Chuyện lâu lắm rồi, ngày con còn tung tăng cắp sách đến học trường làng trường huyện. Ngày cả nước nghèo, tương lai quốc gia, tương lai mỗi nhà chỉ được đoán định bằng từng cân gạo cấm hơi mỗi ngày. Má tuyệt vời, má sáng rỡ ràng lung linh trong những ngày cả nước cấm hơi ấy.

Sức lực lấy đâu cho người đàn bà tuổi bốn mươi gầy gò đi đi về về suốt ngày suốt tháng suốt năm trên những chuyến tàu sinh tử ấy. Thời ngăn sông cấm chợ, thời mọi người không được quyền làm giàu, thời tự cắn vào đuôi nhau để chết, mỗi ký cá khô từ Phan Thiết về Sài Gòn, tiền bán chênh lệch đủ để mua vài ký gạo cho đàn con má cấm hơi học hành. Và má đã kiên cường như thế. Một mình gánh vác hai vai. Khi cá thịt trở thành xa xỉ phẩm trong cuộc sống, nhà mình cứ cơm cá khô và canh rau mà thấy đời lên hương mấy nỗi! Đêm đêm, những đêm không xuôi ngược tàu, má được ở cạnh đàn con,

má đã nuôi ước mơ cho anh em nhà con bằng một tương lai tốt đẹp, rằng má cực mấy thì cực, tụi con cố gắng học hành, tất cả sẽ đổi thay. Cái ngày mai trong những câu chuyện kể của má thật vô cùng huyền diệu. Chúng con mải miết đi theo tiếng còi tàu ngăn sông cấm chợ ấy mà mơ về một ngày mai tươi sáng.

Tàu chợ Sài Gòn - Phan Thiết thuở ấy người ta thương vong như rạ. Những chuyến tàu ọp ẹp hết *date* thời Mỹ để lại trở thành cần câu cơm… Người và quang gánh, gạo nước và mắm muối cá khô chất chồng lên nhau, trên tất cả những gì khốn nạn nhất, hỗn độn nhất của cuộc đời. Cũng như nhiều phụ nữ khổ ải khác, má chọn con đường trở thành "con buôn" trên những chuyến tàu, vì khi ngăn sông cấm chợ, người ta không sao kiểm soát được những chuyến tàu kinh khủng ấy. Lâu lâu má lại có chuyện kể thương tâm về những người đi lậu vé rơi xuống đường ray chết thảm vì trốn người soát vé. Lâu lâu lại có một chuyến tàu trật đường ray, người nén như nêm cả toa chết hết mà không tìm được trên ai một giấy tờ tùy thân, thôi đành làm bãi tha ma vô danh. Con tàu Việt Nam dọc biển bốn mùa vui, đường uốn lượn miên man không thiếu những bãi tha ma một thời khốn khổ. Má mưu sinh trong mớ bòng bong khổ ải đó, cho nên cứ nghe tiếng còi tàu là con khóc. Không phải bây giờ, mà ngay thuở ấy, thuở con là con bé ngây ngô hiểu đời má tận tường trên đầu sóng ngọn gió cuộc đời.

Hai chiếc giỏ đệm, một tấm áo nâu bạc màu vá chằng vá đụp, chiếc nón lá dãi dầu mưa nắng với mùi mồ hôi má thơm thơm là tất cả những gì huyền diệu trong con thuở thiếu thời. Hình ảnh ấy cứ theo mãi con vào những lúc khó khăn nhất

của cuộc đời. Cả trong phòng thi không làm được bài, cả khi bị đánh te tua vì chữ nghĩa công bằng chính trực, cả khi vượt cạn để sinh cho má hai cháu ngoại ngọt ngào. Điểm tựa má vô hình mà lớn lao, mà huyền nhiệm biết bao nhiêu! Nợ trần gian còn, con sẽ vẫn tiếp tục đi theo tiếng còi tàu của má, để nhặt nhạnh ra những quý giá cuộc đời...

Má quét sân

Vườn xưa. Nghe tiếng chổi quét sân của chị dâu ngỡ như má vẫn còn đâu đây cùng con. Bây giờ nhà cao cửa rộng, chị dâu quét đỡ cực hơn má quét ngày xưa nhiều. Chỉ là chiếc lá khô, cọng cỏ bọn chim tha làm tổ rơi rớt đêm qua. Nền gạch, xoèn xoẹt mấy tí là xong. Ngày xưa sân vườn rộng mênh mông, chưa qua cuộc bể dâu bán chác nào. Đã mênh mông mà cây cối cũng ta bà trên nền đất bao la. Đủ thứ loại rác sau một ngày cây trút lá, sau một ngày mọi người đi lại và bọn trẻ hào hứng chơi đủ trò trên khoảng sân đầy ắp tuổi thơ: bắn bi, cò cò, tạt lon, bắt ví...

Má quét sân bằng chổi tàu cau. Loại chổi cọng cứng, hẻm hóc nào móc cũng ra. Chứ không phải loại chổi cỏ lớt phớt mình quét như tiểu thư quét trên nền gạch mấy nhát là xong như bây giờ. "Tật" má không làm gì thì thôi, đã làm thì rất tỉ mẩn và ra ngô ra khoai. Má ngồi quét sân chứ không đứng khom lưng như mọi người vẫn quét. Má bảo, quét ngồi như thế mới nghiêng được hết mặt bằng của cây chổi tàu cau, sân mới sạch. Sân cát, sân đất mà má quét một tiếng đồng hồ. Quét xong, sân sạch như lau như li, đến nỗi bạn hàng xóm má tới chơi phải bỏ dép ngoài bờ rào. Đám con nít thấy nền sân sạch quá cũng nằm lăn ra thích chí như đám chó con lăn

mỡ. Xong rồi đứng dậy, tóc tai đứa nào cũng lấm cát li ti, mà vẫn vui như Tết, niềm vui tận hưởng điều kỳ diệu do người quét sân mang lại.

Hôm nào má bận việc ở lại đêm đâu đó, ông anh quét sân thay má coi như thảm họa. Lưng ổng thẳng băng, cây chổi cũng thẳng băng theo, thế là nền sân chẳng những không sạch mà còn nhám nhúa. Biết vậy má dặn, thôi mai mốt con đừng quét, chỉ lượm lá và lượm rác cho sân đỡ dơ thôi, chờ má về quét cũng được. Cái dáng má ngồi quét sân đã trở thành cổ tích trong vuông sân nhà. Má quét chậm chạp, từ tốn, nhát nào ra nhát đó, theo dấu chân má trên nền cát luôn có cái ky to đùng đựng rác. Hôm nào rác nhiều lá khô, má đốt. Rác nhiều giấy bánh kẹo của bọn trẻ, má cho vào thùng rác. Chỉ cái chuyện quét sân của má thôi đã làm riêng cho mình một miền thơ ấu.

Kỳ lạ, giấc năm giờ sáng, không có tiếng chổi quét sân của má là không ngủ được. Nó cứ xoèn xoẹt xoèn xoẹt đều đều như đưa võng vậy. Nhà hồi đó không có phòng riêng như bây giờ, thông thốc từ nhà trên xuống nhà dưới. Con nít gái ngủ một giường. Con nít trai ngủ một giường. Cho nên có động tĩnh gì, nghe là cả nhà nghe chung. Tưởng chỉ mình mình ghiền tiếng chổi má, nhè đâu anh cũng ghiền, chị cũng ghiền. Hôm nào không nghe tiếng chổi má là buồn, là cả nhà trằn trọc, là biết má không khỏe hay đang chuẩn bị đi đâu xa vài ngày... Ký ức cuộc đời đôi khi chỉ giản đơn vậy thôi mà ngấm dần vào xương tủy. Con thèm biết bao một lần được nghe lại tiếng chổi xoèn xoẹt ngày xưa của má!

Chim đã về vườn nhiều hơn

Con không tin có thế giới bên kia. Nhưng tin có sự ra đi là để trở về.

Ngày chưa về với đất, chiếc ghế đá cũ kỹ nơi góc vườn là chỗ ngồi muôn niên của má. Đẹp nhất buổi ban mai. Má ngồi đó để tiễn con gái đi làm. Tóc má bạc trắng, lấp lánh ánh kim từ những hoa nắng rọi xuyên qua kẽ lá hàng thiết mộc lan. Gương mặt má nhân từ độ lượng. Con gái lặng lẽ ngắm má mà chưa bao giờ buông một lời khen. Khắc đầu ngày như thế, bao giờ má cũng chuẩn bị sẵn một nhúm gạo trong tay. Chả trách bầy chim sẻ nhảy nhót quanh má hân hoan. Chúng chờ ăn sáng. Gạo má rải ra, hạt ngọc trời lung linh lung linh. Và cứ thế, bao năm qua, má và bầy chim sẻ luôn là hình ảnh đẹp trong lòng con gái.

Má về với đất, bầy chim sẻ chao chát một thời gian dài. Không ai rải gạo cho chúng mỗi sáng mỗi chiều. Hoa trong vườn nhà dường như cũng buồn hơn, màu bớt tươi hơn. Con rất tin là thiên nhiên vạn vật có sự gắn bó mật thiết với tin yêu của loài người. Má đi rồi, tất cả cũng buồn theo. Để bỗng có một ngày, khi nhang khói đã bớt bất ngờ bớt đau thương, sau những thất má, sau những lần chúng con phóng sinh hàng đàn chim mạnh mẽ ríu rít, chim chóc bỗng về vườn

nhà nhiều hơn. Con trước rủ con sau bay vào phòng khách tìm má, chúng nháo nhào với nhang khói vây quanh. Di ảnh trên bàn thờ rất đẹp, má cười độ lượng, rải gạo cho bầy chim đi con.

Có chú chim quáng quàng va vào cửa sổ, con nâng niu nó trong lòng bàn tay, chim nằm thiêm thiếp một chút rồi vỡ òa bay đi. Những hạt ngọc trời lại được tung ra, không phải mỗi sáng mỗi chiều như ngày xưa nữa, mà lúc có lúc không. Nhưng bầy chim vẫn về, ríu rít hơn xưa. Có thể thức ăn không nhiều như ngày còn má có má, nhưng chúng đã nghiện không gian khu vườn. Chúng nghiện sự thân thiện của chủ nhân ngôi nhà, nghiện sự từ bi của ngôi nhà đã mang đến cho chúng nhiều bạn bè đồng loại hơn - có một ngày bỗng dưng tại sao lại thế, mà có lẽ không bao giờ chúng hiểu được chuyện loài người phóng sinh để đổi lấy sự thanh thản cho riêng mình.

Con không tin có thế giới bên kia. Nhưng tin có sự ra đi là để trở về. Như tin sự trở về của bầy chim trong khu vườn xưa cũ. Như tin về tất cả những gì má thức tỉnh trong chúng con khi má về với đất. Bầy chim trở về, có thể chúng biết là không còn bóng dáng má xưa, cho nên đi tìm, không còn hạt gạo rải ra theo định kỳ nữa, cho nên mới bay nháo nhào va vào cửa sổ, bởi chúng không từ bỏ được cảm giác bình yên trong khu vườn ngạt ngào hoa trái. Chúng trở về để tìm sự bình yên, một bảo chứng bằng vàng mà má đã vun đắp bằng thói quen từ bi mỗi ngày. Con rất tin rằng má đã trở về trong ríu rít tiếng chim mỗi sáng mỗi chiều. Và không vô vọng.

Mưa về ướt đẫm cánh diều con

Má vừa về bên kia thế giới thì mùa mưa đến. Mùa mưa nhạt nhòa. Mây lúc nào cũng ầng ậc hơi nước biển trời chực tuôn. Tiếng vọng thăm thẳm của ký ức dội về, bao nhiêu mùa mưa nhạt nhòa nối tiếp, ướt lướt thướt đời, ướt cả những cơn mê.

Mưa đã làm khu vườn má tươi hơn, xanh hơn, cổ tích hơn. Khu vườn ngày xưa ấy, mà lúc nào cũng hiển hiện trong con, dù bây giờ nó đã được thay bằng nhà cao tầng bê tông cốt thép. Con nhớ cả dáng từng cây xoài quanh nhà. Cây xoài nghiêng nghiêng, đóng đinh vào thân cây để mắc sợi dây làm xích đu. Cây xoài có những nhánh ngang như bậc thang có thể leo lên đến tận ngọn, mà yên chí ngồi đọc sách hay ăn cà rem. Cây xoài nhỏ xíu xiu, trái ú na ú nần như những chú heo con. Thơm nhất mùa hoa xoài. Hoa vàng nhạt nhỏ li ti hấp dẫn bao nhiêu côn trùng. Loài bọ cánh cứng gọi tên bọ rầy bay ngợp đất lúc má kêu là chạng vạng. Trẻ con từng tốp lao nhao ngoài rào xin má cho vô bắt bọ rầy. Chơi bọ rầy đã tay xong thả chúng bay vút vào không trung, xong lại bắt tiếp.

Khu vườn còn có vòm hoa xinh vàng trước ngõ, dường như người ta gọi là hoa vông vang. Vòm hoa vông vang luôn làm nhà mình sáng rực lên mỗi sáng mỗi chiều. Và ngập

những bướm những ong. Vòm hoa vông vang đã biến ngôi nhà mình thành ngôi nhà cổ tích. Má nhớ không, sách con đọc nghìn trùng, những ngôi nhà cổ tích bao giờ cũng đạm bạc nhưng đầy cỏ lạ hoa thơm. Đi học về, đổ từ trên dốc xuống, con thấy vòm hoa vông vang là biết sắp được về với má. Là biết má đang chuẩn bị cho con một món quà quê, củ khoai lang hay trái bắp nấu ngọt lừ. Vòm hoa vông vang còn theo bọn nhỏ chúng con chơi trò cô dâu chú rể, đứa con gái con trai, hai mái đầu khét hực nắng mà rỡ ràng choàng lên từng vòng hoa vàng sáng rực. Ban đêm, dưới vòm hoa vông vang ấy, khi chú chó mực yên tâm nằm lim dim nơi hàng hiên trước nhà, chú đâu biết rằng, nơi đó còn có những người trẻ hôn nhau.

Khu vườn còn có một chuồng gà xinh lúc nào cũng lốc xốc những bầy chiếp hôi. Sau cơn mưa ướt át sân nhà, chúng tụ họp trong góc chuồng, đứa rúc trong cánh mẹ, đứa nhảy lên lưng mẹ đánh giấc ngon lành. Con thích nhìn đàn chiếp hôi quây quần với mẹ gà, mà hạnh phúc nghĩ rằng, mình cũng có mẹ yêu thương che chở bao la, như mẹ gà vậy. Và nắng. Nắng hửng lên, khi đàn chiếp hôi tung cánh chạy đầy sân thì vườn bông má trồng cũng bừng lên sắc hương rạng rỡ. Bông hồng, bông trang, bông móng tay, bông mười giờ... những hạt giống bông được má cắc ca cắc củm qua giậu hàng xóm xin về. Ai cũng bảo má có "tay trồng" lắm, bông xấu cỡ nào, về tay má cũng thành bông đẹp. Con biết, chẳng "tay" gì, chỉ là má siêng năng vun trồng tưới tắm và yêu bông như yêu con thôi.

Và cả một bầu trời. Vườn má còn có cả một bầu trời. Cho bọn trẻ chúng con thong dong thả diều. Diều xanh đỏ tím vàng, diều đuôi dài đuôi ngắn, diều bay thấp bay cao. Những cuộn chỉ dài, cũng đủ màu, nối cánh diều với bàn tay trẻ thơ

con bay bổng những ước mơ. Nhiều buổi thả diều say sưa quên cả chuyện ông mặt trời đi ngủ, khoảnh khắc giao nhau giữa chiều và đêm ấy mới tuyệt vời làm sao. Nó làm người ta quyến luyến cả những điều bình thường nhất. Như tiếng gió o o trên không trung nhấn nhá một không gian bao la và cảm giác yên bình, mộc mạc chốn làng quê. Như ngọn cỏ gà nằm chặt trong tay con bắt đầu kể về sự huyền diệu của đêm.

Má rời bỏ trần gian, cả một vùng ký ức mênh mang trở về. Như mới ngày hôm qua. Ngày má bắt đầu hoài thai con, rồi nuôi con lớn lên bằng tình mẹ thương con không giới hạn. Nuôi con lớn lên bằng sự gắn bó quê nhà khởi đi từ những điều đơn giản nhất. Như nhìn cầu vồng bảy sắc trên cao để biết ngày nắng hay mưa. Để nuối tiếc, yêu thương. Để hụt hẫng một trời cách biệt. Rồi trong cái bể trầm luân sắc sắc không không ấy, má như đã mang tuổi thơ con theo về nơi xa lắc. Cuối con đường như có như không. Má phẩy bụi hồng trần, rơi lả tả tuổi thơ con. Tất cả không sắc không màu, nhạt nhòa những dư âm, chỉ còn cơn mưa buổi chiều làm ướt đẫm cánh diều con. Chiều nối tiếp những chiều mưa thật buồn, cứ mưa là buồn da diết, mưa làm nhớ vòng tay ấm má năm xưa bên những câu chuyện đời kể hoài không hết. Những câu chuyện đời nuôi mạch nguồn văn chương con lai láng. Nhang khói loanh quanh, con nhìn đâu cũng thấy má, ngọn cỏ lá cây hiu hiu nào đưa má yêu thương trở về...

Ngoại

Không biết hai nhóc hiện đại của tôi nghĩ về ngoại và mẹ của mình như thế nào bây giờ và mãi mãi. Nhưng với tôi, ngoại và mẹ là hai biểu tượng bất biến, tôi ơn ngoại và mẹ đời đời kiếp kiếp. Ngoại và mẹ cho tôi là một sinh linh từ ngày ngô bập bẹ, cho đến khi lớn lên tròn vành rõ chữ, bắt đầu nhận biết thế giới chung quanh, bắt đầu biết trăn trở với kiếp người khổ nạn từ năm lên năm tuổi.

Người miền Nam thường gọi bà ngoại là "ngoại". Chỉ "ngoại" thôi, đã biết đấy là bà ngoại. Có lẽ bà ngoại gắn bó với cháu nhiều quá, ân tình quá, nên cháu gọi "ngoại" là đủ. Tôi có con bé hai tuổi gọi là bà dì, bập bẹ tập nói, nó gọi cả ông ngoại bà ngoại đều là "ông ại". Khi phân biệt được ông là ông, bà là bà, thì nó gọi ông ngoại là "ông ại", gọi bà ngoại chỉ là "ại". Như bản năng truyền đời, nó cứ "ại" là biết bà ngoại, không ai chỉ bảo nó hết. Và tiếng "ại" này sẽ theo nó suốt đời cho đến khi thành "ngoại". Vì ngoại của nó, bà chị yêu dấu của tôi, gắn bó ân tình với nó hơn cả mẹ nó, người mẹ trẻ suốt ngày phải quần quật ở công ty vì cơm áo gạo tiền.

Đời trước bà chị tôi cũng thế. Ba tôi đi lính đóng quân xa, má cơm áo gạo tiền một mình gánh đàn con sáu đứa. Nếu không có "ại" tiếp tế mọi thứ từ dưới quê lên, chắc anh chị em

tôi rơm rạ một đời. Mà đời ngoại cũng khổ lắm. Ngoại đã phải mất nhiều năm vì tự kỷ tình yêu. Gia đình đang yên ấm, ông ngoại bỗng bỏ theo tình yêu mới. Ngoại khủng hoảng bỏ làm ăn, bỏ con bỏ cái, triền miên đêm, đốt đuốc đi hết vườn nhà này sang vườn nhà khác tìm ông ngoại. Cứ khủng hoảng như trong vô thức một thời gian dài như vậy. Đến khi giật mình tỉnh giấc kê vàng thì má tôi đã trổ mã con gái tự bao giờ. Sau đó thì chiến tranh khói lửa lan tràn. Sau đó thì má phải theo các cô chú dạt lên Sài Gòn, nhận Sài Gòn làm quê. Sau đó thì má hai mươi và đi lấy chồng. Ngoại ở lại với ruộng vườn, chấp nhận một mình trăn trở để mưu sinh và tồn tại khi tình yêu với ông ngoại chính thức vào mùa tiêu diêu sương khói.

Chia sẻ nhọc nhằn với con gái, ngoại thôi, không những chuyển gạo thịt, mắm muối, tương cà từ Đồng Tháp lên cho đám cháu hàng tháng hàng năm nữa, mà chính thức khăn gói lên ở luôn cùng con cháu. Má tất bật suốt ngày buôn bán, ngoại làm quản gia trên cả tuyệt vời cho đàn cháu sáu đứa nheo nhóc. Đi chợ, nấu ăn, giặt giũ, dọn dẹp cửa nhà... một tay ngoại. Còn kiêm luôn chuyện đưa đón tôi đến lớp mẫu giáo hàng ngày. Ngoại là người khai trí cho tôi. Người đầu tiên dạy tôi u ơ đánh vần. Bao nhiêu năm qua rồi, vẫn nhớ con đường đến lớp của bà và cháu, một bên rợp đỏ màu dâm bụt hoa quê, một bên nghiêng nghiêng bờ ruộng, lúa xanh ngát đương thì con gái. Giờ ra chơi nào, con bé là tôi cũng đứng nép bên cửa lớp chờ ngoại đi chợ về qua. Chỉ là cái vuốt đầu thôi, mà thấy ngoại thương mình biết bao nhiêu. Ngoại đi rất xa rồi, mà vẫn thấy đôi guốc vông mòn vẹt hai bên, thấy chiếc khăn rằn đỏ trùm trên mái tóc bắt đầu trổ muối tiêu của ngoại, thích nhất là thấy đầu chú vịt lông trắng mỏ vàng mào đỏ lắc la lắc lư trong chiếc giỏ tre của ngoại.

Ông trời luôn luôn không thích cho ngoại tôi êm đềm lâu. Tuổi năm mươi chín, có lẽ do làm việc quá nhiều, bồi bổ cơ thể không bao nhiêu, cộng tuổi già ập đến, ngoại tôi bị bệnh bại, nằm một chỗ trên giường. Đến bây giờ, tôi vẫn không hiểu bệnh ngoại tôi ngày càng nặng thêm là do nó phải như thế, hay là do thiếu thuốc, khoa học bó tay. Má tôi thầy thợ khắp chốn, kể cả những buổi bỏ bán buôn lên rừng tìm cây thuốc nam về nấu cho ngoại uống. Đến khi hết phương cứu chữa, chấp nhận nằm một chỗ, thì việc chăm sóc ngoại được giao cho bà chị mười hai tuổi và ông anh tám tuổi của tôi. Má lại phải tiếp tục mưu sinh vì sự sống cả nhà.

Anh chị lớn có bạn riêng, con bé năm tuổi là tôi suốt ngày quẩn quanh bên ngoại. Thời gian đầu còn nói được, ngoại thường kể chuyện cổ tích cho tôi nghe. Xong rồi, hai bà cháu còn đố nhau đủ chuyện trên trời dưới đất. Ngày ngoại bắt đầu nói khó khăn, ăn với uống khó khăn là những ngày kinh hoàng nhất đời tôi thơ bé. Tôi bắc ghế ngồi cạnh giường ngoại, nhìn khối bụi trôi li ti qua những giọt nắng xiên xiên rọi từ trên mái nhà xuống, và tôi khóc. Tôi biết người bạn già thủy chung của tôi sắp từ giã cõi đời. Ngoại ra hiệu cho tôi ngồi gần ngoại hơn, rồi giơ bàn tay lạnh giá xương xẩu lau nước mắt cho tôi. Hai bà cháu tôi có những "khúc giao mùa" như thế, mà trong nhà không ai hay biết.

Một năm trời trôi qua, ngoại gầy như một que tre và ngoại mất. Mộ ngoại tôi be bé xinh xinh giữa bờ ruộng xanh và đường ray xe lửa phía sau nhà. Chiến tranh khói lửa lan tràn khắp các đô thị miền Nam, không ai có thời gian nghĩ đến chuyện xây mộ cho người chết. Ngày đó còn bé, nhưng mỗi lần ra thăm mộ ngoại, tôi đều ước ao sẽ được mang ngoại về quê nhà xa xôi, cho ngoại nằm cạnh ông ngoại, người chồng

bạc tình của ngoại. Dù sao đi nữa, một ngày cũng nghĩa phu thê. Nghĩa tử là nghĩa tận. Con cháu đối xử là nghĩa tử, còn nghĩa có tận hay không là do ngoại tôi toàn quyền quyết định.

Tháng lương đầu tiên của nghề báo tôi dành xây mộ ngoại. Mộ ngoại bây giờ xưa cũ lắm rồi, mộ đóng đầy rêu trong một nghĩa trang nhà quê đầy huyền tích. Quê ngoại bây giờ cũng đô thị hóa tào lao, người ta di dời nghĩa trang để làm khu công nghiệp. Một chỏm mộ ông bà họ hàng nhà ngoại lọt thỏm trong những gian nhà xanh đỏ tím vàng bị người ta lấn đất. Mỗi mùa Tết về cúng mộ phải mua vé năm ngàn đồng một người mới được bước qua. Thôi thì không hồi hương nữa ngoại à, thuyền theo lái gái theo con nha ngoại, ngoại ơi ngoại à.

Ngoại vẫn còn nằm đó, chọn quê chồng của con gái làm nơi gửi nắm xương tàn. Cảm thức về quê ngoại trong tôi chông chênh với quá nhiều biến dạng trên con đường công nghiệp hóa hiện đại hóa hiện nay. Không còn ý đưa ngoại về quê nữa. Thôi thì cũng may, còn tiếng còi tàu. Đi đâu xa trên đất nước mình, thỉnh thoảng tôi lại lắng nghe tiếng còi tàu. Những con tàu xuôi ngược Bắc Nam đều trôi qua chốn ngoại tôi nằm. Nghe tiếng còi tàu xa xăm để tôi được trở về với ngoại, mùa thơ ấu xôn xao cánh diều ngũ sắc...

Phần 3

Ký ức có màu gì

Ben

Đêm nào về khuya, để xe ngoài sân lại nhớ Ben. Lưng tưng không quan tâm đến tiền bạc thì ngủ ngon. Nhớ sắp đóng tiền học cho con, lại sợ thằng trộm vui tính nào bẻ khóa dắt xe đi. Thế là toi một học kỳ chữ nghĩa của con. Nhớ Ben quay quắt. Chả bù ngày Ben chưa bị di tản, để xe kiểu nào ngoài sân cũng không sợ. Ben khôn ngoan và dũng mãnh như chó rừng. Nhất cử nhất động, Ben đều có các kiểu báo động của riêng mình. Chỉ ai thật sự yêu Ben mới hiểu ra những điều đó. Đuổi mèo, đuổi chuột một kiểu. Gầm gừ với các cặp tình nhân đứng nép vào hàng rào nhà Ben một kiểu. Như muốn nuốt sống thằng trộm vào "chôm" cội mai già một kiểu. Thằng trộm nào lăm le tài sản nhà Ben thì chỉ có từ chết đến bị thương.

Thật sự là Ben được sinh ra từ một ngôi sao xấu. Ít người trong nhà yêu Ben lắm. Vì bản chất hoang dã. Ben chỉ thật sự yêu ai nồng nàn với nó, quan tâm đến nó. Lông dựng như bờm sư tử, răng chôm chổm như hàng rào chiến lược, đáng gờm với tất cả mọi người, nhưng gặp người Ben yêu thì Ben cứ lăn ra nũng nịu như thằng con nít buồn cười to xác. Ben giữ nhà bằng chục người cộng lại, nó chỉ thật sự được quan tâm toàn tập khi cả nhà cần việc đi vắng, thả cậu ra, cho cậu chạy vòng vòng sân nhà rộng bát ngát,

thì đố thằng trộm nào dám. Hung hăng thế nên Ben bị xích quanh năm suốt tháng, quá dữ với một cái đầu lạnh, nên Ben ít khi được chăm sóc đến nơi đến chốn nếu những người Ben yêu đi vắng. Có những ngày mưa, Ben phải tắm mưa suốt ngoài sân. Không ai dám đưa nó vào nhà, vì e nó lại gầm gừ với người không yêu nó. Có những ngày nắng, Ben bị phơi lông suốt. Thậm chí cả những ngày bị bỏ đói, không phải cố tình, mà do "đầu bếp" của nó ham chơi rong rêu đâu đó.

Thế nhưng Ben vẫn bình an vô sự lớn lên, bình an vô sự đẹp, bình an vô sự dũng mãnh. Có lẽ những ngọt ngào từ những người yêu nó cũng đủ để nó đánh đổi những khổ nạn. Có một ngày xấu trời, nó đã bị "chính chủ" buộc di tản, vì không còn không gian riêng cho nó nữa. Dường như nó được "gả" cho một nhà vườn nào đó ở một miền quê nào đó. Được một thời gian thì nghe nó không thiện chí với chủ mới, thế là lại có chủ mới và chủ mới. Nhiều chủ mới quá, có khi Ben lại vào nồi rồi cũng nên. Nói đến đây, mắt thằng "chính chủ" nó rưng rưng. *Ok*, người ta đã không cho Ben cơ hội và thời gian để được sẻ chia, thấu hiểu. Ben không có những ngày đi chơi Tết với quần áo mới, lục lạc mới cùng thằng bé yêu nó. Ben không có những đêm trăng dạt dào loăng quăng bắt chuột cùng đám con nít lít nhít theo sau. Không được chải lông, không được chích ngừa, không có dầu tắm. Chỉ "nghe đồn" là rất hung hăng giữa những trảng cát mênh mông ít người. Điều cũng dễ hiểu. Ben không thể được là mình giữa hai đầu thiện - ác thì làm sao Ben có thể "nên người" và được chấp nhận "như một thành viên thiện chí nhưng đầy nguy hiểm" như đã từng ở trong đại gia đình mình vậy.

Chỉ tiếc là mình đã không nghĩ ra một giải pháp nào hay hơn cho Ben. Chỉ ước nhà mình có cái sân rộng, để lại đón Ben về, cho Ben tiếp tục là nguyên nhân hỷ nộ ái ố các kiểu trong nhà cho đến ngày Ben hóa kiếp. *Sorry* Ben, thật lòng, Ben cá biệt.

Bỏ quên một góc Biên Hòa

Đúng ra là mình không quên, không bao giờ quên nơi chôn nhau cắt rún của mình. Nhưng cuộc sống bộn bề cuốn đi. Công việc, trách nhiệm, đam mê, và cả tham vọng. Đôi khi mình đã bỏ quên Biên Hòa rất lâu trong một tâm khảm nào đó. Rồi bỗng nhớ, như người về bỗng nhớ, lại dạt dào yêu thương. Cho những vòng xe quay trở về bến sông xưa, chỉ qua nhịp cầu Gành thôi, bao ký ức cuộn về.

Trước tiên là nơi ấy có má. Quê hương là má. Má người làng Mỹ An Hưng (Đồng Tháp), nhưng tự rất lâu rồi đã nhận quê chồng làm quê. Ngày má theo ba đi xe ngựa từ Sài Gòn (nơi trú ngụ của họ hàng nhà ngoại sau khi chạy giặc từ dưới quê lên) về Biên Hòa làm dâu, ngã ba Vườn Mít tấp nập người xe với cái quảng trường to đùng tổ chức bao nhiêu lễ lạt bây giờ, ngày ấy hãy còn mênh mông mít. Những cây mít cổ thụ quá vòng tay ôm lúc nào cũng trĩu trái. Mà không ai ăn, người ta nói là mít ma. Những cây mít ma được vắt ta bà quần đen đàn bà con gái, để "yếm" ma bớt quấy phá con người. Má nói thời má mới về làm dâu, ông xà ích nào đi qua Vườn Mít đều treo lủng lẳng một chùm roi dâu sau xe để tránh... ma đu theo xe. Chuyện kể rằng, có ông xà ích kia bất cẩn quên treo roi dâu nên xe đi càng lúc càng nặng, khi ông quay lại thì thấy

con ma nữ đang đu xe, hai vú dài quét đất. Ông về ngã bệnh, bỏ ăn mấy ngày rồi chết.

Vườn Mít không bao giờ phôi pha trong mình là thế. Đi xa trở về, nghe nói tới Vườn Mít là biết sắp tới nhà. Thời má còn trẻ, người ta còn xôn xao với Thành Kèn, Vườn Cao Su, Dốc Sỏi, Ngã Ba Thành... Đặc biệt quan tâm đến Vườn Cao Su và Dốc Sỏi. Mấy bà già ác khẩu hay chửi con gái mình đi chơi đêm, mày đi Vườn Cao Su về hả, mày đi Dốc Sỏi về hả, là coi như người con gái bị tổn thương lắm. Ngày ấy, Biên Hòa lính Mỹ đầy, Vườn Cao Su và Dốc Sỏi là hai nơi tập trung "gà móng đỏ" để giải quyết về cái khoản "nhu cầu" cho cánh lính đánh cược số phận từ mặt trận trở về. Nhưng khi mình lớn lên một chút, cảm nhận thế giới rõ ràng hơn, thì những địa danh trên không thật sự ấn tượng lắm (với cá nhân mình).

Đi đâu xa, nhớ về Biên Hòa, thường nhớ Dốc Quân Đoàn 3, Dốc Ngô Quyền và Chợ Kỷ Niệm. Người ta gọi Dốc Quân Đoàn 3 vì con dốc trải dài theo nơi đóng quân của Quân đoàn 3 trước kia (bây giờ là Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Đồng Nai). Mỗi trưa đi học là ngán nhất chặng đạp xe hì hụi lên con dốc gần cây số càng lúc càng cao này. Mấy đứa nhà từ chợ Biên Hòa đi lên Trường Ngô Quyền thì ngán Dốc Ngô Quyền (gọi Dốc Ngô Quyền vì trên đỉnh dốc có Trường Ngô Quyền). Hai con dốc này theo tụi mình suốt bảy năm học trung học, thế thì làm sao quên được. Bây giờ đường sá tốt hơn xưa nhiều, dốc không còn nữa, đâu đâu cũng nhựa trải thẳng băng. Nhưng vẫn thích còn dốc hơn, những con dốc uốn lượn trong thành phố nhỏ bát ngát hồn xưa vẫn là một điều đáng lưu dấu trong tâm hồn những người con Biên Hòa chính gốc.

Và Chợ Kỷ Niệm. Đôi khi nghĩ lại thấy tên chợ hay cách gì. Cả nước chắc chỉ có mình Biên Hòa mình có Chợ Kỷ

Niệm. Cái chợ nhỏ xíu là hai nhánh ôm một khu phố nhỏ trước Trường Ngô Quyền là nơi bọn mình hay trốn cô giám thị "chui lỗ chó" qua chợ ăn hàng mỗi giờ ra chơi. Bánh bèo tôm khô nước cốt dừa, chè đậu đen pha chè ỷ, khoai mì hấp dừa, bánh ít trần thơm lựng mỡ hành... ăn hoài không chán, ngày nào cũng ăn, ngày nào cũng vui. Chuyện "chui lỗ chó", khi cô giám thị bắt được, bị lập biên bản, bị ra cột cờ đầu tuần, mà vẫn không ngán. Cứ thấy cô giám thị lơ là, là tót qua chè Dì Ba Kỷ Niệm. Hai năm làm lớp trưởng năm cuối trung học, mình bị đe hoài cái vụ "mất chức" vì đầu têu đám chui lỗ chó đi ăn hàng, nhưng lì lợm, cứ thấy vui vui là... Bao nhiêu năm qua rồi, Trường Ngô Quyền giản dị chân phương xưa của mình đã bị đập bỏ, được xây lại mới hơn to hơn, nhưng bằng cái thẩm mỹ diêm dúa nhà quê, nên giờ mỗi lần đi ngang trường, kỷ niệm ùa về chỉ là đâu đó trong những cánh chim bay vèo qua bóng cây xanh thấp thoáng trong khuôn viên trường xưa cũ.

Ba cô giám thị, cô Giàu giờ đã ra người thiên cổ, cô Ba "đen" định cư Hoa Kỳ, cô Ba "trắng" vẫn ở Biên Hòa nhưng tóc thời bạc trắng xuân xưa. Cô chủ nhiệm hai năm cuối trung học, người đồng cam cộng khổ với mình vì cái lớp phá như quỷ, cũng đã về bên kia thế giới vì căn bệnh ung thư. Ngô Quyền của mình mất dấu thật rồi. Chỉ còn Chợ Kỷ Niệm. Chợ Kỷ Niệm vẫn bé tèo teo với những món ăn ngon không bao giờ quên. Dì Ba bán chè cũng đã mất, chị con lớn dì tiếp tục hàng chè, đường vẫn thơm, đậu vẫn ngọt vẫn bùi, nhưng mỗi lần về ghé qua ăn, lại ngùi ngùi nhớ bóng dì xưa.

Làm sao quên được dãy quán cà phê ven bờ sông Đồng Nai lộng gió. Nơi ấy là kỷ niệm mối tình đầu, là nơi trải lòng biết bao tình thân bè bạn. Quán xá ngày xưa bàn ghế đơn sơ

mộc mạc nhưng tình cảm đong đầy. Nhớ chè đậu đen Tân Hiệp quán nhà Hưng "rèo". Ly chè to đùng ăn tám ngày chưa hết, mà giá chỉ bằng tiền mua gói xôi. Lại được ngồi bàn ghế đàng hoàng cạnh bờ sông. Chẳng thế mà ngày nào đi học, được nghỉ hai giờ sau là sướng như điên, lại hú nhau đạp xe đến Hưng "rèo", thằng bạn dễ thương học giỏi trốn biệt khi có đám con gái ăn hàng nhí nhố tìm đến quán nhà nó. Tân Hiệp quán giờ thành nhà hàng to đùng, kỷ niệm mất tăm, ghét, buồn, chẳng mấy khi ghé lại. Các quán cà phê ven sông khác ngày càng khuếch trương rộng lớn hơn, khang trang hơn, không thua gì các quán cà phê Sài Gòn.

Nhưng sông vẫn là sông. Chọn một quán khuất nào có dòng chảy mênh mang, mình vẫn thầm thì ghé. Nhìn sông chảy để nhớ và lắng nghe bao điều. Chuyện xưa chuyện nay, và cả chuyện ngày mai. Sông Đồng Nai của mình không bao giờ thay đổi. Sông vẫn hào phóng ban tặng phố nhỏ Biên Hòa một hồ nước mênh mông, mà người Pháp xưa gọi là hồ Biên Hòa. Nhưng tiếc là đã có lúc người ta phát điên lên vì tiền, đã lấp một phần hồ Biên Hòa để làm trung tâm thương mại, siêu thị, chung cư... May mà sự việc không được tiếp tục nữa. Vết thương hồ Biên Hòa vẫn còn đó. Không biết người ta sẽ chữa lành vết thương bằng cách nào. Không biết người ta có biết tạ lỗi dòng sông không. Vâng, nhắc đến Biên Hòa, lúc nào, bất cứ lúc nào, mình cũng muốn nói, quê hương ơi lòng tôi cũng như sông...

Về Phú Hội

Vẫn dạt dào cảm xúc như lần đầu tiên xách máy về đây tác nghiệp. Ngày ấy mới ra trường, về Phú Hội thấy cái gì cũng lạ cũng thương. Phú Hội là "xã anh hùng" của huyện Nhơn Trạch (Đồng Nai). Xã anh hùng nên cũng lắm mẹ anh hùng. Được giao viết giới thiệu về các mẹ anh hùng của Phú Hội; nên xóm làng của các mẹ, Xóm Hố, Đất Mới, Phú Mỹ... có nơi nào mình không đặt chân qua.

Về Phú Hội như về nhà của mình. Mạch nước mọi vẫn muôn đời trong suốt lung linh. Phú Hội lạ lắm, nước không ở sâu trong lòng đất, chỉ thênh thênh chừng không quá một mét sâu, nước đã phun mạch trào ra lênh láng, nước long lanh ngọt ngào dùng pha trà ngon không đâu sánh được. Nhà nào cũng có mọi nước. Mẹ anh hùng Đào Thị Phấn đẹp như bà tiên trong tranh đã nói với mình về mọi nước như thế.

Phú Hội ngọt ngào, thiệt thà, trung kiên nên thiên nhiên ưu đãi tuyệt vời. Đất Phú Hội mát lành, cắm một cành cây, lỡ làm rơi vãi một hạt trái nào đó cũng có sự sinh sôi. Lần nào về Phú Hội, lòng cũng không muốn rời đi. Đường vô làng hai bên rợp trái. Sầu riêng, chôm chôm, măng cụt... Những vườn trà mút mắt trắng một màu hoa thơm ngát. Trên vòm cây

chim sâu ríu rít chuyền cành, dưới chân gà con vịt con lạc mẹ tìm bầy líp chíp lao xao.

Bao nhiêu năm ăn cơm mòn răng với các mẹ anh hùng Phú Hội, giờ trở lại thấy "chất" Phú Hội vẫn như xưa. Đường làng dù nhỏ bé quanh co nhưng đã được thảm bê tông. Nhà cửa các mẹ và bà con nông dân được xây mới cũng nhiều, tinh tươm sạch sẽ. Nhưng tình người, hồn đất vẫn vậy. Chân thành, hào sảng, không quan tâm thế sự. Như thể là đã hy sinh nhiều quá rồi, vùng đất nhiều liệt sĩ nhất nhì Đồng Nai phải được trả về vẻ chân quê thanh bình muôn đời của nó.

Trở về Phú Hội, ghé thăm các mẹ anh hùng, nhiều mẹ đã mất. Mẹ nào còn, đều tuổi tròm trèm một trăm. Ôm thương các mẹ, trong vòng tay mình, mẹ khóc như trẻ con. Bàn thờ nhà các mẹ, nhà nào cũng hai, ba ảnh liệt sĩ trẻ măng. Các anh vẫn cười, mắt vẫn long lanh tinh nghịch, tràn chất trẻ, bất chấp thời gian trôi. Mẹ lại nhắn, ngày ba ngày bốn ngày năm, giỗ thằng Sáu, thằng Bảy, thằng Tám, con nhớ về.

Bước trong vườn rợp bóng cây Phú Hội, như thấy bóng dáng các anh, nghe được bước chân các anh trên lá cây xào xạc từ trên núi đổ về thăm mẹ và lấy gạo mắm tương cà, rồi lại tiếp tục ôm súng ra đi. Cuộc chiến tranh vệ quốc một thời như chẳng bao giờ mất dấu trong vườn xanh Phú Hội. Luôn luôn có một vườn cổ tích về chiến tranh cách mạng ở đây, một cuộc chiến tranh nhân dân mãi mãi đẹp mãi mãi rạng ngời - mà không hề có một vết gợn nào trong cuộc sống đã đánh mất quá nhiều tinh chất và xô bồ xô bộn hôm nay...

Vẫn mừng, vì các mẹ anh hùng Phú Hội luôn nghĩ mình hy sinh xứng đáng.

Viết cho tờ lịch cuối cùng năm 2018

Ngày mai nhỉ. Ừ, ngày mai hết rồi, ngày mai em rơi xuống, tháng năm cuộn tròn, rơi. Một năm qua thật nhanh. Người già ngồi bấm tay đếm ngược thời gian về với đất. Con gái môi phơn phớt hồng đón cái lạnh xuê xoa. Con trai tần ngần chưa dám bấm nút *send* dấu thư tình mới gõ. Trẻ con lớn vù vù áo mới chật căng. Trăm hoa he hé nụ xuân thì chào một chu kỳ sinh sôi mới.

Ngày mai nhỉ. Ừ, ngày mai hết rồi, ngày mai em rơi xuống, tháng năm cuộn tròn, rơi. Sẽ có 365 tờ lịch khác thay em, mới hơn, rạng rỡ hơn, hiện đại hơn. Nhưng những điều mới hơn, rạng rỡ hơn, hiện đại hơn ấy chưa thể nói lên được điều gì, bởi họ không có diễm phúc đứng sau 364 ngày chất ngất những hỉ nộ ái ố ai lạc dục của loài người - như em. Đứng sau là quan trọng, đó là chân lý.

Ngày mai nhỉ. Ừ, ngày mai hết rồi, ngày mai em rơi xuống, tháng năm cuộn tròn, rơi. Cảm ơn em đã đồng hành trong xấp thời gian chật cứng của năm 2018 đầy biến động. Luật này luật kia và máu và dùi cui và dép và guốc. Và bóng đá rừng rực những đêm dài không ngủ. Và loài

người dù cứ thế mà vẫn tươi. Và loài người dù cứ thế mà vẫn chờ World cup.

Ngày mai nhỉ. Ừ, ngày mai hết rồi, ngày mai em rơi xuống, tháng năm cuộn tròn, rơi. Em nhớ để lại cho ta một trời thương nhớ. Thương nhớ mười hai, mười ba, mười bốn. Nàng cuộn mình trong sen mùa tinh hoa chất ngất. Chàng sương khói tiêu diêu, khắc khoải tang bồng. Chúng mình sẽ bắt đầu lại bằng nụ cười ngày đầu năm tươm tất. Quên nhớ chi chi một thuở bỗng hao mòn...

Khoảnh khắc không trở lại bao giờ

Chiều. Cô bé chung phòng không hiểu tâm tư gì mà cứ nghe mãi *Hoàng hôn màu lá*. Ban đầu không để ý, sau nhìn xem cô ấy đang làm gì, chẳng làm gì cả, cứ gật gật đầu, nhịp nhịp ngón tay hát theo nho nhỏ. Bỗng nhớ cái trại ấy lạ lùng. Một trại viết văn mà như trại thanh xuân nhí nhố. Ừ, có lẽ do ban tổ chức trại cũng là những người yêu đời nhí nhố. Toàn những người máu một thời thanh xuân cả, không nhí nhố mới là lạ. Ừ nhể, sao tự dưng được gọi là nhà văn, nhà thơ chi cho người ta nghĩ là mình già nhể.

Ban đầu chỉ có bốn người đàn hát cho chương trình giao lưu giữa rừng thôi. Nhưng chúng tôi đã truyền lửa cho nhau tự bao giờ. Hừng hực và trẻ trung với *Hoàng hôn màu lá*, dẫu mọi người đều tự nhận đây là tiết mục tệ nhất trong đêm. Nhưng ví dù mà không có *Hoàng hôn màu lá* làm nền, thì làm sao có những bài rock sôi động trẻ trung, làm sao có cái điệp khúc "người ơi người ở đừng về" của các cô giữ rừng làm chùn bước các anh nhà văn, nhà thơ đang thấy mình trẻ lại hàng bao nhiêu tuổi. Bỗng nghĩ rằng sẽ không có một chương trình trại nào máu lửa như thế đâu nhể.

Vâng, có thể, đó là khoảnh khắc không trở lại bao giờ. Cái sôi động uyển chuyển của một tập thể hiểu biết văn minh, biết sống vì mọi người bao giờ cũng diệu kỳ cuốn hút. Chẳng trách mà ngày xưa, biết là mưa bom bão đạn, nhưng các anh các chị vẫn rùng rùng viết huyết tâm thư xin ra tiền tuyến. Cái thời rùng rùng ấy qua đi, thế hệ mình vừa kịp lớn, nhưng cũng chưa đủ tiêu chuẩn để được ra tuyến đầu với màu áo lính hay thanh niên xung phong. Nhưng thật may mắn, nghề làm báo bôn ba cũng đủ cho mình nêm nếm hương vị "rùng rùng" ấy.

Nghe *Một đời người một rừng cây* lại nhớ chiến trường Ka những năm cuối thập niên 1980 của thế kỷ trước. Ngày ấy, nhà báo mới toanh mình theo những đoàn xe quân sự ra biên giới Tây Ninh đón bộ đội về nước. Cứ thấy thương binh cụt chi là khóc. "*Ai cũng chọn việc nhẹ nhàng, gian khổ để dành phần ai. Ai cũng một thời trẻ trai, cũng từng nghĩ về đời mình*". Anh bộ đội tròn hai mươi tuổi, cụt mất hai chân, đàn mải mê cho mười ngón tay tóe máu. Chúng mình vừa khóc vừa hát suốt trên xe với bộ đội như thế. Vai sát vai những người tuổi trẻ đồng cảm và thương mến nhau dạt dào. Sự đồng cảm thương mến thăng hoa cực kỳ để khi đất nước cần đi đâu là đi, cần đến đâu là đến, mà không nghĩ đến chuyện mình riêng tư, một thời có thật như thế.

Ra Trường Sa. Với ai, có lẽ đó cũng là điều may mắn trong cuộc đời. Đôi khi mình ngạc nhiên với chính mình. Yêu nước không? Ô hay, mình cũng là một người yêu nước. Yêu nước là gì? Đơn giản thôi: là yêu đất, yêu lá, yêu hoa, yêu những con người đang sống cùng mình trên một dải đất, một dòng sông, một biển Đông cuồn cuộn sóng trào. Đặt chân ra Trường Sa, bạn sẽ cảm nhận được điều đó da diết và tha thiết. Ừ, cũng không bao giờ quên những cầu tàu. Nơi ấy lính mình nhỏ nhoi giữ trời giữ đảo. Nơi ấy lính mình vừa đẹp vừa bi tráng vừa mong manh, phải không Trường Sa.

Có những khoảnh khắc là thế. Khoảnh khắc dự phần, khoảnh khắc cảm, khoảnh khắc nghĩ không trở lại bao giờ. Thôi ta đành gói ghém lại, nâng niu giữ gìn như một ký ức đẹp. Để chiêm nghiệm rằng, làm người cũng có cái hay. Để thức tỉnh rằng, bên cạnh những gì chán ngắt trong cuộc sống hôm nay, cũng có những điều đáng sống. Những mong rằng, đừng ai làm xám xịt, đừng ai làm méo mó những khoảnh khắc quý giá ấy. Tiền vàng, đất đai, dự án... chỉ có giá trị về mặt vật chất. Khi bạn tuyệt vọng hoặc chán chường vì một điều gì đó trong cuộc sống, tiền vàng, đất đai, dự án không cứu được bạn. Nếu không đúng như vậy thì không có chuyện người giàu tự tử, *sure*.

Bỏ quên một góc Sài Gòn

Cũng lòng vòng Sài Gòn mênh mông thôi, mà lâu lắm rồi, dễ từ ngày con gái con trai thôi học tiểu học, mình đã không ghé lại những nơi ấy nữa. Góc nhỏ KFC là điểm thưởng mỗi lần con có điểm *maximum*. Yên ả dưới hai hàng cây sọ khỉ góc đường Phạm Ngọc Thạch - Nguyễn Đình Chiểu, quán là nơi mẹ con mình có những ngày vui rất vui. Không kể những chiều mưa lâm thâm, bọn sóc dạn hơi người từ trên cây bò xuống nhảy nhót loanh quanh ngoài cửa kính xin ăn. Thêm một lần vui, qua khung cửa he hé, con trai cười giòn tan vỡ òa khi chú sóc nhanh tay chộp miếng bánh mì trên tay con rồi chạy biến.

Góc nhỏ công viên Tao Đàn những chiều ruộm nắng. Sau giờ học giờ làm, mẹ con rủ ren ra đánh cầu lông. Con trai như búp măng mùa mưa, nhổ giò cao từng ngày, "quất" trái nào ra trái đó, con gái bò loăng quăng "đỡ đòn", cho nên "séc" nào cũng thua. Thua nhưng mà thắng. Sau giờ quấn nhau với em trai, hai má gái đỏ hồng hây hây báo hiệu mùa xuân thiếu nữ đang về. Tao Đàn còn có ông già hay kể chuyện đông chuyện tây. Đi bộ một vòng công viên mệt, ông lại ngoắc đám trẻ lại nghe chuyện. Lúc bọn trẻ há hốc miệng mà nghe, lúc lăn ra cười mê mệt. Không biết ông kể chuyện gì, mẹ cứ bước đều theo vòng tròn công viên, nhẹ cánh bay.

Quên quán cà phê có mấy gánh chè trên đường Phan Đình Phùng. Lâu lắm rồi, không biết bà Năm bán chè có còn khỏe. Chè bà ba, chè đậu đen, chè thưng. Mẹ con cứ thay nhau đổi món như thế khi vào quán cà phê. Ăn chè, nghe nhạc, mưa rơi rơi, con trai lại bò ra vườn săm soi buồng cau với mấy dây trầu quấn quýt, con gái ngồi trong phòng ấm áp nghe mẹ kể sự tích trầu cau. Chủ quán nghệ sĩ hưng phấn phóng bút họa hình hai mẹ con. Con thích thú đem hình về ép dưới bàn kính, giữ mãi kỷ niệm một mùa hoa. Quán chỉ xài nhạc Phạm Duy rất *style*. Các con thích *Em bé quê, Việt Nam Việt Nam, Tôi yêu tiếng nước tôi...* từ đó.

Các con đã cùng mẹ đi suốt một mùa Sài Gòn những năm thơ bé. Loanh quanh quận Một, quận Ba. Những sân chơi thể thao, những tụ điểm văn hóa, những quán cà phê ngộ nghĩnh. Cả sân trường ướt nước sau những trận mưa rào. Trần Quốc Thảo, Lê Quý Đôn, Trần Đại Nghĩa. Mà đôi khi trên đường đời tấp nập, mẹ con mình đã quên... Quên để lúc nào tâm thức ào về, như bận tối qua, mẹ đạp xe một vòng rộng từ quận Một sang quận Ba, mà triền miên nhớ. Để một tối về thao thức. Những ký ức, kỷ niệm về một tình yêu, một tình bạn đẹp giữa ba mẹ con, còn đó. Nhưng không bao giờ trở lại với ánh mắt lóng lánh tuổi thơ con. Không bao giờ trở lại với những vỡ òa mẹ con ngày trong vắt.

Đôi khi người ta ghét thời gian cũng phải. Thời gian khiến mọi thứ thay đổi nhiều quá. Mẹ chẳng bao giờ mong các con thành người lớn. Con gái tất bật học hành, mưu sinh nơi xứ người. Không có chút thời gian khẽ khàng nghe lại tiếng lá rơi xưa sân Trường Trần Đại Nghĩa. Điều mà ngày xưa con thủ thỉ với mẹ đêm đêm là con rất thích. Con trai sinh viên học hành, gia sư tối mắt. Các con lớn, các con có thời gian của

riêng mình. Người kiến tạo thời gian ngày xưa cho các con là mẹ, bỗng cảm giác mình lạc hậu, đứng ngoài, nhìn trái đất xoay xoay... Dẫu vậy, vẫn còn đây một con đường cho riêng mẹ, con đường Nguyễn Du đầy lá me bay, một thời sinh viên với mối tình đầu đẹp như mơ, những vòng xe đạp quay quay, chợt đến chợt đi, bỗng nghe rất vô thường.

Quên không. Không quên. Ký ức chỉ ngủ thôi. Một giấc ngủ đông dài. Để vô tình chạm vào mong manh nào đó, lại ào ạt trở về. Để nuối tiếc. Nhớ. Và yêu thương.

Chạy giặc

Giặc ở đây là giặc giã, là chiến tranh, là đạn bom không từ một mất mát đau thương nào của loài người.

Người đô thị miền Nam nghe nói chạy giặc là sợ lắm. Tan cuộc chạy thể nào cũng bể dâu, cũng tử biệt sinh ly.

Khi tiếng súng rộ đều cả miền Nam vào những ngày cuối tháng tư năm ấy thì dân Xóm Sở Mỹ tôi tháo chạy về Cù lao Phố. Không biết nghĩ sao mà chạy vậy. Hai nơi chỉ cách nhau nửa giờ đi bộ. Ví mà không có sự tháo chạy của bên Quốc gia thì ở Cù lao Phố hay Xóm Sở Mỹ gì cũng chết tốt thôi. Nhưng mà người ta cứ lũ lượt tin yêu chạy về Cù lao Phố. Đi tìm sự bình yên trong tâm mỗi người ở thời khắc dằng dặc súng đạn nơi vùng đất hiền lành mượt mà hoa trái thì đúng hơn.

Người Cù lao Phố mở rộng vòng tay đón chào người chạy giặc tứ phương đổ về. Nhà nào cũng tự "biên chế" chở che một hoặc hai gia đình. Gia đình tôi may mắn được "biên chế" vào nhà một ông già "vi xi nằm vùng". Nhớ hoài ông già giống như ông ngoại mình. Mọi người gọi là ông Tư. Ông Tư suốt ngày ở trần rong ruổi ngoài khu vườn bạt ngàn hoa trái và tiếng chim. Khi ông đằng hắng gọi tên tôi, là biết có ngay một trái chín cây nào đó, xoài hay đu đủ chẳng hạn. Một lần

cũng đằng hắng, nhưng ông chỉ cho tôi tổ chim sẻ vừa bị gió đánh rớt từ trên ngọn dừa cao ơi là cao xuống. Tôi mừng rỡ gọi ông anh con nít ra cùng hốt tổ, ngỡ có món trò chơi trời cho thú vị. Nhưng không, ông giao hai anh em tôi chăm sóc vết thương cho chúng, rồi trả bầy chim non về chốn cũ. Ông bảo, thiên nhiên lành lắm, không phủ phàng với tụi nó được bây à.

Ông già có ba người con. Các anh chị lớn hơn anh em chúng tôi nhiều. Nhớ hoài ba cái tên ngộ nghĩnh: Xa Xôi, Hoa Cỏ, Cơ Thường. Anh Xa Xôi đi lính Quốc gia, tuyệt đối không biết cha mình là vi xi nằm vùng. Nhưng có lẽ Xôi cũng hàng tép riu, nên ông xem việc đi lính của con trai như là một cái nghề. Chị Hoa Cỏ tuổi hai mươi đẹp rạng ngời, da trắng như trứng gà bóc, tóc đen mượt xõa thể quá gối. Cơ Thường chỉ chừng lớn hơn tôi một chút, nhưng là người chạy việc được nhất nhà. Trong khi bà Tư và chị Hoa Cỏ luôn tất bật trong bếp với những nồi cơm to đùng, thì Thường chạy tới chạy lui đầu làng cuối xóm như con thoi. Một lần tôi nghe Thường cằn nhằn cha mình, sai gì sai quài vậy, đạn bắn chéo chéo bên tai tui kìa, thấy hông, sợ chết cha luôn hà. Ông già dỗ ngọt con gái, thôi con, ráng cha thương…

Ngày anh Xôi mặc quần xà lỏn, chân không giày dép chạy bộ về nhà, là lúc tôi nghe súng phía cầu Gành bắn rộ lên. Ông già vội vàng khoác chiếc áo trắng, lần đầu tiên thấy ông mặc áo sau một tuần gia đình tôi "nằm vùng" ở nhà ông. Đến trước bàn thờ tổ tiên, ông thắp nhang khấn vái. Anh Xôi lõm bõm nghe được, la toáng lên. Chời, cha là vi xi nằm vùng hả cha. Cắm xong mấy chân nhang thẳng thớm, ông nhìn con trai nghiêm khắc, có gì mà la chói lói vậy mậy, biết mày láu táu nên không cho làm việc lớn là phải, làm lính gác cầu cho tao thông tin hàng ngày vậy là tốt rồi, xuống phụ má mày với con Cỏ nấu cơm đi.

Tiếng súng phía cầu Gành rộ lên ngày càng quyết liệt suốt mấy ngày đêm. Ông bà Tư và ba má tôi đóng cửa ở trong nhà theo dõi tình hình chiến sự qua đài Quốc gia, cả đài Hà Nội. Ông già thỉnh thoảng ra vô khêu ngọn đèn dầu trên bàn thiên khi mờ khi tỏ. Chị Thường đang chơi búp bê với tôi trong góc nhà, che miệng bảo, mày biết gì hôn, cha tao đang làm ám hiệu đó. Cấm nói bậy, chết cha à con. Không được tung tăng trong khu vườn ngan ngát gió bờ sông của nhà ông Tư nữa, nhưng tôi vẫn rất thích cái cảnh người lớn đóng cửa thì thầm to nhỏ với nhau điều gì đó. Thỉnh thoảng lại có người gõ cửa lấy cơm, lấy rất nhiều cơm nắm của bà Tư mang đi, mà tôi biết, kèm theo cơm nắm còn có muối mè và muối đậu phộng. Chuyện này thì chị Thường không giải thích gì hết, chỉ bảo, mày con nít ngu tổ mẹ, biết gì.

Đi coi Việt Cộng, đi coi Việt Cộng đi. Tôi nghe mọi người trong xóm bờ sông của ông Tư ồn ào rủ ren như thế. Giọng ông Tư ồm ồm, *đm,* mấy cái đứa này, Việt Cộng có cái gì đâu mà coi. Sau đó có vài người lạ đến xì xầm với ông già điều gì đó. Nhân lúc rối ren, Thường nắm tay tôi chạy tuốt ra cầu Hang. Đó là cái cầu cho xe lửa chạy qua bên trên, bên dưới là cửa ngõ Cù lao Phố. Đám đông đang bu quanh một cái gì đó. Thường lôi tôi vẹt đám đông bước vào. Tôi sợ xanh xao cả người, tay chân run lẩy bẩy. Hai người áo đen quần đen bê bết máu nằm bất động với những lựu đạn và bao súng vắt quanh mình. Nhanh như cơn gió lúc bay vào, Thường lật bật kéo tay tôi bay ra. Chị hớt hải chạy một mạch về nhà. Chưa vào đến ngõ đã hét toáng lên, cha ơi, anh Tám anh Hai không còn nữa.

Tối hôm sau nữa, người ta cướp xác anh Tám anh Hai đem về mai táng trong vườn nhà ông Tư. Mọi người lặng lẽ làm tôi sợ. Khói nhang và những ngọn đèn trứng vịt leo lét trong khu vườn âm u gió ban đêm làm tôi sợ. Nếu mà níu áo chị Thường ra tận nơi đào hai cái hố sâu ấy để xem người lớn tiếp tục làm gì, thì có lẽ chị vẫn cho tôi đi. Nhưng tôi khiếp quá rồi, chiến tranh. Tôi ngồi thu lu trong góc nhà ôm vai ngẫm ngợi. Không còn nghe tiếng súng nữa, nhưng ngày mai ngày mốt ngày kia nữa, rồi có còn ai chết - mà tôi được thấy - nữa không. Tôi sợ những xác chết đến lạnh người, đêm ngủ mơ toàn những bóng đen lởn vởn quanh mình. Bỗng dâm sợ khu vườn nhà ông Tư. Đám trái chín lúc lỉu vàng ươm trên cành và tiếng chim ríu ran ríu rít suốt ngày đêm trong vườn không còn thú vị với tôi nữa. Tôi đã trải qua ngày cuối của chiến tranh bằng một trái tim non nớt rã rời hoang mang như thế.

Hôm sau nữa thì Sài Gòn được giải phóng. Bài hát *Giải phóng miền Nam* rộn ràng cả Cù lao Phố đồng quê yên bình. Cầu Gành vẫn nguyên vẹn cho dòng người đổ về Sài Gòn vui hội non sông. Mãi sau này lớn lên, đọc sử địa phương tôi mới biết, anh Tám anh Hai là hai trong số những chiến sĩ cách mạng quyết tử, bảo vệ cho cầu Gành không bị quân Quốc gia đánh sập, nhằm giữ đường thông suốt cho quân chủ lực giải phóng tiến về giải phóng Sài Gòn. Hai anh đã hy sinh vào giờ phút hấp hối của chiến tranh. Cái chết nào có mục đích cao cả cho riêng mình cũng là xứng đáng, phải không. Mà tôi cũng biết thêm, gia đình ông Tư cũng đã góp phần không nhỏ trong việc giữ lấy cầu Gành. Chỉ có anh Xa Xôi, người lính binh nhì gác cầu bên Quốc gia năm ấy, có biết không công lao của mình trong việc thông báo cho người cha "vi xi nằm vùng" chuyện "quân ta quyết tử phá cầu"?

Cho tôi được ký tặng sách bên bờ ao nhà mình

Tôi tin mình là người con thuần Việt, nên cái gì cũng thích giản đơn và rất lúa. Nhà báo phỏng vấn bảo *style* ăn mặc của chị là gì. Tôi bảo, cái gì dễ chịu, hiện đại, không cầu kỳ, rườm rà là tôi mặc. Chỉ loáng cái, năm phút là khoác xong bộ quần áo, không phụ liệu, phụ kiện kèm theo. Tối kỵ những màu chói chang. Cơ quan, ngày tôi mặc chiếc áo hồng đi làm, cả phòng xúm lại trầm trồ, chị lạ và đẹp quá, bỏ *tone* nâu đen xanh dương đi nha. Biết làm sao được, khi khoác cái gì là lạ lên người, tôi bỗng thấy mình không còn là mình nữa.

Vì thế nên quê nhà trong tôi khó mà thay đổi. Ngày đi Đức thăm con gái, thấy cái gì của nước người là tôi nhớ đến Việt Nam. Tôi thích cái cảm giác giờ giấc hai nước chênh nhau sáu tiếng vào mùa đông. Thức khuya biên tập bài từ quê nhà chuyển sang, mười hai giờ đêm, tôi vươn vai khoan khoái tập thể dục một mình khi đồng hồ bên nhà chỉ sáu giờ sáng. Mười hai giờ ăn trưa, đồng hồ Việt Nam của tôi chỉ sáu giờ chiều. Thế có nghĩa là thời gian xoay vòng vòng chóng mặt, làm việc nhanh lên, hết giờ rồi! Thỉnh thoảng có tin nhắn

bâng quơ, bên đó mấy giờ rồi em. Tôi bỗng ngộ ra cảm giác chiều dài thương nhớ.

Về Sài Gòn sống hơn chục năm, tôi vẫn là người Biên Hòa. Hai thành phố cách nhau ba mươi cây số, nhớ nhà nhớ má xách xe loáng cái là về đến sông Đồng Nai. Chỉ cần nhìn thấy chiếc bus nào có ghi chữ "Biên Hòa" là thấy lòng xốn xang. Bạn bè Sài Gòn đôi khi "ganh tỵ" bảo, gì cũng Biên Hòa, Sài Gòn cho mày hàng đống sao không Sài Gòn. Yêu chứ, tôi cũng yêu Sài Gòn, nhưng yêu theo kiểu khác. Tình yêu dành cho người đến sau, cũng nóng bỏng nhưng dè dặt, không liều lĩnh, không thí xác. Bạn bè Biên Hòa tôi cũng giữ tôi như sông Đồng Nai nắm níu tôi vậy. Lâu quá thấy không về thì "dụ dỗ", mày về đi, em về đi, mùa này cà phê bên sông Đồng Nai quá la đà. Thế là chọc đúng "gót chân Achille" của tôi rồi.

Tiếng lòng thẳm sâu thế, nên ra mắt sách lần nào, tôi cũng chọn điểm là Biên Hòa yêu thương. Biên Hòa có cả một đại gia đình yêu sách của tôi. Là má tuổi tám mươi chắt chiu từng chữ trên từng trang sách của con, bà ngắm nghía kệ sách của con gái suốt ngày không chán. Là các anh, các chị, các cháu luôn đồng cảm với tôi trên từng trang sách. Là đồng nghiệp báo chí, văn chương ới một cái là quây quần vui như Tết. Là đám bạn trung học nhí nhố cả đời như mãi mãi tuổi thanh xuân. Là cái ông chủ hoa viên dân hướng đạo, nơi tôi thường ra mắt sách, thân tình với tôi như anh em một nhà. Là tất cả những gì mà tôi có thể trải lòng mình theo nghĩa chân thành, yêu thương nhất. Vâng, đến với ngày sách của tôi, không chỉ có con chữ thay người, mà còn có những ánh mắt nhìn nhau là hiểu, những cái xiết tay thay lời muốn nói...

Tôi ngán ngại những khán đài trang trọng, những lời lẽ phải chuẩn như là diễn giả, những hàng ghế thẳng thớm

lạnh băng, những người khách đến sau phải rón rén đi chọn chỗ cho mình. Sống và làm việc quá lâu trong cái khung "mô phạm" đó rồi, nên tôi cần một chút gì "*natural*" hơn. Mọi người đã trao đổi về nhân vật của tôi hóm hỉnh hơn với những tràng cười quá đã. Những chàng trai trẻ trước đó ba mươi năm đã không ngần ngại nhắc lại chuyện "nghe tiếng sóng trong lòng" ngày xưa với "bà chủ sách". Hoa, đặc biệt là hoa, hoa người thân người thương bạn bè mang đến cho tôi không để trao trang trọng như để chụp hình. Hoa hiện diện khắp nơi trong khuôn viên ra mắt sách, trên chạc ba cây si già lõa xõa râu tóc, trên bậc cầu thang gỗ, trên chiếc giỏ xe của ai đó như là dựng vô tình váng vất... Vâng, xin cảm ơn tất cả đã vì cái *natural tone* của tôi.

Những buổi ra mắt sách qua đi, sách Thu Trân đã yên vị trên kệ sách mọi người, câu hát ân tình vẫn còn đọng lại. Vâng, nếu kiếp sau có được làm nhà văn nữa, xin hãy cho tôi được ký tặng sách bên bờ ao nhà mình.

Chúng tôi hát Hoàng hôn màu lá

Ngày miền Nam giải phóng, chúng tôi vẫn còn là trẻ con, trẻ con một thời gian lâu lắm mới thành người lớn. Cho nên, cảm nhận về xã hội mới, như tờ giấy trắng, xã hội màu gì thì chúng tôi ra màu đó. Tung tăng với khăn quàng đỏ thắm trên vai, chúng tôi tất bật tham gia công tác Đội thiếu niên tiền phong. Bài hát nào cũng thuộc, chương trình nào cũng hăng hái xốc tay làm. Vui tung tăng hớn hở đi làm kế hoạch nhỏ những trưa hè nóng rát. Đạp xe chở nhau hàng chục cây số vô xưởng bánh kẹo mù trời bụi và khói. Cắc ca cắc cùm từng thùng các tông phế liệu dính đầy mật mía và kiến lửa. Vậy mà vui, chia đều, đứa năm ký, mười ký giấy, để tổng kết hè, đứa nào cũng được tuyên dương là "chiến sĩ kế hoạch nhỏ", đứa giỏi hơn thì "dũng sĩ kế hoạch nhỏ", ráng thêm chút nữa sau "dũng sĩ", hè năm sau thế nào cũng được "cháu ngoan Bác Hồ", ra Hà Nội thăm Lăng Bác.

Ngày thành thanh niên, lên học cấp ba, bọn chúng tôi, đứa nào đứa nấy bé choắt vì những mùa đói ăn tập thể. Tuổi mười bảy bẻ gãy sừng trâu, đốt đuốc tìm không ra thằng con trai nào cao mét sáu, tìm không ra đứa con gái nào cao quá mét rưỡi. Sách vở học giấy vàng khè, mực lem như ma Tàu,

có trang giấy đang viết bị lẫn cọng rơm dài tám thước, phải ngưng tay lại mà kéo sợi rơm ra. Quần áo thì ta bà các kiểu. Kiểu nào cũng lếch thếch lôi thôi. Vậy đó mà vẫn hăng mù trời. Tươi nguyên lắm, chúng tôi vẫn vui vẻ đi tới, vẫn vui vẻ học hành bằng tinh thần *Thép đã tôi thế đấy* của Pavel Korchagin. Có nàng còn viết nhật ký tình yêu với riêng thần tượng Pavel nữa chứ. "Còn chân còn nhịp bước còn tiến lên" là lời "bài hát tủ" của chúng tôi những ngày tươi đẹp ấy. Chưa hết học kỳ một lớp mười, chiến tranh biên giới phía Bắc nổ ra, con gái con trai lớp tôi viết đơn tình nguyện đi bộ đội ào ào. Vậy mà chúng nó đi thiệt, chưa đủ tuổi nhưng có "tinh thần thép" nên vẫn được đi. Sau sáu tháng huấn luyện trong quân trường, các "cô chú bộ đội" ấy về thăm trường, chúng tôi tròn xoe mắt kính nể vì thấy chúng nó cứng cáp rạng ngời hẳn ra.

Vật vã tôi "giật gấu vá vai" chương trình đại học với số thứ tự lý lịch gần "đội sổ". Nhưng chẳng biết buồn, "tinh thần thép" mà. Đi lao động đâu cũng hăng hái tình nguyện đi. Những đêm nông trường Sông Lòng Tàu bập bùng đuốc lá dừa huyền thoại. Âm vang bao tiếng ca truyền đi trong màn đêm... mà tưởng mình như Che Guevara, tưởng mình đang thay đổi thế giới. *Em ở nông trường em ra biên giới, Hoàng hôn màu lá, Những bông hoa trên tuyến lửa...* đã khiến tuổi trẻ trong chúng tôi bừng bừng khí thế, và cứ nghĩ rằng, có đi thì có đến.

Những ngày tôi bắt đầu nghề báo là giai đoạn bộ đội Việt Nam rút quân ra khỏi chiến trường Ka. Không rút ào ạt, từng đợt. Lính địa phương nào, địa phương đó đón về. Tôi tuổi hai mươi xinh tươi ngồi trong thùng xe GMC lắc lư giữa trùng điệp rừng thốt nốt mặt trận 479, 779... Thỉnh thoảng tiếng đàn guitare đâu đó bập bùng vang lên. Lại "giữa rừng không

có gương soi", lại "suối sâu và lưng đồi vội vã bước chân ai", ngùn ngụt lửa trẻ soi mắt từng thành viên trong đoàn đi đón bộ đội về. Các anh thương binh được chuyển lên những chuyến xe tốt nhất, an toàn nhất, tất nhiên trong đó cũng có nhà báo búp bê tôi. Bác sĩ theo đoàn bảo, vết thương anh nào cũng không nguy hiểm, cũng sẽ sống tốt sau điều trị, bởi vì tất cả đều cụt chi do lựu đạn cóc dã man của Polpot, tất cả đều chỉ mới mười tám hai mươi, mắt các anh buồn như mây trời sau mưa. Ui trời, tôi nép đầu vào thùng xe khóc, nước mắt chảy thành sông.

Thời gian trôi qua, cho tất cả trở thành kỷ niệm, trở thành ký ức. Một thời tươi đẹp, dẫu cực kỳ khốn khó nhưng ý niệm và sức trẻ thật diệu kỳ. Thời khốn khó ấy, ai cũng gian khổ như ai, ai cũng bình đẳng như ai, nên tươi đẹp là tất nhiên rồi. Thời tươi đẹp ấy đã khiến mình thông minh hơn, vững vàng hơn, hiểu biết nhiều về các giá trị hơn. Đấy cũng là hành trang, là vốn liếng để mình có thể làm tốt nghề văn nghề báo sau này, và cho đến cả bây giờ. Dù các giá trị có thể không còn nguyên vẹn như xưa, nhưng mỗi người vẫn có quyền trân trọng những gì đã được gạn lọc, đã trở nên bất biến tự ở trong mình.

Như trong buổi chiều mưa bão hôm nay, không dưng nghe *Hoàng hôn màu lá* từ phòng bên nhè nhẹ trôi sang... Cảm giác bỗng lạ lùng như nghe *Hello Vietnam, My heart will go on, Buồn ơi ta xin chào mi*... Một thời tuổi trẻ cả nước cháy bùng những nhịp điệu không hề toan tính...

Cô đã đi rồi...

Cô bị ung thư. Mà cô lạc quan với tất cả mọi người, tất cả mọi điều. Học trò cưng tới thăm cô. Cô nói không sao, phác đồ điều trị *ok*, chuyển biến tốt. Cô *post* kết quả chuyển biến tốt "khoe" mọi người trên facebook, như để làm bằng chứng, đừng lo lắng cho tôi nhiều quá thế. Cô đọc thơ học trò cưng từng câu từng chữ, bình như moi hết ruột gan mình ra cho lẽ đời sâu cạn. Tập sách nào học trò cưng gửi, cô đọc như li như lau đến câu chữ cuối cùng. Cô trò gặp nhau lần cuối cách đây năm tháng, cô xạ trị rụng hết tóc mà vẫn choàng khăn duyên dáng, để kêu "anh xã" chụp hình cho cô với học trò cưng.

Xạ trị, hóa trị xong, cô lại vui vẻ đi du lịch cùng "anh xã". Cô *post* hình bao nhiêu là đẹp lên facebook, người ta chỉ chúc cô hạnh phúc, mà quên đi căn bệnh đang dày vò cô. Học trò cưng ngây thơ chết người tin rằng, dường như ung thư trừ cô giáo mình ra. Bởi cô giáo mình tươi tắn quá, yêu đời quá, hạnh phúc quá. Thế là biền biệt, thế là chỉ những lời hứa sẽ gặp nhau, mà công việc thì cuốn đi bất tận. Để sẽ có một lúc nào, ai đó bảo, cô nguy rồi, nguy rồi... Học trò cưng đang ở rất xa thành phố dài ngày, lòng thắc thỏm không yên. Dày đặc cảm giác hối lỗi và nuối tiếc. Lòng trống rỗng, sắp 20.11 rồi, thưa cô ngàn lần thương mến của em.

Em ngồi đây tưởng lại cuộc trường chinh vĩ đại của cô. Thần chết không bao giờ từ bỏ bệnh nhân ung thư. Mà ai đó cứ nói mãi với mình về sự lạc quan, về lòng quả cảm. Còn hơn thế nữa. Người ung thư lạc quan, quả cảm xứng đáng là võ sĩ trên đấu trường cải tạo thế giới của sự hốt hoảng và lòng bi thương từ bạn bè, người thân của người bệnh ung thư. Người ung thư lạc quan, quả cảm phải cùng lúc chiến đấu với tế bào ung thư và chiến đấu với sự ủ rũ của mọi người. Những lúc phải chiến đấu như thế, cô không sống cho mình nữa, mà sống vì mọi người. Cô đã sống đẹp như thế, một thời gian dài; cho gia đình, người thân, bạn bè của cô tin rằng bệnh cô sẽ bị đẩy lùi.

Sau thời gian giằng co cùng sự lạc quan, quả cảm của cô, ung thư đã vùng lên, dữ dội và lợi hại hơn xưa. Cô thật sự vắng mặt trên facebook và chiến đấu trực diện cùng bệnh tật. Không phải chỉ một mình em, cả thế giới này ngây thơ, tưởng cô vào viện, về nhà lại tươi tắn như xưa, lại tung cánh chim cùng "anh xã" đi khắp bốn phương trời bạt gió... Không phải cô, mà là "anh xã"cô đã thay lời muốn nói trên trang của cô bằng những kỷ niệm dạt dào của tình chồng nghĩa vợ vào giây phút còn cùng nhau trên thế gian này không bao lâu nữa. Từ nơi xa, em gọi số cô yêu dấu, không phải giọng tường vy cánh mỏng của cô dành cho học trò cưng như ngày nào, mà là giọng cô giúp việc ngập ngừng, cô giáo không nói được nữa rồi em ơi...

Dẫu biết sinh lão bệnh tử lẽ thường tình kiếp người. Cô đã sống đẹp, đã có hạnh phúc thăng hoa cuộc đời. Nhưng em vẫn thấy hiên nắng nào rưng rưng ở trường xưa Ngô Quyền. Tổ chim trên mái vòm trước lớp 12i mình chao chát gió. Cửa lớp vẫn thập thò những đứa con trai phá bĩnh làm cô trò mình cùng khóc về một lớp mười hai "đội sổ" toàn khối. Mãi còn nhớ cô an ủi lớp trưởng em rằng, phá phách tuổi vị thành niên chỉ là tạm thời, mấy đứa cá tính đó sau này toàn vĩ nhân em à. Cô trò mình đã cùng "nuốt lệ làm vui", bất chấp lời giáo huấn về phương pháp xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa của thầy hiệu trưởng "bôn sê vích".

Cô đã đi rồi. Một miền miên viễn không thuộc về cõi tạm. Nơi ấy hẳn cô sẽ được sống được làm những điều cô thích. Nơi ấy ung thư chỉ là gã tầm thường đáng ghét và không bao giờ đáng kể. Nhưng thế gian này còn em chênh chao với bao điều chưa kịp nói cùng cô. Công việc, con cái, tình yêu, hạnh phúc. Cô trò mình rút vào phòng riêng, nói cả ngày chưa hết. Lại lo chút gì đó cho trò cưng ăn, lại loay hoay "xem còn gì ăn dễ thương" để em mang về cho hai nhóc. Từ một rơi rớt xa xăm nào đó, em chưa nói với hai nhóc rằng, mẹ còn một "sư tỷ" trên cả tuyệt vời. Khi ta chợt nhận ra điều gì quá muộn mằn, ta triền miên hối tiếc. Nhưng sống mà không hối tiếc thì không là bể khổ của loài người hữu hạn phải không cô.

Cô ra đi chớm Ngày Nhà giáo 20.11, tất cả hoa và sách của em dành cho cô bao nhiêu năm qua hẳn cũng đã nằm yên trong một tâm khảm nào cùng cô bên kia thế giới. Nhưng tình cảm thầy trò mình mãi mãi là cầu nối hai trời âm dương cách biệt. Em sẽ luôn nhớ về cô như nhớ tuổi hoa niên mình có người nâng bước qua bao nhiêu gập ghềnh trắc trở. Nhớ mãi hai điểm mười môn văn của cô nâng cánh em trên con đường thiên lý. Hai điểm mười môn văn, riêng với em, quả là một kỳ tích, đủ để em nuôi dưỡng đam mê trong suốt nghiệp văn của mình. Nhà văn Thu Trân kính cẩn nghiêng mình trước cô giáo chủ nhiệm Lê Đỗ Bích Trân vì một cuộc đời, sống như văn, đẹp như văn của cô. An yên chốn vĩnh hằng cô nhé, cô hoài hoài yêu dấu của em.

Kính cô
Học trò Thu Trân

Đốm lửa nào sáng rực tháng năm qua

Cô giáo hơn mình hơn chục tuổi. Ngày về chủ nhiệm lớp mười một, mười hai mình ở "trường ngố", cô chưa đến ba mươi, trẻ măng. Mình lớp trưởng cái lớp trời đánh không chết với năm mươi lăm ma học trò. Hai cô trò loay hoay tối ngày với cái đám ma giang hồ trong lớp. Đủ chiêu, nhưng lực bất tòng tâm, không cảm hóa được ma nào, đành vậy. Không tuần nào lớp không đội sổ toàn khối vì cái đám ma ấy. Tóc dài, bỏ áo ngoài quần, hút thuốc, đánh lộn, chửi thề, cúp cua, không thuộc bài... vô thiên lủng. Chỉ thiếu điều lớp trưởng chưa giang hồ cùng chúng nó thôi. Em đã cố gắng hết sức, biết làm sao được. Bó tay trước lời động viên của thầy hiệu trưởng, ngựa chứng là ngựa hay. Hay dở gì không biết, chỉ biết cô trò tui lắc lư con tàu đi suốt hai năm học dài. Sơ kết học kỳ hoặc tổng kết năm học, bốn lần vị chi cho hai năm, lần nào lớp trưởng cũng khóc như ri. Cô giáo thì buồn, mắt đỏ hoe. Nữ tướng đành xếp xó trước sự bất kham của bầy ngựa chứng trong sân trường. Chuẩn bị thi tốt nghiệp, một loạt giang hồ bị cấm thi. Cô trò lại mắt đỏ hoe, mùa hè cuối cùng xao xác tiếng ve... Mấy giang hồ thành đạt bây giờ ơi, có nhớ chăng cô trò tui một thời ướp mùa hè bằng hương nước mắt?

Năm tháng dần qua, học trò già đi, mà cô thì trẻ lại. Những bài văn điểm mười của mình ngày xưa đã trở thành quá khứ lồng kính. Cô trò gặp nhau không bàn về tác phong bọn giang hồ nữa, mà bàn về chuyện hấp dẫn nhất của loài người. Tình yêu. Tình yêu đã làm cô trẻ lại biết bao nhiêu. Tình yêu đã khiến cô vị tha và duyên dáng hơn bất cứ lúc nào. Bây giờ tình yêu đang cùng cô chiến thắng bệnh tật, từng ngày, cố lên cô nhé, tất cả đều không đáng kể, chỉ còn lại tình yêu. Em ngưỡng mộ cô và ghen tỵ cùng cô. Tình yêu với một nửa mà cô đang có sẽ đưa cô đến tận những bến bờ...

Có phải duyên nhau thì thắm lại. Em tin rằng cô trò mình đã thật sự phải duyên... hay nói của những mụ đàn bà từ kiếp trước. Có vô duyên không, khi em muốn trở về để làm điểm tựa cho cô, thì chuyện lại diễn biến theo chiều hướng khác. Bờ vai thêm một bờ vai cho cô học trò hay khóc vì cái lũ ma ngày xưa ấy... còn gánh nổi không cô, như những lần cô trò mình đỏ hoe mắt nhìn nhau sau mỗi bận lớp ta "đội sổ". Bây giờ em không còn bé bỏng như ngày xưa, cho nên nổi hay không nổi không thành vấn đề, quan trọng là khi cô trò mình ngồi với nhau, ra về lòng ai cũng thấy nhẹ nhàng hơn.

Cánh phượng ngày xưa vẫn ngập tràn sân trường ngày nắng hạ

Đốm lửa nào vẫn sáng rực tháng năm qua...

Giọt đời ơn nhau

(Tưởng nhớ cô Lê Đỗ Bích Trân)

Ngày học lớp mười hai, tôi bé tẹo, nhưng được cái to mồm nên được bạn bè bầu làm lớp trưởng. Số phiếu áp đảo so với ba ứng viên khác. Ba ứng viên còn lại được phân công lần lượt theo số phiếu từ cao xuống thấp: lớp phó học tập, phó sinh hoạt và phó lao động. Tôi đề nghị cô chủ nhiệm Lê Đỗ Bích Trân cho bầu lại các chức danh theo một liên danh khác. Cô bảo nhìn danh sách thấy cũng ổn, cô bé lớp phó học tập học giỏi, tên phó sinh hoạt cao to đủ sức áp đảo mấy tên đầu bò đầu bướu, tên phó lao động thì quá xứng đáng, cái kiểu cao kều lù khù trắng bóc của hắn thì đẩy sang lao động là đúng rồi. Tôi giãy, lao động thì phải khỏe khoắn năng động, lớp mình có khối bạn xứng đáng, cô. Cô cười, nhỏ này thiệt tình quá, lớp phó lao động bầu cho vui thôi mà, có làm gì đâu.

Lớp 12i tôi là lớp phá bĩnh nhất trường. Cô luôn vỗ vỗ đầu tôi sau mỗi tiết sinh hoạt lớp cuối tuần: "Cố mà tự thân vận động cho nó quen." Tiết sinh hoạt dưới cờ đầu tuần nào cũng vậy, thầy hiệu trưởng xướng lên vụ nào lớp tôi "đội sổ", cô cũng nhìn tôi gật đầu, dù hai cô trò đang đứng rất xa nhau trong sân trường. Bắt đầu tiết hai sau tiết sinh hoạt dưới cờ, kiểu nào cô cũng lướt qua hành lang lớp bảo tôi: "Không sao,

cô biết là em đã rất cố gắng." Mà thật sự, tôi cũng đã cố gắng đến... hơi thở cuối cùng! Lớp chia làm ba phe. Phe học giỏi bàng quan tự tại. Phe phá trường phá lớp, học ít đánh lộn nhiều. Phe học yếu, hiền lành, mê chơi, ăn hàng. Cô bảo, để lập lại trật tự lớp, tôi nên đột phá từ phe thứ ba. Phe thứ ba khá đông trong lớp, lại toàn con gái, nên tôi dễ nhập bọn hơn. Tôi mà được cái phe thứ ba tâm phục khẩu phục thì "vận lớp" sẽ sáng từ... trong túi.

Thế là cô đổi chỗ tôi. Từ đầu bàn nhất, tôi xuống ngồi đầu bàn ba với phe thứ ba. Đúng là một lũ con gái hiền lành, ăn hàng, mê chơi, lười học. Tuần thứ nhất nhập bọn, vào giờ chơi, tôi đã biết cách lách mình qua song hàng rào xây bằng xi măng của trường trốn ra Chợ Kỷ Niệm (vâng, Biên Hòa tôi có một cái chợ chồm hổm mang cái tên rất dễ thương như thế) ăn chè, bún riêu, bánh bèo... Ăn xong, nếu còn chưa đã, cả bọn sẽ cúp luôn giờ kế tiếp để lang thang. Tôi không tán đồng chuyện cúp giờ này, kêu các bạn trở lại học, lần sau nếu đi ăn hàng nữa thì tôi sẽ trả tiền. Vậy mà nghe, dễ thương, dường như có lớp trưởng đồng lõa thì cả bọn yên tâm hơn. Dần dà với những thương lượng nôm na như thế, phe thứ ba đã học hành đàng hoàng hơn và không bao giờ cúp giờ nữa. Đến bây giờ, tôi vẫn còn thân thương với phe thứ ba, có chuyện gì cần tư vấn, các bạn đều *a lô* lớp trưởng. Vâng, lớp trưởng đến tận bây giờ.

Khủng khiếp nhất là cái phe học ít, đánh lộn nhiều, toàn con trai. Lại toàn những ông tướng đẹp trai mới ghê. Với phe này, cô không để tôi tự thân vận động như với phe con gái ăn hàng. Tôi có nhiệm vụ báo cáo từng sự phá bĩnh của từng thành viên trong phe cho cô nắm tình hình. Báo cáo làm sao nổi, chúng nó thoắt ẩn thoắt hiện trong lớp như người nhện

người dơi. Thế là cô bảo, thôi được rồi, cô trò mình sẽ tập trung theo từng tiêu điểm. Cô dạy tôi "đánh" từng tiêu điểm trên mỗi cá nhân ông tướng như lân la thăm hỏi, giúp nhau chuyện bài vở, thậm chí rủ đi ăn hàng luôn cùng con gái... Nói vậy thôi, chứ con trai tuổi này cũng bắt đầu biết... mê gái, lũ con gái chúng tôi vây quanh ngọt ngào, không nhiều thì cũng có vài anh... phục thiện. Cứ thế, cô và tôi tỉa dần tỉa dần, cho đến khi phong trào lớp không còn... đội sổ toàn trường nữa. Mùa hạ cuối cùng, lớp tôi được xếp hạng lưng chừng núi, không khen không thưởng không phạt không công không tội. Hai tướng cầm đầu đẹp trai nhất nhì lớp bị nhà trường cấm thi tốt nghiệp. Cô mắt đỏ hoe, nói với tôi dưới tàng phượng vĩ râm ran tiếng ve trong ngày cộng điểm cuối cùng cho lớp: "Thôi thì cô và em đã cố gắng hết sức, em cứ vui vẻ ra trường, hai gã này để lại cho cô." Rồi "hai gã này" cũng ngoan và thành đạt. Hể chi cô nhỉ, những con ngựa chứng trong sân trường!

Cô đã cho tôi cái kỹ năng "*leader*" ngay trong ngày đầu được bầu làm lớp trưởng. Phải quyết đoán và biết tận dụng thời cơ. Không bầu bán lại chi cho mất thì giờ. Vậy mà bộ tứ chúng tôi làm việc tốt đến ngày cuối cùng của niên học. "Chức vị" lớp trưởng xem như cỏn con và cho vui thôi, nhưng tôi đã học được biết bao điều từ cô. Tôi cũng dạy dỗ hai nhóc của mình như cô "chỉ" tôi làm lớp trưởng. Độc lập, tự tin và luôn luôn hướng đến hiệu quả gần nhất, cao nhất. Bản thân mình, tôi mang những kinh nghiệm này vào đời, cũng không đến nỗi tệ khi phải đương đầu với một khó khăn hay bất trắc nào đó. Nửa đời nhìn lại, không vươn đến điều gì cao siêu, tôi cũng thấy mình tàm tạm. Em hoài hoài biết ơn cô, thưa cô, cô giáo dễ thương dịu dàng chịu chơi của em!

Lần đầu đi máy bay

Nói đúng ra thì tôi đã được đi máy bay một lần hồi trước ngày miền Nam giải phóng. Những ngày cuối cùng của chế độ Việt Nam Cộng hòa hấp hối, nhỏ Thư Trang học chung lớp 5A với tôi, con gái cưng của một ông thiếu tá không quân đóng trong sân bay Biên Hòa, sau giờ học nó kéo tay tôi lôi vô doanh trại ba nó. Mè nheo cái gì không biết, sau một cú gật đầu nhẹ của ông thiếu tá, chú phi công trẻ tuổi đẹp trai đã lôi tuột hai chúng tôi lên một chiếc trực thăng đang phập phù ngoài đường băng sân bay gần đó. Oa, đâu phải chỉ hai chúng tôi, một đám lít nhít cũng đang háo hức trong lòng chiếc trực thăng đang làm duyên làm dáng với một cánh quạt to đùng trên đầu nó. Thế là bay. Hi! Không hạnh phúc nào bằng. Máy may tầm thấp, bay là là mười lăm phút, có lẽ chỉ là vùng ven thành phố Biên Hòa thôi. Con đường, phố xá, dòng sông, dãy núi, cánh đồng… hiện ra dưới mắt chúng tôi mờ ảo lung linh như là cổ tích. Thế là xong, bay về. Chỉ một lần thôi, sướng cả đời! Qua hôm sau vào lớp, tôi khoe tung tăng với đám bạn, không đứa nào chịu tin là chúng tôi đã được bay lên trời bằng trực thăng quân sự phòng thủ của sân bay Biên Hòa. Nhỏ Trang thì giải thích đơn giản, bay hoài, lâu lâu ba tao kêu mấy chú cho tụi tao bay chơi một lần.

Mười lăm phút trên trời cũng là bay, nhỉ. Nhưng lần bay chính thức kế tiếp là tôi bay đi Hà Nội. Sài Gòn - Hà Nội chẵn hai giờ bay trong chiếc TU.134 của Liên Xô ồn như cái chợ. Lúc đó mới ra trường, chân ướt chân ráo về Đồng Nai làm báo, được anh Ba K. bí thư Tỉnh Đoàn - cho tháp tùng đoàn Thanh niên tiên tiến của ngành y tế đi dự Đại hội thanh niên tiên tiến toàn ngành ngoài Hà Nội. Chao, "tiên tiến" mới được đi máy bay đấy nhé. Ngày chuẩn bị hành trang lên đường, tôi "khè" má tôi như thế. Má tin yêu tôi sái cổ, bảo, thấy Hà Nội sao về kể má nghe "dí".

Nói chung là được bay trên máy bay đời tám hoánh của Liên Xô cũng không có cảm giác tiên tiến gì. Mấy lần máy bay đảo, chỉ sợ rớt xuống biển Đông mất xác. Gần trăm con người im lặng với động cơ máy bay ù ù liên tục. Mà bay, thì phải bay êm ả mới không vướng bận gì. Cái kiểu ù ù của máy bay khiến người ta luôn nhớ đến vấn để động cơ, vấn để trục trặc kỹ thuật khiến ai cũng teo ruột. Chẳng thế mà không ai thiết gì ăn uống, dù các cô tiếp viên cực kỳ xinh đẹp và dễ thương. Bất giác, tôi lại nhớ đến chuyến bay huyền ảo mười lăm phút thời thơ ấu của mình, để tự vấn an, chắc không sao đâu nhỉ. Lại xem đồng hồ. Chỉ mong sớm đến sân bay Nội Bài.

Rồi cũng qua. Chỉ là lo hảo thôi mà. Đời người có số. Đâu phải muốn sống là được sống, muốn chết là được chết.

Hà Nội những năm nửa cuối thập kỷ 1980 hiện ra trong mắt tôi buồn hiu hắt. Nhà phố cũ kỹ và bé tí. Còn đường tàu điện leng keng chạy tới chạy lui ngày mấy bận. Không khác mấy Hà Nội phố trong tiểu thuyết *Ngoại ô*, *Ngõ hẻm* của Nguyễn Đình Lạp. Những con đường vàng vọt đèn lưa thưa

ọp ẹp. Những người bán hàng rong khàn giọng *tào phớ tào phớ ơ ơ ơ*… dãi dầu lam lũ. Chỉ được mỗi cái rêu phong với hàng cây sọ khỉ, hàng sấu già chạy dài bất tận… thì tôi cảm giác nhẹ nhàng hơn khi nhớ đến *Thương nhớ mười hai* của Vũ Bằng.

Mùa hè Hà Nội cực kỳ nóng, tôi và đám bác sĩ trẻ chạy rong tìm nước đá uống bở hơi tai. Rất nhiều gian hàng nước chồm hổm và không chồm hổm đã không hiểu chúng tôi nói "nước đá" là gì. Giải thích thêm với các bạn miền Bắc ở đây nhé. "Chồm hỗm" trong Nam có nghĩa là, người bán hàng một mẹt một thúng di động, ngồi đâu cũng được, thường hàng được bán với giá rất rẻ. Cuối cùng, trời cũng không phụ lòng người… khát nước, chúng tôi tìm được người bán hàng biết "nước đá" của người miền Nam là gì, nhưng họ chỉ cho một cục đá bé bằng ngón chân cái vào ly nước chè đặc sệt ngun ngút nóng… Ui trời, chúng tôi nhớ trà đá Sài Gòn da diết nhớ…

Cuối cùng rồi tôi cũng có một điểm đáp dễ thương của mình. Anh ấy là giảng viên của Học viện quân sự HĐ. Chúng tôi quen nhau trong một chương trình giao lưu của đoàn. Anh người Hà Nội chính gốc, trắng trẻo và khoa bảng trí thức. Điểm đặc biệt khiến chúng tôi không thể cùng dắt tay nhau vào vườn địa đàng được là anh ấy quá kiệm lời. Lúc dự giờ anh ấy giảng bài trên giảng đường, tim tôi đã từng đợt rung lên. Anh có giọng nói trầm ấm chuẩn Hà Nội, luận cứ nào đưa ra chắc chắn luận cứ đó, những liên hệ thực tế đều chuẩn xác và đầy tính phương pháp luận. Sinh viên vỗ tay rào rào trong giờ anh ấy lên lớp. Vậy mà trước tôi, anh ấy như bị trầm cảm. Không hiểu được.

Đêm cuối cùng ở Hà Nội, chúng tôi đã ngồi với nhau thật lâu trong một quán cóc. Lâu lâu anh ấy lại nắm tay tôi bảo, tay em mềm nhỉ. Rồi hỏi bao giờ em ra nữa. Bảo không biết. Thở ra, ừ, anh sẽ gọi cho em. Tôi nhìn thật sâu vào mắt anh ấy và muốn hét toáng lên rằng, ngốc tử ạ, nói gì đi chứ, không thì em sẽ đi và không bao giờ trở lại. Vậy thôi, uống cho hết ấm chè, rồi anh ấy đưa tôi trở về nhà khách. Ôm xiết tôi một cái nhẹ nhàng rồi bảo, đừng quên anh nhé, anh sẽ gọi điện cho em. Ngày xưa yêu xa cực lắm, chứ không phải có cellphone, facebook như bây giờ. Chiều nào hết giờ làm, tôi cũng nấn ná ở lại cơ quan gọi điện hoặc nghe điện anh ấy. Yêu trong trắng công khai, mà cứ dấm da dấm dúi như hội tề đi ăn cắp trứng gà ban đêm vậy. Về Sài Gòn, hai đứa gọi ra gọi vô được mấy lần, rồi anh ấy đi Liên Xô học, rồi mất hút. Nhẹ như mây trời. Mãi đến bây giờ, đôi khi tôi tự hỏi, đó có phải mối tình đầu của mình không. Chưa hôn nhau lần nào, chắc là không. Chia tay nhau mà ngột ngạt như trái đất không còn oxy, chắc là có. Chị H, bác sĩ trưởng đoàn bảo, tại mày ngu, yêu mà không biết giữ. Thôi, tiếc mà chi, nước trôi qua cầu. Cái thời to đầu yêu lan man, yêu mà chưa biết tình yêu là gì.

Dù sao đi nữa thì lần đầu chính thức đi máy bay cũng vô cùng thú vị. Dù sao đi nữa, lần đầu chính thức đặt chân lên đất Bắc một thời với Thạch Lam, Khái Hưng, Nhất Linh, Duyên Anh, Vũ Bằng, Kim Lân… tôi cũng đã cảm nhận được đến tận cùng những trang văn đã đọc bằng hơi thở cuộc sống của chính mình. Thời chiến tranh chống Mỹ, ai cũng van vái hòa bình để kết thúc chết chóc đau thương cả hai miền Nam Bắc. Đứa trẻ tôi mong hòa bình để được đi ra Bắc, để được mục kích cái buồng có mùi khăm khẳm khoai mì lát phơi khô

của chị Đỏ trong tiểu thuyết *Nằm vạ* của nhà văn Bùi Hiển, nó sẽ có mùi thực tế như thế nào.

Trải dài theo cuộc đời mình, tôi đã bay hàng trăm chuyến bay, xa có gần có, kể cả những chuyến bay ngủ hoài ăn hoài mà không thấy tới. Nhưng tôi vẫn không thể nào quên chuyến bay mười lăm phút và chuyến bay đầu tiên ra Hà Nội của mình. Nơi ấy, tôi đã có rất nhiều trải nghiệm về đất nước mình, về những con người, để nhớ, để thương.

Lao động xã hội chủ nghĩa

Hồi học cấp hai, khi kết luận một bài văn, chúng tôi thường bắt đầu bằng câu: "*Là học sinh dưới mái trường xã hội chủ nghĩa, chúng em nguyện sẽ...*". Từ "xã hội chủ nghĩa" luôn luôn là từ cửa miệng tốt đẹp nhất mà bọn học sinh nhỏ chúng tôi thuở đó phải khắc cốt ghi tâm. Viết được câu nằm lòng đó thì đương nhiên được công nhận là "con người mới xã hội chủ nghĩa". Thời đó, đứa nào không biết cụm từ "con người mới xã hội chủ nghĩa" thì làm văn không hay, và đương nhiên là ít điểm.

Là con người mới xã hội chủ nghĩa, nên dù mới học lớp bảy, chúng tôi cũng có chương trình lao động xã hội chủ nghĩa chính khóa. Chính khóa đàng hoàng, học sinh nào thiếu điểm lao động không được xét lên lớp. Những người lớn có quyền ra quyết định thuở đó (bây giờ chắc cũng đã già lắm rồi) có bao giờ thắng hoặc nghĩ lại chương trình lao động xã hội chủ nghĩa dành cho bọn nhóc chúng tôi ngày ấy…

Chúng tôi đi lao động xã hội chủ nghĩa vào mỗi chiều thứ ba hàng tuần. Điểm lao động cách trường khoảng chục cây số và phải qua sông Đồng Nai. Nơi lao động là một bãi đất khô cằn rộng bao la cạnh nghĩa địa chú Hỏa. Đất cứng như đá, không bóng cây, không giếng nước, chung quanh toàn mồ

mả. Vậy mà nhà trường chia đất ra cho từng lớp trồng khoai mì. Đứa nào khỏe thì cuốc đất lên liếp, đứa yếu hơn chặt cây mì ghim xuống đất. Thầy cô giáo đứng loanh quanh điểm danh, đôn đốc học trò làm nhanh về sớm. Loay hoay "lao động" khoảng một tiếng, nhưng thời gian đi - về của đám trò nhỏ hết hai tiếng, nếu trời không mưa. Nếu trời mưa không hẹn được giờ về. Nhiều lần đang cuốc đất nhổ cỏ, mưa ào xuống, thầy trò túa ra như đám ong vỡ tổ, mạnh ai nấy chạy lên đồi, tìm đến các nhà mồ trú mưa.

Vâng, nhà mồ ở nghĩa địa chú Hỏa là nỗi ám ảnh triền miên của bọn học sinh nhỏ chúng tôi ngày ấy. Nhà mồ của người Hoa âm u, kiên cố, to đùng. Mưa giông chớp giật ì đùng, chúng tôi dính với nhau cả chùm dưới nóc nhà mồ nhưng vẫn không thể không sợ hãi. Gió rít từng cơn, mưa tạt lạnh thấu trời, chung quanh không bóng người, chúng tôi như đám gà con ướt nước chui nhủi vào nhau tìm cơn ấm lạnh. Cô chủ nhiệm ư? Một gà mẹ làm sao dang đủ cánh cho đàn con năm mươi bốn đứa? Cứ thế, khi trời tối sầm, mưa ngớt hạt, tiếng ếch nhái rền vang khắp nghĩa địa, cô trò chúng tôi mới vác cuốc xách dao nhắm hướng thành phố lên đèn thắng tiến.

Đi lao động về tối lại càng là một nỗi kinh hoàng với đám học sinh không có xe đạp như tôi và nhóm bạn trú mưa chung trong nhà mồ. Hầu hết chúng tôi đều có nhà cách nơi lao động từ bảy, tám cây số trở lên. Có hai cách qua sông Đồng Nai, hoặc đi bộ qua cầu Mới, muốn ngắn hơn hai cây số thì đi đò qua sông. Trời mưa còn lâm thâm vậy, mà cả nhóm dám chất lên chiếc đò mong manh cho người ta đưa qua sông trở về thành phố, và chúng tôi thường xuyên "xâm mình" qua sông bằng cái cách như thế, may là không có chuyến đò

nào bị đắm. Qua sông bình yên, chúng tôi lại chờ bus về nhà, những chuyến bus chật căng hôi rình mắm muối, tương cà thời bao cấp khốn khó. Những hôm đi lao động trời mưa, bao giờ tôi cũng về đến nhà sau tám giờ tối. Má ngồi chờ bên mâm cơm nguội lạnh động viên, thôi kệ, phải lao động xã hội chủ nghĩa con à, không người ta đuổi học thì khổ. Mười ba tuổi, chúng tôi đã kiên cường chịu đựng cái gọi là gian khó của chương trình lao động xã hội chủ nghĩa, nên sau này, hầu hết lứa chúng tôi đứa nào cũng lì thuộc hàng... có cỡ!

Lao động chủ yếu để rèn luyện nên không nhắm vào thành quả lao động. Mì chúng tôi trồng cao vừa đủ gang tay người lớn không chết vì thiếu nước cũng bị bò của đám du mục liếm sạch. Vậy mà vẫn qua sông, vẫn trồng, vẫn báo cáo thành tích lao động xã hội chủ nghĩa. Ai cũng như mê đi vì gắn với thành tích con người mới xã hội chủ nghĩa. Chỉ tội đám học trò bé nhỏ chúng tôi. Và tội cả những cô giáo chưa bao giờ cầm cuốc mà phải hì hụi lên liếp đống đất cứng như kim cương vì thiếu nước.

Chương trình lao động xã hội chủ nghĩa của trường tôi thật sự kết thúc sau cái chết của Hoàng Hoa Lý, cô bạn học cùng khối bảy với tôi. Cũng trong một lần đụt mưa dưới nhà mồ, trở về nhà, Lý bị sốt. Sốt liên tu bất tận, sốt ngày sốt đêm. Cha mẹ lo cho Lý thuốc men bao nhiêu cũng không khỏi, cuối cùng cô bạn bỏ ăn bỏ uống, kiệt sức mà chết.

Cùng với Lý, ký ức không thể nào phai trong tôi là hình ảnh cô bạn Phan Thúy Hằng. Hằng học chung lớp với tôi, xinh đẹp, mắt to, mũi cao, da trắng, học giỏi, duy chỉ có cái dáng hơi bì bạch một chút vì không được cao. Nhà Hằng nghèo lắm, nghèo đến nỗi không có tiền đi bus đi đò sang sông mỗi lần đi lao động. Những chuyến xe vội vã vội vã lướt

qua Hằng, dù mưa hay nắng, chiều thứ ba nào, chỉ một mình Hằng lầm lũi sau cùng trên con đường thiên lý, lầm lũi cuốc bộ gần hai mươi cây số đi - về dưới chiếc nón lá rách te tua. Cũng có đứa cám cảnh tấp xe đạp mời Hằng quá giang, có đứa cho tiền Hằng cùng đi bus đi đò, nhưng cô bạn giàu lòng tự trọng, nhất quyết không nhận bất cứ lời đề nghị nào. Bây giờ Hằng ở đâu cũng không biết nữa. Lao động xã hội chủ nghĩa thời tuổi nhỏ chúng mình cũng là một kỷ niệm khó quên, phải không Hằng.

Mình đã vượt qua chứng trầm cảm như thế nào?

Nếu nói về mức độ trầm cảm, có lẽ mình thuộc diện phải vào điều trị tại bệnh viện tâm thần mười đời chín kiếp. Nhà có bà chị dâu là bác sĩ điều trị tâm thần, nhiều bữa cơm gia đình, nghe chị kể chuyện người điên vừa cười bò lăn bò càng vừa thương cảm xót xa. Chợt giật mình nghĩ lại, mình cũng bị trầm cảm, trầm cảm rất nặng, một thời đã qua…

Mình không bị trầm cảm khi biết phải mang anh ấy về. Tiếng loa từ phòng hậu phẫu Bệnh viện Chợ Rẫy ám ảnh suốt một thời. Người ta mời mình lên mang anh ấy về. Người ta ái ngại khi cử hẳn một người y tá để dìu đỡ mình. Người ta tưởng mình sẽ bò ra kêu khóc hay ngất xỉu. Người ta đẩy mình ra ngoài để ai đó rút ống thở của anh ấy. Nhưng mình tỉnh táo lạ lùng, kiên cường như người đàn ông chưa bao giờ biết khóc và quyết định là người rút ống thở cho anh ấy, phải là người tạo nên hiệu ứng kết nối cuối cùng, tử biệt sinh ly… Ánh mắt bà chị bên chồng mới thật là khủng khiếp, dám rút ống thở cho chồng, ắt hẳn là có vấn đề. Chuyến xe mang anh ấy về với hai con tối hôm ấy, dằng dặc con đường, thiên thu.

Mình không bị trầm cảm khi hai vợ chồng bị cơ quan đối xử không công bằng. Công sức, định mức và mọi chế độ được tính cho mình như tính cho một lực điền cày ruộng. Họ không tính mình là quả phụ, họ không tính hai đứa con bé bỏng của mình là cô nhi. Nhưng họ tính đến ống kim tiêm cuối cùng, tính đến cái gạc chi phí một ngày một đêm tạm ứng cho anh ấy nằm viện. Cơ quan công đoàn trợ cấp khó khăn cho trẻ mồ côi, hai đứa nhỏ lọt sàng xuống nia, với lý do, mẹ nó "tươi" vậy thì cần gì trợ cấp. Biết làm sao được, nói như Trịnh Công Sơn đi, thôi kệ, kệ nhiều lần cho quen.

Chẳng đặng đừng, cuối cùng rồi mình cũng thật sự trầm cảm khi bị dồn nén đến bước đường cùng. Người ở cơ quan cũ đã can thiệp vào công việc ở cơ quan mới, ở nơi mình hy vọng mọi thứ sẽ dễ thở và được đánh giá năng lực chính xác hơn. Ngập ngụa trong cơ man nào là chênh chao ấy, ngày ngày đến cơ quan mới làm việc, mình luôn nghe đau đầu, luôn muốn cãi cọ và gây bực mình cho ai đấy. Giờ ăn trưa ở *canteen* cơ quan, sếp mới không ít lần ngạc nhiên bảo, sao đang gọt trái cây mà em bỏ đi đâu vậy. Là khi một ý nghĩ điên rồ nổi lên trong đầu, muốn dùng con dao gọt trái cây để làm một điều gì đó. Mình bỏ dao, về phòng, tắt đèn, xếp ghế lại nằm, cố vỗ về giấc ngủ. Ngủ một giấc ngắn, lại thấy bình thường. Chiều về với con, không dám động vào dao thớt.

Chứng trầm cảm kéo dài hàng tháng trời với cảm giác mình đơn độc và luôn luôn mất ngủ. Nhưng cương quyết không uống thuốc ngủ. Hai con người trong một ở mình luôn xâu xé hàng đêm. Một con người buông xuôi, muốn xa rời sự sống. Một con người tha thiết yêu nghề và trách nhiệm với hai con còn bé dại. Con người thứ hai dứt khoát phải vĩ đại hơn con người tầm thường thứ nhất. Mình lý trí đến nứt bung cả đầu. Paradol uống hàng vốc đêm đêm. Cũng có đêm con người tầm thường

thứ nhất nổi loạn. Nằm giữa hai con đang say ngủ mà thấy ngợp thở vô chừng. Ngồi dậy, cởi bỏ hết nhẫn nhiếc vòng viếc mà vẫn nghe khó thở. Chạy ra ban công, nhìn xuống lầu, cao vời vợi mà tưởng chỉ cần một bước tày gang. Đến lúc này thì con người vĩ đại thứ hai lên tiếng, mình tông cửa chạy xuống lầu, làm một cuộc marathon một mình suốt con đường Điện Biên Phủ. Đến lúc lên cơn rồi thì không sợ chi hết, kể cả cướp và bọn đua xe mất dạy nổi tiếng trên cung đường trung tâm rộng thênh thang này. Khi thật sự thấm mệt, muốn ngủ thì quay về… Được năm bảy lần lên cơn rất đáng sợ như thế, kể một người bạn nghe, thì cô nàng đích thân chở mình đi tập gym hàng ngày. Sau tập gym là đăng ký học lái ô tô. Sau học lái ô tô là thi vào trường nhân văn, học văn bằng hai tiếng Anh. Sau tiếng Anh là tiếng Tàu. A la xố, những người bạn vui vẻ ở các lớp đã kéo mình ra khỏi cơn khủng hoảng bằng những chuyến du lịch, làm từ thiện, chụp ảnh dã ngoại, về quê câu cá…

Và không bao giờ trầm cảm nữa, dẫu khó khăn chồng chất khó khăn, mình đã tôi luyện chính mình như tự thép trui rèn trong lửa đỏ. Lúc này chính là lúc ba mẹ con kết thành một *team*, để khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng. Như hồi sinh, làm việc gấp năm gấp mười. Chỉ riêng tiền viết báo, chạy sô chạy siếc và tiền các giải thưởng văn chương trong thời gian này, một năm có thể kiếm được vài trăm triệu đồng. Ông trời không lấy hết của ai bao giờ, mất cái này được cái khác.

Và cho đến bây giờ, khi bình ổn rồi, thật sự cũng không ngán ngại cái chi chi hết, vì những khó khăn nhất trong cuộc đời, mình đã hân hạnh được diện kiến và vượt qua. Xin cảm ơn thời gian, chỉ cần mọi thứ bình thường thôi. *Ok,* bình thường thôi!

Nhà báo biến thành nhà bếp

Ngày công tác chung ở Trường Sa, em là nhà báo. Nhà báo chịu khó lăn lộn, chịu khó phát hiện. Những bài báo về Trường Sa sau đó của em cũng lạ như cái cách em tiếp cận lính ở Trường Sa vậy. Chơi với cầu ở Trường Sa, chui xuống bếp coi lính nấu ăn, hát chung với lính... Thấy "máu" giống nhau, nên chị em thân nhau từ đó. Phòng sáu chị em kết nghĩa vườn đào trong sóng to quần quật giữa đại dương bao la, về đất liền, sau khi hết say đất, chỉ còn hai móng khắng khít nhau, đừng ai dụ tui kết nghĩa vườn này vườn nọ nữa "nhoa".

Hai chị em cùng làm công tác biên tập báo, mà đứa an phận, đứa muốn thoát khỏi vòng cương tỏa. Cũng cùng lang thang Đà Lạt, Sài Gòn, Lào, Campuchia... với những màn lang thang rất bụi bằng mô tô. Ào ào những triết lý sống tuôn ào ào sau những chuyến đi, thế là con nhỏ tuyên bố ly khai nghề báo, để làm cái gì mình thích, để đi đến cái nơi mình muốn đến. Dứt áo bỏ Sài Gòn nhẹ bâng. Con lớn ở lại "bâng khuâng chiều nội trú"...

Nhưng đời không như là mơ, em nhỉ. Em đã thừa can đảm đứng lên và chấp nhận lối rẽ không như ý mình. Ừ, có chơi có chịu, sợ chịu đừng chơi. Công việc cũng đưa đẩy hên

xui như chuyện tơ hồng nguyệt lão se duyên vậy. Ha, giờ em mặc áo nhà bếp. Một cô đầu bếp duyên dáng, bụi bặm, dễ thương, thiệt vậy. Cái đứa con gái mà bạo liệt, cứng cáp như con trai ấy bây giờ làm bánh rất *pro* và rất ngon. Và hàng đã bắt đầu có khách, chúc mừng em.

Nhà báo biến thành nhà bếp có những triết lý rất hay mỗi khi chào hàng một món gì đó. Nhưng mình biết em nói thiệt, không màu mè sáo rỗng, thiệt tình đắm đuối như khi ngồi nâng niu đám cẩu ở Trường Sa. Nói vậy. Nghề làm bánh khiến mình quên đi bao nỗi muộn phiền, nó làm mấy ngón tay mình lúc nào cũng thơm mùi bơ sữa (nhớ cái vụ "ngón tay mình còn thơm mùi oải hương" của ai đó). Hạnh phúc chỉ đến khi mình biết cho đi vô điều kiện và chờ đợi với cả tấm lòng dịu dàng nhẫn nại (cái vụ này con chị không vô điều kiện đâu "nhoa", bươu đầu sứt trán nhiều rùi, con em mơ mộng). Đời thì dài, niềm vui thì ngắn, nên cứ vui cho đến khi nào đuối thì thôi (*Ok*, vụ này hạp ý con chị nhứt à).

Làm bánh mà cực kỳ lạc quan và chứa chan hy vọng như vậy thì ngu gì không làm bánh. *Ok*, em đã vượt qua được chính mình rồi đấy em yêu. Em đã truyền lửa lạc quan cho chị, không được buông xuôi trong bất cứ hoàn cảnh nào, đúng không. *Ok*, chị sẽ "si" nghĩ, không chừng cũng giải nghệ nghề báo để tìm đến cái nơi cho ngón tay mình thơm mùi bơ sữa, ơi à bơ sữa ơi...

Những ngày dân sinh

Nghèo không phải là hèn. Khổ không phải là xấu. Sự nghèo khổ luôn luôn ngoài ý muốn con người, nhưng nghèo khổ có thể do yếu tố khách quan hoặc không khách quan. Có một thời nhà tôi, đất nước tôi rơi vào mịt mùng nghèo khổ. Nhắc đến lại rưng rưng.

Điều này rõ ràng nhất, khi tôi kể cho bạn nghe về những phiên chợ dân sinh vào đầu thập kỷ 80 của thế kỷ trước. Tôi lúc này học sinh cấp ba, chẳng chợ búa gì, chỉ tòn ten theo má những khi không đến trường, cho đôi vai tảo tần của má ngày càng tảo tần thêm. Gì cũng bán. Gì cũng mua. Đất nước thiếu ăn thiếu mặc cực kỳ gian khó. Sau này lớn lên, tôi còn biết thêm, thời gian này cũng là lúc các ông lớn điên đầu giải bài toán đi tìm cái ăn cho nhân dân cả nước. Giờ ngoảnh lại, ai cũng bảo đấy là "bóng ma" thời bao cấp.

Tiếng còi tàu miền Trung. Những con tàu chợ chật chội, đầy hiểm nguy, không kiểm soát được, mà chạy tới chạy lui suốt ngày như nêm. Củi, gạo, nước mắm, cá khô chất cao hơn đầu người trong các toa tàu, rồi con người nghễu nghện ngồi lên, toa xe rộng như cái nhà, gió thốc tháo không cửa, sự bất cẩn xảy ra, không rơi xuống đường

ray mà chết thì mới là lạ. Không ngoại trừ những cuộc rượt đuổi của nhân viên nhà tàu và người đi buôn đi lậu vé, một thằng bạn thân khăn quàng đỏ tôi bị xích tàu nghiến nát vì vụ này, hôm đó nó lỡ trút đến đồng cuối cùng mua hai thùng nước mắm về bán, nên đành đi lậu vé (không mua vé). Má tôi là một trong những hành khách thường xuyên của những chuyến tàu chợ hiểm nguy này, những năm ấy má chỉ tuổi bốn mươi, mà sự tảo tần nghèo khổ đã khiến má khọm đi như một bà già.

Tiếng còi tàu miền Trung. Ám ảnh cả một thời niên thiếu tôi. Cuộc sống trôi bềnh bồng trong những vui buồn hợp tan, sống hôm nay không cần biết đến ngày mai. Biết chi cho buồn, khi con người hỷ nộ ái ố chỉ để lòng vòng ngày kiếm hai bữa cơm bỏ bụng. Con người trần thân ra chỉ vì kiếm cái ăn để sống, thật không còn nỗi nhục nào hơn. Lúc tranh tối tranh sáng cao sang nghèo hèn đó, từ miền Trung trở về, má thường mang một sản vật, mà bây giờ, các đại gia có nằm mơ cũng không được ăn. Trứng vích, trứng của một loài rùa biển. Vích bây giờ cũng đã nằm trong sách đỏ, bởi trứng của loài sắp bị tận diệt này, ngày xưa ở các phiên chợ miền Trung, người ta bày bán chúng như bán trứng gà trứng vịt. Thấy lạ, thế là má mua về mỗi lần hàng trăm trứng. Trứng vích trắng tròn như trái bóng bàn, mềm mỏng mảnh mong manh. Luộc lên xong, xé nhẹ một đầu vỏ trứng ra, cho tí muối tiêu, ăn vào như lên tiên. Có lẽ không loại trứng nào nhiều đạm như trứng vích. Trứng luộc xong, lòng trắng không đông lại như trứng vịt, vẫn dai dai nhẩy nhẩy thơm thơm, lòng đỏ quay loe xoe giữa lòng trắng, cắn một miếng béo thơm bùi nhất dương chỉ. Nhờ ăn trứng vích thường xuyên, đứa mới lớn tôi căng phổng phao tròn đầy,

đẹp như hoa. Nhìn tôi, hàng xóm đồn má tôi làm bộ nghèo, nhà không vỏ nhưng có ruột.

Khi nhiều người đổ xô đi buôn cá mắm, má tôi hiểu cạnh tranh không nổi, thế là chuyển sang làm nhà cung cấp quần áo cho dân miền Trung. Tiếng nói "nhà cung cấp" cho sang, chứ thật ra, quần áo mỗi chuyến má đưa lên tàu, ngược ra miền Trung chỉ đầy hai bao tải tròn căng. Được vài chuyến, má buồn thiu, bảo dân miền Trung nghèo rớt mồng tơi không mặc quần áo mới, ai đến hàng má cũng hỏi có quần áo cũ bán không. Thế là má mày mò xuống chợ dân sinh Sài Gòn, chợ quần áo cũ gần ngã tư Hàm Nghi - Pasteur bây giờ.

Người ta chào hàng má tôi bằng những cục quần áo cũ cứng ngắc, to đùng. Quần áo cũ thiên thu, không biết cũ từ kiếp nào. Vậy mà bà bán hàng bảo, mang về giặt lại, vá víu lại, "hồ" cho sáng láng, rồi ủi, cũng bán được tuốt. "Công nghệ" quay vòng trong một tuần lễ, mớ quần áo mục rách cũ xì biến thành những chồng quần áo giặt ủi thơm tho. Có lúc thấy má cực quá, tôi xắn tay áo vò đồ phụ. Tôi vò xoèn xoẹt, gồng mình vắt bằng mười tám thần công lực, cái áo trong tay tôi mục rã rời, rơi lả tả từng mảnh. Má nhìn tôi cười tội nghiệp, thôi, mày đừng giặt nữa, để má biết ý má làm.

Vậy mà người miền Trung bu má tôi mua quần áo như mua tôm tươi. Nói giá nào cũng bán được (tất nhiên là giá rẻ). Người miền Trung tính tiền cái áo cái quần má tôi bán bằng giá nồi cá kho. Cái áo này hả, đẹp vậy, hai nồi cá kho chớ mấy. Cái quần này hả, nửa nồi cá kho chớ mấy. Mua bán đã đời, rồi cũng có người ôm áo ra "mắng vốn". Đổi đi, cái áo này mới mặc, với tay gãi lưng, cái nó rách cái tẹt. Má cười đổi ngay, tui nói với chú rồi, áo này mặc không bền mới có

giá đó, vậy mà chú vẫn mua. Mua chớ, giờ nghèo quá, không mặc áo này thì mặc áo chi. Kệ, mặc năm ba bữa cũng được, đi bạn ghe dìa có tiền mua cái khác. Người nhà quê ham rẻ, không tính đến chuyện ăn chắc mặc bền, miễn thấy rẻ, ưng cái bụng, đủ tiền mua mặc tức thì là *ok*. Vậy mà các làng quê xôn xao "chờ bà Sài Gòn ra" đến mấy năm trời. Bây giờ, thỉnh thoảng nghĩ lại giai đoạn khốn khó đó, tôi vẫn tự hỏi, tại sao mọi người lại mặc được thứ quần áo cũ mòn từ năm một ngàn chín trăm xa lắc xa lơ nào đó. Sau này đọc bài báo viết về chợ đồ cũ dân sinh Sài Gòn, tác giả có nhắc đến thời bao cấp, mới té ngửa, những cục đồ nặng như đá người ta đem bán ra đó là mớ đồ từ thiện từ đời nảo đời nao, cấp phát không hết cho người nghèo nên chúng được lưu kho. Không biết lưu bao nhiêu năm, bằng cách nào, mấy bà tiểu thương lại lôi ra bán cho bằng được. Mà không sao, buồn ngủ gặp chiếu manh chắc cũng cảm giác đó. Cái thời vải "po lít teo" thống lĩnh thị trường, dệt sao, thiếu nguyên liệu gì, mà mặc mới có vài lần, quần đã rút lên đến đầu gối, áo thì quá rún. Có khi cũng phải cảm ơn cái mớ đồ dân sinh cũ rách một thời đã trở thành cứu cánh thần tiên đó.

Và cũng đôi khi tôi nghĩ, sống trong thời bao cấp khốn khó, quá xui, mà cũng có cái hên. Tư liệu sống ngồn ngộn với bao hỷ nộ ái ố cuộc đời khiến thế hệ chúng tôi, dường như bỗng thông minh hơn, dễ thích nghi hơn trong bất cứ hoàn cảnh nào. Con nhà nghèo khôn và dễ nuôi là vậy. Thế hệ tôi, bạn bè tôi, nhiều người làm báo viết văn cứng cáp có lẽ nhờ được trui rèn trong gian khó như vậy. Đôi khi nghĩ lại cũng thấy tiếc những xí nghiệp, nhà máy, đền đài, công trình văn hóa nghệ thuật truyền thống một thời ở miền Nam bị phá bỏ. Mọi người đã khai tử tất cả những gì liên quan

đến thể chế cũ để làm lại từ đầu với hai bàn tay trắng và vết thương lòng sâu hoắm sau chiến tranh. Đất nước tôi làm lại từ đầu với hậu phương lớn là miền Bắc gian khó và nhiều công trình, phố xá bị tàn phá tan hoang sau những trận chiến trên không năm 1972 mà chưa kịp hồi sinh. Thôi thì khổ là đúng rồi, Bắc - Nam chia lửa cùng nhau, muối mặn gừng cay, máu chảy ruột mềm...

Thương nhớ ông già lung linh lặng lẽ...

Tôi thích nói về sự bình dị của ông già - nhà văn Lý Văn Sâm.

Trước tiên là những ám ảnh về vùng đất Bình Long khoai củ và những rừng mía lô xô chao chát nắng, chao chát những cánh chim trời không biết mỏi và chưa bao giờ biết mỏi.

Bình Long khoai củ, chơn chất, thiệt thà mà sản sinh ra hai ông già quá đẹp. Đẹp rạng ngời.

Hai ông già Lý Văn Sâm và Hoàng Văn Bổn như hai viên ngọc lóng lánh làm rạng ngời chữ nghĩa đất Đồng Nai - rạng ngời nơi chôn nhau cắt rốn của tôi - vốn không phải là đất học.

Nhắc đến Lý Văn Sâm là phải có Hoàng Văn Bổn. Như một "cặp đôi" không thể rời nhau khi người ta nói chuyện văn chương chữ nghĩa Đồng Nai.

Và bây giờ, tôi xin nói nhiều hơn về ông già lớn tuổi hơn một chút.

Ông già Lý Văn Sâm.

Tính đến mùa xuân này thì ông già đã chín mươi sáu tuổi. Và ông cũng đã đi xa mười sáu năm.

Nói đến chân dung nhà văn Lý Văn Sâm, trước tiên với tôi là *Kòn Trô* và *Sương gió biên thùy*. Hai tiểu thuyết truyện đường rừng độc đáo, liêu trai, diễm lệ. Có đọc *Cây nhị sông Phố*, truyện ngắn đầu tiên của ông già được đăng trên *Tiểu thuyết thứ bảy*, nhưng không thích bằng. Bắt chước ông già, tôi cũng mon men viết một tiểu thuyết đường rừng mang tên *Bay qua lửa của rừng*, được người xem khen ấn tượng như truyện đường rừng của Lý Văn Sâm, được khen ấn tượng giống thầy, tôi giữ lấy những lời khen này để làm hành trang… sướng cả đời! Ấn tượng tiếp theo của nhà văn trong tôi lúc ban đầu là chuyện ông già tham gia phá khám Tân Hiệp vượt ngục năm 1956 cùng với nhà báo huyền thoại Dương Tử Giang, như một anh hùng. Sau đó là ấn tượng chuyện đời thường đan xen cùng chữ nghĩa.

Hồi mới lui tới Hội Văn học nghệ thuật Đồng Nai tập tành học hành viết lách, tôi xem ông già như ông ngoại mình vậy. Một ông già nhỏ con, khắc khổ nhưng mắt sáng quắc hay ngồi nói chuyện làng quê, thời tiết, nắng mưa... giữa lưng trà ấm áp. Kể chuyện Bình Long, chuyện trong rừng, chuyện văn nghệ kháng chiến... nghe rỉ rả cả ngày không chán. Ông ít khi nói về mình. Chỉ khi nào ai gợi ra tác phẩm, nhân vật của ông thì ông mới "thượng đài". Những người viết cảm thấy đã quá đủ cho chính mình, cho cuộc đời, thì thường người ta ít ngoái lại những việc mình đã làm, ít nhớ những gì mình đã làm, thong dong như vừa chơi xong ván cờ và nhường chỗ cho người khác chơi. Ông già ít khi nhớ hết những tác phẩm mình đã in

và đã in ở tờ báo nào, nhà xuất bản nào, ngày tháng năm nào. Tâm thế ông già bảng lảng như một nghệ sĩ thứ thiệt!

Chỉ vẽ cho đám nhi đồng thối tai chúng tôi viết lách ngày ấy, ông già còn dung dị hơn. Tâm lý nhân vật hả, xời, dễ ợt, nhỏ, mày cứ đặt mày ở vị trí người đó đi, gỡ từ từ cũng ra à, không có gì đao to búa lớn đâu con. Nhưng viết văn không được viết sai chính tả nha, nhớ nha, mình làm nhà văn là mình nói thay người ta, sai một ly đi một dặm, người ta chết cười con à. Vậy thôi, ông ngoại mình chỉ mình viết văn mà, đâu dám nói gì hơn, đâu dám đàm đạo, đâu dám ngồi ngang chiếu.

Ngoài việc chỉ vẽ cho bọn trẻ chúng tôi viết văn, ông già còn là cái tâm của vòng tròn những khi trà dư tửu hậu trong văn phòng Hội. Ông già kể chuyện tếu lâm duyên không ai bằng, kể chuyện cười mà không cười mới là sư phụ người khác, ông già nói vậy. Kể chuyện cười mà bọn trẻ chung quanh cười nghiêng ngả, ông hẳng giọng châm trà uống liên tục như nói chuyện bách khoa thư. Bọn trẻ chúng tôi ngày ấy yêu mến ông già, ngưỡng mộ ông già đôi khi chỉ bắt đầu từ những chi tiết rất đời thường này.

Tham gia làng văn nghệ được dăm bảy năm, được đăng nhiều truyện ngắn trên các báo, lượm được vài giải văn chương be bé, tôi đã bạo dạn hơn để có thể nghĩ đến chuyện ngồi lĩnh hội chuyện nghề với ông già, thì ông già đã chuyển hẳn về Sài Gòn. Nghe nói ông ở quận Phú Nhuận, sống cùng vợ con. Lúc này là lúc tôi đọc nhiều của ông già với *Bến xuân, Nắng bên kia làng, Ngàn sau sông Dịch*... Và thật sự thấy ông già lung linh hơn trên con đường đời đầy

trúc trắc gian nan của một người cho đi mà không tha thiết nhận lại bao giờ.

Có nhiều quãng thời gian, ông già làm quan rất "bự". Từ tổng thư ký đầu tiên của Hội Văn nghệ giải phóng miền Nam đến vụ trưởng, đại biểu quốc hội, phó tổng thư ký Hội liên hiệp Văn học nghệ thuật Việt Nam... mà nhìn cung cách của ông già không ai biết có thời ông làm đại quan như thế. Viết văn làm báo, tham gia cướp chính quyền, phá khám, vượt ngục... có mấy nhà văn nhà báo Việt Nam nào có quá trình hoạt động lung linh bi tráng như ông? Nếu có thì người ta cũng sống khác đi sau ngày tận hưởng chiến thắng, chứ ai mà lặng lẽ dễ thương, tiếp tục nhả tơ cho đời một cách thầm lặng như "ông già bến xuân" của tôi vậy? Và tôi đã thật sự ngưỡng mộ ông già khi hiểu và biết ông già nhiều hơn. Thật sự tự hào khi Đồng Nai từng có một ông chủ tịch hội văn học nghệ thuật "lẫy lừng" nhưng rất đỗi khiêm nhường, khiêm cung như thế.

Nghe kể, những năm tháng cuối đời, ông già sống rất cô đơn. Cái nghiệp văn chương vốn dĩ nó thế, nhà văn cô đơn ngay trên cả trang viết của chính mình. Nhưng càng cô đơn hơn khi nhà văn xếp bút vì hết chữ vì bệnh tật vì lực bất tòng tâm, mà không có hậu duệ, không còn ai bên cạnh để sẻ chia. Cuộc sống đời thường không chữ khiến cho nhà văn ngẩy ngật như người nghiện ma túy thiếu thuốc vậy. Những ngày trên giường bệnh, ông già thường viết giấy nhắn những tri âm tri kỷ đến với mình. Không ai nhận được giấy nhắn mà không đến. Thôi thì còn một chút tình... Mãi đến "Ngàn sau sông dịch", tôi cũng tự trách mình hời hợt qua loa khi không quan tâm một cách cụ thể đến ông thầy chữ nghĩa của

mình. Việc đọc tác phẩm của thầy, viết sách ca ngợi những tác phẩm của thầy chưa hẳn là thiết thực khi thầy sắp đi xa. Mà năm tháng ngoảnh lại đời người, tiếc rằng tôi chỉ làm được những điều qua loa đó. Khi nhận ra một điều gì đó mình nên làm, là lúc mọi thứ đã ở ngoài tầm tay với, là lúc thầy tôi đã thật sự đi xa…

Không có may mắn để được gặp ông già "tám" về nghề, nhưng tôi có may mắn được đưa ông già về với đất. Đám tang tiễn đưa ông già về với đất cũng bình dị như cuộc sống đời thường của ông vậy. Không có ngút ngàn những tràng hoa và nườm nượp văn nghệ sĩ nổi tiếng đến viếng như những nhà văn lớn khác. Nhưng ai đến viếng ông già cũng có một góc riêng trong tâm khảm để nhớ về người đã khuất. Đám tang ông già ít nước mắt, nhưng ai cũng có chuyện kể để nhớ và ngưỡng mộ ông già. Anh bạn nhà báo nổi tiếng đi viếng đám tang ông già với tôi cứ tiếc mãi chuyện chưa sắp xếp được thời gian, để tiếp cận ông già, để viết một quyển ký sự về nhà văn đường rừng của *Kòn Trô* và *Sương gió biên thùy*.

Viết ra những dòng này tưởng nhớ nhà văn Lý Văn Sâm, tôi đã thử đưa bài viết lên facebook và *post* nguyên bản cho vài bạn bè viết lách. Không ngờ mọi người phản hồi rất nhanh bằng những ký ức tươi nguyên về nhà văn và không ngăn được cảm xúc tuôn trào. Có chị nhà văn còn điện ngay cho tôi, giọng rưng rưng bảo, đọc bài của em, chị nhớ thương chú Hai quá chừng. Điều này chứng tỏ nhà văn luôn có một chỗ đứng vững chắc trong tâm khảm những ai yêu quý và hiểu giá trị đích thực cuộc đời, tác phẩm của nhà văn. Là nhà báo nhà văn, bạn mong gì hơn thế khi một mai bạn trở về với đất?

Đồng Nai khoai củ yêu thương của tôi có hai lão nhà văn không thuộc hàng văn nghệ sĩ có cuộc đời, có tác phẩm "hot"; không gây nổi đình nổi đám qua các thời kỳ. Nhưng cuộc đời, tác phẩm của hai lão nhà văn này lúc nào cũng như mạch nước ngầm trong suốt, mà người dân quê tôi gọi là mạch nước mọi - mạch nước tự nhiên tuôn trào vô hạn từ lòng đất, ngọt ngào, sâu thẳm, không đụng hàng, rất "Đồng Nai chất", mà ai đi đâu xa cũng phải nhớ về. Tôi sung sướng, tự hào biết bao khi được gọi là nhà văn của vùng đất khoai củ Lý Văn Sâm - Hoàng Văn Bổn.

An giấc ngàn thu nhé, hai ông già nhà văn thương mến của con!

Tôi đi học môn Tư tưởng Hồ Chí Minh

Có lẽ đọc sách báo nhiều, cộng thêm cái đầu linh hoạt, nên mài mòn đũng quần trường đại học vài ba khóa, thật sự tôi chưa bao giờ ngán những môn đại cương bắt buộc như Kinh tế chính trị, Lịch sử Đảng, Chủ nghĩa cộng sản khoa học... Những môn này học hành qua loa, bữa đực bữa cái với tiêu chí chỉ cần điểm năm, nên cách nào tôi cũng qua cầu. Lần học đại học... sau cùng cách đây mười năm, với lý do đã tốt nghiệp các ngành trước lâu quá, nên tôi bị bắt học lại trọn bộ mấy môn khó nuốt. Nhớ hôm đầu nhập học, sau khi điểm danh lớp vắng hơn nửa, ông thầy già dạy Kinh tế chính trị tự ái bốp chát, tui lạy các ông các bà, hổng học thì thôi, học thì phải học đàng hoàng, nợ mấy môn quỷ này có trời mà trả à nha.

Trời mà trả thiệt, vướng môn Tư tưởng Hồ Chí Minh mới thấu hiểu được điều ông thầy bốp chát nói. Nhìn bảng điểm, tôi vẫn không tin được mắt mình, một điểm. Thầy bảo làm bài về tư tưởng Hồ Chí Minh, mà tôi thấy toàn tư tưởng của chị. Ổ, có học bữa chính trị nào đâu, toàn đọc tài liệu trước khi thi, tưởng Tư tưởng Hồ Chí Minh trước sau như một chứ.

Thầy trợn mắt bảo, còn ngoan cố chống chế nữa hả, thời thế mỗi lúc mỗi khác, chị phải đi học để cập nhật tình hình, để hiểu đúng tinh thần cần học chứ. Vướng môn này, không cách nào thi tốt nghiệp được, nên tôi chạy vắt giò lên cổ.

Đi làm, rảnh lúc nào, tôi lại chạy lên phòng giáo vụ của trường. Bạn bè, đồng nghiệp lang thang té re trong trường. Mỗi người một công việc khác nhau khi đến đây, ai gặp tôi cũng tay bắt mặt mừng hỏi đi đâu đấy. Bảo đi tìm lớp, đăng ký học Tư tưởng Hồ Chí Minh. Ai cũng rụt đầu le lưỡi, yêu chủ nghĩa xã hội "nhể". Ròng rã hơn năm trời, khi bạn bè cùng khóa cầm được bằng tốt nghiệp trong tay, tôi mới chính thức được chui vào một lớp học Tư tưởng Hồ Chí Minh. Thật may mắn, tôi gặp được một ông thầy trẻ cấp tiến. Thầy P. Thầy thích nói chuyện chính trị, chuyên "diễn nôm" Tư tưởng Hồ Chí Minh bằng những câu chuyện thời sự, đặc biệt thích chống tiêu cực. Giờ ra chơi, tôi hay bù khú với thầy chuyện nọ chuyện kia. Thầy thích lắm, bảo, tư tưởng chị nghe ra cũng được, mà sao cái ông thầy già đó cho chị có một điểm vậy. Tôi bảo xui vậy, số trời đã định. Thầy bảo, không được, em sẽ cải số cho chị.

Đôi khi tôi với thầy cực kỳ tâm đắc với nhau điều gì đó, thầy bảo, ý này được à chị, lát em tìm tư tưởng nào của Cụ phù hợp thì "chêm" nó vô minh họa cho cả lớp. Hi, học chính trị mà cập nhật, mà thông tuệ như thầy em vậy mới là học chứ. Mười hai tuần học, không vắng buổi nào, tôi cặp kè với thầy như hai đứa bạn thân. Buổi củng cố bài trước khi thi hết môn, thầy bảo riêng với tôi: "Nè chị, cũng nói vui thôi nhe, bà làm ơn đưa tư tưởng Cụ vô bài làm nhiều nhiều, còn mấy chuyện tào lao tui với bà nói với nhau chỉ đưa vô in ít như minh họa thôi nhe, không thì bà còn chạy xà quần đóng tiền

học lại á." Nghe lời thầy kính cẩn, đêm trước ngày thi, tôi học bài đến ba giờ sáng.

Thật tình trong đời, chưa bao giờ tôi học hành thi cử nghiêm túc như thế. Cũng cảm ơn ông thầy già đã cho tôi cây gậy để được gặp ông thầy trẻ sáng láng dễ thương. Từ ông thầy trẻ, tôi ngộ ra điều, dạy hay học chính trị gì cũng vậy, có trình độ có tư chất có tầm nhìn thì sẽ ra vấn đề. Mà vấn đề rất hợp lý, rất toàn cầu. Ví mà có khác đi một chút để tư tưởng của Cụ được cập nhật tình hình thì cũng làm sáng danh Cụ thôi mà. Tôi chán ông thầy già cổ hủ sợ mất quan điểm không có lương hưu bắt sinh viên chúng tôi è cổ ra ghi chép những điều xưa như trái đất.

Một tuần sau ngày thi hết môn, thầy trẻ điện cho tôi bảo, chết, lại toàn tư tưởng chị nữa rồi, em đau lòng tặng chị cây gậy thứ hai thôi. Thiệt vậy à, đành hẹn em kiếp sau vậy. Thầy cười, đùa thôi, giờ bà muốn điểm chín hay điểm mười. Tùy. Thầy bảo, chín thôi chị, lâu lắm rồi mới có người điểm chín môn này, không điểm mười được, người ta để ý thì tội em lắm chị, vậy hen. Đêm đó tôi ngủ thật ngon, có gặp thầy cười trong mơ.

Kẹt môn Tư tưởng Hồ Chí Minh nên tôi tốt nghiệp sau bạn bè cùng khóa gần hai năm, cũng lỡ mất một chuyến đi tu nghiệp biên dịch ở nước ngoài do Bộ Công thương tài trợ. Mà cũng không sao, đường đi đôi khi phải gập ghềnh một chút, để người ta biết giá trị của những gì sau đó chứ.

Tôi đi tìm chiến tranh

Ba má sinh tôi ra với một cái đầu khó chịu. Có khi là cả nghĩ. Có khi là hời hợt chênh chao. Mà chắc vậy mới làm báo viết văn tốt. Không đợi đến trưởng thành, ngay từ bé đã thế. Bà chị đảm đang như là mẹ của tôi có bộ não nhớ siêu việt. Chị nhớ người lớn nói gì với chị, làm gì với chị từ lúc chị lên ba. Còn tôi thì khi đã học lớp hai trường làng, mọi thứ vẫn mờ mờ ảo ảo tuốt. Đó cũng là lúc anh hai tôi tử nạn chiến tranh. Anh hai lớn hơn tôi nhiều lắm, lúc đó anh tròn hai mươi tuổi.

Trót làm người, sống trong một quần cư đầy dây mơ rễ má, thế là người ta phải xông pha thôi. Anh hai tôi xông pha trong trường hợp như vậy. Sáng anh vừa được tin rớt tú tài hai, chiều đã có giấy tổng động viên. Cái thể chế ấy trong thời buổi ấy chỉ chờ bọn "làm học trò không sách vở cầm tay" sơ sểnh tí là ôm người ta quẳng vào chảo lửa. Anh hai vào quân trường chín tháng, ba tháng tập luyện chuyên ngành, bị đẩy ra chảo lửa chiến tranh, tử nạn ngay trong tuần lễ tham chiến đầu tiên. Anh mất khi má chưa đọc hết lưu bút học trò của anh. Anh mất khi góc học tập của anh còn nguyên bài toán đang làm dang dở. Anh mất khi chị người tình học trò của anh chưa kịp hiểu chiến tranh là gì.

Ngày ấy tôi ngơ ngơ lắm. Nhớ đám tang anh rộn ràng, hoành tráng. Người ta gọi anh là cố thiếu úy, truy tặng anh Anh dũng bội tinh với nhành dương liễu. Bạn anh túa vào đám tang như bầy cò trắng. Ai cũng trắng một màu áo học trò để tưởng nhớ anh. Chị người tình của anh khác các chị bạn xinh đẹp khác một chút là có cài dải tang đen nơi yếm áo dài.

Đám tang anh, cả nhà tôi khóc như mưa, bạn bè hàng xóm cũng khóc như mưa, chỉ trừ tôi. Anh tôi đẹp trai, giỏi giang, hiền lành, tài hoa thế. Tôi không khóc vì ngợp với biến cố quá lớn và quá lạ lẫm trong cuộc đời. Tôi không khóc vì sợ má chết theo anh hai. Má vật vã như điên như dại suốt năm dài sau khi anh mất, thời gian này, đến nỗi tôi nghe má khóc và cười như nhau. Cứ chợt nghe tiếng khóc hay cười ấy rộ lên, tôi chạy vào nhìn má, biết má cười là mừng, như thế có nghĩa là má sẽ không chết theo anh hai. Bà chị đảm đang như mẹ của tôi bảo, anh hai mất là biến cố đau thương nhất của gia đình. Mãi rất lâu sau đó, và mãi đến tận bây giờ, giỗ anh, má và chị tôi đều còn khóc.

Những giọt nước mắt lẽ ra tôi phải dành cho anh hai bỗng trở thành nỗi ám ảnh dai dẳng về chiến tranh trong tôi. Anh hai mất, chiến tranh lên đến hồi đỉnh điểm, làng xóm tôi bắt đầu đào hầm trốn pháo kích nhiều hơn và đi tản cư nhiều hơn. Mười tuổi, tôi đã đọc báo *Trắng Đen, Điện Tín, Con Ong*… hàng ngày. Và đêm đêm chui vô mùng lén nghe đài miền Bắc cùng má. Má nghe đài để hy vọng một ngày nào đó, anh hai tôi có tên trong danh sách trao trả tù binh giữa hai miền sau Hiệp định Paris. Ngày đó vậy, những bà mẹ có con tử trận thường hy vọng người ta lấy nhầm xác ai đó mà bảo xác con mình. Còn tôi nghe đài để biết chiến tranh là gì, bộ đội, du kích là gì, và bao giờ thì người ta thích kết thúc chiến tranh.

Tạm hiểu được chiến tranh một chút thì miền Nam giải phóng. Thế hệ thanh niên chúng tôi còi cọc không lớn nổi vì suy dinh dưỡng. Sau súng đạn, báo chí toàn nói đến gạo, bắp, bột mì, khoai lang, tem phiếu. Thời hết thời. Thời của những tên trộm chuyên săm soi "chôm" quần áo cũ của mọi nhà mang đi bán chợ trời, quần áo cũ kiểu nào cũng có người mua mặc lại. Có thời nào não nùng hơn thế không, đến giờ tôi vẫn còn ám ảnh chuyện phải ngồi canh trộm "chôm" quần áo phơi sau khi giặt.

Thể xác lớn lên trong còi cọc, nhưng trí não tôi không còi cọc. Tốt nghiệp đại học ra trường, đi làm báo, được phân công viết về quân đội, thương binh, liệt sĩ. Vài thằng bạn hy sinh bên chiến trường Ka, vài thằng bạn bị cụt chi vì mìn cóc của Polpot trở về… luôn làm tôi xốn xang, xao động về chiến tranh. Những lần đi theo đoàn tìm hài cốt liệt sĩ của bộ phận chính sách quân khu luôn làm tôi mất ngủ. Những chuyến đi thực tế để viết về các anh hùng lực lượng vũ trang và hàng trăm mẹ Việt Nam anh hùng đã làm tôi xao xác khi nghĩ đến những trang sử, những bài trích giảng văn học… vội vàng, một chiều đã được học như vẹt thời ngồi ghế nhà trường phổ thông. Cả mặt trái của những tấm huân chương huy chương. Cả câu chuyện của những người bị phong nhầm anh hùng, anh hùng giả và những người bị lãng quên. Và cả giấc mơ kỳ lạ về anh hai, anh bảo anh không về nhà, mà luôn đi theo tiếng còi tàu âm âm… Chiến tranh trong tôi đã bắt đầu được nhìn lại nhân văn hơn, tỉnh táo hơn, công bằng hơn, từ đó.

Theo giấc mơ anh hai, tôi trôi về Thành cổ Quảng Trị. Nơi đây luôn có những đoàn cựu binh của Việt Nam Dân chủ Cộng hòa về thăm chiến trường xưa với huy chương huân chương lấp lánh ngực áo trái. Nơi đây luôn có những người

lính lẻ loi của Việt Nam Cộng hòa, hoặc từ bên Mỹ lộn về hoặc từ khắp mọi miền đất nước tìm đến. Họ thường đi một mình, khẽ khàng, thương tích. Tôi gặp anh, chắc cũng cỡ tuổi anh hai mình, anh bảo ở sư đoàn mãnh hổ gì gì đó, di tản qua Mỹ mấy chục năm, giờ mới dám về, ghé thăm Thành cổ thắp nhang cho bạn bè. Cũng một mình anh lặng lẽ vào xem nhà trưng bày chiến tích và tàn tích chiến tranh. Anh đưa tay lướt nhẹ từng tấm ảnh có ghi chú đồng đội mình. Anh bảo, chiến tranh mà, quên đi, giờ là chủ một trại cừu rất to bên Mỹ. Tôi gặp anh, người "chiến binh miền Bắc" vẫn giữ được nụ cười tuổi hai mươi cách đây hơn bốn mươi năm trên chiến trường ác liệt này. Quê anh Thái Nguyên, bảo mong ước lắm mới được trở lại chiến trường xưa tìm dấu tích một thời tuổi trẻ. Cả trung đoàn anh, chỉ mười người sống sót sau chiến dịch tám mốt ngày đêm trong mùa hè đỏ lửa một chín bảy hai. Anh là thương binh một trên bốn, chỉ mới được hưởng chính sách hơn chục năm gần đây vì "tìm mãi mới được người chứng cho mình". Trời tháng tư Quảng Trị nắng cháy da người, tôi mời anh que kem. Anh hỏi, em Việt Nam Dân chủ Cộng hòa hay Việt Nam Cộng hòa, tôi cười bảo cả hai. Thật vậy, tôi cũng đã yêu làng quê miền Bắc như yêu làng quê mình với những cây rơm vàng ruộm đường làng, với cầu ao ríu rít tiếng trẻ đùa vui trưa hè thanh bình yên ả, với người mẹ tảo tần sớm hôm nơi đồng xa tất bật... Mà trong số những người mẹ rất già nơi làng quê xa ấy, đã có không ít mẹ không còn nước mắt khóc thương những người con trai cầm súng ra đi mãi không về...

Tôi tan trong giấc mộng lành...

Thời tình cũng khó cơm áo gẩy cũng khó, vào thời gian trước đổi mới năm 1986, chúng tôi lớn lên thường tự định đoạt tương lai mình. Xã hội khốn khó đến mức người ta chỉ nghĩ đến cái ăn hàng ngày. Có những giấc mơ, bạn bè tôi kể nhau, chỉ mơ thấy chén cơm trắng thơm ngạt ngào bốc khói mà tịnh không một lát khoai hay hạt bắp nghiệt ngã độn vào. Thời tôi mới lớn khốn khó thiếu ăn, đứa nào cũng lùn tịt bé choắt, nên con gái mà cao được mét năm tám như tôi cũng "ngon" lắm vào!

Người lớn làm quần quật lo ăn. Đám nhỏ chúng tôi đến mùa thi đại học thích thi gì cứ thi. Người lớn lo cơm gạo bở hơi tai, còn thời gian, tâm trí đâu mà định hướng định hiếc cho con cái mình. Năm ấy Trường Nghệ thuật sân khấu 2 tuyển sinh khóa đầu đại học đạo diễn ở phía Nam. Tôi hăm hở thi, chỉ là thích, vì hồi nhỏ hay dạy cho mấy đứa nhóc trong xóm đóng kịch, hát cải lương, vậy thôi. Má là tất cả trong nhà, phản đối quyết liệt chuyện thi vào trường nghệ thuật của tôi. "Hậu phương lớn" của tôi là nhà mấy bà cô ở Sài Gòn cũng phản đối. Bà cô già nhất bảo, nghệ thuật nghệ thiếc cái con khỉ, đói chết mẹ, học trường gì ra trường nhanh nhanh để đi làm kiếm cơm phụ má mày chớ, ở đó mà kịch

với cọt. Bà cô ít già hơn một chút bảo, nghệ sĩ hả, cái thằng kế nhà tao cũng mới học nghệ sĩ ra cà, có ai mướn nó diễn đâu, giờ xách ống bơm ra đầu đường bơm xe đạp dạo nghen con. Má tôi bảo, thôi hai cô đừng nói nữa, mình cắt hết là nó cũng thua hà.

"Cắt" ở đây là má nói cắt gạo, cắt tiền cho tôi "hết đường binh" trong giấc mơ làm nghệ thuật suốt bốn năm dài học tập. Chỉ có ông dượng, nghệ sĩ đàn tranh là ủng hộ tôi. Mặc cho bà vợ và các chị em vợ cùng cháu vợ luyên thuyên, ông kéo tôi ra phòng khách bảo, con cứ thi, mày thích gì học đó, đừng nghe lời mấy bà rách việc đó.

Thế là tôi thi. Những ngày đi thi, tôi vẫn ở nhà bà cô, nhưng ông dượng cho tiền ăn ngoài, mà theo lời ông là, cho bả khỏi mặt nặng mặt nhẹ với mày trong bữa cơm. Tôi đi thi mà len lét như đi ăn trộm. Lúc cần học bài, ôm sách vở tót ra công viên gần nhà học. Tưởng gì, văn - sử với tôi là hai môn không khó. Tôi đã thuộc làu chúng như cháo từ kỳ thi tốt nghiệp phổ thông trước đó một tháng. Chỉ lo phần thi năng khiếu. Đêm trước ngày thi năng khiếu, ông dượng tôi bảo, mày biết thi năng khiếu là thi cái gì hông. Tôi bảo không. Ông trầm ngâm một chút rồi nói, vậy à, thôi kệ, giám khảo kêu làm gì mày cứ làm nha.

Ngày thi năng khiếu, cô chánh chủ khảo - nghệ sĩ T. Tr nhìn tôi ngộ nghĩnh. Con biết thi năng khiếu là thi cái gì không. Dạ, con không biết. Không biết sao thi. Tôi tự tin lặp lại lời ông dượng. Dạ, giờ thấy cô kêu làm gì con làm đó. Cô bảo con biết hát không. Dạ biết. Con biết múa không. Dạ biết. Vậy giờ hát, múa một bài cho ban giám khảo coi đi. Điếc không sợ súng, tôi không ngần ngại hát múa một mình bài *Rừng xanh vang tiếng ta lư* bằng cái phiên bản văn nghệ

quần chúng của lớp mười hai tôi ở trường trung học. Xong, cô Tr nhìn tôi cười cười, con ở đâu. Dạ, Đồng Nai. Cô gật đầu, người Đồng Nai tự tin quá ha. Thi xong, được ở lại xem bài thi của thí sinh khác. Ơi trời, tôi rụng rời tay chân, toàn con nhà nòi, diễn y như thật. Đạo cụ, phục trang, người diễn phụ các thí sinh lập lòe như một sân khấu thật. Thế là xong phim, tôi nghĩ vậy.

Vậy mà tôi đậu mới hay. Lại đậu cao nữa chứ. Có ba trăm thí sinh dự thi, chỉ lấy ba mươi. Tôi đứng hàng thứ tám trong danh sách trúng tuyển. Điểm văn, điểm sử tôi thủ khoa, tổng điểm thua bảy người kia vì điểm năng khiếu của họ quá cao, lại nhân hệ số hai. Bài hát múa tào lao ấm ớ của tôi được năm điểm rưỡi. Ngày khai giảng lớp, cô T. Tr, cô chánh chủ khảo, mà đến lúc đó tôi mới biết cô là trưởng khoa đạo diễn, bảo, lấy ba mươi em, sàng qua sàng lại, tổ nghiệp thử hết chặng này đến chặng khác, còn lại năm đạo diễn chánh tông là vừa. Bạn trong lớp người nào cũng sáng sủa, quần là áo lượt, ăn nói ca hát bạo dạn bát ngát một trời. Tôi không rụt rè, không mặc cảm vì lý do mình là con bé nghèo hèn; cũng không nốt cái khoản rụt rè mặc cảm vì mình không phải con nhà nòi như bạn đồng môn. Tôi có cái tự tin riêng của mình. Tôi thích con đường mình đã chọn, không đi thì thôi, đã đi thì phải đến. Giờ lên lớp, cô T. Tr bao giờ cũng chú ý đến tôi. Cô gọi tôi là "cô bé lọ lem". Và đã đặt nhiều câu hỏi mở, cho cô bé lọ lem "làm bàn" trước bạn bè.

Học được một tháng, bạn bè chưa kịp nhớ hết tên nhau, thì tôi gặp bão. Má tôi và các bà cô đều tưởng tôi thi rớt nên im lặng "cho nó chơi ít bữa rồi 'dìa' quê", ai dè lại thi đậu và đã đi học được một tháng. Bà cô chính thức kêu tôi trở về nhà với má, bà không "chứa" tôi nữa. Ông dượng gần như rơi vào

trầm cảm khi không đấu tranh được cho tôi đi học. Chuyện đã trở nên xấu hơn khi "tội" đi học của tôi lại ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình ông dượng. Cô bé tuổi mười tám tôi khủng hoảng cực kỳ trong những tháng ngày ấy trước bao nhiêu áp lực. Một tháng mười tám ký gạo nhà nước nuôi một sinh viên đạo diễn được xem là lao động nặng cũng không giúp được gì khi tôi chao đảo. Sau một tuần chán đời bỏ học lang thang khắp phố phường Sài Gòn, tôi cũng không tìm ra được chút ánh sáng nào le lói cuối đường hầm. Thế là tôi chính thức báo giáo vụ nhà trường nghỉ học luôn. Để người ta còn chuyển hộ khẩu tôi về địa phương. Để người ta còn đôn người điểm thứ ba mươi mốt vào thay chỗ tôi, khi còn kịp.

Ngay sau buổi vào trường báo nghỉ học luôn, tôi trở về nhà bà cô thu xếp đồ đạc về quê. Bà chị ruột từ nhà mò lên, mang theo một tháng lương chị mới lãnh, gọi là bí mật giúp tôi học hành. Tôi nhìn chị ấm ức trong lòng, nước mắt chảy ngược vào trong. Suốt một thời gian dài, má ầm ầm cương quyết không cho tôi học trường sân khấu, chị không ý kiến gì. Đến bây giờ văn tuồng mới chịu mò lên. Sự ủng hộ nhỏ nhoi thiện chí của chị giá mà đến sớm hơn, có điểm tựa với chút ít tiền lương còm cỏi của chị, tôi sẽ thừa ý chí để trụ lại Sài Gòn mà lê lết cho hết bốn năm dài... Nói cho vui thôi, chứ trách cứ chị làm gì, năm ấy chị cũng tuổi hai mươi thôi, cái tuổi còn ngần ngại khi quyết định một điều lớn lao nào đó. Nhưng dù sao đi nữa, tôi cũng tràn đầy tin yêu bà chị. Ít nhất là trong những khó khăn nghiệt ngã của cuộc đời, chị đã không bỏ rơi tôi. Bao nhiêu năm qua rồi, em vẫn chân thành cảm ơn chị đã yêu em, ngày ấy.

Đến bây giờ nghĩ lại, tôi rất tin rằng, con người ta có số. Mỗi người có một ngôi sao chiếu mệnh hên xui. Bắt phong

trần phải phong trần. Cho thanh cao mới được phần thanh cao. Biết đâu ngày ấy, nếu tôi được làm đạo diễn, thì bây giờ có viết văn, làm báo được không. Cũng có thể là được cả ba. Vì ba nghề đều giông giống nhau. Nhưng thôi, cũng chẳng tiếc gì, nghề văn, nghề báo cũng đã lấy mất của tôi biết bao nhiêu là sinh lực rồi. Thế là đời đẹp. Khi tôi viết bài này, ông dượng nghệ sĩ đàn tranh và các bà cô khó tính của tôi đều đã ra người thiên cổ. Còn má nay đã già, khi nghe tôi nhắc chuyện đánh rơi ước mơ ngày xưa, bà thường bảo, mày học nghệ sĩ giỏi lắm là đóng vai tỳ nữ. Tôi không bao giờ dám trách cứ những người lớn sợ tôi "học cho đã rồi đóng vai tỳ nữ" xưa kia. Thông cảm hoàn toàn sự yêu thương, bọc lót có phần cực đoan và nghiệt ngã của cả nhà.

Viết bài này, tôi xin được thắp nén nhang tưởng nhớ cô T. Tr yêu dấu đã về cõi người hiền gần hai mươi năm trước vì bệnh ung thư. Cô đã cho con một đốm sáng về nghề rất trong trẻo và yêu thương, dù quãng thời gian được làm học trò cô chẳng là bao. Vâng, thưa cô, con viết bài này để nhớ. Chỉ để nhớ lại thôi. Nhớ lại mà thương một thời con bé mười tám vụng dại âm thầm để vuột mất trái bóng hồng lóng lánh ước mơ con.

Cuộc đời vừa dễ ghét vừa dễ thương là thế.

Xin cho tôi được tan trong giấc mộng lành.

Tôi yêu nghề báo

Làm báo, đáng sợ nhất là không chịu đọc và không có tâm. Bạn có thể học lên đến ngạch tiến sĩ báo chí, nhưng nếu không có hai điều kiện đủ này, kể bằng trắng tay. Điều dễ gặp nhất trong lớp trẻ được đào tạo làm báo hôm nay, là có đến 90% các bạn không chịu đọc. Bằng chứng là tôi thường xuyên đọc những bài báo viết rất lơ ngơ về nhận thức, và cả phương pháp luận. Đọc những bài báo này, tôi nghĩ ngay là các bạn ấy ít đọc, nếu đọc nhiều thì đã không lơ ngơ như thế.

Sống ở Sài Gòn, không ai không bị áp lực về truyền thông. Các báo nhiều vô thiên lủng, báo giấy, báo nghe, báo hình, báo mạng... Ai lỡ dại phát ngôn hoặc làm gì bậy bạ thì có nước chết. Tôi luôn luôn dặn hai đứa trẻ trâu của mình là cố gắng đừng để... lên báo vì một nông nổi hay ngu khờ dại dột gì đó của mình. Cái sảy nảy cái ung, chuyện bé xé ra to, là hiệu ứng mà chúng ta gặp hàng ngày hiện nay trong thực tế đói thông tin với hàng trăm thương hiệu báo trên một địa bàn không làm sao đáp ứng nổi. Đã có không ít nạn nhân vì chuyện đói thông tin này rồi. Từ thực tế này, tôi nghĩ, ngoài Ngày nhà báo Việt Nam ra, ta cũng nên có thêm một ngày dành xin lỗi nạn nhân báo chí, và tôi cũng biết không ít nạn nhân ví bằng vứt bỏ cuộc đời đi cũng vì báo chí.

Ở một khía cạnh khác, trong tình hình báo chí hổ lốn như hiện nay, tôi ít khi tìm được những bài báo nhân văn để đọc. Nhưng thật may, tôi như tìm được nguồn nước mát khi mài mòn đũng quần trên ghế... biên tập từ năm này sang năm khác, để đọc bài "Trưởng thành sau vấp ngã tuổi 19" của báo *Tuổi Trẻ*.

Đọc xong bài "Trưởng thành sau vấp ngã tuổi 19", tôi nghĩ cuộc đời cô "ác mẫu" Thiên Lý sẽ khác đi. Hai mươi tháng tù cho tội hành hạ trẻ em như thế là đủ răn đe, đủ làm thay đổi cô gái tuổi mười chín thiếu từ tâm, thiếu dịu dàng. Quan trọng là bài báo cho Lý có cơ hội bày tỏ mình để tìm sự cảm thông của mọi người sau tội lỗi, để làm lại cuộc đời. Xin cảm ơn bài báo đã làm điểm tựa cho một con người vấp ngã đứng lên và đi tiếp. Nên chăng, các báo cũng có một chuyên mục thường xuyên cho người vấp ngã được bày tỏ và đứng lên. Đây có lẽ là việc làm nhân tâm nhất của nghề báo trong thực tế không phải muốn viết gì cũng được hiện nay, *ok*, tôi yêu nghề báo, mãi mãi.

Trường điên

Tôi thích hoài niệm. Quê tôi có sông Đồng Nai nhiều khúc quanh, lên thác xuống ghềnh theo nghĩa bóng lẫn nghĩa đen qua từng thời kỳ lịch sử khác nhau của đất nước. Con sông cũng ôm trọn những vòng đời, chứa chan tình đời và tha thiết ơn đời. Má tôi bảo, nhờ có sông thiêng Đồng Nai nên đất Biên Hòa là "đất phật". Chiến tranh ác liệt thế nào, đến địa đầu Biên Hòa thì tiếng súng im bặt, các bên giải quyết hận thù với nhau theo kiểu ôn hòa chứ không phải bắn giết nhau nữa. Đất còn "phật" ở chỗ có Nhà thương điên Biên Hòa (bây giờ là Bệnh viện Tâm thần trung ương 2) được xây dựng và đi vào hoạt động từ năm 1915. Người địa phương cố cựu gọi đây là "nhà thương ơn phước". "Ơn phước" bởi luôn có hàng trăm người bệnh tâm thần bị bỏ rơi được bệnh viện cưu mang và chăm sóc cho đến hết đời. Cũng nhờ chuyện ơn phước này mà bọn nhỏ chúng tôi trước ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng được học một ngôi trường ơn phước. Trường tiểu học cộng đồng Dưỡng Trí Viện.

Trường Dưỡng Trí Viện còn được người dân Biên Hòa gọi là "trường nhà thương điên". Bởi đây là ngôi trường nằm trong khuôn viên đất bệnh viện, được bác sĩ giám đốc Nguyễn Văn Hoài (giám đốc người Việt đầu tiên của bệnh viện, các thời trước đó toàn người Pháp) cho xây dựng để dạy dỗ con

em y bác sĩ và nhân viên bệnh viện. Trẻ con các vùng lân cận cũng được vô tư cho vào học, không vấn đề gì (chuyện học hành ngày xưa dễ lắm thay!). Tôi là một trong vài chục học trò thuộc diện "trái tuyến" ấy. Trường luôn có mười lớp, từ lớp một đến lớp năm, năm lớp A dành cho con trai, năm lớp B dành cho con gái. Con trai và con gái luân phiên nhau học tuần sáng tuần chiều. Tuần học buổi sáng, hầu như không học trò lớp năm nào thích nghỉ học vì được hát quốc ca và kéo cờ.

Học "trường nhà thương điên" chỉ buồn mỗi tội là, đi thi thố gì với các trường khác trong tỉnh Biên Hòa (thời ấy) cũng bị gọi "mấy đứa trường điên". Thiệt thòi chút xíu nhưng bọn tiểu học cộng đồng cả tỉnh đều phải ngả mũ chào "bọn điên" chúng tôi trên nhiều phương diện: học giỏi, ngoan, lễ phép và năng động. Có người lớn xấu miệng bênh "phe đối lập" của trường tôi trong các cuộc thi bảo: "Tụi nó có... máu điên hay sao mà thi cái gì cũng hăng quá trời!". Hề gì. Thầy Thạch Đông chuyên đi chiếc Vespa xanh cũ mèm là hiệu trưởng cuối cùng trước ngày miền Nam giải phóng yêu thương xoa đầu chúng tôi bảo: "Họ nói gì kệ, các con học giỏi và ngoan là thầy vui rồi!". Chúng tôi thương thầy hiệu trưởng như thương cha. Bao giờ thầy cũng nghiêm khắc và vui đùa đúng mực. Đứa lười học bị thầy kêu lên văn phòng dạy dỗ, lấy cây thước dài khẻ hai cái vào hai lòng bàn tay đỏ rần mà sợ... tới già! Giờ chơi, sân trường rộng, chúng tôi túa ra như bầy ong vỡ tổ đúng nghĩa (không "giả định" như trong những bài văn mẫu bây giờ) chơi lò cò, chơi ô ăn quan, chơi trốn tìm, chơi nhảy nụ... Thầy đi loanh quanh nhìn bọn nhỏ chơi đùa, đôi khi "phụ ăn gian" bốc đứa chơi trò nhảy nụ bé hạt tiêu bay qua mấy tầng bàn tay bàn chân của đám nhỏ ngồi bên dưới. Ê, thầy ăn gian... thế là thầy rụt đầu, le lưỡi chạy mất. Bây giờ

không biết thầy có còn khỏe. Ít gì, năm nay chắc thầy cũng phải tám mấy chín mươi tuổi rồi!

Bị kêu là "trường điên" nhưng chưa bao giờ tôi thôi tự hào về ngôi trường be bé xinh xinh được xây theo kiến trúc kiểu Pháp nằm hiền hòa bên dòng suối Săn Máu róc rách chảy suốt ngày đêm. Ngay lúc bọn học trò nhỏ mới cắp cặp đến trường, thầy hiệu trưởng đã dạy: "Học trò Trường Dưỡng Trí Viện phải độ lượng, khoan dung và học giỏi." Học giỏi thì nhất định rồi. Còn sao phải độ lượng, khoan dung?

Chúng tôi đã có một tuổi thơ dài "chơi" với những người điên. "Chơi" với những người khốn khổ, không bình thường ấy phải độ lượng và khoan dung. Thầy hiệu trưởng đã dạy chúng tôi độ lượng, khoan dung theo kiểu tuổi thơ mình. Trước tiên thầy bảo phải biết thương yêu, chia sẻ với người bệnh; không được hỗn hào, "chơi xấc" người bệnh.

Ngày xưa, Dưỡng Trí Viện Biên Hòa chữa bệnh tâm thần theo kiểu hướng ngoại nhiều hơn là dùng biệt dược như bây giờ. Đây cũng là chủ trương của bác sĩ Hoài, ông yêu thương người bệnh tâm thần như người thân trong gia đình (hiện tên ông được đặt cho con đường băng ngang bệnh viện). Sau thời gian dùng thuốc và sốc điện, người bệnh chuyển sang giai đoạn "ổn tạm thời" được cho hòa nhập cộng đồng (người bệnh tâm thần không bao giờ hết hẳn bệnh, đây cũng là lý do khiến nhiều người bị gia đình bỏ rơi). Có cả một xưởng thủ công trong bệnh viện dành cho người bệnh chằm nón, đan dây, xay lúa... Ngoài giờ lao động, các quí vị "ngoài vùng phủ sóng" được đi lang thang khắp nơi. Tất nhiên, Trường Dưỡng Trí Viện bên cạnh là một trong những điểm đến hấp dẫn. Tiếp xúc với trẻ con hồn nhiên, người bệnh dễ quân bình tâm trí hơn, mau hết bệnh hơn - thầy hiệu trưởng bảo thế.

Giờ chúng tôi học, họ đi tới đi lui ngoài hành lang, người tréo chân ngồi đọc sách, người ngồi thu lu một góc ngủ gà ngủ gật. Vậy mà thầy hiệu trưởng nói, họ nghe hết: "Các ông các bà đi khẽ nói nhẹ cho bọn nhỏ học hành nghen!", gật đầu *dạ dạ* rồi xòe tay xin thầy cục kẹo hoặc điếu thuốc. Họ ngồi chồm hổm thành hàng ngoài hành lang lớp tôi, phà khói thuốc mù trời, tuyệt nhiên không tiếng xì xầm, không bất cứ tiếng động nào chi phối bọn trẻ chúng tôi học hành, thương vậy!

Giờ ra chơi thì đủ kiểu. Ông leo cây bã đậu (thân gai mà leo được mới hay!) trong sân trường hái trái khô đập ra, dùng dao lam khắc múi trái thành hình con cá, con tôm cho bọn trẻ. Bà năn nỉ đứa nhổ tóc sâu rồi hát cho nghe một bài. Có đứa đòi cả múa, bà chiều luôn. Đám đông đứng quanh người bệnh xem hát múa là chuyện rất thường trong sân trường tôi. Có ông Thông râu quai nón chuyên nhặt chuột, gà chết về làm "đại tiệc" trong góc hàng rào rậm rì dây leo của trường. Vừa nấu ăn, ông vừa đọc *Kiều* hoặc *Lục Vân Tiên*; giờ chơi chúng tôi bu quanh nghe, riết rồi đứa nào cũng nhập tâm vài câu. Ăn chuột, gà mắc dịch mắc toi suốt năm suốt tháng vậy mà ông Thông vẫn ngày càng mập mạp, phương phi! Có ông đi ba bước lùi hai bước, đi hoài không hết một vòng sân trường, cứ đi hoài đi hoài như một sứ mệnh thiêng liêng. Hôm tôi bệnh nghỉ học, nằm sốt mê man ở nhà, nhắm mắt lại là thấy ông đi ba bước lùi hai bước đi vòng vòng cột cờ, đi mãi đi mãi đến nỗi tôi có cảm giác chóng mặt tuột luôn xuống giường. Không biết tên ông, chúng tôi cứ gọi là "ông đi ba bước lùi hai bước".

Sự cố thỉnh thoảng vẫn xảy ra giữa đám trò nhỏ và những người bệnh tâm thần tội nghiệp. Nga, nhỏ học trò phá như con trai lớp tôi, có lần bôi xác kẹo chewing gum lên tóc bà

cụ chuyên lấy nước cổ trầu (bà nhai) bôi đầy mặt đầy tay bà. Ngồi gỡ xác chewing gum mãi không được, bà khóc hu hu như đứa trẻ. Sự việc vỡ lỡ, thầy hiệu trưởng bắt Nga vòng tay xin lỗi bà, xong cô bạn phải nằm xuống giữa sân trường, thầy đét cho hai roi vào mông nhớ đời. Thầy răn dạy chúng tôi: "Người bệnh tâm thần cũng là những người cần được đối xử công bằng. Các con không được xúc phạm họ". Chính thầy đã dắt tay bà cụ lên trại, xin lỗi bác sĩ phụ trách trại và nhờ người cắt tóc cho cụ. Được quan tâm, bà cụ tâm thần càng khóc to, khóc như chưa bao giờ được khóc. Đêm ấy trời mưa dầm rả rích, tôi ngủ mơ thấy thầy hiệu trưởng dắt tay bà cụ vào một vườn cây đầy hoa trái... Vài tháng sau, "ông đi ba bước lùi hai bước" băng ngang đường trước trường tôi bị xe GMC to đùng của Mỹ cán chết. Nga mếu máo giải thích giữa đám bạn bè trèo lên bậc hàng rào ngóng ra ngoài xem tai nạn: "Ổng chết vì tội tiến có một bước mà người lái xe tưởng ổng bước những ba." Rồi ôm mặt khóc òa. Thầy hiệu trưởng đứng sau bước đến ôm nó vỗ về: "Đừng khóc, ông nhẹ nhàng rồi con ạ!".

Ký ức tuổi thơ tôi vương vấn hoài chuyện giờ chơi cả bọn rủ nhau trốn thầy hiệu trưởng nhảy qua con đập ngăn suối sau trường. Đó là những tảng bê-tông phẳng rộng, cách đều nhau một bước chân người lớn. Suối có dòng chảy sâu, trong xanh mát mẻ bốn mùa. Tức cảnh sinh tình, bọn trẻ rủ nhau nhảy chơi thôi. Tuổi nhỏ ngu khờ dại dột đâu biết chuyện mình làm nguy hiểm. Có lần một đứa hụt chân rơi xuống đập bị nước suối cuồn cuộn cuốn đi. Nhanh như cắt, một chú điên đang tắm gần đó đã bơi ào ra quắp lấy nó mang vào bờ. Nó sợ tái xanh mày mặt, trán va vào đá máu tuôn xối xả. Tay chân chú điên cũng rướm máu vì chà xát phải bọn đá nhọn ven

lòng suối. Lần đó thầy hiệu trưởng gửi thư cảm ơn chú thông qua bác sĩ phụ trách trại và tặng cho chú một bộ đồng phục mới. Khi bọn trẻ chúng tôi tán dương chú như tán dương một anh hùng thì chú chẳng biết, chẳng quan tâm gì; thong dong mặc bộ đồng phục mới, bước sải chân trên đường, nghển cổ hát vang đầy phấn khích: *Ai đang đi trên đường đi, hãy hát vang lên câu hò lâm ly, vô đây em, dù trời mưa anh vẫn đưa em về, anh vẫn đưa em về...*

Cảm giác bọn trẻ cả trường xếp hàng đôi dắt nhau lên trại để chích ngừa các bệnh nguy hiểm với chúng tôi ngày ấy quả thật lạ lùng! Bận chích nào cũng có một cô điên hay chú điên tỉnh nhiều, tương đối sạch sẽ ôm lấy đứa chuẩn bị được chích. Trong vòng tay chắc nịch của người bệnh, chúng tôi nép một bên mặt vào ngực họ và nhắm mắt lại... chờ chích, thế là không thấy đau gì cả!

Thân thương, trìu mến với những người bệnh khốn khổ, bất hạnh như thế mà chúng tôi lớn lên và trưởng thành tự bao giờ. Tất nhiên là dưới chiếc đũa điều khiển tài hoa của nhạc trưởng - thầy hiệu trưởng. Cứ thế cứ thế, hết tốp này đến tốp khác làm rạng ngời danh tiếng "học trò trường điên".

Bao năm qua rồi nhưng chuyện tuổi thơ tôi gắn bó với người bệnh tâm thần vẫn mồn một như mới ngày hôm qua. Nó đẹp rạng ngời như viên ngọc càng mài càng sáng. Tôi kể hai con nghe. Chúng mê như nghe chuyện cổ tích. Có lúc còn hỏi: "Nước mình còn có một 'trường điên' nào như vậy không mẹ?". Con chị ra vẻ thạo đời, nạt nộ thằng em: "Lại kêu 'trường điên', trường điên sao mẹ viết văn làm báo nuôi mày khôn lớn?". Nói chuyện viết văn mới nhớ, bọc lóc nhóc Trường Dưỡng Trí Viện ngày xưa sau này lắm người thành đạt. Khi chuyển lên trung học, thi vô "trường oách" nhất tỉnh

như Ngô Quyền là chuyện nhỏ. Còn bây giờ, khối nhà văn, nhà báo kỹ sư, bác sĩ nguyên... mài mòn đũng quần trên ghế "trường điên"! Dù không... điên, nhưng chúng tôi cũng lắm lắm tự hào với "mái trường điên" nằm trong khuôn viên nhà thương điên với các "nguyên bệnh nhân" là những bậc tiền bối tài năng được cả nước ngả mũ kính chào: nhà thơ Bùi Giáng, nhà văn Nguyễn Ngu Í... Trẻ hơn một chút có nhà thơ Nguyễn Tất Nhiên, không biết điên thiệt hay giả thời chinh chiến mà cũng từng "nằm vùng" nhà thương điên với sự ra đời tập thơ *Thiên tai* nổi tiếng.

Tiếc là "trường điên" của tôi bây giờ đã bị xóa sổ.

Sau ngày miền Nam giải phóng, hoạt động trường không còn dính líu gì đến bệnh viện nữa. Phương pháp trị liệu hướng ngoại của bệnh viện thu hẹp dần, người bệnh ổn định không còn được cho lang thang như ngày xưa. Sau giải phóng, trường được rào tách hẳn với bệnh viện. Suối sau trường không được nạo vét, để lâu ngày, đất và rác bồi còn dòng chảy nhỏ xíu; suốt ngày xông lên mùi hôi thối bởi các làng làm tinh bột trên thượng nguồn xả chất thải gây ô nhiễm. Chỉ cần một trận mưa nhỏ, trường ngập lênh láng. Mùa mưa, thầy trò kéo nhau nghỉ dạy và học liên miên.

Một lần chạy xe ngang trường, tay lái tôi bỗng quýnh quáng khi thấy người ta... đập trường. Mấy đầu rồng đầu cá làm bằng gốm phủ men sứ Đông Dương xanh lóng lánh được đính trang trí trên đầu mái ngói các lớp học bị đám người lực điền dùng búa đập rơi lả tả. Mớ cột kèo gỗ lim bóng loáng được gom lại kêu thương lái tới định giá. Tôi bần thần dừng xe ngoài bờ cỏ, hai mắt nóng lên, nghe tuổi thơ mình rơi rơi...

Sau về nghĩ lại bỗng thấy cái có lý trong muôn trùng cái vô lý ở thời mà người ta hay mượn danh núp bóng để thực hiện sự phát triển không bình thường: thời công nghiệp hóa - hiện đại hóa. Bất lực bởi không phục hồi được dòng suối còn con chưa chắc là lý do người ta đập bỏ không thương tiếc một mái trường xưa để thay vào đó là cây xăng của một doanh nghiệp hoành tráng!

Cũng đâu có gì phải băn khoăn nhỉ, khi Đồng Nai để trôi tuồn tuột nhiều giá trị phi vật thể còn đáng giá gấp bao nhiêu lần mái trường điên của tôi.

Trại giam Tân Hiệp một thời khắc cốt ghi xương với chiến công phá khám lẫy lừng của các chiến sĩ cách mạng từng được bàn bán rẻ để phá bỏ xây công ty hay doanh nghiệp gì gì đó. Khi ngăn chặn được chuyện bán chác động trời này thì nhiều công trình trại giam đã bị phá bỏ. Nay một phần nhỏ khuôn viên trại giam được giữ lại trên tinh thần "phục hiện di tích", phần lớn đất còn lại được bán cho ngân hàng.

Cũng như cụm di tích lăng mộ Trịnh Hoài Đức - một trong "Gia Định tam gia", công thần của triều Nguyễn - ở phường Trung Dũng, Biên Hòa được xếp là di tích lịch sử quốc gia. Cụm di tích rất đặc biệt với lăng mộ ông cùng hai người vợ, mộ các cận thần, mộ tùy tùng, mộ ngựa... nhưng nằm rải rác, xen kẽ với nhà ở, quần áo, ngũ cốc phơi khắp nơi của người dân địa phương. Mãi không tổ chức giải tỏa, khoanh vùng được nên chỉ có phần mộ ông và hai bà là được tôn tạo, nhang khói. Còn mộ các cận thần, tùy tùng, mộ ngựa... vẫn nằm chơ vơ như những nấm mồ hoang. Tiếc cho một di tích "không đụng hàng" - mà không phải quốc gia nào cũng có!

Về tựa sách của nhà văn Thu Trân

Khi gia phả đã ngả mùi rơm rạ
Thu Trân ơi, tà đạo thử một lần
Bốn người nhẹ cơ hồ như chiếc lá
Ta xin làm con mèo lửa nghe Trân
Thấy dường như ta không còn bé nữa
Nhìn tóc mây vỉa hè ta đã biết bâng khuâng
Đừng bảo ta là ông thầy cũ kỹ
Nhà có cửa sổ tròn, ta làm nắng trong sân
Đường bong bóng bay là trò chơi của biển
Con dã tràng già bò tới lại bò lui
Những dòng sông chờ búp bê đầy ắp
Đứng bên bờ ta mê mải ngắm chơi
Tráng ca tắt khi cả làng bay mất
Ngọn gió chông chênh bứt lá rải quanh trời
Hộc bàn đó giờ không còn muối ớt
Xanh đỏ dịu dàng mận ổi cũng thừa thôi

Hộc bàn đó khi không còn muối ớt
Ta cũng thừa, Trân cũng vậy Trân ơi
Hồ thiêng mấy cũng không thèm thiêng nữa
Vì khế me đã phụ chúng ta rồi.

(Lê Tuấn Đạt)

Các trò hãy phân tích bài thơ này trên khía cạnh còn một chút gì để nhớ để thương.

Dà, dù Tết, việc nhà còn bù đầu, dưng em cũng ráng bỏ chút thì giờ để làm cái chuyện quá rảnh này ạ. Trước hết vì em đã thấy một dòng sông xưa đâu đó qua đôi kính lấp la lấp lánh lân tinh của ông thầy sáng tác ra bài thơ này.

Gia phả đã ngả mùi rơm rạ là dấu ấn thời gian ạ. Bà nhà văn bả chỉ viết *Gia phả mùi rơm rạ* để mọi người có thể lắng nghe những khuất tất dễ sợ của đời người bóng câu qua cầu. Còn ông thầy thêm cặp từ "đã ngả" nghe rất đắt ạ. Gia phả mà đã ngả mùi rơm rạ thì nghe tầng tầng lớp lớp vỉa quặng ký ức của ngàn xưa. Ngàn xưa đây là cái tuổi học trò chở nhau bằng xe sườn ngang lãng đãng như gió như mây cách đây hàng thế kỷ rồi ạ.

Gia phả đã ngả mùi rơm rạ vì sau đó nàng quá sức tà đạo. Không tà đạo thử, mà tà đạo thiệt. Nàng tà đạo để chàng mong manh như chiếc lá:

Bốn người nhẹ cơ hồ như chiếc lá
Ta xin làm con mèo lửa nghe Trân

Mong manh mà da diết, bâng khuâng trong bộn bề tháng ngày xưa cũ của thuở "làm học trò không sách vở cầm tay, có tâm sự đem nói cùng cây cỏ":

Đừng bảo ta là ông thầy cũ kỹ
Nhà có cửa sổ tròn, ta làm nắng trong sân

Nói theo cái kiểu tuổi *teen* bây giờ, tay này cũng không phải dạng vừa đâu.

Xong phần lãng đãng với ký ức, ông thầy bước qua đời thực cũng không kém phần lãng đãng. Tự cho mình là con dã tràng già là quá siêu. Dã tràng già bò tới bò lui để được chết trong bộn bề tinh túy của nàng tuổi hoa một thời vi diệu:

Những dòng sông chở búp bê đầy ắp
Đứng trên bờ ta mê mải ngắm chơi
Tráng ca tắt khi dã tràng bay mất
Ngọn gió chông chênh bứt lá rải quanh trời

Một hình ảnh đẹp, đẹp như *Tôi đã thấy hoa vàng trên cỏ xanh* của ông Nguyễn Nhật Ánh. Để thấy rằng, ông thầy có một tuổi hoa niên đẹp với một trời vụng dại khó quên.

Hộc bàn, vâng, hộc bàn. Tuổi học trò nào mà không có một hộc bàn thơm thơm mùi sách vở, thơm thơm mùi cóc, ổi, xoài, muối ớt, để nhớ để thương:

Hộc bàn đó giờ không còn muối ớt
Xanh đỏ dịu dàng mận ổi cũng thừa thôi
Hộc bàn đó khi không còn muối ớt
Ta cũng thừa, Trân cũng vậy Trân ơi

Xa lắm rồi, xa ngút ngàn một mùa con gái một mùa con trai. Ngồi đó mà gọi hộc bàn tới sáng. Ông thầy cũng hiểu ý bà nhà văn ghê, bả không bao giờ ăn mận, ổi mà không cần muối ớt. Ở khoản này em thấy đúng là hộc bàn xa ngái. Chỉ thương ông thầy, thiếu gì nghề hổng làm, ai biểu làm thầy chi, ngày ngày tiếp xúc với hộc bàn của mấy đứa nhép, hèn chi ổng cứ thương nhớ hộc bàn hoài.

Là học sinh dưới mái trường xã hội chủ nghĩa, em nguyện sẽ hết lòng phụng sự Tổ quốc chủ nghĩa xã hội cho tới già tới chết; nhưng nhất quyết không làm thầy để lãng đãng chi ba cái hộc bàn vớ vẩn.

Vâng, em xin hết ạ. Xin đừng rọc phách bài thi này, để em có cái *chance* mà *connect* với ông thầy viết ra bài thơ. Kính chào đoàn kết, xây dựng.

Viết cho ông già Nhớ khói

1. Lão nhà văn như của quý để dành. Như người già trong nhà ba bốn thế hệ để làm rường làm cột. Lão hãy còn trẻ chán so với những cánh chim đồng bằng đã bay về trời trước đó: Sơn Nam, Trang Thế Hy, Nguyễn Quang Sáng, Lê Văn Thảo... Nhưng cũng đã thất thập cổ lai hy rồi. Người ta nhớ lão với một mớ thương hiệu để làm thơ, viết ký, truyện vừa... Nhưng mình chỉ thích đọc truyện ngắn của lão. Truyện ngắn của lão đau đáu phận người vùng mênh mang sông nước, sống hết cả đời cũng chưa biết đâu lối ra lối về với *Nhớ khói, Mưa soi mặt đất, Chim hạc bay về...*

2. Lão ở suốt trại, đi ầu ơ ví dầu với đám nhỏ, lão cứ lang thang. Nhớ và kể. Tất tần tật những gì lão biết. Đám nhỏ bây giờ giỏi, mà cũng có lúc tệ lắm. Nhiều khi chuyện đơn giản như lấy đồ trong túi ra mà nó cũng hổng biết. Tao phải nói cho nó biết. Lão thích thử hoa thơm cỏ lạ trong vườn hoặc mọc vất vưởng đâu đó nơi hàng ranh. Bảo trời đất cho ta thì ta cứ thử, sợ gì, để mai này về trời, ổng bít cái lối ra, tiếc chi một hoa dại ven đường mà ta chưa biết. Chả thế mà còn yêu nữa, tí đỉnh rung động cuối đời với một nữ đồng nghiệp dịu dàng, dễ thương thì hà cớ chi mà đám nhỏ phải làm rùm beng lên như thế.

3. Mỗi lần lão chuẩn bị cho một chuyến đi thì con bé xinh xinh đứng dưới xe nhắn nhủ, tía, tía hứa không nói gì tầm bậy nha. Tao nói gì mà tầm bậy. Ừ, có nói thì nói kheo khéo, hông thôi mất lòng. Tía mày muốn nói gì nói nha. Hông có dạy đời tao nha. Tuổi này nên tía hông cần rào đón gì nữa, trái chín cây tám mùa, thấy gì chướng mắt thì nói thôi. Hội thảo, tía cũng lèo lái con tàu loanh quanh. Đứa nào nói dài nói dai tía ngắt, đứa nào nói ngắn, tía hỏi sao nói có "nhiu dạ". Đứa nào lan man tía nói thôi đi, nói gì nói quài hổng hiểu. Hội thảo cười rần rần, có ông già nói thẳng nói thật điều mình không tiện nói, thấy vui chi vui lạ vui lùng.

4. Lem xem chuyện nhà chuyện nước chuyện cái chuyện con, vậy nhưng ông già cũng viết đều đều viết khoe khỏe, viết bằng sức của người trẻ còn máu me với chữ nghĩa văn chương. Vậy nên ông già được nể. Vậy nên ông già thích tháp tùng đi đâu, đám trẻ cũng chiều. Ngày chia tay trại, ông già nuối tiếc loanh quanh. Tụi bây còn đi đâu nữa hông. Còn, nhưng có người hông cho tía đi, sợ tía mệt, tía dìa giữ gìn sức phẻ hen. Tía ừa nhưng biểu, nhỏ dìa Sài Gòn nhớ gởi cho tao mấy cuốn sách của mày nha, tao thích cái kiểu viết của mày, ướt ướt nhưng mà có lửa. Nói gởi về Long Xuyên, gởi về cho tao là không thằng nào dám huốt hết. Vậy hen. Nghe ông già đòi sách cũng vui vui, vậy ổng cũng là *fan* của mình ha, mình cũng là *fan* của ổng, *fan* qua *fan* lại cho đời nó tươi, à.

Phần 4

Thấu tận cùng biển biếc

Ai cũng nợ Trường Sa

Ai cũng nợ Trường Sa.

Hãy tin là bạn sẽ có cảm nhận như thế nếu một lần được đặt chân đến quần đảo Trường Sa.

Chưa đến Trường Sa cũng nợ.

Nhưng là cái nợ duyên cộng đồng dân tộc, cái nợ của con nhà cùng huyết thống hướng tâm.

Còn đến Trường Sa, hiểu Trường Sa hơn thì lại thấy mình nợ Trường Sa theo kiểu khác. Món nợ *mấy hôm nay như đứa nhớ nhà/ ta vẩn vơ hoài rạo rực vào ra* (Tố Hữu).

Món nợ của một người yêu nhớ một người yêu trong trọn vẹn hình hài.

Món nợ của người con rời xa quê luôn ngóng về đất mẹ để biết mẹ bình yên, mong mẹ bình yên.

Đọc báo hàng ngày, tin khiêu khích lãnh hải Trường Sa chạy tít dài, bạn có nghe cảm giác nhói tim.

Lang thang trên mạng, đọc tin Gạc Ma đổ máu ngày nào, bạn có thương nhớ Cô Lin, Đá Lát, Đá Nam… chỉ một ngôi nhà không mấy vững chãi giữa bốn bể sóng vỗ.

Cảm giác nhói tim, sự nhớ thương lo lắng cho những con người, con vật, vật thể… rất cụ thể ở Trường Sa. Chỉ cách xa vài tháng thôi, tôi áng chừng bầy gà con lít nhít của thằng cu Chinh Si ở đảo Trường Sa Lớn hẳn đã lớn, không chừng chúng đã cho ra thế hệ F2, F3, F4. Dẫu xa mặt nhưng không cách lòng, tôi nhớ lũ cẩu nhóc trên đảo chìm Cô-lin, hẳn bây giờ chúng đã ra dáng những cô cậu chàng bảnh bao. Chắc chắn chúng đã là những tay bơi cừ khôi để tự tin "đánh bạn" và giúp chiến sĩ mình canh giữ đảo ngày đêm. Nghe tin Trường Sa bị uy hiếp, tôi nhớ người chiến sĩ trẻ đứng thẳng người gác biển trên đảo Sơn Ca. Tuổi mười tám đôi mươi, mắt sáng môi tươi cho hậu phương niềm hy vọng. Và cả anh linh của các chiến sĩ trẻ đã hy sinh, rồi nằm lại trên đảo Nam Yết. Mộ các anh đầy hoa muống biển, lúc nào cũng nghi ngút khói hương. Tuổi trẻ chỉ để cho đi và không nhận lại bao giờ. Biển vẫn sóng dạt dào. Gió đảo vẫn tình tự lời ru *Nam quốc sơn hà*...

Mời bạn hãy cùng tôi đi hết một vòng tròn ân nghĩa. Để nghe Trường Sa kể chuyện, hát và ru. Để yêu Trường Sa như yêu máu thịt mình. Để tự hào chúng ta đủ tư cách làm chủ một biển Đông linh thiêng và bất diệt.

Bản lĩnh Samba

Brasil - xứ sở của vũ điệu Samba, thánh địa của Túc cầu giáo quả luôn là vùng đất hấp dẫn với những ai muốn khám phá thế giới rộng lớn này. Chuẩn bị đủ tiền, cầm visa xin được khá dễ dàng từ Lãnh sự quán Brasil tại Thành phố Hồ Chí Minh, thế là "go", mời bạn lên đường với bao điều thú vị phía trước.

Thung lũng đá cổ già cỗi nhất trái đất

Đến Brasil, trước tiên bạn phải ghé thung lũng Vale Da Lua - thung lũng già cỗi nhất trái đất để hiểu một cách tường tận về đất nước Nam Mỹ kỳ diệu này. Thung lũng đá Vale Da Lua nằm gọn trong công viên quốc gia Chapada dos Veadeiros (diện tích 655km^2). Vale Da Lua là bãi đá khổng lồ có địa hình lồi lõm như mặt trăng, theo các nhà địa chất học, thung lũng này có tuổi đời gần bằng tuổi các ngôi sao (1,8 tỉ năm). Đây là một kỳ quan thiên nhiên đẹp lạ lùng với hàng trăm hồ nhân tạo có dòng chảy ổn định nối tiếp nhau. Hồ được tạo thành từ các hốc đá và mưa. Ngoài hồ còn có suối. Các con suối chảy qua các khối tinh thể thạch anh tạo nên dòng nước khoáng chữa bệnh diệu kỳ. Điều này đã hấp dẫn du khách từ các nơi trên thế giới đổ về. Cảnh đẹp mãn nhãn của Vale Da Lua cũng luôn khiến các nhà làm phim trên thế giới để mắt đến.

Tuổi đời của Vale Da Lua một lần nữa củng cố thêm giả thuyết đã có con người sống hơn 8.000 năm ở Brasil. Căn cứ vào những di chỉ hóa thạch trên đất nước có gần 7.500km bờ biển tiếp giáp Đại Tây Dương này, các nhà khảo cổ cho rằng nơi đây đã từng có nhiều trận "tạo thiên lập địa" để hình thành nên một Brasil với môi trường hoang dã phong phú và giàu tài nguyên thiên nhiên vào *top* đầu thế giới hiện nay. Đây cũng chính là điều lý giải từ trong quá khứ, Brasil từng là thuộc địa của các đế quốc hùng cứ một thời như Bồ Đào Nha, Anh… Brasil dùng ngôn ngữ Bồ Đào Nha làm quốc ngữ có lẽ cũng xuất phát từ việc từng là thuộc địa của Bồ Đào Nha đến hơn 300 năm.

Rio de Janeiro huyền ảo

Không là thủ đô (Brasilia) nhưng Rio de Janeiro được xem là thành phố huyền ảo và hấp dẫn du khách nhờ bao nhiêu công trình kỳ vĩ. Tượng Chúa Kito cao 38m (cao 710m so với mực nước biển) trên núi Corcorado là nơi được nhiều người gửi gắm lòng tin. Lên tham quan tượng Chúa, bạn còn được ngắm toàn cảnh thành phố Rio de Janeiro mờ ảo trong sương sớm và bát ngát hoàng hôn trong ánh chiều. Cảm giác lên núi Corcorado bằng tàu hỏa dễ làm bạn "lầm tưởng" khả năng chinh phục thiên nhiên bền bỉ của mình. Ông Santo Baroni, người bán nước quả trên núi đã vui vẻ cho chúng tôi biết: "Đặt chân lên tới đây là bạn đã thắng được mình rồi đấy. Chúng tôi luôn cảm thấy thắng mình hàng ngày. Và nhờ thế nên cuộc đời chẳng có gì phiền muộn". "Thưởng" cho câu nói hay của ông, chúng tôi đã mua giúp ông ba ly nước quả caju - một món thức uống phổ biến của người Brasil.

Phố cổ Santa Teresa níu mãi lòng du khách bởi lối kiến

trúc Baroque độc đáo và không khí dịu dàng thơm thảo trong đời sống người dân. Tiếp đến là công viên Flamenco tưng bừng lễ hội, bảo tàng nữ trang H. Stern… luôn thu hút quý cô quý bà. Bãi biển tuyệt đẹp Copacabana là nơi ghi dấu bắt đầu của biết bao tình yêu đôi lứa. Không chỉ có Rio de Janeiro, tại các thành phố lớn khác của Brasil như Brasilia, Sao Paulo… cũng có những bãi biển đẹp mê hồn như Ponta Do Seixas, Praia Do Toque, Alagoal… Du lịch biển cũng là mũi nhọn kinh tế thuộc doanh số hàng đầu của Brasil hiện nay.

Lễ hội hóa trang đường phố Carnival ở Rio de Janeiro được xem là lễ hội tưng bừng nhất hành tinh hiện nay. Khi có lễ hội đi qua, những người đi trên phố khó kềm lòng để không phải nhảy vào đám đông. Carnival - lễ hội truyền thống vui vẻ của Brasil có sức gắn kết diệu kỳ. Bên cạnh Carnival, bạn đến Brasil vào bất cứ mùa nào trong năm cũng không khó để hòa vào các buổi hòa nhạc và nhảy múa tập thể trên đường phố hoặc tại các quảng trường. Đúng như lời cô Mariano, hướng dẫn viên địa phương của chúng tôi: "Các bạn thấy chưa, Brasil là như thế đó, đất nước của sự phồn thịnh và nụ cười luôn nở trên môi".

Người Brasil phấn khích

Bạn có thú vị không khi trước chuyến du lịch Brasil, người hướng dẫn viên giới thiệu với bạn rằng: "Đó là đất nước của những người vui vẻ và thích kết bạn. Bay sang đó bạn nhớ để ý mà xem nhé, đi trên đường phố họ bấm còi xe rất to, nói điện thoại hay nghe nhạc thì luôn thích mở hết volume". Thế đấy, thật thích. Nếu bạn là phụ nữ hoặc bé gái còn được hôn rất nhiều ở nơi công cộng. Dù mới quen, một quý ông Brasil thấy bạn thân thiện là chẳng ngại ngần tặng bạn hai nụ hôn

hai bên má đỏ bừng. Người Brasil cũng thích "tám" và "ầu ơ ví dầu" không kém người Việt Nam. Họ thích uống cà phê lề đường, tham gia tiệc nướng barbecue, đi dạo trên bãi biển hàng giờ.

Tuy nhiên, đời sống nội bộ gần hai trăm triệu dân Brasil vẫn còn nhiều bất ổn. Tất cả xuất phát từ khoảng cách giàu - nghèo quá lớn giữa các tầng lớp nhân dân (dù kinh tế Brasil đứng hàng thứ tám trên thế giới). Hàng triệu gia đình người Brasil còn ở trong những khu ổ chuột tồi tàn, thiếu dịch vụ công cộng. Nạn thất nghiệp, nghiện ma túy, gái điếm… cũng là mặt trái đáng báo động của Brasil hiện nay. Đi du lịch Brasil, bạn luôn được cảnh báo chớ "nổi hứng bất tử" mà lang thang một mình với đống tiền trong các ngóc ngách của thành phố.

Ở một khía cạnh khác, xã hội dân chủ Brasil cũng tạo nên một cuộc sống đa sắc màu. Có diện tích lớn hàng thứ năm trên thế giới (hơn tám triệu km^2, sau Nga, Canada, Mỹ, Trung Quốc), biên giới tiếp giáp hầu hết các nước ở Nam Mỹ (Colombia, Bolivia, Peru, Argentina…) - đặc điểm tự nhiên thông thương, hoành tráng kiểu này khiến Brasil cũng có không ít những tỉ phú khiến hàng "đại gia" thế giới phải nghiêng mình kính nể. Số ghế đại biểu trong Quốc hội Cộng hòa Brasil được chia đều cho đại diện thành viên mười lăm đảng chính trị khác nhau trong nước nhưng thể chế vẫn vững vàng, kinh tế vẫn phát triển… đủ để chứng tỏ một "bản lĩnh Samba".

A lô Bóng đá!

Thành phố Rio de Janeiro còn được xem là "thánh địa" của Brasil vì có sân vận động Maracana. Đây là sân bóng đá lớn nhất thế giới với sức chứa hơn hai trăm ngàn người. Sân

cỏ Maracana trở nên huyền thoại vì từng lưu dấu huyền tích và dấu giày các danh thủ Pelé, Zagalo, Ronaldo, Ronaldinho, Romario, Bebeto… Lịch sử xây dựng chính trị - kinh tế - xã hội - văn hóa… của đất nước bóng đá xanh - vàng này từng nhiều lần được "cứu một bàn thua trông thấy" nhờ tình hình "quả bóng xoay chiều". Đây đích thực là đất nước ăn bóng đá, ngủ bóng đá, làm chính trị bóng đá. Tất tần tật các thể chế liên quan đều có thể cải tổ và xoa dịu từ bóng đá (có thể vì vậy mà người Brasil thân thiện và dễ tha thứ chăng?).

Bóng đá - âu cũng là một lợi thế "trời cho" để "bản lĩnh Samba" ngày càng được bạn bè năm châu nể trọng.

Bảo tàng những cụ bà Xô Viết

Không phải bảo tàng trưng bày các cụ, mà gọi "bảo tàng" bởi các cụ quá chứa chan tình nghĩa với những giá trị không bao giờ xưa cũ. Chính xác hơn còn có sự sung sướng, rất sung sướng lẫn tự hào khi các cụ được là người đại diện để giới thiệu với anh em bầu bạn gần xa cùng lớp hậu thế những giá trị cần phải gửi gắm và tôn vinh. Tinh thần này càng được thể hiện rõ ràng hơn khi các cụ luôn thích giới thiệu mình là người già Xô Viết, nghĩa là người đã từng sống trong thời Xô Viết, người được chứng kiến sự chuyển giao điều hành giữa hai thể chế.

Anna, Tania, Elena, Larissa… hay gì gì nữa nhỉ, các cụ thường có tên giống nhau như thế. Hầu hết các cụ đều ở tuổi "xưa nay hiếm", thường tìm đến bầu bạn cùng nhau ở những địa chỉ văn hóa như bảo tàng, thư viện… Thường chỉ một hoặc hai cụ làm nhiệm vụ chính ở bảo tàng hoặc nhà lưu niệm là có lương, còn lại "hụ hợ" nhau trong công việc - và tất nhiên không lương. Lúc cần thì các cụ ngồi lại cùng nhau với ấm trà xamova và ít đường, thế thôi. Cụ Anna ở Nhà bảo tàng Lev Tolstoi - Moscow bảo: "Chúng tôi đến đây hàng ngày, chỉ

cần thấy mọi người chiêm ngưỡng và tôn kính ngài là sướng rồi". Bước vào Nhà Bảo tàng Tolstoi quyến rũ, bạn chưa kịp tận hưởng hết hương hoa táo đang nở rộ trong vườn, thì đã nghe cụ bà bán vé nhắc nhở: "Các bạn không được chụp hình đấy nhé, phạt 350 rúp một lần bấm máy". Đặt chân vào tầng một ngôi nhà, một đống giày to quá khổ bùng nhùng hiện ra đồng thời với một cụ bà tóc trắng phau: "Các bạn mang giày vào đi tham quan nhé, không được ồn ào, kinh động". Cứ để nguyên giày mình mà xỏ đôi giày to đùng hểnh hệch vào thì quả vô cùng khó đi. Nhiều người trong đoàn đã phải khom xuống sửa giày mấy lần khi bước lên cầu thang. Trong không khí tĩnh lặng cùng tiếng nhạc Beethoven dặt dìu với cụ bà tóc trắng bước nhẹ, cười nhẹ, lắc đầu nhẹ… tất cả đều dịu dàng như mẹ mèo ủ con trong mùa đông lạnh giá, tôi liền chủ quan nghĩ rằng chắc không còn bà cụ nào khác trong nhà bảo tàng nên cúi xuống nhặt đôi giày to đùng cầm tay và hân hoan bước đi bằng chính đôi giày của mình. Một cụ bà xuất hiện sau làn cửa chính như một phép màu. Bà gật đầu nhẹ và ra dấu muốn dạy tôi mang giày cho chắc chân. Bà vỗ vỗ vai tôi nói một câu tiếng Nga, nhìn mắt bà, đại loại tôi đoán rằng: "Tốt rồi đấy, đừng vì khó mắc giày vào chân mà lừa các cụ nữa nhé!". Rồi cứ thế, cứ thế, như một phép màu, trong góc tối ngôi nhà, lại cụ khác xuất hiện hỏi chúng tôi thích nghe một dòng nhạc khác, mà cũng vẫn là nhạc Tolstoi thích không. Từ đó, tôi dẹp hẳn "ý đồ" bấm lén vài kiểu hình qua mắt các cụ. Bù lại được cảm giác êm ái ngập tràn, bảo tàng và các cụ nâng niu dấu thời gian. Lúc bước ra cửa chào tạm biệt, còn có thêm hai cụ mặc váy hoa xanh, vị chi hoa viên be bé của đại văn hào của *Chiến tranh và hòa bình*, *Phục sinh*, *Anna Karenina*… được đến sáu cụ bà thường trực nâng niu, tương kính như lau như li…

Không khí đỡ trang nghiêm và đỡ… hồi hộp (khi muốn thực hiện một "ý đồ" gì đó) hơn khi đến thăm nhà đại văn hào Dostoievsky của *Anh em nhà Karamazov* ở Staraia Pusi (tưởng nhớ Dostoievsky có đến bảy bảo tàng và nhà lưu niệm ở nước Nga). Cụ bà Tania thuyết minh quá tuyệt vời. Theo đoàn chúng tôi say sưa nghe thuyết minh còn có hai cụ bà luôn nhắc nhở Tania một số điều bà quên như phải giới thiệu phòng chơi của bọn trẻ nhà Dostoievsky, phải chú ý vào giá sách gỗ của vợ nhà văn… Ở các phòng bên cạnh, vài cụ bà đi tới đi lui sắp xếp lặt vặt. Trước hiên nhà, một cụ cho bọn mèo lông xám sưởi nắng và chải lông cho chúng. Các cụ tươi vui, hân hoan, rạng ngời khi đón khách khiến ai nấy đều như trẻ lại đến vài mươi tuổi. Khác với không khí tôn kính trang nghiêm ở Nhà bảo tàng Tolstoi, khi đến thăm cụ Dos, chúng tôi được tha hồ chụp ảnh và tha hồ… đùa với lũ mèo nhà ông. Có người nói vui, chắc tại Tolstoi là nhà quý tộc. Có phải thế không nhỉ? Ở phòng riêng của Tolstoi trong nhà bảo tàng, người ta đã ngậm ngùi lưu dấu vị trí chiếc ghế, dòng văn viết dở dang… của ông trước khi nhà văn bỏ nhà ra đi. Ông đã sống một mình như người nông dân thứ thiệt; tự cày ruộng, may vá, nấu ăn… và đơn độc trút hơi thở cuối cùng tại nhà ga xép Astapovo. Nhìn lại gia tài chữ nghĩa đồ sộ thấm đẫm tính nhân văn của Tolstoi cùng thành phần xuất thân quý tộc của ông và những năm tháng sống cô đơn cuối đời, bạn sẽ nghe thấm thía câu nói bất hủ của đại văn hào: "Tự do không phải là thứ được xác định bởi những tình huống bên ngoài, mà là sự phát triển về tinh thần". Cụ bà Tania bảo, Tolstoi và Dos là hai đại văn hào sinh phùng thời, họ chưa gặp nhau bao giờ nhưng rất kính nể nhau. Tolstoi đã có mặt tại lễ tang Dos và đã dành cho ông những lời ưu ái nhất…

Bảo tàng Nghệ thuật Pushkin ở Moscow có giám đốc là cụ bà Irina Antonova hơn chín mươi tuổi. Bà đã làm công tác bảo tàng hơn sáu mươi năm; qua các thời Stalin, Brezhnev, Gorbachev, Putin… Hãy nghe cụ nói về công việc của mình: “Tôi thích giữ gìn và nâng niu những giá trị sống mãi với thời gian. Các thể chế chính trị - xã hội có thể thay đổi, còn nghệ thuật thì không”.

Nhân chuyện các cụ Xô Viết làm bảo tàng các văn nhân, mời bạn ghé qua một trong những thư viện ở tỉnh Vanday (cách Moscow hơn 300km). Thư viện này cũng có đủ lượng sách báo cần thiết phục vụ một thị tứ khoảng vài trăm ngàn dân. Trong đó có một gói sách khoảng vài mươi cuốn còn mới toanh của các nhà văn Việt Nam như Tô Hoài, Ma Văn Kháng, Lê Lựu… được dịch sang tiếng Nga một cách trang trọng. Thấy khách Việt Nam ghé thăm, cô Lena - thủ thư lật đật lục tìm và xổ tung gói sách ấy ra. Hỏi thư viện nhận gói sách này lâu chưa, Lena bảo được vài năm. Được vài năm sao sách mới vậy. Bảo tại ít có người đọc. Hỏi người đọc là người Nga hả chị. Bảo không, toàn người Việt thôi. Ồ, Vanday cũng có người Việt à. Không, người Việt là các bạn đấy, mỗi lần Oleg (nhà văn Nga hướng dẫn đoàn đi thực tế) đưa đoàn nhà văn như các bạn đến đây tôi đều mang ra cho các bạn xem như thế này. Thế à, thế à, thế à… Chợt chạnh lòng nhớ đến bài báo mới đọc trước đó không lâu. Rằng nhiều nhà văn Việt Nam bây giờ có sách in tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Hàn, tiếng Thái, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Nga… theo các chương trình trao đổi văn hóa gì gì đó. Nhưng chỉ biết in là in, rồi gửi cho đối tác, chấm hết. Không nghe nhắc đến chuyện *PR*. Các bà đỡ văn chương Việt Nam bây giờ cũng cần phải biết đến chuyện *PR* ấy chứ nhỉ. Chả trách chuyện các nhà văn Việt

Nam bùi ngùi xem… bìa sách cho nhau trong thư viện tận nước Nga xa xôi mà cũng được cô Lena ưu ái tính cho… một lượt đọc (!). Bé cái lầm nối tiếp bé cái lầm khi gần đây xuất hiện nhiều bìa sách của những tác giả tầm tầm giới thiệu tác phẩm mình đã được dịch ra tiếng này tiếng nọ.

Brexit hay bremain gì cũng vậy thôi mẹ à

Với sinh viên các nước đang phát triển như tụi con và người nghèo toàn cầu, chuyện brexit hay bremain của UK với EU cũng vậy thôi mẹ à. Có chăng là mấy ông tỉ phú bảng, tỉ phú euro xót lòng xót dạ vì sự đội nón ra đi hàng đống tiền chỉ trong tích tắc vì khủng hoảng brexit. Mấy rày, con chưa thấy người nghèo hoặc người vô gia cư nào tự tử vì brexit cả, thế là *ok* mẹ nhỉ. Có thể trong tương lai sẽ xuất hiện hàng loạt nạn nhân thất nghiệp vì mấy ông tỉ phú e dè đầu tư, phải sắp xếp lại đầu tư… nhưng rồi cũng ba bó vô một giạ thôi mẹ à, trong cái khó bao giờ cũng ló cái khôn. Huống chi đây là cái khó toàn cầu, mà thế giới bây giờ thì phẳng.

Brexit là chuyện ấm đầu của các vương tôn công tử và quý bà Elizabeth mặc váy dài quét đất. Anh nhà giàu ưỡn ẹo không muốn thâm thụt tài chính nữa vì khó khăn chồng chất của những người anh em kết nghĩa, vì sợ phải chia sẻ với làn sóng di dân nghèo khổ nên quyết tâm dứt áo ra đi thì có gì phải bàn cãi, luyến tiếc. Họ đã tự đặt mình lên bục và tỏ ra danh giá hơn người bao nhiêu năm qua về chuyện không chịu xài đồng tiền chung, không chịu xài visa chung cũng đã là

một dự báo rồi. Nên chuyện lạnh lùng dứt áo ra đi là tất yếu, là không chóng thì chầy thôi. Ai kỳ vọng sự bremain, ai luyến tiếc sự brexit là người đó chưa học tam đoạn luận và không có… phương pháp luận vậy, mẹ nhỉ, hi hi…

Có điều mắc gì mà cả thế giới ấm đầu lên theo họ vậy. Giống một đứa trẻ làm nũng, càng can gián càng làm già. Cứ buông nó ra đi, xem chuyện gì phải tới. Có thể nó ấm ức vì danh gia vọng tộc, đóng góp nhiều, thiệt thòi nhiều… mà phải sống theo các lề thói của mấy ông hàng xóm chung rào có phần khắc nghiệt. Ừ, kệ nó, nó có cái lý của nó. Có thể nó cũng có một giấc mơ riêng danh giá nhưng phải xếp hàng đi chung với người anh em kết nghĩa trên những chuyến bay cọc cà cọc cạch đầy trắc trở. Có thể và có thể. Nhưng chơi chung đã rồi bỏ nhau ra, mặc xác nhau trước những khó khăn ngập đầu, kể cũng "kỳ". Hẳn thằng bé cũng sẽ có những chông chênh, những luyến tiếc được chia ngọt sẻ bùi trong nỗi cô đơn thấm đẫm cảm giác toàn cầu hóa, trước kia và ngay cả bây giờ, khi đã lỡ tay brexit.

Và bây giờ nó đã thích một mình một chợ. Cứ mặc xác nó đi. Vài người anh em chung nhà với nó cũng đòi ly khai. Ừ, muốn ly thì cứ ly. Cứ đi đến tận cùng xem thế giới này ra sao nhỉ. Mà có lẽ tất cả rồi cũng đâu vào đấy. Không có mợ chợ vẫn đông thôi mà. Có điều nó cũng đã góp phần xác tín vào công cuộc thế giới luôn vận hành và đổi mới với hai khái niệm brexit và bremain làm ngắc ngoải 48% dân tình UK kỳ vọng vào bremain hổm rày. Có điều nó cũng cho dân tình EU biết rằng, số đông giàu có chưa hẳn là tất cả, phải cân nhắc phần chia đều của miếng bánh khi hạnh phúc cũng như khổ đau, để rất "cảm giác" rằng, anh - tôi và chúng ta đang tồn tại và bình đẳng cả trong những quyết định bất ngờ nhất, như

việc không nên tự tiện mở lòng đón dân tị nạn không hạn chế của bà thủ tướng xứ xúc xích và bia đen mà con đang tá túc học hành nơi đây.

Vâng, cứ mặc xác chuyện hắt hơi sổ mũi và những thói quen quý tộc của người nhà giàu đi mẹ à. Dẫu thế nào thì sinh viên nghèo tụi con vẫn đến trường ngày hai buổi trên tinh thần tiêu xài đồng loạt mỗi tháng không được quá 100 euro tiền ăn và 200 euro tiền ở. Lọt sàng rồi cũng xuống nia, lắc qua lắc lại rồi cũng đâu vào đấy thôi mẹ ơi mẹ à…

Câu cá ở Trường Sa

Mùa trời êm biển lặng (từ sau Tết Nguyên đán đến hết tháng năm dương lịch), theo liên kết giữa Bộ tư lệnh Hải quân và các cơ quan chức năng, bình quân mỗi tuần có một chuyến tàu đưa người đất liền ra thăm bộ đội Trường Sa. Đó là những chuyến thăm đầy ắp nghĩa tình với những món quà cần thiết cho người chiến sĩ nơi đầu sóng ngọn gió.

Đi tàu hải quân "ngon lành", bạn cũng mất hai ngày, một đêm mới đến vùng biển Trường Sa. Bạt ngàn sóng vỗ, con tàu neo lừng lững giữa đại dương xanh thẳm. Từ đây, khách được các anh bộ đội từ các đảo Nam Yết, Sơn Ca, Sinh Tồn… đưa ca-nô ra đón. Thăm đảo xong, khách trở lại tàu. Tàu neo nghỉ qua đêm giữa biển. Lúc này thuyền trưởng mới quyết định "chiêu đãi" bạn một đêm câu cá ra trò.

Cảm giác được buông câu giữa lòng đại dương thật tuyệt vời. Tàu hải quân to là thế nhưng cứ duềnh lên theo mỗi đợt sóng về, mọi người lo cá không ăn câu. Bộ đội Nguyễn Mạnh Hùng, thủy thủ tàu HQ-936 trấn an: "Tàu duềnh lên như thế, cá to thường chạy theo tàu để tránh sóng, chúng sẽ dễ đớp mồi hơn". Và y như rằng, sau lời anh nói không bao lâu, mọi người ồ lên ở một góc tàu, chú cá ngừ đại dương trên dưới chục ký đang bị chiếc cần câu điện rẽ nước lôi vào mạn tàu.

Đám đông góp sức cật lực sau khoảng năm phút mới lôi được chú cá lên tàu; mắt chú to tròn, xanh và trong vắt như phát lân tinh nhờ ánh đèn cao áp trên tàu chiếu xuống. Cứ thế suốt đêm, khó có vị khách nào ngủ được một giấc trọn vẹn giữa tiếng reo hò mỗi lần câu được cá. Giữa Trường Sa, cá ăn câu rất dày, khoảng cách giữa hai lần buông câu không phải đợi quá lâu. Cá câu được thường là cá ngừ, cá thu, cá chim; chú nào cũng nặng vài ký trở lên.

Quả là thiếu sót nếu không nhắc đến mồi câu. Khi khách vừa bước chân lên tàu theo chuyến hải trình nửa tháng, các thủy thủ đã "khoe" với mọi người là sẽ được câu cá thỏa thích sau mỗi đợt hoàn thành nhiệm vụ. Nhưng chỉ thấy các anh chuẩn bị khoảng chục cần câu điện với lon mồi công nghiệp bé tẹo. Mồi thế thì làm sao câu được cá to, một vị khách thắc mắc. Câu rồi biết, chàng thủy thủ cười cười với điệu bộ khả nghi. Đúng là câu rồi biết thật. Lon mồi công nghiệp bé tẹo chỉ dùng để dẫn dụ bọn cá chuồn thích làm trò trên biển. So với mớ cá chuồn ướp đá bán trong chợ đất liền, bọn cá chuồn làm trò trên biển đẹp như những nàng tiên lộng lẫy. Nhất là vào những buổi hoàng hôn rực rỡ. Khi mặt trời là khối cam khổng lồ đang như chìm dần, chìm dần xuống mặt biển mênh mông thì bọn cá chuồn cánh trắng xuất hiện dày đặc. Chúng nhảy nhót và búng "người" loang loáng trên mặt sóng lăn tăn. Rất nhiều chú cao hứng bay là là trên mặt sóng, đôi cánh bé tẹo dang thẳng ra làm duyên làm dáng. Bọn chuồn lấp lánh làm biển sáng ngời, đẹp một cách rỡ ràng khó tả. Khi ánh cam mặt trời chỉ còn một vệt nhờ nhờ trên mặt biển là lúc các thủy thủ ra tay. Câu móc mồi công nghiệp buông xuống bao nhiêu, bọn chuồn cánh trắng đớp lấy bấy nhiêu. Không mất nhiều thời gian, bọn chuồn dính câu đã nằm lấp

lánh trên sàn tàu. Đây chính là mớ mồi lý tưởng để câu cá to vào buổi tối.

Mỗi chuyến ra Trường Sa, do yêu cầu công việc hoặc do thời tiết, tàu chỉ neo để câu cá được một, hai lần. Mỗi lần thường được trên dưới trăm ký cá. "Chiến lợi phẩm" này được dùng nấu ăn trên tàu, không quên dành phần cho bộ đội trên đảo. Nếu cá câu được nhiều ở lượt về, các thủy thủ thường mang cá bán để cải thiện bếp ăn trên tàu.

Món cá tươi trên tàu quả ngon trên cả tuyệt vời, lại càng hấp dẫn hơn với hải trình toàn ăn thịt và củ ướp lạnh mang ra từ đất liền. Không thể nào ăn được món cá tươi ngon đúng chất nếu bạn không có những ngày dài lênh đênh trên biển. Cá giòn tươi, ngọt lịm đến tận chân răng mà không cần thêm bột ngọt, đường hay nước mắm. Các "anh nuôi" trên tàu hải quân thường đãi bạn hai món cá tươi truyền thống: cháo cá tươi nấu thô với muối và cá tươi thái mỏng chấm mù tạt ăn kèm rau thơm. Một lần ăn được hai món này trên biển Trường Sa, bạn sẽ nhớ hoài nhớ mãi. Mỗi lần "nhớ" nó đừng tìm đâu cả, vì không có nhà hàng nào thay được biển nuôi cá tươi ngon đến thế!

Sau hải trình, câu cá ở Trường Sa cũng là một trong những hành trang tinh thần quý giá bạn mang về đất liền bên cạnh những thấu hiểu, cảm thông, sẻ chia đời gian khó bộ đội Trường Sa. Đi một lần để thấm thía nhiều điều lâu nay chỉ nghe nói mà chưa "chạm" vào, để yêu bộ đội Trường Sa hơn, yêu biển đảo thiêng liêng Tổ quốc mình hơn.

Với tay là chạm vào Brunei

Từ Tân Sơn Nhất bay sang Kuala Lumpur, nghỉ một ngày thăm thú đất nước Malaysia, bạn mới có vé bay sang Brunei. Dù là "nhà chung vách" nhưng từ Malaysia, phải mất ba giờ mới "mục kích" được Brunei bát ngát màu xanh lá dưới cánh bay.

Brunei là bán đảo giàu có, một phần giáp biển Đông, một phần giáp Malaysia. Tọa lạc trên diện tích hơn 5.700km² với gần 500.000 dân, qui mô chỉ như một thành phố loại hai của Việt Nam nhưng Brunei thừa bản lĩnh để đối đầu toàn cầu nhờ những giá trị văn hóa lâu đời được xây dựng trên nền tảng hồi giáo và sản vật dầu lửa, khí gas thừa khả năng làm ngất ngây các "đại gia" nước lớn.

Đi du lịch Brunei, có thể bạn sẽ khó chịu với nhiều điều cấm kỵ như phụ nữ phải mặc áo dài tay và đội khăn khi vào các đền thờ hồi giáo; quý ông tìm mỏi mắt cũng không ra một nơi bán rượu, bia, thuốc lá; không có quán bar mở cửa đến nửa đêm như Sài Gòn hoa lệ… nhưng bù lại sẽ được khám phá bao điều thú vị từ đất nước kiêng ăn thịt heo này.

Trước tiên là vàng. Brunei giàu vàng nên người dân cũng có nhiều vàng. Trong một lần đưa chúng tôi đi thăm làng

nước Kampung Ayer, anh Sawakim đã mời khách về chơi nhà cũng ở trong ngôi làng này. Tất cả tay nắm cửa trong nhà anh đều được mạ vàng thật. Hỏi có sợ trộm không, anh bảo không có gì phải sợ bởi vàng ở Brunei rẻ so với thu nhập từng cá nhân trong gia đình và nhà nào cũng có nắm cửa mạ vàng. Điều này lại càng "sáng tỏ" hơn khi bạn đi khám phá các công trình công cộng. "Trùm" nhất là nhà vòm sáng rực vàng của đền thờ hồi giáo Jame Asr Bolkiah, tiếp theo là đền Omar Ali Saifudien cũng có rất nhiều phụ kiện làm bằng vàng thật. Không thể không kể đến cung điện nhà vua Brunei là Sultan Palace được dát vàng khắp nơi (cột kèo, bàn ghế, xe ngựa chở vua đi chơi…). Đây là một trong những cung điện lớn nhất thế giới (có 1.778 phòng).

Để hết "ngất ngây" vì vàng, bạn có thể đi tìm một sự ngất ngây khác là trở về thăm làng nước Kampung Ayer của bác lái thuyền Sawakim. Làng nước này được xây dựng cách đây hơn 600 năm trên một mặt hồ rộng lớn. Ngôi làng giàu có cách mặt hồ hai mét này luôn sạch sẽ, ngăn nắp, được làm toàn bằng gỗ. Đường nối các ngôi nhà, các con đường trong làng cũng làm bằng gỗ được gọi là "jembatan" (dài khoảng 50km). Nhà nào cũng đầy đủ tiện nghi và có con du học Mỹ. Giàu của và cũng giàu luôn tình cảm, dân làng rất đoàn kết, lúc nào cũng tối lửa tắt đèn có nhau.

Các bảo tàng quốc gia ở Brunei cũng là điểm đến hấp dẫn. Lịch sử và mối bang giao giữa Brunei với các nước cũng được trưng bày khá thú vị tại đây. Chính thức bang giao với Việt Nam từ năm 1992, "Góc Việt Nam - Brunei" cũng chiếm một chỗ khá bề thế trong bảo tàng. Bên cạnh hoàng cung, bảo tàng, thánh đường; Brunei còn có Công viên quốc gia Jerudong như một khu sinh thái kỳ vĩ, một lá phổi giữ cho

Brunei luôn xanh và sạch. Đến Brunei, du khách cũng không thể bỏ qua lịch tham quan Trung tâm Khai thác dầu và khí đốt Seria (Seria Oil và Gas) tại thủ đô Bandar Seri Begawan. Nhờ "hầu bao" này mà đời sống người dân Brunei luôn khấm khá, dịch vụ chăm sóc sức khỏe và giáo dục toàn dân miễn phí 100%.

Nếu có đủ tài chính khi du lịch Brunei, bạn cũng nên một lần lưu trú tại khách sạn sáu sao The Empire hotel và Country club. Khách sạn này rộng 180ha với 443 phòng (vị chi mỗi phòng rộng khoảng 4.000m²). Nhiều vật dụng trong các phòng ở khách sạn này cũng được mạ vàng. Vì được phục vụ với tiêu chuẩn "đế vương" nên giá phòng ở đây rất đắt (thấp nhất 350USD/người/đêm). Không chỉ riêng khách sạn "quý tộc", hầu hết giá cả tiêu dùng ở Brunei đều đắt hơn rất nhiều so với các nước trong khu vực Asean. Đây cũng là lời "cảnh báo" trước tiên của các đơn vị du lịch lữ hành ở Việt Nam dành cho du khách nào muốn khám phá "xứ dát vàng đủ thứ".

Đất nước hồi giáo giàu có chỉ bắt đầu một ngày sau chín giờ sáng này còn nổi tiếng với lĩnh vực ẩm thực. Trừ thịt heo là món cấm kỵ ra, còn lại bò, trâu, gà, cừu, hải sản… đều được các đầu bếp Brunei chế biến rất hấp dẫn với hương cà ri-hồi-quế thơm lừng và món ớt cay xé lưỡi. Mở một cánh cửa nhỏ cho du khách là quý ông (đặc biệt quý ông Việt Nam mê nhậu và nghiện thuốc lá không cách nào bỏ được), hầu hết các nhà hàng - khách sạn ở Brunei đều có khuyến mại hai chai rượu và mười hai lon bia cho một lần lưu trú hoặc một lần đến ăn tại nhà hàng.

"Cung cách hồi giáo" từ việc ăn uống đến các qui định giải trí vui chơi khá chặt chẽ (quán xá, cửa hàng không được hoạt động quá 22 giờ đêm chẳng hạn) đã "giúp" các lao động nước ngoài từ Việt Nam, Thái Lan, Philippines… đến Brunei làm việc không có "cửa" tiêu tiền. Đây cũng là cách giúp họ tiết kiệm tiền gửi về cho gia đình nơi quê nhà.

Là thuộc địa của Anh từ năm 1888, Brunei chỉ hoàn toàn độc lập từ năm 1984 nên bước phát triển phồn thịnh của đất nước nhỏ bé này được cộng đồng thế giới suy tôn là bước phát triển vượt bậc (hiện Brunei được xếp vào hàng các nước phát triển trên thế giới). Không phủ nhận tài nguyên "trời cho" là dầu mỏ, khí đốt, Brunei còn vững vàng phát triển nhờ vào hệ thống lập pháp kiên định và phù hợp với nguyện vọng người dân. Tròn ba mươi năm tự chủ với những thành quả lớn lao, Brunei hoàn toàn xứng đáng với một chiếc ghế trong Khối Thịnh vượng chung Anh, là thành viên sáng giá của Diễn đàn Hợp tác kinh tế Châu Á- Thái Bình Dương (APEC) và Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (Asean).

Đá cũng phải nói nên lời

Frankfurt là "thủ đô bảo tàng" của nước Đức. Thành phố mênh mông, luôn tấp nập những dòng người, có đến hơn năm mươi phần trăm trong số này đổ về các bảo tàng. Xòe tay đếm sơ sơ cũng gần hai mươi bảo tàng với bảo tàng nghệ thuật, bảo tàng lịch sử, bảo tàng thiên nhiên, bảo tàng mỹ thuật, bảo tàng văn hóa... Nhưng người ta chú ý nhiều nhất vẫn là Bảo tàng Người Do Thái. Có liên quan đến gã đồ tể Hitler và hơn sáu triệu người Do Thái bị tận diệt trong chiến tranh thế giới thứ hai.

Người Đức thân thiện, có vẻ hơn cả người Việt Nam. Đụng nhau cái rầm ngoài phố hay trên tàu điện, ai nấy đều cười rất tươi, gật đầu một cái rồi đi. Không cười tủm, cười nụ như người Việt Nam cười với người không quen biết. Nhưng mà vào Bảo tàng Người Do thái (Museum Judengasse) thì khác. Những nhân viên của bảo tàng rất lạnh lùng. Bắt đầu là chuyện khách phải trút hết túi xách, dốc hết ví ra, cởi hết áo khoác và giày để kiểm tra an ninh giống như kiểm tra an ninh sân bay thời khủng bố. Từ đầu đến cuối chẳng ai cười với khách. Kể cả ông cụ ngồi xét vé ho sù sụ nơi cửa ra vào.

Bình thường thôi. Bắt đầu là chuyện giới thiệu cộng đồng người Do Thái có mặt tại nước Đức từ thế kỷ thứ mười hai.

Trong suốt gần tám trăm năm chung lưng đấu cật với cộng đồng người Thiên chúa giáo, cộng đồng người Do Thái đã góp phần quan trọng trong việc làm nên lịch sử văn hóa-cộng đồng nước Đức. Bảo tàng trân trọng giới thiệu từng dấu vết còn ghi lại của đời sống cộng đồng người Do Thái. Từ con kênh đào sau nhà để cải tạo môi trường sống đến chuyện dạy con trẻ học hành ra sao. Mọi người đều thích thú với chữ viết của người Do Thái được viết từ phải sang trái. Cả những câu đối đáp ân tình của đôi trai gái phải lòng nhau. Họ đã từng có một đời sống chăm chỉ, mộc mạc, gắn bó với tất cả những gì cần gắn bó để góp phần quan trọng làm nên xã hội Đức ngày ấy và cả bây giờ.

Và kết thúc chỉ là mười tấm ảnh đen trắng khổ A1 ở lối ra. Sự diệt chủng người Do Thái dưới thời Nazi (phát xít Đức). Những hàng ghi chú cũng dặt dè, cẩn kiệm. Đủ để biết rằng đó là tội ác trời không dung đất không tha của Hitler và đồng bọn. Câu tư tưởng chủ đạo ghi như vầy: "Where the deaths are silent, where the stones will speak". *Ok*, người Đức công bằng. Tất cả là một lời tạ lỗi thay tội ác tổ tiên. Như hôm nay, trên tất cả các con đường ở các thành phố lớn của nước Đức, người tị nạn da màu, da đen vẫn xuôi ngược cùng người da trắng bản xứ đi làm kiếm tiền, đi mua bánh mì cho bữa trưa bữa tối. Trời mùa đông rét căm căm, người Đức mặc bao nhiêu lần áo khoác, bao nhiêu lần khăn, họ cũng mặc bấy nhiêu lần áo khoác bấy nhiêu lần khăn. Trẻ con da đen, da màu cũng xúng xính trong những chiếc xe đẩy đủ sắc màu ấm áp như trẻ con người Đức. *Ok*, dù là gánh nặng toàn cầu oằn vai, nhưng trái tim nhạy cảm của người phụ nữ mách bảo bà Angela rằng, phải làm một chút gì đó cho loài người sau khổ nạn người Do Thái đi chứ!

Khách chỉ được chụp hình ở hàng rào khắc tên nạn nhân người Do Thái bên ngoài bảo tàng. Từng chiếc lá rơi rơi trong thu vàng lạnh buốt. *Ok*, bây giờ mới hiểu, nếu mình là ông cụ xét vé, nhất định mặt mình cũng sẽ đăm đăm như thế. Nếu mình là hai người kiểm tra an ninh khách vào viếng bảo tàng, mình cũng sẽ chẳng nhìn mặt ai như thế...

Đảo chìm

Đảo chìm ở Trường Sa có cấu trúc cơ bản là các bãi đá ngầm và san hô. Khi triều lên, các đảo chìm ngập trong nước, không còn gì ngoài những ngôi nhà đứng trơ trọi giữa đại dương mênh mông. Trong những ngôi nhà nhỏ bé đó là người lính với công việc thầm lặng, mơ ước thầm lặng, niềm vui thầm lặng...

Đảo chìm không có gì ngoài đá, san hô và mênh mang nước biển. Vậy nên, nước quý như vàng, ngoài chuyện tiết kiệm, các chiến sĩ trên đảo còn sáng tạo nhiều cách để tái chế nước ngọt. Anh Trần Xuân Hoàng, chiến sĩ trên đảo Cô Lin chỉ vào một bình nước suối loại hai mươi mốt lít chứa gần đầy cát, vòi gắn một ống nhựa. "Máy lọc nước của lính đảo chìm nè chị. Nước rửa rau, rửa tay, rửa mặt sẽ được đổ vào bình lọc này để tái sử dụng". Để chứng minh, Hoàng lấy một thau nước màu xám đục đổ vào "máy lọc". Một phút sau, những giọt nước trong vắt chảy ra, có thể dùng để rửa rau, rửa chén, thậm chí rửa mặt. Khi được hỏi tại sao không tận dụng nhiều bình nước lọc để chế nhiều "máy lọc nước" hơn nữa, Hoàng giải thích: "Cái khó là cát, cát này đem từ đất liền ra, chứ ở đây, nếu có cát san hô, hạt rất to, không lọc sạch nước được".

Nếu nước được ví như vàng thì rau xanh chẳng khác nào ngọc quý, chỉ để "trang điểm" cho bữa cơm của những người lính đảo chìm. Trên đảo chìm, không gian nhỏ hẹp, lại không có đất nên tất cả mọi phương tiện phục vụ cho công việc "trồng trọt" đều mang từ đất liền ra như đất, phân bón, hạt giống, khay... Xung quanh nhà, cứ chỗ nào có thể cơi nới, khoanh lại là rau lại mọc lên.

Có một nghịch lý ở Trường Sa là mùa đủ nước lại thiếu rau, mùa rau xanh tốt lại thiếu nước. Trung úy Nguyễn Đức Hà, phụ trách lái xuồng máy CQ ở đảo Đá Lớn giải thích, khi đoàn công tác ra thăm vào lúc trời yên biển lặng thì không thể hình dung được gió mưa ở Trường Sa. Là quần đảo bão tố, mỗi năm Trường Sa có đến 131 ngày bão với gió từ cấp sáu trở lên. Rồi biển động với những con sóng bạc đầu, liếm qua các vườn rau, nếu không bứng gốc thì cũng làm cây còi cọc vì nhiễm mặn. Thế nên trên nhiều đảo chìm, nếu không có điều kiện che chắn cho rau, các chiến sĩ cứ phải "bế" các khay rau chạy ra chạy vào vào mùa mưa bão.

Chăm rau như chăm con, quý rau như vàng ngọc và cây cũng không phụ lòng người. Ở hầu hết các đảo chìm chúng tôi ghé thăm, dù điều kiện trồng tỉa khó khăn nhưng rau ở đây phát triển xanh tốt lạ thường. Bất ngờ nhất là luống mồng tơi ở đảo Cô Lin với những chiếc lá to đến gấp gần ba lần bàn tay. Vậy mà, theo các chiến sĩ, đó là lá chưa phát triển hết, nếu khoảng một tuần nữa, nhiều lá sẽ to bằng cái mũ cối, chỉ cần ba đến năm lá là đủ một nồi canh cho cả đảo. "Chúng tôi cũng chăm rau bình thường như trong đất liền nhưng không hiểu sao lá nó to như vậy. Có thể nó được cưng chìu, nâng niu nên không nỡ phụ người", anh Trần Xuân Hoàng, chiến sĩ Cô Lin dí dỏm nói.

Bàn chuyện cơm nước, Hoàng khoe thêm, ở đất liền, mồng tơi nấu cua, còn ở đảo cua sẽ thay bằng còng. Chiều chiều, đợi nước triều rút, xong công tác, một số anh em đi bắt còng. "Còng ở đây là còng đá, to bằng ba ngón tay, ngọt hơn cua rất nhiều, nấu với mồng tơi thì ngon lắm", Hoàng bảo. Tuy nhiên, khi bước lên đảo, nhìn đâu cũng thấy rau nhưng thật ra chẳng thấm vào đâu so với nhu cầu của lính đảo

Bao bọc xung quanh các căn nhà trên đảo chìm là những rặng san hô rộng có khi hàng chục cây số. Vì vậy, tàu lớn không thể cập sát đảo mà thả neo ngoài khơi rồi cho ca-nô và tàu chuyển tải đưa khách vào. Trung bình, mỗi chuyến thăm đảo chỉ khoảng hai giờ đồng hồ vì phải tranh thủ ra về khi nước triều xuống. Đảo nhỏ, sân khấu giao lưu có khi chỉ là một góc hành lang hẹp với một cây guitar, một đàn organ thì đã thành một bữa văn nghệ ấm áp. Vậy mà, có nhiều khi, ngồi chưa ấm chỗ, nghe báo triều đang xuống nhanh thì cuộc vui chùng xuống, cả chủ lẫn khách đều thẫn thờ ngơ ngác, chỉ kịp bắt tay nhau, ghi vội số điện thoại rồi tranh thủ xuống thuyền. Thấy nhiều người cứ tiếc nuối vì cuộc gặp gỡ với lính đảo chìm quá ngắn ngủi, đại tá Đặng Minh Hải giải thích: "Khi triều xuống, nếu chỉ chậm mười lăm phút thôi, có khi các chiến sĩ phải lội nước đẩy xuồng qua cả rặng san hô rộng mênh mông để đưa khách về, rất nguy hiểm và vất vả. Vì vậy, dù thương lắm nhưng vẫn phải về".

Đi qua nhiều đảo ở Trường Sa, tôi có cảm giác màu da chiến sĩ trên các đảo chìm đậm màu nắng gió hơn các nơi khác. Và cái màu đậm đà ấy trở nên ấn tượng hơn khi các anh đứng giữa biển trời trắng xóa. Để khi con thuyền rời đảo đã xa lắm rồi, ánh mắt thiết tha, nụ cười nồng hậu của các anh vẫn còn theo từng cánh tay vẫy mãi…

Dịu dàng xuân sắc hoa anh đào

Lần đầu đặt chân đến xứ Phù tang, nếu có "tinh thần vùng miền" cao, bạn sẽ dễ có cảm giác tự hào. Tự hào vì ta là dân châu Á, có một đất nước châu Á chỉ cách Việt Nam bảy giờ bay nhưng hiện đại và giàu có như... Mỹ. Khoảng nửa thập kỷ gần đây, sự giàu có của nước Nhật bị đẩy xuống hàng thứ ba trên thế giới (sau Mỹ và Trung Quốc), nhưng nhiều người vẫn thích chọn Nhật vào vị trí thứ hai hơn. Sự giàu có được xác nhận còn cần phải ôn hòa và văn minh nữa chứ nhỉ. Nhật thì nhất hai điều này.

Sau khi rời sân bay Narita (Tokyo), ngồi xe lướt nhanh trên đường cao tốc, bạn sẽ thấy nước Nhật cực xanh cực sạch, êm đềm và văn minh. Nụ cười thân thiện, thế đứng nghiêm mình cúi đầu chào kính cẩn du khách của các nhân viên hải quan, phục vụ sân bay hoặc nhân viên phục vụ ở bất cứ điểm vui chơi, tham quan nào ta đặt chân đến đều khiến ta thấy lòng nhẹ nhàng phơi phới. Một rừng xanh ngạt ngào hoa trái làm nhiệm vụ lá phổi nâng niu thành phố Tokyo ngà ngọc. Các công trình hiện đại bậc nhất thế giới vẫn hối hả hoàn thiện ngày đêm nhưng tuyệt không có khói và rất ít tiếng động. Ông Muramaki, một giám đốc doanh nghiệp đồng hành cùng chúng tôi bảo, sản xuất công nghiệp ở Nhật sợ

nhất bị "phết" vì gây ô nhiễm môi trường, sẽ bị phạt tiền rất nặng và bị "hành hình" đến phá sản. Nhớ đến Việt Nam với chuyện ô nhiễm kênh Ba Bò, bột ngọt Vedan vô tư xả nước thải giết chết dòng Thị Vải, ôi thôi buồn.

Thủ đô Tokyo (Đông Kinh) là thành phố đông dân nhất thế giới và trật tự cộng đồng cũng vào số một. Vào công viên Ueno bát ngát với rất nhiều bảo tàng, bạn sẽ thấy được điều này. Các bảo tàng hoành tráng ghi dấu và giữ lại vô vàn những vết tích thời gian nhưng lúc nào cũng yên ắng, thanh lịch với dòng người thưởng lãm chầm chậm trôi. Chỉ có những cái gật đầu và nụ cười biết nói. Vào ngôi chùa cổ Sensoji hơn ngàn năm tuổi giữa lòng thủ đô hoa lệ, bạn cũng bắt gặp không khí này. Dòng khói hương thơm thơm nhè nhẹ sẽ kể cho bạn nghe những thăng trầm của ngôi chùa. Cũng có lúc ngôi chùa bị tàn phá bởi chiến tranh, hỏa hoạn... nhưng sau đó mọi điều lại tốt đẹp. Người Nhật rất xem trọng những giá trị văn hóa nên hiệu quả công nghệ phục hiện những công trình bị phá hủy của họ gần như bao giờ cũng đạt tối ưu. Tokyo còn một loạt công trình lớn khác như Cung điện Hoàng gia, Công viên Phú Sĩ, Disneyland... với bao điều cần khám phá. Vấn đề quan trọng ở đây là, bạn có đủ thời gian để khám phá hết không. Với những điều quá kỳ thú của xứ sở hoa anh đào thì tiền bạc chỉ là hàng thứ.

Cố đô Kyoto (Tây Kinh) cũng là điểm dừng không thể bỏ qua khi bạn đến Nhật Bản. Kyoto độc đáo với hơn 2.000 ngôi đền đạo Phật và Thần đạo. Tây Kinh cũng từng bị phá hủy bởi chiến tranh, cho nên có một thời, việc phục hiện đền đài của người Nhật ở đây là nhiệm vụ số một. Đền Kiyomizu làm bằng gỗ nằm trên một sườn núi dốc cho ta cảm nhận thiêng liêng về Thần đạo. Ngôi đền dát bạc Ginkakuji soi mình xuống mặt

hồ phẳng lặng mênh mông trong bóng tà dương luôn là đề tài gây cảm hứng cho giới văn nghệ sĩ từ khắp nơi trên thế giới đổ về. Đền dát vàng Kinkakuji lại là điểm hấp dẫn du khách bậc nhất. Ngôi đền dát bằng vàng thật này lúc nào cũng sáng rờ rỡ trong không gian u tịch giữa ngàn thông.

Đến Nhật Bản một lần không ai không "trèo" núi Phú Sĩ (Fuji). Núi Phú Sĩ là biểu tượng của Nhật Bản với độ cao 3.776m, đây là núi lửa còn hoạt động (khi nào không ai biết), đỉnh núi quanh năm tuyết phủ. Ngày xưa người ta trèo núi Phú Sĩ trong vòng bảy giờ với mười trạm nghỉ. Mỗi trạm đều có thức ăn dự trữ và lò sưởi. Bây giờ chuyện này chỉ dành cho các nhà leo núi chuyên nghiệp. Là du khách khởi hành từ Tokyo, bạn chỉ cần đi ô tô qua hai tỉnh Shizuoka và Yamanashi là đến được chân núi. Đêm trước dừng dưới chân núi thuộc địa phận tỉnh Shizuoka, bạn sẽ có cơ hội ngâm mình trong nước khoáng nóng, mặc kimono và ăn trái đào… mệt xỉu. Shizuoka là vùng chuyên canh đào rộng bao la bát ngát. Trái đào *Shizuoka* to, màu đẹp, giòn ngọt. "Dân tình" ở đây mến khách, dễ thương, không biết "chặt chém" là gì. "Trèo" núi Phú Sĩ mùa hè sẽ cho bạn một cảm giác vô cùng đặc biệt khi ở dưới chân núi thì nóng, lên tới đỉnh núi lại rét run người.

Dừng chân ở Osaka cũng vỡ ra bao điều thú vị. Đền thờ ở Osaka không thua hệ thống đền thờ ở Kyoto. Lâu đài Osaka hoành tráng được xây dựng từ năm 1585. Lâu đài được xây xong trong vòng hai năm với 30.000 thợ làm việc mỗi ngày. Không chỉ thu hút du khách nhờ giá trị lịch sử, thẩm mỹ; lâu đài Osaka còn cực kỳ hấp dẫn nhờ rừng anh đào bao quanh. Cô Kayoga bán vé tại lâu đài cho biết: "Vào dịp mùa xuân, chúng tôi gần như không nghỉ được, lâu đài lúc nào cũng

nườm nượp khách từ khắp nơi trên thế giới đổ về ngắm hoa anh đào". Cô còn cho biết thêm, nếu muốn hiểu nước Nhật một cách sâu sắc thì nên "mục kích" bản quốc vào mùa xuân. Mùa của hoa anh đào, mùa kết vạn yêu thương. Khách yêu văn chương thường không quên ghé thăm ngôi đền thờ quan cận thần Sugawara Michizane (cũng là tên ngôi đền). Người Nhật xem vị quan này như là vị thần của văn học và sự uyên bác. Du lịch Osaka bạn cũng đừng quên đến chiêm ngưỡng cầu Akashi. Cây cầu treo vượt biển có nhịp giữa dài nhất thế giới (1991m) này sẽ giải thích cho bạn hiểu vì sao thế giới rất chuộng "kỹ sư cầu cống *made in Japan*".

Đến Nhật, dù muốn dù không, chủ nhà cũng sẽ đưa bạn đến thăm cảng Kobe Harbourland và ăn thịt bò Kobe (tỉnh Hyogo). Cảng Kobe đẹp huy hoàng tráng lệ với những con tàu lừng lững ra vào liên tục. Thịt bò Kobe hấp dẫn tất cả mọi người trước tiên từ công nghệ chăn nuôi quá cực nhọc và công phu. Bò Kobe phải được nuôi ở những trang trại dựng theo sườn núi cho không khí trong lành. Bò phải được tắm bằng nước ấm; ăn lúa mạch non, cỏ tươi; uống bia. Ngày nào bò cũng được massage từ hai đến ba lần, mỗi lần ba mươi phút, tuyệt đối tránh không cho bò bị stress (nếu vậy thịt dai mất ngon). Đêm bò ngủ phải cho bò nghe nhạc giao hưởng hoặc cổ điển (Mozart, Beethoven…). Không biết có đúng như nhà hàng "tuyên truyền" vậy không, nhưng phải công nhận thịt bò Kobe cực ngon (vừa mềm, vừa giòn, vừa béo, vừa thơm). Thường mỗi khách đến nhà hàng chỉ ăn 100 gram thịt (100 USD), có đầu bếp chế biến phục vụ ngay tại bàn. Ăn thịt bò Kobe Nhật một lần quả là nhớ mãi. Các nhà hàng ở Sài Gòn, Hà Nội cũng có bò Kobe Nhật giá 4-5 triệu đồng/kg, nhưng không ngon bằng bò Kobe chính quốc.

Ẩm thực Nhật Bản rất ư cầu kỳ và quý tộc. Bình quân mỗi món ăn phục vụ một người không dưới mười chén, đĩa, muỗng, nĩa kèm theo. Ăn xong một món lại dẹp, nhân viên nhà hàng sẽ bưng ra cho bạn một thúng chén đĩa khác. Mỗi món ăn kèm một thứ rượu khác nhau với bộ chén đĩa có màu sắc và kiểu cách phù hợp. Thức ăn Nhật thường nhạt, nhiều bột và dầu ăn. Các món ăn được giới thiệu cho du khách thường là *sushi* (cá sống cuốn với cơm và rong biển) chấm xì dầu pha *wasabi, tempure* (tôm, cá, rau, củ, quả tẩm bột chiên), mì *Udon* làm bằng bột kiểu mạch ăn với súp hải sản, *gyaoza* (bánh bao nhồi thịt và bắp cải), *shabu shabu* (lẩu thịt bò ăn với bún, đậu hủ, rau)… Các vị thức ăn Nhật không hấp dẫn bằng thức ăn Việt Nam. Nhưng tuyệt nhất là món cá hồi muối. Đây là món ăn tính bằng USD ở các nhà hàng sang trọng tại Sài Gòn, nhưng ở Nhật nó chỉ là món ăn phổ biến dành cho mọi người mọi giới. Cá hồi *ura*! "Đi du lịch Nhật ăn cá hồi thoải mái" tự bao giờ đã trở thành câu "kích cầu" cửa miệng của các nhà du lịch lữ hành Việt Nam.

Dòng lặng bên làng Tanky

Nhiều bạn bè tôi sang Nga đi từ Moscow đến Leningrad thường bằng máy bay (chặng đường dài hơn 700km). Họ đã kêu lên "ganh tỵ" khi nghe tôi "khoe" được đi chặng đường này bằng ô tô. Tay lái cừ khôi Oleg Mitropharovis Bavukin vận "con đầm già" Hungary luôn với tốc độ hơn 100km/g. Trên chặng đường bạt ngàn bạch dương cùng thông reo vi vút hai bên, nếu có "tay" nào cao hứng lái xe vượt qua chúng tôi thì Oleg "chơi" luôn tốc độ 170-180km/g cực kỳ ấn tượng và… hồi hộp muốn rớt tim. Đường Việt Nam xấu và đầy "bất cập" nên chưa bao giờ tôi được ngồi ô tô với tốc độ như thế.

Được nửa chặng đường Moscow - Leningrad, Oleg mời chúng tôi ghé thăm làng Tanky của ông để thưởng thức hương vị làng quê Nga. Thế thì nhất rồi còn gì. Khi các thành phố Việt Nam sống trong môi trường đầy bụi bặm và khí thải, mọi người chọn du lịch dã ngoại như một "mode" thời thượng - thì trên đường bôn ba, chúng tôi cảm thấy cực kỳ sung sướng và không ngần ngại nhận lời trải nghiệm vài ngày ở Tanky.

Làng quê Nga của Oleg hiện ra chập chùng hoa dại. Hoa tím, đỏ, vàng, trắng… thi nhau tô sắc trên những thảm cỏ dày xanh mượt. Và chim. Những chú chim trời bám vuốt chân

bén nhọn bé xíu trên vai áo, trên tay người không chút đắn đo. Chúng đồn trú thường trực mỗi sáng mỗi chiều nơi bụi cây phúc bồn tử to đùng trước ngôi nhà thơm nức mùi gỗ thông của Oleg. Trái phúc bồn tử chín ngon cực kỳ. Những viên nhỏ vo tròn đỏ tươi dính vào một khối như hình chùm nho thơm thơm chua chua ngòn ngọt ăn mãi ăn hoài không chán. Những ngày ở Tanky, sáng nào tôi cũng ra vườn "tranh ăn" phúc bồn tử cùng lũ chim để xua đi cảm giác ngấy món cháo lúa mạch sữa béo ngậy do Oleg nấu đãi. Xong lại cùng mọi người vào rừng hái nấm. Để chiếc Hungary già nằm lại dưới gốc táo trong vườn, Oleg lôi chiếc Jeep mui trần cao kều trong garage ra. Lão tướng phóng xe phăm phăm vào rừng. Thực ra chẳng nấm niếc gì cả, cốt yếu Oleg muốn khoe với đám bạn Việt Nam một rừng quả dại "nên thuốc" ở làng quê ông. Tím, đỏ, vàng, xanh… trái bổ mắt, bổ tim, bổ xương, bổ óc… Nhìn tôi ăn uể oải mấy trái tím bổ mắt, ông bảo sao thế, sao trái bổ và sạch thế này thì chê, chẳng bù khi ở Moscow tớ thấy cậu ăn nghiến ngấu những quả táo rơi ven đường cực kỳ mất vệ sinh. Oleg bảo người Moscow không bao giờ ăn trái táo từ những cây táo gây bóng mát trong thành phố - loại cây suốt ngày đứng giữa trời hứng bụi và khí thải. Cây trong rừng Tanky của ông mới thật sạch, không khí thải, không bụi đường. Tôi bảo với Oleg rằng, Việt Nam không có những cây táo chính gốc thơm ngạt ngào như ở nước Nga, nên dù ăn táo "mất vệ sinh" vẫn thấy ngon, còn hơn về nhà ăn táo Trung Quốc tiêm hóa chất dễ bệnh ung thư. Oleg nhún vai, thế à, bọn Trung Quốc hàng xóm của chúng mày thật là khó hiểu.

Luẩn quẩn trong vườn suốt buổi chiều, khi nắng cuối ngày bừng lên rực rỡ, Oleg lại vào nhà kho kéo chiếc ca-nô xoai xoải trên mặt cỏ rồi đẩy nhoài xuống mặt hồ cạnh nhà, rủ chúng tôi đi câu. Ông bảo hồ xinh đẹp của làng Tanky lắm cá. Chỉ buông câu trong vòng một giờ là có thể nhặt được hai, ba ký cá. Thế là đi câu. Oleg vừa buông câu vừa hát "*fish fish come here*" liên tục, quẳng một lần mồi ngồi chưa nóng đít lại kéo cần câu lên, cho nên suốt hai giờ lênh đênh trên mặt hồ chỉ được mỗi con bống bằng ngón tay út. Oleg bảo tại bọn mày nặng bóng vía. Thực ra lão thích khoe đêm trắng Tanky trên mặt hồ hơn. Hơn mười một giờ khuya mà nắng vẫn vàng ươm ngọt ngào trên mặt hồ trong xanh phẳng lặng. Làng quê yên ả, người Tanky hiền lành chơn chất, nửa đêm ai muốn ngủ thì ngủ, ai ra hồ tắm thì ra, ai muốn đi câu thì câu, ô tô để đầy trên đường làng, cửa nhà ngủ không cần khóa.

Nhưng điều Oleg sướng nhất khi lôi được chúng tôi lênh đênh trên mặt hồ lúc nửa đêm có lẽ là muốn "khoe" cái trang trại Putin bên kia bờ hồ. Trang trại của tổng thống được qui hoạch xinh đẹp giữa ngàn cây nội cỏ, gần đó là những dãy hàng rào bằng gỗ dựng ven bờ hồ để tránh không cho thuyền lạ xâm nhập. Người làng Tanky khi nghe tiếng trực thăng phầm phầm trên trời là biết ngay Putin vừa đến hoặc vừa rời trang trại. Oleg cho biết, Putin còn làm đẹp lòng dân Tanky và người dân ở các vùng lân cận của tỉnh Vanday bằng nghĩa cử đầu tư hơn 60 triệu USD để phục hồi, sửa sang một nhà thờ chính thống giáo trong vùng. Oleg bảo khi Liên Xô tan rã, người Nga lại thích đi nhà thờ hơn để tự cân bằng tinh thần, đấy cũng là một cách tổng thống tạo lòng tin cho mọi người. Không ngoại lệ, Liên Xô tan rã, Hội Nhà văn Nga không còn được bao cấp nên hoạt động phập phồng. Oleg bảo hội nhà văn của ông là hội hoạt động nhờ tiền của vợ và bạn bè. Điều này sẽ thật sự "cám cảnh" hơn nếu bạn được một lần ghé thăm Hội Nhà văn Nga ở Moscow. Nằm lặng lẽ

bên hàng cây táo đang ra hoa thơm ngát, văn phòng hội vắng vẻ bóng người. Các vật dụng trong nhà trưng bày vật kỷ niệm và thủ bút của các đại văn hào Solokhov, Pushkin… phủ đầy bụi thời gian. Ông Victor - một trong hai người có tên trong danh sách được lĩnh lương của hội cho biết: “Cả hội chỉ có hai người được phân công có mặt thường trực tại văn phòng thôi, muốn nhiều hơn cũng không có lương mà trả, lương do hội tự xoay sở nên cũng chỉ ở mức độ tượng trưng, còn lại chúng tôi sống nhờ lương hưu. Các nhà văn chưa về hưu đều có các công việc khác bên cạnh việc viết lách để mưu sinh”. Không khác gì cấp trung ương, tình trạng biên chế và lương bổng của các hội nhà văn địa phương ở Nga cũng tương tự. Văn phòng Hội Nhà văn tỉnh Novogorov cũng chỉ có hai nhà văn lớn tuổi, một nam một nữ, vừa là lãnh đạo vừa làm hết mọi việc từ A đến Z. Cũng không khác Việt Nam lắm ở cái khoản cán bộ hội nhà văn phần lớn là những người về hưu hoặc ở tuổi hưu. Nhưng khác điều, cán bộ nhân viên của các hội nhà văn, hội văn học nghệ thuật ở Việt Nam vẫn còn được nhà nước trả lương và chi tiền cho những hoạt động cơ bản. Ông Victor còn cho biết, tình trạng in sách của các nhà văn Nga cũng rất mệt mỏi ở khoản tự bỏ tiền in và tự phát hành (lại giống Việt Nam).

Tất cả những bất cập trên cũng đủ để lý giải vì sao nhà văn Oleg yêu trang trại ở làng Tanky của ông đến thế. Ở trang trại, suốt ngày ông xoay trần ra với đất. Hết tưới cây, bắt sâu lại nhổ củ. Rồi lại “chế tạo” cái này cái kia (như cái buồng tắm tận dụng năng lượng mặt trời của ông vậy). Vừa làm vừa hát, rất lạc quan yêu đời, tuyệt không nói gì về văn chương. Trước khi rời làng Tanky đưa chúng tôi đi Saint Peterburg (Leningrad), ông hào hứng bảo tôi nhẩm cho ông nghe xem

trang trại của ông có những gì. Để xem, một ngôi nhà thơm mùi gỗ thông đến nức mũi; một nhà kho để xe, xuổng, máy móc, cuốc, xuổng; một nhà tắm hơi; một chú mèo béo ú; hai cây táo đầy rệp sáp, một bụi phúc bồn tử suốt ngày ríu rít tiếng chim, bốn vồng khoai tây, hai cây dâu tây trái bé như hạt bắp nhưng rất ngọt thơm, sáu cây cà chua, một giàn đậu cô-ve… Oleg thích chí cười phá lên bảo được, thế là chúng ta hiểu nhau rồi đấy. Ông bảo mỗi tháng ông về sống ở trang trại vài ngày, gọi là xả stress và tẩy rửa bụi đường ô nhiễm ở Moscow. Trên đường từ Moscow về đến làng Tanky nhà ông phải qua biết bao làng quê tươi đẹp. Ông bảo làng quê ấy ngày xưa là những cánh đồng lúa mì, lúa mạch trải dài đến tận chân trời, là nơi các đôi trai gái gặp nhau và yêu nhau trong điệu luân vũ mùa màng, là nơi những người già thanh nhàn tổng kết đời mình bên con cháu sum vầy và những ấm trà xamova cổ tích… Còn bây giờ hết rồi, bọn mày thấy không, làng quê trống vắng, chỉ thảng hoặc một vài cụ bà cầm ô rảo bước trên đường với gương mặt đầy căng thẳng. Nhiều ngôi nhà to bỏ hoang ven đường mà chúng ta thấy là văn phòng nông trang ngày xưa đấy. Hậu Xô Viết, không còn nông trang và chế độ nông trang cho những con người chỉ biết có đất và sống chết vì đất. Hiện nay, các cụ là nông trang viên ngày xưa luôn lo lắng vì mưu sinh, con cái các cụ và những người trẻ trong làng đã bỏ lên thành phố xin làm công nhân hết rồi.

Mấy ngày ở nhà Oleg, những khi đi làm vườn, hái trái, vô rừng, câu cá… cùng ông, tôi luôn có cảm giác dễ chịu và gần gũi như đang về thăm ông cậu quê miệt vườn đồng bằng sông Cửu Long. Oleg là một người Nga chính cống bởi thuộc tính tốt bụng, chân thành, thẳng thắn, quý trọng giá trị truyền

thống, thích hoài niệm và hay nổi cáu một cách dữ dội bất ngờ, sau đó lại là người làm lành trước. Tôi nói với mọi người những điều này bằng tiếng Việt, nhà văn Tô Hoàng dịch lại tiếng Nga cho Oleg nghe. Đang lái xe với tốc độ chóng mặt, ông cũng đưa tay bắt tay tôi, nói bằng tiếng Anh: thanh kiu, sao mày hiểu tao "dzữ dzậy"...

Trên chuyến tàu Nam Ninh

Đã đi Trung Quốc đến lần thứ sáu.

Bắc Kinh, Thượng Hải, Hàn Châu, Tô Châu, Quảng Châu, Thẩm Quyến... đi đủ. Thậm chí cũng đã "nếm mùi chính xoác" hai vùng lãnh thổ thuộc Trung Quốc đó là Hồng Kông và Đài Loan. Nhưng vẫn ấn tượng lần đi đầu tiên từ Lạng Sơn "bò" qua Nam Ninh, rồi đáp tàu hỏa thẳng tiến Bắc Kinh.

Nhớ lần đó được đi là do cơ quan thưởng cho cái vé "chiến sĩ thi đua" năm 2000. Thời đó còn hăng hái, còn tinh khôi trong trẻo lắm, chứ không hay hoài nghi và xem lại mọi thứ như bây giờ (vậy mới là "chiến sĩ thi đua"). Thậm chí đến Bắc Kinh còn mua cái nón có hình bác Mao đội mà nghe phơi phới trong lòng.

Tàu Nam Ninh đi Bắc Kinh dài dằng dặc. Với tốc độ tàu lúc đó, phải đi đúng hai ngày hai đêm mới đến Bắc Kinh. Tàu to hơn tàu hỏa Việt Nam bây giờ, tốc độ nhanh hơn, giường nằm cũng rộng hơn. Khách đi tàu đủ thành phần, có cả những người dân quê lam lũ như nông dân Việt Nam. Ngồi trên tàu bốn tám tiếng, mình thú vị ba điều. Thứ nhất, người Trung Quốc ăn dưa leo (dưa chuột) như ăn trái cây vậy. Khát cũng dưa leo, đói cũng dưa leo, dưa nhai giòn tan

chấm muối ớt đỏ tươi như bên nhà ăn cóc ổi. Thứ hai, cái anh chàng giường cạnh mình, dường như không có nhu cầu nằm, cứ ngồi thu lu một góc đọc quyển sách dày như chiếc gối bằng cặp kính nặng như đít chai. Thỉnh thoảng anh ta lại đẩy về phía mình một chồng báo toàn tiếng Tàu. Mày đọc đi, nhìn mông lung ra cửa sổ làm gì, buồn ngủ lắm á. Nói cũng bằng tiếng Tàu, mình chỉ nghe loáng thoáng, nhìn hình đoán chữ là chính. Người Trung Quốc hay tự tin vậy, họ không xài thứ tiếng nào khác ngoài tiếng của họ, nói tiếng của họ một cách thoải mái với người nước ngoài, không cần đối tác hiểu hay không, như loài người trên trái đất này có bổn phận phải học tiếng Tàu vậy. Thứ ba, có cái nhóm ba người nằm giường tầng trên giường mình, họ sinh hoạt ngủ nghỉ như phim. Đây chính là "nguyên mẫu" của truyện ngắn *Bắc Kinh thương nhớ*, cái truyện được giải Văn học tuổi hai mươi của Nhà xuất bản Trẻ năm nảo năm nào. Nhưng mà phải công nhận đọc truyện này thích, vì nó ngồn ngộn đời.

Ông già khoảng bảy mươi, dắt theo bà già trạc tuổi, chắc là hậu. Và thêm cô gái tuổi hai mươi õng a õng ẹo đến sởn gai ốc, chắc là phi của ổng. Cô gái với ông già hú hí nhau đến rung rinh cả giường trên. Bà già leo lên leo xuống cung phụng thức ăn và làm tất tần tật việc vặt cho hai người, chỉ khi nào ngơi tay, bà mới ghé mông ngồi lên giường mình, đầu tựa vào thanh sắt nối giường trên giường dưới lim dim ngủ. Tàu vẫn xình xịch xình xịch lắc lư lắc lư. Mình nhích qua một chút. Bà nằm xuống ngủ đi. Không, *xie xie* (cảm ơn), tôi ngủ như thế này quen rồi. Nửa đêm, con phi trên đầu mình rên ư ử như đứa trẻ, giường lại rung rinh. Chốc chốc, ông già lại gọi bà già. Bà già lại lập cập leo lên leo xuống, nào cà phê nào nước nóng nào khăn. Mắt bà già luôn luôn ngân ngấn nước, thấy một trời nhẫn nhục trong đó.

Đêm. Tàu lướt ràn rạt qua vùng núi đồi thảo nguyên bát ngát. Thảo nguyên giăng mắc mênh mang lều những người du mục chăn lạc đà, chăn cừu, chăn dê. Đèn bão trên tay họ lấp lánh như sao. Gió thổi ù ù bên tai. Câu chuyện tình trên thảo nguyên của cô gái người Nội Mông lại ám ảnh mình. Và cả chuyện Thành Cát Tư Hãn âm mưu thống trị thế giới bằng vó ngựa Nguyên Mông. Đất nước Trung Quốc hiện ra vừa diễm tình vừa khắc nghiệt. Nếu cộng thêm chuyện bộ ba đang diễn ra trên giường trên thì đất nước của lồng đèn đỏ treo cao cao lại làm mình nhớ đến Chu Bình, Chu Xung của *Lôi Vũ*. Đến Trung Quốc không vui sao mà không ngủ. "Kính đít chai" hắng giọng hỏi mình. Bảo, thảo nguyên đẹp quá, tôi ngủ không được. Ừ, trăng sao mờ mờ thì thấy thế, thảo nguyên mênh mông cũng là cái khó của Trung Quốc trong việc ổn định kinh tế vùng miền. Câu nói như chuyên gia kinh tế này, Kính đít chai nói bằng tiếng Việt. Mình ngạc nhiên nhìn hắn. Hắn bảo, tôi ở Việt Nam đến năm năm cơ mà. Nhìn cô là tôi biết *duê nản* ngay, "hù" bằng tiếng Trung Quốc cho vui thôi. Thế rồi cúi xuống đọc sách tiếp, bằng cái đèn pin lấp lóa đính trên chiếc vòng nhựa chụp quanh đầu hắn.

Tàu dừng mười lăm phút ở một ga lớn. Mình ngủ gà ngủ gật vì đêm mãi ngắm thảo nguyên nên cũng chẳng biết ga tên gì. Mọi người lục tục leo lên leo xuống đi tới đi lui cho giãn gân giãn cốt sau mấy chục giờ nằm ngồi nheo nhóc. Tàu hú một hồi còi dài, tiếp tục hành trình. Còn mười giờ nữa mới đến Bắc Kinh. Tàu lại xình xịch xình xịch lắc lư lắc lư. Bỗng đâu lão già giường trên gầm lên. Mày đi tìm nó cho tao. Huỳnh huỵch huỳnh huỵch. Lão đang nện hậu một trận đòn chí tử. Bà lão khóc lóc van xin, tôi không biết, tôi không biết, nó đi toilet mà. Nó đã cuỗm mất gia tài bán trang trại của tao

rồi, mày biết không, mày biết không. Huỳnh huỵch huỳnh huỵch. À, phi đã ôm tiền xuống ga mất rồi. Xôi hỏng bỏng không một mối hận tình ôm xuống tuyền đài chưa tan.

Kính đít chai của mình nổi xung bỏ sách đứng lên. Hắn cao to, với tay một cái là lôi được lão già mê gái bé choắt ở giường trên xuống. Huỳnh huỵch huỳnh huỵch, giờ đến phiên hắn nện lão. Mày không được quyền làm nhục và đánh đập phụ nữ, biết chưa. Mày mất tiền bởi con hồ ly tinh ấy thì tự mà đi tìm lấy. Mày mà còn đánh bà lão, tao sẽ gọi cảnh sát đấy, đồ dê đực. Lão già không trở tay kịp với người hùng, khi lão trố mắt nhìn lên thì Kính đít chai đã bỏ đi mất. Năm phút trôi qua, khi lão già kịp leo trở lại giường ôm mặt khóc rưng rức vì tiếc tiền thì nhân viên nhà tàu đến. Nghe báo ở đây vừa có chuyện gì phải không. Ông khách trung niên hầu như không nói gì từ lúc lên tàu lắc đầu bảo, không có gì quan trọng, chuyện vặt thôi mà. Nhân viên nhà tàu nhìn nhìn rồi bỏ đi. Mình mệt mỏi ngả người trùm mền ngủ tiếp, hy vọng lúc mở mắt ra, Kính đít chai sẽ trở về giường, có thể là hắn bỏ đi để kiềm chế cảm xúc thôi, quyển sách dày như chiếc gối của hắn còn nằm kia.

Lãng mạn bộ đội Trường Sa

Giữa biển khơi chập chùng, bên cạnh nghĩa vụ giữ gìn biển đảo thiêng liêng, bộ đội Trường Sa còn có đời sống thường nhật rất dễ thương, rất tình cảm. Thiếu úy Trần Xuân Hoàng, đảo nổi Cô Lin, cho biết: "Chính những điều thường nhật nhẹ nhàng dễ thương này đã khiến chúng tôi thấu hiểu nhau và yêu thương nhau hơn giữa tiền tiêu tổ quốc".

Nơi ăn chốn ở của các anh luôn gọn gàng, ngăn nắp, chỉn chu, sạch sẽ. Chân cầu thang nhà giàn DK1, một chút xương rồng xanh tươi e ấp cho thấy cái lý của *Khúc quân ca Trường Sa*, "dù phong ba, dù bão tố, dù gian khổ ta vẫn vượt qua". Trong đất liền, không phải nhà nào cũng có một hàng hiên "lãng mạn" như nhà giàn DK1: chanh, ớt xanh tươi, lúc lỉu trái bên giàn lá mơ leo quấn quýt, trên là trời mây bao la, dưới biển ngát xanh dạt dào con sóng vỗ. Mấy khách trẻ từ Sài Gòn ra bảo: "Ở thành phố mà có hàng hiên này, 'làm cà phê' chắc trúng đậm". Trúng đậm trúng nhạt gì không cần biết, chỉ biết giữa biển xa ngút ngàn có một chút quê nhà bên cạnh, các anh luôn cảm thấy bình yên, tự tin hơn.

Đến các đảo nổi Đá Lớn, Đá Lát, Đá Tây… khách thường dễ thấy "một chút đàn" bên giường ngủ các anh. Cây đàn

guitar thay lời muốn nói về cuộc sống luôn dạt dào tươi trẻ. Ngưng tay súng, rời ca-nô sau những giờ tuần tra, sau những buổi huấn luyện rát nắng trưa mặt trời, các anh lại quây quần bên nhau bập bùng đàn và hát. Nhiều bộ đội hát rất hay, thậm chí thiếu úy Trần Xuân Hoàng (Cô Lin), trung úy Chu Văn Hùng (Sơn Ca)… rất đủ tự tin để kết thành một "cặp đôi hoàn hảo" với các ca sĩ Thanh Thúy, Mai Khôi, Thu Thủy… bằng mọi cung bậc tây ta. "Một chút gương" hình trái tim thầm kín đâu đó trong góc phòng làm việc các anh, ngày không khách đứng trước gương chỉnh đốn quân phục, ngày các cô các chị ra thăm lại là nơi để kín đáo nhoẻn miệng cười duyên dáng con trai chưa mảnh tình vắt vai. Một chút con, một chút vợ lồng kính bên trên góc giường để đêm đêm giấc mơ anh luôn tràn đầy hạnh phúc.

Dạy chó, trồng rau, nuôi gà… được xem như "nghề tay trái" của bộ đội Trường Sa. Đảo nào ở Trường Sa cũng nuôi nhiều chó. Binh nhì Đỗ Ngọc Sơn (Sơn Ca) cho biết, nơi đảo xa các chú cẩu vừa là bạn "điền viên" cho bộ đội đỡ nhớ nhà, vừa là "lính trinh sát" hỗ trợ các anh rất nhiều trong công tác tuần tra. Vừa đặt chân vào bậc thềm đảo chìm Đá Lớn A, bạn có thể "mục kích" ngay một gia đình cẩu trên dưới mười chú lớn nhỏ khác nhau. "Người" chúng ướt rượt. Anh bộ đội chăm sóc chúng - binh nhì Nguyễn Văn Khương khoe: "Các chú cẩu mới tắm biển về, chúng bơi 'cừ' lắm chị ạ, nhiều khi thấy tàu lạ lướt qua, chúng bơi theo sủa róng riết, cho đến khi nào bóng tàu mất hút thì thôi". Cẩu Trường Sa chẳng những bơi cừ mà còn được huấn luyện tinh tươm. Đảo chìm Đá Lát có bầy chó đến vài mươi chú nhưng chú nào cũng biết "mình đứng ở đâu và phải làm gì". Chẳng thế mà các "anh nuôi" của đảo không vất vả lắm trong việc chia phần ăn cho chúng. Chú

cẩu nào cũng biết chỉ được dùng phần riêng của mình, không được tranh ăn với bạn.

Chuyển sang "tiết mục" rau, phải nói rằng không ai trồng rau… đẹp như bộ đội Trường Sa. Rau mọc trong khay sạch sẽ, tinh tươm, thẳng hàng thẳng lối. Rau là hoa trên bậu cửa sổ phòng làm việc, là chút màu xanh làm duyên… trên bàn ăn bộ đội. "Làm duyên" thật tình vì chúng không đủ nhiều để luộc hay xào như trong đất liền. Lính đảo chìm Cô Lin có món đặc sản canh mồng tơi nấu còng đá. Mùa mưa, rau thiếu gay gắt (nước biển ập vào làm hỏng hết các khay rau), mồng tơi nấu canh mỗi bữa được định mức bằng… lá (nhưng rất may, lá mồng tơi ở Cô Lin to như… vành mũ cối bộ đội!). Mùa khô năm nay, nhiều đảo chìm như Đá Lớn A, Đá Tây A, Đá Đông, Tốc Tan… được các thầy giáo, sinh viên ngành sinh học ở Thành phố Hồ Chí Minh chuyển giao công nghệ trồng rau mùa mưa. Theo công nghệ này, rau sẽ phát triển nhờ đèn chiếu sáng (không cần ánh sáng mặt trời), các anh bộ đội có thể yên tâm trồng rau trong các tầng hầm mùa mưa bão. Tất tần tật những nơi nào có thể trồng trọt ở Trường Sa đều được trồng rau. Nhưng đừng tưởng như thế là các đảo không có hoa. Hoa bàng vuông sắc sảo hai màu tím trắng đêm đêm nở ngát hương vườn Nam Yết. Hoa muống biển tím màu thương nhớ đất liền làm duyên e ấp dọc theo triền đá dẫn vào đảo Sinh Tồn, Sơn Ca. Hoa phong ba trắng muốt yêu thương trên đường băng đảo Trường Sa Lớn. Hoa và hoa. Rau và rau. Cuộc sống mãi mãi sinh tồn hòa quyện từ thiên nhiên và ý chí những người con dân nước Việt. Để về đất liền, được ăn rau thỏa thích hay "cưng" chú cẩu nhà lại nhớ đến bộ đội Trường Sa. Nhớ bão táp phong ba giữa trùng khơi mà các anh phải luôn luôn sẵn sàng chống chọi. Nhớ niềm vui

nho nhỏ của các anh sau những buổi ở thao trường với bọn trẻ Trường Sa ngây thơ lóng lánh, với gà mẹ gà con dắt nhau tìm mồi bên cột mốc chủ quyền rõ ràng sáng nắng, với những chú cẩu khôn ngoan can trường hùng dũng rẽ sóng mà bơi, với những loài hoa dại bốn mùa ngan ngát biển, với những bãi san hô trong vắt màu lá cây vô tận…

Nắng Trường Sa đốt cháy thịt da… Câu hát nào ngân lên giữa chập chùng con sóng, biển mênh mông biển đẹp diệu kỳ, Tổ quốc thật rõ ràng trong tất cả chúng tôi sau hải trình thương nhớ, ước một lần được trở lại Trường Sa…

Nam Phi phát triển cùng ba thủ đô

Nam Phi nằm ở cực nam châu Phi, một đất nước đa chủng tộc với rất nhiều sắc tộc khác nhau (da đen, da trắng, da vàng). Đất nước nổi tiếng với lãnh tụ chống phân biệt chủng tộc Nelson Mandela được cả thế giới nghiêng mình. Thiên nhiên Nam Phi kỳ vĩ nhờ tiếp giáp 2.500km bờ biển Ấn Độ Dương-Đại Tây Dương. Đặc biệt, từ sau "màn trình diễn" thành công World Cup Nam Phi 2010, đất nước đa chủng tộc với hơn 50 triệu dân này đã ngày càng trở nên danh giá hơn trong mắt bạn bè quốc tế.

Lung linh sắc màu ba thủ đô

Thật không còn gì thú vị hơn khi bạn đến du lịch ở một đất nước có đến ba thủ đô. Ba thủ đô Nam Phi được phân chia rành rọt với: Thủ đô hành chính Pretoria - nơi sinh sống, làm việc của tổng thống và các bộ, ngành; Thủ đô tư pháp Bloemfontein và Thủ đô lập pháp Cape Town. Tham quan lần lượt ba thủ đô, bạn sẽ vỡ ra rất nhiều điều về thế giới kỳ thú ở trời nam châu Phi.

Pretoria luôn tấp nập bên Đài tưởng niệm Nelson Mandela - người hùng đi đầu trong phong trào đấu tranh

chống chủ nghĩa phân biệt chủng tộc Apartheid. Từ "chiếc nôi" này, phong trào đã nhanh chóng lan rộng ra toàn thế giới. Để ngày nay, ở nhiều đất nước phát triển, chuyện màu da chỉ còn là khái niệm hình thức. Bên cạnh đó, Pretoria còn lưu giữ Nhà tù pháo đài - nơi giam giữ những tù nhân da đen chống lại chủ nghĩa Apartheid. Nếu không thích lịch sử, chính trị, du khách đến Pretoria vào tháng mười có thể "thả hồn" theo những con phố dài tuyệt đẹp với những hàng phượng tím (*jakaranda*) lung linh. Loài hoa họ mộc này sinh trưởng rất khó khăn ở Việt Nam, nhưng ở Nam Phi thì bay bổng tuyệt vời.

Nếu Thủ đô tư pháp Bloemfontein nổi tiếng với dãy bờ biển tuyệt đẹp thì Thủ đô lập pháp Cape Town lại quá đổi mơ màng với mũi Hảo Vọng dưới chân núi Đá bàn (Table mountain). Mũi Hảo Vọng là nơi gặp nhau giữa hai dòng nước Đại Tây Dương - Ấn Độ Dương luôn cho các nhà văn nhà thơ và người đi biển nhiều cảm xúc. Cape Town còn có bán đảo Cape Peninsula được mệnh danh là "mũi thần tiên trên trái đất", nơi đây có bãi biển Boulder là "vương quốc" của loài chim cánh cụt đáng yêu. Bờ biển phía tây Cape Town có nông trại "đà điểu khủng" với những nhà hàng chế biến thịt đà điểu ăn rất "bốc". Có du khách đã ví von rằng, đến Nam Phi mà chưa ăn thịt đà điểu Cape Town thì xem như "mất nửa cuộc đời" vì thịt đà điểu ở đây có vị thơm béo giòn ngọt rất đặc trưng.

Ngoài ba thủ đô kể trên, đặt chân đến Nam Phi, bạn không thể không ghé qua thành phố Johannesburg - thành phố trung tâm thương mại lớn nhất nước. Johannesburg nhắc nhở bạn rằng, Nam Phi có rất nhiều mỏ vàng. Thành phố này có mỏ vàng cổ Gold Reef city. Tham quan Gold Reef

city, bạn sẽ được chui vào lòng đất "mục kích" vàng tự nhiên và qui trình chế tác vàng thương mại.

Cách thủ đô Pretoria 145km về phía tây là Sun City. Như tên gọi, Sun City không bao giờ ngủ cho các sòng bạc hoạt động suốt đêm, đây còn được mệnh danh là Las Vegas của châu Phi. Kèm theo chuyện bài bạc máu mê này còn có hệ thống phục vụ giải trí khá hoành tráng với khu mua sắm, chiếu phim, resort…

Đắm mình trong thiên nhiên kỳ vĩ

Kỳ vĩ nhất có lẽ là Công viên quốc gia Kruger. Công viên rộng bạt ngàn cho bạn phóng chiếc jeep bụi đi suốt ngày đêm cũng vẫn chưa hết nơi cần khám phá. Vườn thú châu Phi đặc trưng là đây với voi, báo, tê giác, hươu cao cổ… diễu hành thành từng đàn rất tự nhiên trước mũi xe bạn. Quá háo hức trước thiên nhiên, nhưng bạn cũng nên bình tĩnh và đàng hoàng với bọn thú hoang dã, nếu không sẽ bị ăn đòn như chơi. Đã từng có chuyện đàn voi nổi giận khi xe liên tục xịt khói vào mặt chúng. Và hậu quả là xe bị voi cuốn quăng xuống hố (người trong xe thế nào thì khỏi phải bàn).

Vùng hạ lưu sông Limpopo có hàng đàn hà mã hiền lành, dễ thương sẽ cho bạn cảm giác thanh bình. Và đến châu Phi thì không thể không nhắc đến cây baobab - loài cây có sức chịu đựng cao trong thời tiết khắc nghiệt và sống rất dũng mãnh. Nam Phi trùng trùng những cây baobab trên đồi cao cũng như sa mạc. Cây baobab "vua" ở tỉnh Limpopo được xác định lớn nhất thế giới với chiều cao 22m, đường kính 50m, thân cây được khoét để xây một phòng chứa được sáu du khách với chi phí khá cao.

Muốn du lịch vừa thiên nhiên vừa văn hóa, bạn nên tìm về thành phố biển Durban - thành phố của người Nam Phi gốc Ấn Độ. Nơi đây đền đài, văn hóa, cách sống... đều mang đậm chất Ấn. Cả món ăn cũng không thể thiếu món cari truyền thống. Tương tự, bạn tìm đến vùng tập trung sắc dân nào thì sẽ được đắm mình trong văn hóa của sắc dân đó. Đặc điểm đa sắc tộc khiến Nam Phi có nền ẩm thực cực kỳ phong phú. Ngoài các món truyền thống như *barbecue* (thịt nướng hàng chục loại), thịt đà điểu, tôm hùm Đại Tây Dương... du khách Á, Âu nào cũng có thể tìm món phù hợp cho mình ở nhà hàng hoặc các khu du lịch.

Có nhận định cho rằng đi du lịch Cộng hòa Nam Phi, bạn nên cẩn thận về nhiều mặt (dễ bị giựt dọc, bị lừa nơi vắng người chẳng hạn). Đất nước đa sắc tộc nào mà không có những phức tạp và bạn dễ trở thành nạn nhân của sự phức tạp ấy nếu quá chủ quan. Tuy nhiên, đi du lịch Nam Phi, nếu bạn chỉ đến những nơi cần đến thì không có gì phải cân nhắc. Nhìn trên bình diện chung, Nam Phi xứng đáng là nước châu Phi tiêu biểu để khách du lịch đặt chân đến, đấy còn là sự xác nhận những bước tiến dài của chính phủ Nam Phi để đất nước này được công nhận là thành viên của Khối thịnh vượng chung Anh.

Nhà búp bê matryoshka hai trong một

Hơn mười giờ bay từ Hà Nội, đất nước Kachiusa xinh đẹp dần hiện ra với hệ thống sông đào ngang dọc, rừng bạch dương xõa tóc mơ màng cùng câu hát cũ xưa nhưng không bao giờ là quá khứ: "Rằng chớ quên mối duyên xưa ở bên dòng sông này, biết chăng chàng ơi tình Kachiusa đang chờ".

Sẽ là hiển nhiên nếu nhắc đến nền văn hóa vĩ đại Nga được làm nên bởi những con người mang tầm vóc văn minh nhân loại với Lev Tolstoi, Anton Chekhov, Dostoievski, Gogol, Maksim Gorky, Puskin... Muốn hiểu về nước Nga bây giờ, trước tiên bạn hãy nghe tổng thống Putin khái quát bằng câu nói rằng như đích thị ông được sinh ra chỉ để làm chính trị, để thay đổi nước Nga, để "cảm tác" hộ người dân Nga những biến cố dân tộc: đã là người Nga ai mà không thương nhớ nước Nga Xô Viết, nhưng không chấp nhận thay đổi để phát triển là lạc hậu.

Thật vậy, nàng công chúa Nga đã tỉnh giấc sau những ngày đông dài băng giá bây giờ đang sống "hai trong một" như búp bê *matryoshka*. Hai mươi năm Hậu Xô Viết, nước

Nga thay đổi quá nhiều, đã thật sự có triển vọng kinh tế và bang giao kinh tế với các nước lớn ở vị thế một cường quốc về năng lượng. Tuy nhiên, không có người Nga chân thành, sâu sắc nào như thuộc tính mà không thích hoài niệm…

Dọc các đại lộ ở Moscow, Saint Peterburg (Leningrad)… bên cạnh những khối nhà cổ ám màu thời gian, những con sông đào đẹp như mơ… là ken dày những hàng ô tô nối nhau không dứt với Range Rover, Mercedes… đắt tiền bóng lộn. Lẫn trong hàng những anh chàng tư bản sang trọng này là không ít các bác Lada sẫm màu Xô Viết nhưng không hề "mặc cảm". Các bác cứ ung dung kề vai sát cánh với những người bạn nhà giàu mới mà tiến. Nhà lý luận phê bình văn học Nga Alek - người đưa đoàn chúng tôi đi khắp nước Nga bảo: "Người Nga Xô Viết chúng tôi không có lý do gì mà thiếu tự tin cả". Bởi bản thân bác cũng đang lái một con gì rất, rất "để mốt" của Hungary - mà theo nhà văn Tạ Duy Anh, người khá "hầm hố" với các dòng ô tô - là con này lái "cực ngon", dù có hơi lạc hậu so với thị hiếu của những người Việt lắm tiền nhiều của chỉ thích chạy theo các dòng xe đời mới của Đức, Ý, Nhật, Hàn Quốc…

Đại lộ Tverskaya Ulitsa cũng như các con đường khác ở trung tâm Moscow luôn hoành tráng và đẹp não nùng với các tượng danh nhân và những nhóm tượng mô tả sự kiện liên quan đến lịch sử nước Nga. Bên cạnh đó, một nước Nga mới cũng chen vào sặc sỡ và tấp nập với hàng lô hàng lốc những siêu thị, những trung tâm thương mại và các biển quảng cáo rợp trời. Người Nga bây giờ đã thích và quen dần kiểu đi mua sắm nườm nượp ở các trung tâm như người Anh, người Mỹ. Và họ cũng biết cách làm ra tiền rất kinh tế thị trường. Trên Quảng trường Đỏ, hòa trong dòng người qua lại suốt ngày

đêm không dứt, bạn dễ dàng nhận ra các nhân vật của Walt Disney đứng đâu đó. Một lần chụp ảnh cùng các nhân vật phải trả 500 rúp (1 rúp= 700 VNĐ). Nếu tiện tay bạn đưa máy lên bấm thì hoặc chú chuột Mickey sẽ quay lưng tức khắc, hoặc sẽ có người chạy theo đòi tiền bạn (không được chụp thoải mái như chụp các nhân vật này trên đường phố Sài Gòn). Tương tự ở Cung điện mùa hè (Saint Peterburg) cũng có lắm bá tước và giai nhân ăn mặc đẹp đứng chờ bạn với 500 rúp một lần bấm máy. Quảng trường Đỏ đầy những gian hàng bán các kiểu búp bê *matryoshka*. Người bán ở đây cũng biết nói thách cho người mua trả giá. Sau khi ngã giá, bán được vài con búp bê, anh chàng người Nga tóc đen cười cười: "Tại người Việt bọn mày thôi, nói thật không tin thì phải nói thách chứ!". Cũng từ Quảng trường Đỏ, trung tâm thu hút du khách của Moscow, nếu bạn lang thang cả ngày, chí ít cũng chụp hình được vài đám cưới, có cả đám cưới những người Việt sang "chạy chợ".

Sẽ còn "kinh tế thị trường" hơn nếu bạn mò vào khu ngày xưa là Trung tâm Triển lãm kinh tế quốc dân ở Moscow. Trung tâm bây giờ giống như một hội chợ tạp kỷ. Người ta chia ra từng lô để chiếu phim, ca hát, bán hàng ăn, cho thuê các loại xe chạy vòng vòng… giống như hội chợ lô tô ở Việt Nam. Vài tòa nhà dành giới thiệu văn hóa các dân tộc khóa cửa im ỉm, cũ kỹ, bạc phếch dấu thời gian. Nô nức nhất có lẽ là khu đài phun nước đẹp rạng rỡ với tượng mười sáu cô gái đại diện mười sáu dân tộc Liên bang Xô Viết xưa. Thanh niên nam nữ từng đôi, từng nhóm… cứ để nguyên quần áo đẹp, nhảy ào vào đài nước tắm và liên tục té nước nhau. Sau đó họ tràn ra những bãi cỏ xung quanh nằm ngồi và bày biện ăn uống. Nhà văn, nhà phê bình điện ảnh Tô Hoàng có vẻ "bức

xúc" trước những cảnh tượng này. Đương nhiên thôi, bởi những gì lưu dấu trong ông suốt bảy năm ăn học trong lòng nước Nga Xô Viết xưa kia còn quá rạng ngời. Ông bảo: "Nói gì nhảy vào tắm, ngày xưa vào đây tham quan, có thích mà đưa tay vuốt tượng các cô gái một chút cũng đã bị nhắc nhở rồi". Sợ ông chạnh lòng thêm, tôi không rủ ông đi chệch qua bên trái đài phun nước một chút, nơi đó có tượng Lê-nin đứng hoành tráng giữa đất rộng trời cao, nhưng ngay sát trước mặt tượng, người ta đã giăng một tấm bạt xanh bằng nhựa lôi thôi lếch thếch để chiếu phim. Lao xao cùng khách trong khu hội chợ rộng bát ngát bao la này còn có các cụ trưng bảng xem chỉ tay hoặc ôm khư khư trước bụng một rổ mèo hoặc chó con. Trao đổi mua bán được vài câu, mở lòng ra, các cụ chẳng ngại ngần "khoe" mình là người già Xô Viết. Cụ Elena bán mèo bảo kinh tế thị trường phải xuống chợ thôi, xuống chợ rồi thì cái gì cũng tiền cả, cuối ngày cũng được chút bánh mì đen và đường viên để uống trà. Mỗi ngày từ nhà bước lên tàu điện đến trung tâm, bao giờ cũng cụ phân vân đôi chút khi ngày xưa vé tàu điện chỉ 5 cô-pếch, mà bây giờ đến những 26 rúp. Rời Trung tâm Triển lãm kinh tế quốc dân để lên tàu điện đi sang những khu phố khác có anh chàng mắt xanh gầy nhom vẫy chào chúng tôi, cổ tay anh buộc sợi dây thít qua bụng một chú chó cũng gầy nhom ngồi buồn thỉu buồn thiu, trước ngực chó có tấm biển nhỏ ghi hai thứ tiếng, trong đó hai chữ tiếng Anh tôi đọc được là "empty pocket".

Tách bạch những đại lộ, những con đường, những trung tâm "ngựa xe như nước áo quần như nêm", chúng tôi tìm đến ngôi nhà tri thức danh giá ở Moscow: Trường đại học Lomonosov. Trường là một trong bảy ngôi nhà giống nhau và đồ sộ nhất Moscow nằm lẫn trong rừng bạch dương

cùng rừng táo đại ngàn đang nở hoa thơm ngát. Bao nhiêu năm qua, trường đã đào tạo hàng chục ngàn chuyên gia cao cấp cho hơn 150 nước trên thế giới, trong đó có hàng ngàn chuyên gia và lãnh đạo cao cấp của Việt Nam. Hàng ngàn sinh viên của trường đang giữ những vị trí chủ chốt ở nhiều nước, đã có mười một giáo sư và cựu sinh viên của trường đoạt giải Nobel… Dẫu bể dâu thế nào, Trường Lomonosov vẫn là nơi chiêm vọng của nhiều người. Ngày ngày vẫn có hàng ngàn lượt khách quốc tế đủ quốc tịch ghé qua trường chiêm ngưỡng hoặc tỏ chút lòng "trường cũ tình xưa". Dẫu bể dâu thế nào, trường vẫn là pháo đài tri thức. Những hình ảnh, huy hiệu, khẩu hiệu, phù điêu… liên quan đến chính quyền Xô Viết vẫn còn khắc chặt vào tường trường, dù có nham nhở đôi chút do những lần người ta cố tình phá bỏ nó. Chữ nghĩa, khoa học luôn trường tồn như hình ảnh đàn chim bồ câu suốt ngày ríu rít ríu ran quanh tượng đài các nhà khoa học được thiết kế hai bên đường dẫn vào cổng chính của trường. Cũng có nhiều nơi ở Moscow bị ghi dấu "những bàn tay bể dâu" như trường hợp Trường đại học Lomonosov. Cách trường không xa là nhà thờ chính thống giáo lớn nhất Moscow đã được phục hồi nguyên bản uy nghi rạng rỡ. Nhà thờ được xây kiên cố đến nỗi thời Xô Viết người ta phá huỷ nó bốn lần mà không sao "dứt điểm" được. "Những tác động qua lại" của con người quả không hề gì trước những giá trị tinh thần bất biến!

Tôi có người bạn cũng vừa đi Nga về, anh thắc mắc sao bây giờ người Moscow ít cười thế. Tôi bảo anh đừng cố tình "thổi hồn" vào hiện tượng. Người Moscow ít cười có khi chẳng phải người ta nhớ Xô Viết xưa như anh muốn nghĩ, mà bởi tại vì sự tiếp cận cái mới quả không dễ dàng.

Những nẻo đường Myanmar

Con trai mê bóng đá hỏi trước khi tôi đáp chuyến bay sang xứ sở ăn trầu: "Việt Nam với Myanmar, nước nào 'ngon' hơn mẹ?". Tôi bảo chắc Việt Nam. Con trai hỏi tại sao "chắc". Mẹ bảo tại bóng đá Việt Nam ngon hơn. Cu cậu gật gù, ra vậy. Thật ra, với đất nước mới được các "đàn anh" phương Tây xóa cấm vận, mới "opening" khoảng chưa đầy chục năm trở lại đây mà lấy sự phát triển bóng đá ra làm thước đo thì có vẻ như là chân chưa chạm đất. Chạm đất Myanmar rồi, có nhiều chuyện cần nói hơn bóng đá.

Tay lái nghịch Yangon

Từ sân bay Yangon về trung tâm thủ đô chập chùng dây điện hai bên, từng nùi từng nùi bám lấy những phố nhà cũ kỹ, kể cả những hotel và motel.

Trong cảm giác ngờ ngợ gặp lại Việt Nam vào những năm giữa thế kỷ hai mươi ấy, mọi người sẽ dễ dàng tìm thấy sự khác biệt trước tiên trong giao thông: đường phố Myanmar không có xe hai bánh.

Anh Thanlwin, tài xế xe taxi cho biết, nhà nước Myanmar chỉ mới cấm cửa xe hai bánh từ khoảng vài năm nay, cho phù hợp với xu thế phát triển chung. Mọi người đi ô tô nhà,

đi taxi, đi bus, đi xe lôi đạp. Trong cái nóng tháng tư oi bức hơn cả Sài Gòn, một anh bạn trong đoàn du lịch bụi chúng tôi đề nghị Thanlwin giảm nhiệt độ bằng máy lạnh. Úi trời, Thanlwin cười trùi trụi, taxi Yangon làm gì có máy lạnh. Các anh chị thử nhìn mà xem, cả Yangon không tìm đâu ra chiếc taxi máy lạnh. Ra thế, taxi Yangon cũ mèm, đa số kiểu Toyota phát kiến đầu thế kỷ hai mươi. Kiểu xe này, xin lỗi, bên Việt Nam dù nghèo mà sang, chỉ chờ ngày rã máy, lấy thùng xe đổ đất trồng hành, gọi tắt là "xe trồng hành". Thanlwin còn chân thành cho biết thêm, taxi Yangon không có nghiệp đoàn, ai có xe muốn gắn biển "taxi" thì báo công ty, chạy ngày nào đóng phí cho công ty ngày đó, xong, hết ngày ai về nhà nấy, không ràng buộc chi hết. Đi taxi Yangon tìm đỏ mắt cũng không ra đồng hồ tính tiền, trả giá trước khi lên xe là *ok*.

Điều đáng sợ nhất trong giao thông ở Yangon là có đến 80% ô tô tay lái bên phải, theo đúng tinh thần giao thông hiện đại của nước Anh, nước chủ thuộc địa trước kia của Myanmar. Ô tô tay lái bên phải lưu thông theo làn đường dành cho ô tô tay lái bên phải là đúng điệu Anh quốc. Trôi theo thời gian, bỗng có một ngày không đẹp trời, vị chóp bu chế độ quân sự độc tài bỗng nổi cơn "phong thủy" quyết định đưa các phương tiện tay lái bên phải lưu thông trở về các làn đường dành cho ô tô tay lái bên trái. Hồi mới áp dụng lưu thông kiểu này, Thanlwin bảo ngày nào Yangon cũng có hàng trăm vụ tai nạn giao thông. Sau dần quen, mọi người có kinh nghiệm khi lên xuống xe hơn, kết hợp với việc phục hồi một lượng lớn ô tô tay lái bên trái nên bây giờ tai nạn giao thông giảm đáng kể.

Khỏi phải nói, chúng tôi cũng đã được "mục kích" kiểu tay lái nghịch chạy đường thuận ở Yangon này rồi. Bạn hãy

tưởng tượng đi, giữa đường phố ngợp một trời xe, bác tài taxi dừng lại, bạn phải bước xuống bên trái đường, giữa những ô tô đang phóng vù vù, dù cố nép người vào cửa xe, cũng nghe dường như áo mình, tóc mình đang lướt qua chiếc ô tô đang chạy kề bên, thật hú hồn hú vía!

Mênh mông chùa cứu rỗi

Dẫu phải sống với kiểu giao thông nguy hiểm, trái khoáy thế nào thì đa số những người con Myanmar vẫn hiền như Phật. Bởi đơn giản Myanmar là đất Phật.

Đoàn du lịch bụi chúng tôi toàn nhà báo, nhà giáo nên "con đường" mua vé bay giá rẻ không có gì lạ lắm. Tính già hóa non, mỗi vé khứ hồi Sài Gòn - Yangon giá rẻ lợi được 200USD, nhưng phải nằm dài ở sân bay Don Muong (Thái Lan) hết nửa ngày, du di qua lại hai lượt lên máy bay, đặt chân đến cửa ngõ Yangon thì phố đã lên đèn. Quá cảnh sân bay Don Muong, mọi người mua sắm chán, lại quay về bù khú với nhau. Sướng nhất là được bù khú với các sư thầy và các ni cô cùng bay. Ở sân bay Don Muong, bạn nhìn bao quát, nếu cụm hành khách nào thấp thoáng chiếc áo nhà tu thì chắc đến trăm phần trăm, cụm đó bay sang Yangon. Những người con của Phật sung sướng tìm về đất Phật. Được chuyện trò cùng các sư thầy và các ni cô, bạn sẽ hiểu được ít nhiều về đất nước Myanmar nổi tiếng với những ngôi chùa vàng có một không hai trên thế giới.

Ngay buổi tối đầu tiên đặt chân đến Yangon, chúng tôi đã háo hức tìm đến chùa vàng Shwedagon. Chùa đẹp và cực kỳ hoành tráng với những tháp vàng lóng lánh. Tương truyền chùa được xây dựng hơn 2.500 năm và lưu giữ xá lợi tám sợi tóc của Phật Thích Ca. Chùa Botahtaung hơn 2.000 năm tuổi

có kiến trúc độc đáo với rất nhiều góc nhọn khép kín, bạn đi một vòng chùa có cảm giác như lọt vào mê cung, không định thần được, không khéo lại không biết đường ra. Chùa Kyaukhtatgyi thờ Phật nằm, dài 72m, cao 15m… Tạm biệt hàng trăm ngôi chùa độc đáo ở Yangon, không du khách nào từ chối hành trình tiếp theo là tìm về thành phố Bagan - thủ đô Vương quốc Pagan cổ xưa với hơn bốn ngàn đền đài, chùa chiền trầm mặc trước thời gian.

Không phải qua bảy mươi hai kiết nạn thử thách như thầy trò Đường Tăng trên đường về đất Phật thỉnh kinh, nhưng bạn cũng phải chịu những cơn dằn xóc ê ẩm người trên hành trình 400km, mà chỉ có 20% được trải nhựa, còn lại là đất đỏ bụi mù (dù xe giường nằm giá 15USD/người rất *ok* với máy lạnh, ghế xô-pha êm ái và thức ăn nước uống được đưa tận tay khách từ những phục vụ viên thân thiện, nhiệt tình). Nhưng đặt chân đến Bagan, xứ sở của những ngọn đồi rát nắng và hàng hàng lớp lớp những đền đài xưa cũ, mọi nhọc mệt trong bạn sẽ tiêu tan. Sau một ngày viếng thăm các đền chùa Sule, Shwesandau, Shwezigon, Aganda… với nhiều kỳ tích kèm theo những câu chuyện kể thú vị, buổi chiều trước khi mặt trời lặn, dứt khoát bạn phải mua vé (15USD/người) để leo lên đỉnh ngôi đền Pya That Gyi ngắm hoàng hôn. Hoàng hôn nơi đây kỳ vĩ hơn hoàng hôn ở Angkor (Cambodia) nhiều. Mặt trời như khối cầu đỏ khổng lồ dát những tia lửa lấp lánh trên mặt sông Ayeyarwady, lan tỏa lung linh cả một hệ thống đền đài bao quanh trầm mặc… Trời ạ, huyền bí và đẹp như phim Hollywood! Lại còn xe ngựa. Vâng, dưới bóng tịch dương, những chiếc xe ngựa đón và đợi khách trong bảng lảng mây trời không thể không làm du khách xao lòng nhớ về những kiếm khách xa xưa…

Golden rock, vâng, đến Myanmar mà bạn không tham quan hòn đá vàng thì xem như chưa đến. Chùa nhỏ bé Kyaikhtiyo được cất trên hòn đá vàng cao 1.100m so với mặt nước biển nằm cách Yangon 200km đường. Đây là quần thể di tích độc đáo hấp dẫn cực kỳ du khách phương xa. Đến Golden rock chẳng những vì chùa Kyaikhtiyo nổi tiếng linh thiêng, mà còn là sự chiêm bái thiên nhiên diệu kỳ: tảng đá dát vàng khổng lồ, tròn lông lốc được gắn kết với bề mặt núi phía bên dưới chỉ bằng thiết diện 78cm².

Hồ Inle - Biển xanh giữa đồi núi bang Shan

Sau khi đi hết một vòng những cao nguyên - đền chùa trên đất xương rồng nắng gió, bạn nhớ quay về bang Shan (Shan State) - dải đất miền trung Myanmar để tận hưởng khí trời "biển xanh" Inle. Vâng, Inle là hồ danh giá làm nên một diện mạo du lịch khác cho đất nước Myanmar mới bắt đầu hội nhập.

Ở độ cao hơn 800m so với mực nước biển nhưng hồ Inle vẫn bạt ngàn sóng, bạt ngàn "sông" với diện tích mặt nước hơn 250km². Chẳng thế mà rau quả bang Shan rất xanh, rất ngọt ngào quyến rũ. Vừa đặt chân đến bang Shan, cánh phụ nữ chúng tôi đã "ngây ngất" với những giỏ dâu tây thơm ngạt ngào được rao bán tại sân bay Heho. Trái dâu bang Shan to chỉ bằng nửa trái dâu Đà Lạt nhưng màu đỏ thắm, ngon ngọt đậm đà. Sau dây tây là dưa leo, bầu bí, cà chua… cũng "đượm màu" Inle với vị thơm ngon nguyên thủy, không thuốc trừ sâu, không chất kích thích tăng trưởng như ở Trung Quốc hay Việt Nam. Chị Choice, hướng dẫn viên người Myanmar đi cùng chúng tôi suốt tuyến hồ Inle cho biết, rau quả Inle cũng là một trong những dòng đặc sản đáng tự hào của Myanmar.

Ở bang Shan, người nông dân trồng rau quả theo phương pháp thủy canh trên hồ Inle. Trên mặt hồ khá rộng nơi cuối nguồn nước, người ta thả một lớp dày rễ lục bình để ổn định dòng chảy, kế đó là lớp tảo biển để cung cấp dinh dưỡng cho lớp bùn đất đổ trên cùng, sau đó thì gieo hạt. Để giữ cả một vạt vườn rộng lớn giữa trời nước mênh mông, mọi người dùng sào tre cắm san sát quanh những luống rau, giàn bầu giàn bí. Giữa các vạt vườn là những ngôi nhà nổi bập bềnh, luôn vững chãi trên sóng hồ mỗi khi có tàu lớn đi qua. Chiều xuống, người bản địa chèo thuyền, í ới gọi nhau len lỏi ra vườn hái quả sau một ngày lao động mệt nhọc, không khí thanh bình đến độ thần tiên!

Hồ Inle rộng lớn còn là nguồn cung cấp thủy sản vô tận cho người dân bản địa. Du ngoạn trên hồ, bạn sẽ vô cùng thích thú với hình ảnh những vạn chài vạm vỡ quấn *longyi* (xà rông) chèo thuyền một chân giữa sóng nước bao la. Chân trái đứng trụ trên sàn thuyền, chân phải uốn mềm mại vào thân mái chèo và đẩy đi từng nhịp, cứ thế mà thuyền chạy băng băng. Tích chèo thuyền một chân được chị Choice kể lại rằng, xưa kia, mặt hồ Inle còn rộng hơn bây giờ nhiều, người ta vừa chèo thuyền vừa phải nhìn ra phía trước phòng thủy quái tấn công. Thay vì chèo bằng tay phải nhìn xuống, chèo bằng chân để nhìn phía trước chắc ăn hơn. Ngư cụ gắn kết với anh vạn chài còn là chiếc nóp tre to đùng, những chú cá tươi xanh quẫy tanh tách trong nóp sẽ giúp anh có thêm tiền chăm lo cho bọn trẻ đến trường.

Từng đàn vịt trời bay nhộn nhịp trên mặt hồ Inle cũng làm cho sóng nước thêm phần thi vị. Du khách nào cho chúng thức ăn còn có phần thi vị hơn với hình ảnh một bầy vài chục chú ríu rít bay theo đuôi thuyền tung trắng xóa bọt nước. Đây

là loài chim được bảo tồn tuyệt đối ở hồ Inle. Ngoài việc có riêng một khu bảo tồn dọc theo hồ, bọn vịt trời còn được "tạc tượng" giữa hồ như một bằng chứng đích thực về sự trường tồn của chúng. Vụ bảo tồn này thấy "có lý" hơn Việt Nam (dù Myanmar còn nhiều điều chưa bằng Việt Nam ở thì hiện tại). Kế hoạch bảo tồn sếu đầu đỏ ở xứ mình nghe nói từ lâu, nhưng thông tin mới nhất là "không hiểu vì sao" chúng đang tuần hành lũ lượt sang đất Cambodia (!).

Các làng nghề ven hồ Inle thật sự thu hút du khách với nghề rèn và dệt thủ công. Có ít nhất hai lò rèn rèn tại chỗ các công-nông cụ sử dụng hàng ngày như búa, liềm, cày, cuốc, nồi niêu xoong chảo… Ít có du khách nào vào lò rèn mà lại ra tay không. Họ mua những vật dụng rèn như lưu dấu thời công nghiệp chưa phát triển. Giá cả các vật dụng rèn lại khá "mềm". Chiếc ấm đun nước xinh xắn như hàng giả cổ được bán với giá chỉ 3.000 kyat (chạt), tức khoảng 60.000 VNĐ. Làng dệt Lotus cũng khiến du khách ngạc nhiên với công nghệ dệt-nhuộm vải bằng sợi sen rút từ thân sen. Sợi sen rút từ 8.000 cọng sen sẽ dệt được tấm vải rộng 0,6m, dài 2m. Chính thế nên thành phẩm khá đắt, giá bán chủ yếu bằng USD.

Quanh hồ Inle cũng có nhiều chùa hấp dẫn khách thập phương tìm về. Độc đáo nhất có tu viện Nga Phe Kyaung được làm toàn bằng gỗ tếch từ cuối thế kỷ 19. Tu viện nổi tiếng là nơi đào tạo ra nhiều tu sĩ giỏi. Đặc biệt gây thích thú mọi người là tài dạy mèo làm xiếc của sư trưởng tu viện (nay đã viên tịch). Thời ngài đương nhiệm, đàn mèo biết làm xiếc của ngài lên đến hàng trăm con. Ngài mất, các thế hệ mèo sau đó đành trở lại "nghề" bắt chuột "gia truyền".

Văn hóa hồ Inle còn được thể hiện đậm nét qua việc sinh sống của các tộc người quanh địa phận hồ: Shan, Pa O, Danu,

Tang… Đặc biệt nhất là tộc người cổ dài Padaung. Tộc người này hiện còn hơn năm mươi gia đình sinh sống tại làng Kayan, ngôi làng giáp biên giới Thái Lan-Myanmar. Đi bằng thuyền máy trên hồ Inle phải mất năm giờ mới vào đến địa phận làng. Cho du khách cưỡi ngựa xem hoa, ngay trung tâm hồ, các nhà làm du lịch Myanmar cũng bố trí một "showroom" cho người cổ dài. Tại đây, người cổ dài chính gốc không bao nhiêu, chủ yếu các cô má phấn môi hồng từ Yangon đưa xuống (kiểu như các cô gái Sài Gòn quấn xà rông bán hàng thổ cẩm). Chúng tôi thật sự tiếc vì không có thời gian để vào tận làng Kayan. Nơi ấy còn những cụ bà bảy mươi, tám mươi tuổi oằn cổ vì những chiếc vòng chồng chất từ năm lên sáu tuổi (hai năm lại đeo thêm một chiếc vòng cho đến ngày xuôi tay nhắm mắt).

Lá trà lên men

Nếu không ăn được lá trà lên men (*lephet*) thì bạn không thể nào tìm hiểu được thế giới ẩm thực Myanmar. Thật vậy, *lephet* được xem như món gia vị cổ truyền Myanmar được ăn kèm với rất nhiều món. Mua quà cho con gái ở sân bay Yangon, tôi chọn ngay một hộp đậu rang đủ thứ màu, tưởng mứt hay thứ gì ngòn ngọt (bao bì in toàn chữ Myanmar), ngờ đâu đó là món "salad trộn". Đủ thứ đậu chiên giòn trộn lại ăn với gói lá trà lên men và tương ớt. Đây là món "quốc hồn quốc túy" của xứ sở chùa vàng. *Lephet* ăn chua chua hăng hăng thật khó chịu cho những ai không quen tiếp cận món mới. Ăn cơm ở bất cứ quán nào tại Bagan, chủ quán đều khuyến mại món salad trộn này cho bạn tráng miệng. Chao, chua chua mằn mặn hăng hăng, cái anh Việt Nam không biết tráng miệng đàng nào!

Ngoài *lephet*, món ăn Myanmar còn dùng thường xuyên các gia vị đậm đà như cà ri, masala, ớt bột. Món ăn nào cũng nhất thiết phải trộn, ít nhất từ ba thứ trở lên. Mì *shan* gồm mì sợi, thịt heo, đậu phụ, hạt mè, cà chua; tất cả trộn chung với bột cà ri, rồi ăn kèm với rau. Bún cá gồm mì trụng nước sôi trộn cùng mì chiên giòn ăn với nước lèo nấu cá chua và ớt bột. Súp mì *mohinga* là một hỗn hợp gồm bún, súp cá, rau xào, đậu rán. Mì *nan ghi thohk* gồm bánh phở trộn cà ri, thịt gà ăn với nước lèo nấu xương heo. Món này được xem như spaghetti của Myanmar nên thường được dùng trong các tiệc chiêu đãi khách nước ngoài ở nhà hàng.

Đặc biệt người Myanmar cấm kỵ món thịt bò, họ hầu như không ăn món này dưới bất cứ hình thức nào. Ăn thịt bò có nghĩa sát sinh lớn, là có tội với đất trời, tổ tông. Như người Việt, cơm cũng là món chủ thực của người Myanmar. Họ ăn cơm với cá sốt cà, cà ri thịt gà, thịt cừu rán… nhưng món nào cũng nhàn nhạt, chua chua. Đặc biệt, họ không dùng đũa, chỉ rửa tay thật sạch rồi bốc ăn ngon lành.

Món ăn chơi phổ biến trên đường phố Myanmar là bánh rán các loại. Bánh rán với đường, rán với ớt, rán chua mặn, rán cà ri. Nhìn mâm bánh vàng ruộm trưng bày ngon lành trước quán, bạn nên mua ăn thử một cái trước khi quyết định mua nhiều, kẻo không vừa ăn vừa khóc (vì cay quá). Kẹo Myanmar được gói giấy bóng đủ màu trông rất đẹp mắt với vị me, vị ớt, hương dừa, hương thốt nốt… Nhưng giữa cục kẹo bao giờ cũng có một hạt cà ri làm nhân. Trái cây Myanmar có lẽ chỉ có dừa và thốt nốt là của bản quốc, còn lại tất tần tật đều từ láng giềng Trung Quốc đưa sang, nên rất đáng nghi ngại và chẳng có gì ngon.

Thức ăn Myanmar được bán với giá cũng không đắt lắm. Ở Yangon, Bagan hay Shan State, đoàn chúng tôi chỉ cần chi mỗi người 8.000 kyat (160.000 VNĐ) là có ngay bữa ăn sáu món tươm tất (khuyến mại nước uống tinh khiết) trong một nhà hàng bậc trung. Tối rủ nhau lang thang khám phá phố phường, mỏi chân dừng lại nơi quán cóc nhâm nhi lai rai đến buồn ngủ díp mắt mới trở về khách sạn, mỗi người chỉ tốn khoảng 3.000 kyat (60.000 VNĐ). Túm lại, Myanmar cũng là vùng đất lý tưởng cho dân du lịch bụi.

Mộc mạc như người Myanmar

Đến Yangon, người bạn được tiếp xúc đầu tiên có lẽ là mấy bác tài taxi. Nhiều người trong số này nói tiếng Anh lưu loát, thậm chí còn biết "tám" rất duyên. Bác tài Thanlwin bảo: "Chúng tôi chạy xe kiếm tiền đủ ăn, đủ đi chùa thôi. Còn lại là đi chơi đấy." Người lao động Myanmar thường không chú trọng lắm vào "thì tương lai" với bằng cấp, nhà lầu, xe hơi đắt tiền như người Việt Nam. Họ chỉ mong ngày có đủ cơm ăn và chút thời gian viếng đền chùa.

Đền chùa là biểu tượng tâm linh lấn át đời sống thường nhật người Myanmar (98% dân số theo đạo Phật). Buồn vui gì họ cũng tìm đến đền chùa sẻ chia, cầu nguyện. Đi đến chùa với quần áo đẹp và những người yêu thương là nét văn hóa cổ truyền của người Myanmar. Đạo Phật ở đây theo phái tiểu thừa. Những chú tiểu đi khất thực xuất hiện trên khắp các nẻo đường Myanmar. "Ăn theo" đền chùa là các dịch vụ buôn bán hàng cúng, hàng ăn và hàng lưu niệm cho khách phương xa. Hàng cúng thì muôn hình vạn trạng với lọng che, hoa, sớ… được cắt dán bằng giấy đủ thứ màu. Khách nào đến cúng bái

cũng sắm sửa một mâm cúng hoành tráng với gương mặt tín ngưỡng tươi cười rạng rỡ…

Ở Cambodia, Lào, Thái Lan… bạn chỉ thấy người nông thôn vận xà rông (*longyi*); còn ở Myanmar, già trẻ, trai gái vận xà rông khắp chốn. Trên đường phố Yangon rợp bóng cây cổ thụ, từng đoàn lũ lượt viên chức - học sinh - sinh viên kính trắng, sơ-mi trắng rỡ ràng cũng vận xà rông. Các bác tài xe bus, taxi, xe lôi đạp… cũng xà rông tuốt. Anh Aung Aung, 43 tuổi, hướng dẫn đoàn chúng tôi ở thành phố cổ Bagan cũng phấn khởi thay một ngày hai chiếc xà rông, buổi sáng vận chiếc màu mận chín, buổi chiều màu cỏ. Aung Aung cho biết: "Chúng tôi đều có quần hai ống cả, nhưng mặc *longyi* vừa mát vừa dễ chịu, ai mà không thích. Các bạn Việt Nam sang đây làm ăn, buôn bán lâu ngày cũng thích *longyi* thôi."

Ăn trầu. Chao, Aung Aung ăn trầu đáng nể. Môi anh ta lúc nào cũng đỏ quệt nước trầu. Đứng gần anh ta, mùi lúc nào cũng hăng hăng. Một ngày Aung Aung ăn những 2.000 kyat tiền trầu (vị chi 20 miếng, mỗi miếng 100 kyat = 2.000 VNĐ). Aung Aung bảo, đàn ông Myanmar phải ăn trầu để ngừa được nhiều bệnh, có sức khỏe mà lo cho vợ con. Thay vì hút thuốc vừa đắt tiền vừa dễ bị lao phổi, thế là Aung Aung ăn trầu. Không chỉ mình Aung Aung, đàn ông Myanmar khắp chốn đều nghiện trầu. Ở Yangon, trầu được bán trên những chiếc xe đẩy bằng kính xinh xinh như người ta bán bò bía ở Sài Gòn. Quý ông vận *longyi* xúm xít chung quanh, cô bán hàng hân hoan đứng giữa, tay phải quậy cây dài như chiếc đũa bếp vào xô vôi to đùng, xong lấy đũa quệt vôi lên lá trầu xanh xinh xắn đang cầm bên tay trái. Một chút cau khô, một chút thuốc lào rải lên lá trầu, xong cuốn lại đưa cho khách.

Khách đón lấy nhai tại chỗ ngon lành. Aung Aung bảo, cô bán trầu têm khéo cỡ nào, trầu xanh Myanmar cũng không ngon bằng trầu vàng Việt Nam. Trầu vàng Việt Nam ăn với cau tươi Hóc Môn - Sài Gòn thì tuyệt cú mèo! Có lẽ một ông khách Sài Gòn nào đó đã cho Aung Aung ăn trầu Việt Nam và dạy anh ta nói chữ "tuyệt cú mèo" thay chữ "*interesting*" mà anh ta hay dùng.

Sau đi chùa - ăn trầu- mặc *longyi*, điều thú vị mà du khách dễ khám phá nhất trong đời sống người Myanmar là tục bôi phấn *thanakha* lên mặt. Phấn này được mài từ cây thanakha bôi lên hai má, trán, chóp mũi mọi người để giữ ẩm cho da và chống nắng. Già trẻ trai gái gì cũng đều bôi một cách hồn nhiên, và tự nhiên diễu hành khắp các nẻo đường. Các cô bán hàng đứng chào mời khách ở đền chùa giữa trưa nóng rát, bột thanakha chảy lem luốc từng dòng trên mặt trên má cũng mặc kệ. Cô Choice nhắc nhở, họ thấy điều đó là bình thường, cho nên quý vị đừng lấy làm ngạc nhiên sẽ gây khó chịu. Bột thanakha được bán quanh đền chùa với giá khá rẻ, một miếng hình chữ nhật to bằng bàn tay giá chỉ 5.000 kyat (100.000 VNĐ).

So với chế độ độc tài quân sự trước kia, chính quyền Liên bang Myanmar với gần 60 triệu dân bây giờ đã thông thoáng hơn nhiều. Họ đang cải cách chính trị theo con đường tự do dân chủ sau khi được phương Tây xóa cấm vận. Nhưng dẫu thế nào, người dân Myanmar vẫn không thôi ngưỡng mộ bà Aung San Suu Kyi - chủ tịch Đảng Liên đoàn quốc gia dân chủ. Ngôi nhà của bà nằm lặng lẽ trên một con phố lớn ở Yangon. Nhiều du khách đã tìm đến đây, xuống xe, đứng nhìn và chụp một kiểu ảnh để bày tỏ lòng quý mến người phụ nữ được trao giải Nobel hòa bình thế giới năm 1991.

Đến khám phá đất nước chùa vàng trong thời điểm này, tận mắt chứng kiến Myanmar ngày ngày thay da đổi thịt với những công trình mới đang hối hả hoàn thành, ai cũng tin con đường cải cách của Yangon sẽ thành công. Aung Aung sẽ luôn nở nụ cười đỏ tươi màu trầu vì nhận được nhiều *show* hướng dẫn du lịch hơn, hy vọng anh sẽ sớm tích lũy đủ tiền cho con gái đi du học Singapore theo nguyện vọng gia đình.

Syria, bóng đá và chiến tranh

Đêm qua, cả nước vui mừng vì bóng đá nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam lần đầu được vào bán kết Asiad. Mình cũng hớn hở trong dòng người hò reo đó. *Ok*, là người Việt Nam, ai mà không yêu bóng đá Việt Nam. Mình cũng thế, cuồng nhiệt nữa là khác. Và hơn thế nữa, ở Việt Nam bây giờ, bóng đá luôn là bầu trời mát dịu để mọi người đỡ nóng nảy hơn sau những bất đồng, sau bao nhiêu xô bồ xô bộn trong cuộc sống.

Nhưng kỳ lạ là sau chiến thắng tuyệt vời này của Việt Nam, mình cứ bị ám ảnh mãi hình ảnh những "chiến binh" Syria đẫm đìa nước mắt khi màn hình cận ảnh. Cả xao lòng với mấy chiếc áo đỏ gục đầu trên sân cỏ. Và không *like*, không "còm" bất cứ điều gì trước những vuông hình mà các *facebooker* quá hứng khởi đã cố tình giết thêm đội chiến bại lần nữa. Vâng, Syria, đất nước đau thương đang chìm trong chiến tranh với hơn bảy triệu dân buộc lòng phải ly hương tìm chốn dung thân trong sự chối từ, đùn đẩy của các nước giàu bình yên. Ừ, chơi là chơi, bóng đá là bóng đá, chính trị là chính trị, nhưng lòng nào tách bạch được hai khái niệm này trước những tin chiến sự hàng ngày đưa về từ đất nước Tây Á, mà lúc nào cũng rừng rực ngọn lửa trái tim hướng về bóng đá?

Bình luận viên bóng đá trận Việt Nam - Syria tối qua luôn lặp đi lặp lại rằng, đa số cầu thủ trong đội hình Syria đều trở về đầu quân cho đội quốc gia từ nước ngoài. Họ trôi dạt vì chiến tranh, hoặc vì đang đá cho đội bóng một nước nào đó. Somah, ngôi sao bóng đá Syria trong một lần cao hứng sau khi ghi bàn đã giương cao lá cờ của phe nổi dậy, từ đó bỏ nước đi luôn. Firas Al Khatib, một trong những cầu thủ được xem là vĩ đại nhất Syria, đã "làm mình làm mẩy" rằng, sẽ chỉ về đầu quân cho đội nhà khi chính phủ thôi ném bom vào dân. Vậy mà khi tổ quốc cần, họ đã xách gói trở về. Nhà cầm quyền Damascus cũng đã xí xóa hết cho họ để hướng về trái bóng lăn. Tướng sĩ một lòng phụ tử quanh trái bóng lăn.

Mình bỗng có một sắp xếp trong đầu rất ngây ngô rằng, sau giải, những cầu thủ Syria lưu vong ấy sẽ đi đâu về đâu, ý là nghĩ về một mái nhà cho những đứa con trở về khi gối mỏi chân chồn. Về không, một đất nước đã trở thành bình địa vì bom đạn và luôn luôn bị các nước lớn đe dọa bằng những trận không kích chung quanh nghi án sử dụng chất độc hóa học hay không của phe nổi dậy lẫn chính quyền ông Basher Assad? Về không, khi hơn nửa người dân nước mình biệt xứ vì trốn chiến tranh? Về chi. Câu trả lời dĩ nhiên là thế. Lại xót lòng xót dạ với những giọt nước mắt của người bại trận trên sân cỏ tối hôm qua.

Một ý chí kiên cường để bóng đá Syria tồn tại và luôn có tầm ở vị trí châu lục. Sáu lần vào chung kết cúp bóng đá châu Á. Hai lần chung kết vô địch bóng đá U20 thế giới (1995, 2005). Lại còn suýt vào chung kết World cup Moscow 2018.

Bấm đốt tay tính từ năm 2011 đến nay, khi cuộc nội chiến tan đàn xẻ nghé xảy ra trên đất nước có nhiều huyền tích bóng đá này, bóng đá Syria vẫn có mặt trên những đàn danh giá. Để rồi cứ hợp rồi tan như chuyện cổ tích *Cây tre trăm đốt* của Việt Nam vậy. Mà cổ tích thật. Khắc nhập rồi lại khắc xuất, trẻ con Syria vẫn đá bóng trong những con hẻm mù trời bom đạn, những người lính của phe nổi dậy hay không nổi dậy vẫn hứng khởi ngồi trước màn hình xem bóng đá sau những trận giao tranh, để quên hết những hận thù hiềm khích so đo, để mơ về một nơi xa lắm, nơi đó chỉ có bóng đá và bóng đá. Cho nên, dù chiến tranh, bóng đá Syria vẫn có mặt trên từng cây số. Trong tình hình gia biến rối ren, có thể thắng bại trên sân cỏ chỉ là phép thử. Quan trọng hơn, từ trong cõi cằn chết chóc, mầm xanh bóng đá vẫn bất khuất vươn lên, vẫn bất khuất tồn tại. Và hy vọng.

World cup Moscow 2018, nhà vô địch Pháp vẫn được các cổ động viên Syria cuồng nhiệt giương cao ngọn cờ cổ vũ. Vấn đề là họ yêu bóng đá nước Pháp, chứ chưa bàn đến chuyện tổng thống Pháp nhiều lần "rủ rê" quân đồng minh không kích nước họ. Hành trình vượt biên đi tìm vùng đất bình yên để sống, nhiều tàu Syria đã bị chìm dưới biển sâu. Một lá thư được vớt cùng một thi thể (gửi cho mẹ) đã viết: "Con ước được sống trong túp lều bình yên cùng bóng đá, ước nằm xa những thùng bom, máy bay và tất cả phe phái chung quanh chúng ta". Vâng, với người Syria, theo thời gian, mọi thứ đều phôi pha, chỉ còn lại tình yêu bóng đá.

Cho nên, chạm vào bóng đá Syria trong thời điểm này là chạm vào nỗi buồn chiến tranh. Cần một khoảnh khắc nào

cho sự sẻ chia dù họ thắng hay bại. Cần một khoảnh khắc nào để nhắc nhớ nhau rằng, ngày nào trái bóng còn lăn thì còn những người yêu chuộng hòa bình trên trái đất này. Hy vọng một ngày, trái bóng của người Syria sẽ hóa giải được những xung đột, tham vọng, hận thù... trên đất nước không biết bao giờ mới kết thúc được chiến tranh của họ. Bạn hãy cùng tôi thắp lên một ngọn nến cuối con đường, vì đất nước Tây Á nhiều thương đau này, nhé!

Thư Istanbul

Được xem là một trong những quốc gia thuộc khối NATO vững vàng trước cơn lốc suy thoái chông chênh của khối EU, nhưng sự bình yên sau những khủng hoảng về chính trị quân sự của đất nước có nền văn minh lưỡng hà cổ đại này cũng không vực nổi nền công nghiệp không khói ngày một ngày hai. Sau thời gian dài ngủ đông, chính thức từ tháng 3.2017, chính phủ Thổ Nhĩ Kỳ bắt đầu mở cửa du lịch hướng thị trường về châu Á sau khi cắt nguồn lực khá dồi dào từ nguồn du khách hàng xóm là nước Nga do những xung đột về quân sự.

Lại hai thằng anh em môi hở răng lạnh truyền kiếp đổ khách về Istanbul nhiều nhất. Máu tiêu xài, du lịch ngang nhau, nhưng do thằng anh kết nghĩa cắt máu ăn thề bằng tâm thế kẻ trên người trước có dân số lên đến hàng tỉ, nên đi đâu, dù hai đứa đi chung nhưng dân du mục của vùng thảo nguyên bát ngát tận chân trời cũng chỉ chào *nị hổ.* Được cái thức ăn du mục khó nuốt như cái kiểu súp bí đỏ toàn nước ăn với bánh mì khô nên hai thằng luôn có chung một nỗi buồn về ẩm thực.

Xứ Việt Nam rừng vàng biển bạc chắc cũng nên học tập cái kinh nghiệm phục hồi du lịch của chính phủ xứ gà tây.

Nước chủ nhà chấp nhận thu nhập âm cho các dịch vụ vé bay, xe đưa đón, khách sạn, ăn uống... bằng hình thức trợ giá cho các doanh nghiệp du lịch sở tại hoặc liên kết để đưa chân du khách đến xứ sở mình nhằm hâm nóng lại hoặc khám phá những kỳ quan thế giới, những đền đài có tuổi hàng ngàn năm, những trạm nghỉ chân của đàn lạc đà trên thảo nguyên gió cát... Được vậy nên chỉ trong vòng chưa đầy nửa năm, lượng du khách đổ về Thổ Nhĩ Kỳ đã vượt quá con số 25.000 như chỉ tiêu mong đợi.

Một đất nước đứng gác chân lên cả hai bờ Á-Âu cũng là điểm hấp dẫn của *Turkey*. Bạn đứng bên này eo biển Marmara để nghe đôi bờ Địa Trung Hải và Biển Đen hợp lưu cũng đủ để thấm thía điều vì sao *Turkey* luôn là một đất nước bi tráng trong tất cả các cuộc xung đột vùng miền cũng như trên phạm vi toàn cầu. Kể cả cái vị trí giáp các nước đã và đang bị hoành hành bởi bọn sát thủ IS như Syria, Iran, Iraq... về phía đông và đông nam cũng là điều gây hiếu kỳ nhân loại.

Nhưng thực ra cái tỉ lệ 30% kinh tế cả nước là công nghiệp cũng chưa gánh nổi và vực dậy được cái khoản 70% nông nghiệp và dịch vụ còn lại. Gốm sứ lưỡng hà và thảm nổi tiếng của Thổ Nhĩ Kỳ cũng nằm trong thời kỳ đóng băng đầu ra triền miên. Những *showroom* sang trọng lấp lánh sắc màu của men gốm, của thảm... có giá trưng bày ngàn đô cũng chưa phải là nơi chắc giá. Một bộ ly uống rượu đẹp cực kỳ kêu giá 1.400 đô, nếu bạn trả 400 đô, thì coi chừng... bị bán (!). Ông chủ bảo rằng không thể giữ lòng tin khách hàng bằng cách không... siêu giảm giá được, vì ông cần tiền để quay vòng sản xuất với những dòng sản phẩm bị đóng băng quá lâu.

Mạng internet ở xứ gà tây cũng chập chờn và quý hiếm như một số nước châu Âu khác. Nhiều khách sạn lớn ở Istanbul

kết nối wifi với khách hàng bằng số passport cá nhân. Cũng là một cách kiểm soát an ninh bắt mệt. Nhưng vẫn chập chờn điện nước. Cái hoa xoay trên góc trang web thừa sức xoay xoay từ đầu hôm đến sáng.

Trường Sa biển có hai màu

Lênh đênh trên biển những ngày dài, cảm giác choáng ngợp trước đại dương mênh mông đã nhanh chóng được thay thế bằng cảm xúc dạt dào của những người con dân nước Việt đi tìm lại trọn vẹn hình hài lãnh hải biên cương…

Rời thềm lục địa Vũng Tàu với màu biển thoáng xanh, theo tàu thẳng tiến khơi xa ra quần đảo Trường Sa nước mình, bạn sẽ được mục kích vùng biển Tổ quốc bao la hai màu. Chúng đan vào nhau như tấm thảm đại dương bát ngát, xanh lá cây trong vắt gương soi từng mảng san hô nhấp nhô khổng lồ và xanh dương sẫm màu là hai vạn dặm dưới đáy biển dạt dào tôm cá. Hoàng hôn nhuộm ráng cam đỏ rực biển chiều, lấp lánh hàng đàn cá chuồn búng mình ngoạn mục trên mặt sóng lô xô. Đi với hai màu biển là hàng trăm đảo nổi đảo chìm của quần đảo Trường Sa trải dài trên vùng biển rộng gần 200.000 km^2.

Tọa lạc trên mặt biển xanh dương sẫm màu có hệ thống đảo nổi với Trường Sa Lớn, Song Tử Tây, Nam Yết, Sơn Ca, Sinh Tồn… là hậu phương vững chắc cho "những thằng em" đảo chìm vây quanh. Thiên nhiên đảo nổi thật bình yên với bạt ngàn rừng cây xanh chắn gió, ngan ngát muôn loài hoa dại và những chú chim én bay là là mặt đất rất dạn hơi người. "Trùm" cây xanh ở Trường Sa là họ hàng nhà phong ba bão táp có tán rộng; lá to, dày; hoa trắng li ti ken dày quanh cuống lá. Cây phong ba mọc khắp nơi, làm "người hùng" trên bãi chắn sóng, tỏa bóng mát nơi thao trường, là dáng xanh duyên dáng trong doanh trại bộ đội, xòe tán chở che cho trẻ con trên đảo chơi lò cò, bắn bi, đuổi bắt…

Đảo nổi Sơn Ca ngày đầu hè vàng ruộm ánh nắng bên giàn mướp trĩu trái có đàn bướm trắng chấp chới bay, người lính trẻ đâu đấy vừa hát nghêu ngao vừa lau súng.

Bên đồng đội luôn vững vàng tay súng trên đảo Nam Yết là nơi các anh ngàn thu yên giấc sau khi hoàn thành nhiệm vụ trong muôn sắc hoa tươi và hương trầm nghi ngút. Đất mẹ nghiêng mình ghi công các anh để mỗi ngày chim én vẫn bay về ríu rít trên sóng biển xôn xao.

Ấm áp hơn có Trường Sa Lớn, Sinh Tồn, Song Tử Tây với những đứa trẻ ê a học bài. Con tên Nguyễn Thị My Sen, học lớp ba ở Trường Sa Lớn, ước mơ lớn lên được làm cô giáo dạy học cho các bạn nhỏ trên đảo. Em con tên Nguyễn Chinh Si, học lớp một, thích được phát súng để làm chú bộ đội giữ đảo. Con tên Trần Thị Thu Hiền, học lớp năm ở đảo Sinh Tồn, được làm chị dạy các em trên đảo hát. Không cô bé, cậu bé nào ở Trường Sa lại không thuộc nằm lòng bài *Khúc quân ca Trường Sa*. "*Ngày qua ngày, đêm qua đêm, chúng tôi đứng đây gìn giữ quê hương, biển này là của ta, đảo này là của ta…*". Sóng mắt nào cay cay trước nghĩa tình gừng cay muối mặn từ đất liền gửi ra… Đường xa vạn dặm những hải trình mênh mông… Trường Sa, núm ruột không tách rời ngôi nhà Việt ấm áp thân thương…

Nắng lên cao dần, dưới cột tiền tiêu trên đảo Sinh Tồn, gà mái mẹ và đàn con trắng như bông vẫn mải mê *túc túc* gọi nhau tìm mồi… Tiếng chuông chùa đâu đó vẳng xa. Những ngôi chùa rất Việt ở Song Tử Tây, Trường Sa Lớn, Sinh Tồn… cho khách đến đảo một định nghĩa cặn kẽ về nguồn cội như lời trần tình tha thiết của sư Thích Giác Nghĩa: người Việt Nam ở đâu thì nơi đó có văn hóa Việt. Chùa là nơi để tịnh tâm, để sống gửi thác về, để thấy mênh mông hồn dân tộc giữa cuồn cuộn sóng Trường Sa.

Hệ thống đảo chìm ở Trường Sa gồm Đá Lớn A, Đá Lớn C, Đá Lát, Đá Tây A, Đá Tây C, Cô Lin… Những người lính ở đây sống, làm việc và giữ đảo kiên cường trong những ngôi nhà tiền tiêu cứng cáp trên nền san hô vững chãi.

Xong nhiệm vụ huấn luyện, tuần tra… các anh lại nghe đài, nuôi chó, trồng rau… Nghe như thật thanh bình thuở dân mình chưa biết trồng tre mà đánh giặc. Đàn chó trung thành và "quân lệnh như sơn" ở đảo Cô Lin như những người bạn khiến người lính cảm thấy yên lòng, gần gũi đất liền hơn. Và rau xanh. Rau mọc khắp nơi. Trên bệ cửa, cạnh bể nước, thành công sự… tất cả đều rau. Giàn mồng tơi được gieo xanh rờn sau thành công sự hướng ra biển ở đảo Đá Tây A như một khẳng định giá trị bất biến lòng yêu hòa bình của người dân Việt, điều này nhắc nhở chúng tôi phải sống và làm việc tốt hơn nơi đầu sóng ngọn gió - đại úy Nguyễn Thanh Hải chân thành bộc bạch.

Doanh trại kiên cố hoặc nguyên sơ trên đảo chìm đều có nhiều lính trẻ thuộc thế hệ 9X đang sống và làm việc. Những chàng trai trẻ mắt sáng môi tươi vào đời phơi phới một tình yêu. Những Cao Minh Phụng, Hoàng Trung Đại, Nguyễn Thanh Châu, Nguyễn Đức Quốc, Huỳnh Văn Khương… từ

khắp mọi miền Tổ quốc đã tự nguyện tìm đến Đá Lớn A, Đá Lớn C, Đá Lát… bằng lòng thủy chung như nhất: được làm một chút gì đó cho Trường Sa. Và bây giờ, các bạn đang rất hài lòng với công việc xếp từng tảng đá tôn cao nền Tổ quốc.

Theo đoàn Góp đá xây Trường Sa có điêu khắc gia Huỳnh Việt Dũng, thành viên nhóm ý tưởng Bảo tàng sống Trường Sa-Hoàng Sa, luôn xăng xái "săn người mẫu" là các chiến sĩ trẻ. Mẫu hình chiến sĩ nào trong tay anh cũng trở nên gai góc, hồn nhiên, cuồn cuộn sóng trào. Người sao chiêm bao vậy. Đó là tình cảm, suy nghĩ của anh hướng về Trường Sa thân thương nhất…

Trường Sa xa ngái nhưng cũng thật gần trong những ai đã một lần đặt chân đến đảo nổi đảo chìm lô xô sóng bạc.

Một hình dung thật rõ ràng về tình yêu Tổ quốc.

Ở nơi xa ấy, giữa tiếng gà gáy trưa bên triền cát tím màu hoa muống biển, có những người lính dãi dầu nắng mưa căng mình giữ đảo.

Ở nơi xa ấy, nơi bọn trẻ hồn nhiên rượt đuổi nhau quanh cột mốc chủ quyền biển đảo, là sự sống nghiêng mình kính cẩn trước một tình yêu bất biến.

Ở nơi xa ấy, nơi chót vót những ngọn đèn biển chong mình thao thức, có dải mây trời vắt ngang để minh chứng rằng sông núi nước Nam…

Từ chợ quê Luang Prabang...

Tôi vẫn thích gọi đấy là chợ quê dù dân du lịch xếp nó ngang hàng với chợ đêm nổi tiếng trên đường Sisavangvong - con đường lớn chính trong lòng cố đô Luang Prabang (Lào). Chợ quê họp trên ba nhánh chính "mắc" vào một bên đường Sisavangvong. Đi loanh quanh một hồi, nhánh nào cũng dẫn về sông Mekong hiền hòa nằm vắt ngang thành phố.

Ở Luang Prabang bốn ngày là đủ bốn sáng tôi vào chợ quê. Chợ Lào cũng hiền hòa, bình lặng như người Lào. Chợ không nghe tiếng ồn ào, cãi cọ như chợ ở Việt Nam. Cả gà, vịt Lào dường như cũng hiền, chúng nằm vắt mình trên đất, không kêu la quang quác, mắt long lanh nhìn người đi qua đi lại. Trừ vài quán tạp hóa làm "sườn" cho chợ, còn lại đa số buôn thúng bán mẹt. Người mẹ trẻ Lào vừa cho con bú vừa đưa mắt trông chừng một dãy bông bí được xếp thành từng nhúm nhỏ vàng rực trên tấm bạt màu xám trải vội. Chú chim ri bé bằng hai ngón tay được nhốt vào chiếc lồng tre xinh xinh treo vắt vẻo bên những nải chuối chín vàng ươm chờ người mua. Tám chú cua càng to được xâu nằm ngay ngắn bên mớ bông thọ được kết thành hình nón. Người Lào đến chợ bán bất cứ món gì họ có được, không cần lớn hay bé, nhiều hay ít. Cậu bé vừa chơi game vừa bán rổ cam tròn ba trái. Cụ bà váy

tím ngồi suốt buổi với chú cún con ngủ gà ngủ gật. Tôi thích cái không khí chợ này dạt dào. Ai thích bán thì bán, ai thích mua thì mua, không nói thách, chèo kéo nhau mất thì giờ.

Chợ quê Luang Prabang có hai món không "đụng hàng" với chợ quê Việt Nam là xôi nếp tròn xoe và rong đá tráng mè. Tôi gọi là "xôi nếp tròn xoe" vì đấy là những hạt nếp tròn được nấu trong chiếc nồi đất tròn. Xôi Lào hạt trong veo, dẻo quẹo được "đổ" với nước cốt dừa, chút đường, chút muối thơm thơm. Xôi nóng được gói bằng lá chuối không lẫn đi đâu mùi đồng quê. Bạn muốn mua giá nào cũng có, năm ngàn, mười ngàn Việt Nam đồng qui ra tiền kíp (một kíp Lào = ba đồng Việt Nam). Ngán những món nước nửa phở nửa bún, nửa Lào nửa Thái, những ngày ở Luang Prabang, tôi toàn điểm tâm bằng xôi tròn xoe ngon bổ rẻ.

Thật không phải là ẩm thực Luang Prabang nếu bạn không nhắc đến món rong đá tráng mè. Ở các vùng núi cao Luang Prabang, người ta đi cào rong trên đá ven bờ suối vào mùa mưa. Nơi nào nước suối chảy càng xiết, rong đá càng nhiều. Rong cào được mang về phơi khô, sàng sảy cho sạch cát, rồi mới xay và ép thành tấm dài với lớp mè dày đặc phủ lên trên. Mè Luang Prabang cũng là mè đặc sản. Hạt mẩy, tròn, giòn, thơm. Rong đá tráng mè được áp trên mặt chảo có ít dầu (mỡ) với lửa riu riu, khi nào nghe mè thơm có tiếng nổ lách tách là ăn được. Rong áp chảo nhai giòn, vị mặn nhẹ hơi đắng kèm chút béo của mè "nghe" thật "đã". Ra khỏi đất Luang Prabang, rong đá tráng mè biến mất. Thế là du khách nào cũng ráng "cụ bị" một ít rong mang về làm quà đặc sản.

Chợ quê Luang Prabang cũng là cái "từ đó ta suy ra" của chợ đêm nổi tiếng trên phố Sisavangvong. Cái "từ đó ta suy ra" là sự mua bán thật thà và dễ chịu. Thật thà dễ chịu đến

mức cô bạn tôi mua một chiếc vòng đeo tay, xong xuống phố cổ uống cà phê, đã đời quay về bảo đeo vòng thấy… ngứa, xin cô bán hàng cho được trả lại, vẫn cho trả, nhưng mà hơi bực, không cười. Mua bán kiểu này mà diễn ra ở Sài Gòn, chắc người bán hàng phải mời cô mua hàng lên võ đài tỉ thí! Nhưng trước khi tận hưởng sự mua bán thật thà dễ chịu này, bạn hãy chịu khó leo ba trăm bậc lên đỉnh đồi Chomsy (còn gọi là núi Phú Sĩ của Lào) gần đó để ngắm hoàng hôn. Hoàng hôn nào trên đỉnh cao mà chẳng đẹp. Cũng hào quang rực rỡ, cũng cỏ cây hoa lá, cũng mây trời bảng lảng. Đây cũng là cách khai thác thêm sản phẩm du lịch dựa vào mặt trời như Campuchia, Myanmar, Thái Lan vậy. Ở Việt Nam, nhiều nơi hoàng hôn đẹp hơn các điểm ở các nước này nhiều, nhưng chưa thấy khai thác. Tôi lại thích cái bận xuống sau khi ngắm hoàng hôn ở đồi Chomsy hơn: trước mắt bạn, một rừng dù đỏ thẫm của chợ đêm Sisavangvong kéo mút tầm mắt. Sau khi mua sắm ở chợ đêm, bạn đừng quên ghé gian hàng ẩm thực. Nơi đây có món cá sông nướng dai, giòn, ngon ngọt ăn với cơm nếp Lào thơm nức mũi. Người Lào ăn cơm nếp chứ không ăn cơm tẻ như người Việt. Khi vào quán ăn cơm, nhớ "ghi chú" cơm tẻ, nếu không bạn chỉ "có nước" ngồi ôm cái đĩa cơm nếp dẻo quẹo mà khóc tiếng Tàu!

Chợ quê Luang Prabang như gộp hết cái triết lý giản đơn của người Lào. Đơn giản mà hiệu quả, nhẹ nhàng mà sâu lắng. Du khách Việt Nam đặt chân trên các phố nhỏ êm đềm của Luang Prabang thường nhớ đến phố nhỏ Pleiku hoặc phố cổ Hội An. Nhưng Luang Prabang sâu lắng hơn nhiều bởi cái hồn của dòng sông Mekong êm đềm, những ngôi nhà cổ bé xíu bạc phếch và rất nhiều cây cổ thụ nằm rải rác trên các con đường ngoằn ngoèo, thấp cao uốn lượn. Loanh quanh trong

trung tâm thành phố cũng có rất nhiều cầu sắt xưa, những chiếc cầu năm bảy nhịp gánh kĩu cà kĩu kịt những dòng xe. Chiều xuống, thành phố mơ màng lô xô những nóc chùa cao vút lãng đãng mờ sương. Phố cổ Luang Prabang không có tầng thứ ba, phương tiện đi lại chính của mọi người là xe đạp, các phương tiện cơ giới nếu có cũng ít và không bao giờ nẹt pô xì khói. Khách "Tây" mê Luang Prabang như điếu đổ. Phố nhỏ xíu mà dòng người suốt ngày lên xuống với vài mươi quốc tịch. Anh, Pháp, Mỹ, Đức, Nga, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha… Người Luang Prabang nói tiếng Anh như sáo hát cũng nhờ dòng khách đa quốc tịch này. John - một thương nhân ba mươi tám tuổi đến từ London bảo: "Tôi mê Luang Prabang bởi tất cả những gì giản đơn và mộc mạc, còn những điểm kèm theo quanh nó là chỉ đi cho biết thôi". À, có lẽ là chỉ đi cho biết thật. Các chùa không sao bằng hệ thống đền chùa "hoành tráng" của ông hàng xóm Myanmar. Hang động Pak Ou thì đơn điệu. Làng nghề Whisky thì không có gì đặc biệt. À, John cũng phần nào không công bằng với thác Kuang si rồi. Hệ thống thác Kuang si cách trung tâm thành phố ba mươi cây số có ba quần thể hút hồn du khách. Từ độ cao sáu mươi mét đổ xuống, thác Kuang si tạo ra ba cung bậc với tiếng nước đổ khác nhau và cách "trình diễn" khác nhau. Nơi cao vút thẳng tắp, nơi chia thành nhiều tầng nhiều vỉa, nơi nghịch ngợm tung bọt nước trắng xóa như bờm ngựa bất kham… Cảnh thác đẹp đến nỗi nhiều du khách mê mải chụp hình mà quên tắm. Cũng có anh "Tây" trẻ quá phấn khích đã tắm "nuy" ngay tại chỗ để tận hưởng điều kỳ diệu của thiên nhiên xứ "Lèo".

Luang Prabang hiền hòa mến khách, dễ làm ăn nên người Việt Nam ở miền Bắc và Bắc Trung sang đầu tư khá nhiều. Cộng

đồng Việt kiều gần tám trăm người sống quanh những trục chính của thành phố đa phần làm nghề mua bán khấm khá với các tiệm vàng, cửa hàng vật liệu xây dựng, siêu thị… Số ít mới sang bán hàng lưu động ở chợ đêm cũng "có ăn". Chị Hoàng Thị Nga (Nghệ An) có quầy bán giày dép cho biết: "Luang Prabang đón tiếp các dòng khách du lịch quanh năm nên tôi phải đi cất hàng liên tục từ Việt Nam sang, hàng bán lãi nhiều nhưng ăn uống sinh hoạt không đắt đỏ lắm nên cũng có đồng ra đồng vào gửi về Việt Nam nuôi các con ăn học". Những người Việt ở lâu đời nơi đây (từ trước năm 1945) cũng không có ý hồi hương vì họ có đời sống ổn định, con cái học hành bài bản, và như lời cụ Lê Văn Thành tám mươi lăm tuổi: "Nỏ dọn về mô, vì chừ qua lại hai nước dễ mà". Cái tình đã keo sơn vậy thì bà con chọn xứ Lào làm quê hương thứ hai cũng không có gì khó hiểu.

Đến Luang Prabang lần đầu tiên, dù thích thật nhưng tôi vẫn "ngán" chặng đường 425km chập chùng trong đêm khởi hành từ Vientiane (hoặc 450km khởi hành từ Hà Tĩnh cũng thế). Cánh kinh doanh giao thông Lào bây giờ cũng hăm hở khai thác xe giường tầng như Việt Nam, có điều mấy bác tài xế Lào chạy bốc, lả lướt và ú tim hơn nhiều. Cho nên tiền đình ai vững vàng lắm mới không "cho chó ăn chè", mới không xơ xác khi vượt qua đồi núi hiểm trở cheo leo xứ Lào suốt đêm dài thăm thẳm. Tuy nhiên, cũng thật đáng chinh phục chặng đường gian nan để đặt chân lên xứ thượng Lào Luang Prabang cao 300m so với mực nước biển - nơi hai dòng Mekong và Nậm Khan gặp nhau với nhiều huyền tích. Còn tôi thì đã "tương tư" mất rồi những con ngõ nhỏ đầy hoa lá và tiếng chim bên hàng rào gỗ lên bóng nước thời gian Luang Prabang, như hình ảnh con ngõ nhỏ tình yêu của một nhà thơ Nga mà tôi quên mất tên:

Phố nhỏ êm đềm
Phố nhỏ của anh ơi
Nơi đêm đêm dập dìu đôi lứa
Nơi anh mua cho em
Chiếc bánh mì phết kem…

Phần 5

Mỗi ngày inbox

Bến sông Seine

Thế là cuối cùng cô ấy cũng về bên bến sông Seine, sao bỗng nhớ *Paris có gì lạ không em.*

Paris có gì lạ không em
Mai anh về giữa bến sông Seine
Anh về giữa một dòng sông trắng
Là áo sương mù hay áo em...

Là cô Clark người Mỹ ngồi bên bến sông Seine, chứ không phải cô Lan cô Nhài nào đó của Nguyên Sa ngồi bên bến sông Seine.

Clark con nhà nghèo, chưa một lần đặt chân đến Paris. Dưng mà sau cái chết của Will - chàng trai tật nguyền quả cảm, vì tình yêu với Will mà nàng đặt chân đến Paris. Chỉ để nối tiếp cái cảm giác lãng mạn của người mình yêu khi chưa gặp tai nạn, chưa trở thành người tật nguyền. Trong sương khói mênh mang một sáng mùa đông, nàng đã thay chàng lắng nghe cảm thức Paris - lời trối trăng lãng mạn của chàng. Để thấy rằng tình yêu của họ không chết, không bao giờ chết, dù chàng đã đi vào cõi thiên thu. Những người chưa yêu, đang yêu và đã yêu - hẳn không ai không mơ được một tình yêu như thế.

Will đã tận dụng quyền được chết của mình để kết thúc tình trạng tật nguyền sống cũng như không: bại liệt từ cổ xuống gót chân. Nhưng anh đã truyền khát khao sống cho nàng. Một khát khao sống đàng hoàng, văn minh, hiểu biết. Chứ không phải "ngày nào anh cũng lóa mắt vì những chiếc áo đủ màu kỳ dị của em lao vào phòng anh". Nàng đã thức tỉnh và thích nghi bên chàng cho đến lúc hoàn chỉnh thì chàng dứt áo ra đi. Will ra đi cho một sự bắt đầu mới từ Clark. Clark sẽ không có hạnh phúc lâu bền khi sống với người chồng tật nguyền nặng nề như Will. Chàng ra đi khi tình yêu đang lúc nồng nàn nhất, khi nàng khát khao được trao một nụ hôn trọn vẹn trên môi chàng cũng không thể, vâng, tình chỉ đẹp khi còn dang dở...

Và trong cuộc đời này, quả thật có những cái chết vì sự sống lớn lao hơn, ý nghĩa hơn. Nếu không phải là Will quyết tâm dứt áo ra đi để trả lại tuổi xuân phơi phới đời cho Clark thì là ai?

Ok, The before you là một phim hay.

Bước một bước thì sẽ qua

Mình có những tình bạn tình yêu sống ở thác về.

Đôi khi giả vờ cảm giác đời cô Lựu thế thôi, nhưng thật ra thế là quá đủ cho đời người hữu hạn.

D. Một tình bạn dễ thương không bến không bờ.

D vẫn bị mình lãng quên thường xuyên trong cuộc sống xô bồ xô bộn, đôi khi đầy tham vọng, ai dám bảo mình không.

Lăn lóc gió bụi phủ phàng, D bỗng trở về, là trái ngọt hoa thơm.

D học dưới mình một lớp, nhưng nhỏ hơn mình hai tuổi. Chị mười một trên lầu, em lớp mười tầng trệt, ngày nào em cũng ngồi chân cầu thang chờ chị lên lớp. Chỉ một cái nhìn say đắm, một cú "đá lông nheo", D yên tâm vui học cả ngày.

Nhà nghèo. Hết năm lớp mười, D thôi học. Thằng con trai tóc mây, da trắng, môi đỏ nhưng tướng tá bặm trợn tìm vào nhà chị để "đóng đô" sau giờ phụ việc ở lò bánh mì. Để đầy đủ sức mạnh hơn, D kéo theo một thằng bạn trang lứa cùng làm lò bánh mì. Xa trường lớp, nhưng D vẫn là "một thằng ku tuổi hoa" rất diệu kỳ. Giàn hoa giấy trước nhà mình là nhân chứng cho hằng hà những vui buồn tuổi hoa của ku. Là những tối

mưa không được mở cổng cho vào dù gã và thằng bạn gã đã gào khan cổ. Là những cú nhéo bấm cả một bên hông khi gã len lén chồm lên hôn tóc nàng. Là cú cắn phập của con Ki Ki khi ngờ gã là tên trộm ngày cúp điện, trời ngoài ngõ tối om. Gã hiện diện trong đời nàng như mây như gió trong những ngày làm học trò không sách vở cầm tay như thế.

Nàng lên đại học. Gã vẫn đều đều những tối cuối tuần đóng đô ở nhà nàng sau giờ phụ việc ở lò bánh mì. Một lần, trước những người bạn học chung đại học đến chơi nhà, nàng thật thà giới thiệu gã làm ở lò bánh mì. Thế là gã giận, cánh môi dưới gã trề ra một cách rất trẻ con, người ta vầy mà dám nói là làm ở lò bánh mì, giàn hoa giấy mất hút bóng gã những sớm những trưa những chiều. Thời gian đi không đợi một ẩn tình mong manh. Nàng lấy chồng. Gã vẫn solo với những cần xé bánh mì nóng hổi trên con đường hun hút đêm đêm.

Khi nàng trở lại một mình, thì gã bị má bắt cưới cô hàng xóm cho bằng được để có cháu nối dõi tông đường. Cuộc sống nhọc nhằn áo cơm khiến gã thèm một bóng mát thiên đường. Thế là gã trở về giàn hoa giấy xưa cũ. Không còn trẻ nữa mà vẫn hay hờn dỗi, thường trực mong manh. Nàng đóng cửa vườn hồng, bảo gã cam kết bạn thôi. Ừ thì bạn. Người quá tuổi xuân thì, môi vẫn thắm như môi con gái hai mươi vì chưa bao giờ hút thuốc. Nhưng uống rượu trần ai khoai củ. Gã canh me chen vào đời nàng để dắt nàng đi ăn kem, đi uống trà sữa những khi nàng bị đồng nghiệp hạ *knock out* trên đấu trường. Gã khổ nhục kế để được làm vì nàng một điều gì đó, đẩy xe đi vá vì bị cán đinh chẳng hạn. Gã sợ đời nàng bốn bề thốc tháo gió nên che chắn quanh nàng bằng những câu chuyện tiếu lâm, những câu chuyện ma nghe hoài không chán. Dù học chủ nghĩa cộng sản khoa học hai, ba lần

nhưng nàng vẫn lạc lòng với những câu chuyện hoang đường, vẫn hiếu kỳ hết *volume*, nên gã biết được giá trị của gã, và ra sức khai thác thế mạnh này của mình. Tự lúc nào, nàng bỗng ghiền nghe những câu chuyện duyên dáng của gã như ghiền xí muội ngày miệng môi bỗng nhạt thếch nhạt thênh. Ừ thì gã, một lần để nhớ một đời để quên.

Đến một lúc nào đó, gã bỗng trở thành bóng mát của nàng. Bóng mát của sự vô tư khi người ta kiệt sức trên đường vác thánh giá. Câu chuyện vu vơ của vợ chồng gã về cách nuôi dạy con cũng khiến nàng mắc cười. Gã bảo nàng góp ý. Góp ý cái gì, hai người hai chục ý chưa đủ hay sao mà lôi tui vô cho rối vậy trời. Mua hoa cho sinh nhật nàng, gã khoe không bao giờ giấu vợ, bảo sinh nhật người bạn mà tui yêu quý nhứt tuổi học trò. Vợ gã ăn miếng trả miếng, cũng mua cravat cho một ai đó, gã cười khì, kệ, làm sao nó biết mình từng dầm mưa dưới giàn hoa giấy nhà mình hen, nhớ hoài, cảm giác đó lạ lắm bb à. Cạn lời, nhìn sâu vào mắt gã, mắt vẫn trong veo như mắt con trai mới nhớn, ê hỏi thiệt nè, có sợ vợ bỏ hông. Gã cười toe, do duyên hà, phải thì vớt, không phải thì thôi, sợ gì. Chỉ sợ tui cầm cái rổ trong tay, hứng hoài hứng hoài, nhưng bb cũng chỉ là nước, ướt chút thôi, rồi lại khô ran cuộc đời. Thằng bạn ra đời sớm của mình nhìn miên man qua mặt sông loang loáng nắng chiều, phin cà phê nhạt dần mà nước vẫn cứ rỏ tong tong...

Bạn có tin rằng, gã cũng từng ở trong đội tuyển học sinh giỏi văn cùng trường với mình không?

Cà phê là gì?

Cà phê là bình thường. Cà phê là rối rắm. Cà phê là bắt đầu. Cà phê là kết thúc. Nhóc muốn nói với chị cà phê gì? Một kiểu cà phê khổ nhục kế, đứng trước nhà xe ướt như chuột lột cho hết cơn mưa rồi về? Hay kiểu cà phê bằng lòng nướng hết tháng lương ít ỏi vào những *shop* quà tặng hay chốn ăn chơi sang trọng phù phiếm để *show* đẳng cấp mà không hiệu quả?

Cà phê là gì? Cà phê không phải là chốn nương thân của hai tâm hồn cập kênh. Tuổi tác. Ý tưởng. Cảm nhận. Sa đọa. Thăng hoa. Cà phê của nhóc xa vời không có đốm sáng cuối chân trời. Chị thích gà rán KFC của chị hơn cà phê của nhóc. Nhóc đi với chị, trong góc quán êm đềm, nhóc cười răng khểnh hồn nhiên như thằng em giấc mơ trăng mười sáu, mùi gà rán thơm thơm mười đầu ngón tay nhóc.

Nhóc thích cà phê hơn bởi nhóc muốn là người đàn ông thực thụ. Theo dòng nhạc êm đềm chị thích, nhóc sẽ đánh tách ngón tay, ngọn lửa xanh lè bật ra, nhóc thả hồn khói thuốc luênh loang. Hết điều này đến điều khác mà ấm a ấm ức trong lòng. Nhóc có dám gác tay lên vai chị không. Khi mà chị già như trái cà trước nhóc, trước bao biến động, thản nhiên và quyết liệt, hạnh phúc và tai ương, của cuộc đời.

Nhóc thích cà phê hơn bởi nhóc muốn đi tìm nơi trú ngụ cho tâm hồn. Tâm hồn rạn vỡ sau một lần đổ vỡ. Chị mặt xanh nanh vàng làm sao là chốn bình yên của nhóc được. Chị nhìn sự đời bằng kính hiển vi, còn nhóc chỉ phôi pha với dòng sông yêu thương và cây cầu dừa quê nhóc. Chị thích trở lại thật xa vài mươi năm trước, về quê nhóc, chị sẽ cõng nhóc ba tuổi lúc lỉu sau lưng, mình đi ngắm quả trong vườn.

Rồi nhóc sẽ chán ghét cà phê khi dự án đời thất bại. Bụt hiểu lòng nhóc, quả thị sẽ toạc vỏ ra, trao tận tay nhóc một nàng Tấm ngây thơ, hiền thục, đoan trang, trinh tiết. Chị mơ dùm nhóc như vậy. Ngày ấy, trong hạnh phúc ấy, nhóc sẽ thấy có lúc mình điên rồ biết bao, như bây giờ chị thấy. Hãy để bóng chị tan vào trong vách như tích vợ chàng Trương. Ảo ảnh thôi mà, giấc mộng kê vàng chắc chắn sẽ trôi qua.

Cà phê là gì. Chị muốn nó bình thường, chứ không là khởi đầu hay kết thúc, nhưng chưa phải điên điên như bây giờ. Bây giờ chị em mình chỉ có gà rán KFC, coca cola, pepsi thế hệ mới nền vàng, logo hai màu xanh dương và đỏ thẫm. Nơi ấy chị nhặt được nhóc trong một chiều hanh hao gió, ngón tay đàn ông nhóc còn toe loe những tương cà tương ớt ngây ngô. Chị thích như vậy nhóc ơi nhóc à, mãi mãi...

Câu chuyện về ngón tay cái

Tối ngủ, nằm dẹo sao mà ngón tay cái của tay phải bị đè suốt đêm. Đè kiểu này chắc đè ngược chồng lên trời nên sáng ngủ dậy đau buốt. Nhúc nhích cũng khó. Đoán chắc gãy xương. Con trai cười khục khục bảo, dễ mà gãy xương cho mẹ ngồi đó nói tỉnh bơ hả. Chắc trật khớp chút thôi. Mẹ đi bệnh viện cho người ta nắn lại đi. Thấy tỉnh bơ như trai nói thiệt, không sốt, không đau khi không đụng đến nó thì thôi, ta đi làm.

Thử thách đầu tiên là ta mở khóa cửa. Chao, đau buốt. Thật ra thì ngón tay cái quá quan trọng trong vai trò xoay chìa khóa. Ừ, chắc đầu giờ chiều đi khám. Xuống nhà xe, ta tê tái cõi lòng nén đau với mớ động tác mà không có ngón tay cái thì không làm nên trò trống gì hết. Mở cốp xe, đề xe, lên ga. Nghĩ, chắn chắc phải đi thăm bác sĩ thôi, nén đau thì chịu được, nhưng mỗi lần nén đau mặt lại nhăn nhó như khỉ ăn ớt, lại phải mất công đi massage mặt để chống lại những nếp nhăn như bản đồ đáng ghét. Cho nên, nhất trí là phải đi bác sĩ thôi.

Vô cơ quan tí ta tí tởn quên mất ngón tay đau. Vì ta nhảy nhót trên bàn phím chỉ bằng bốn ngón tay của hai bàn tay, trừ ngón tay cái. Trưa ăn cơm, cầm đũa, lại thấy tay đau. Chiều về nhà, xách ấm nước nặng tí cũng thấy tay đau. Con

kiến liếm giọt nước trên bàn, dí tay vào nó cũng đau. Té ra là ngón tay cái ngắn cũn mà quan trọng đến thế. Nghĩ, sự đời có nhiều chuyện giống nhau. Cũng như người thân, bạn bè quanh mình. Chỉ khi nào họ mất đi, hoặc rời xa mình thì mới thấy họ cực kỳ quan trọng, và thiếu vắng họ hẳn là một nỗi buồn lớn lao. Cũng có "những ngón tay cái", nhớ lại sao bỗng thấy dễ thương ngọt ngào. Như que kem dễ thương ngọt ngào giữa sân trường ngày nắng hạ, hãy đứng ngẩn người ra chiêm ngưỡng và thấy nó đẹp đi, nhưng đừng bao giờ để nó tan chảy trong lòng mình, bởi mỗi người chỉ có một cuộc đời thôi. Một cuộc đời đã được lập trình sẵn, chứ không phải muốn thì phù phép được.

Có một ngón tay cái ngày mình mới lớn ở bên nhà. Thời con gái đẹp như trăng nên bỗ bèn chi đám cà tửng lối xóm. Chỉ những anh đạo mạo mới ra trường kỹ sư, bác sĩ kính trắng lóa cả hàm răng lấp lánh mới hy vọng đứng trước nhà nàng thoang thoảng hương ngọc lan. Ngón tay cái người Hoa làm nghề nấu nước tương bỏ mối. Tay cái lớn hơn mình vài tuổi nhưng trưởng thành phết. Cũng có lẽ do anh dãi dầu tất bật, đúng máu Tàu làm ăn toan lo nghèo khó. Tay cái thường cắc ca cắc cùm làm những món ăn Tàu chính gốc, rồi thiệt thà bưng sang cho nàng như mì chiên giòn, vằn thắn, sủi cảo. Ăn ngon thiệt, nhưng mà không nghĩ gì hết. Tay cái quên một điều quan trọng là, bọn con gái đỏng đảnh mới lớn yêu bằng tai, chứ thật sai lầm khi nghĩ, đường đến bao tử là con đường ngắn nhất đến với tình yêu. Được vài năm, nàng lên Sài Gòn học, tay cái thấy không ra ngô ra khoai chi, nên chương trình mì chiên giòn, vằn thắn, sủi cảo kết thúc.

Sau đó nàng ly hương, rồi bôn ba khắp chốn. Lâu lâu vô quán kêu mì chiên giòn, vằn thắn, sủi cảo lại nhớ tay cái. Hỏi

tay cái giờ sao. Bạn bè bảo, vợ bỏ, dắt con đi Mỹ rồi. Ổng lại một mình nấu nước tương bỏ mối. Lúc này ổng già lắm, đầu không còn cọng tóc nào. Cha mẹ nhà mặt tiền hai ba cái, anh em bán chia chác tùm lum mà sao ổng cũng nghèo. Không nói cũng biết, tay cái hiền lành thơm thảo, không xem trọng đồng tiền nên chắc đưa hết cho vợ nuôi con rồi. Nghĩ hôm nào về thăm lại tay cái, mấy lần chạy qua nhà, vẫn hai gốc nhãn sum suê, vẫn mấy cái lu bự chảng đựng nước tương chính hiệu Ba Tàu. Mà thôi, gặp lại chi cho tay cái buồn. Coi như ổng uống thuốc quên hay ăn cháo lú mà quên hết cái sự đời cắc ca cắc cùm làm mì chiên giòn vằn thắn sủi cảo xưa kia đi...

Những ngón tay thôi nhảy nhót trên bàn phím, ngửa đầu lên thành ghế thư giãn, đưa ngón tay cái lên giữa môi, nó đã nóng lên rồi, mà bác sĩ gọi là sốt. Nó nhắc nhở mình, đưa tui đi khám đi chứ, sống không thể thiếu tui mà cũng bày đặt làm thơ...

Còn những ngón tay khác ở đâu?

Mỗi người có mười ngón tay đủ đấy, hồi đó giờ mình "tưởng dư", nhưng thật ra không dư chút nào nếu một trong mười tên lính nhỏ ấy bị tổn thương. Một lần đau ngón tay cái, không làm gì được, mình phát hiện ra vấn đề như vậy. Chị bạn thân thương đọc câu chuyện về ngón tay cái, biểu, diễn sâu hơn nữa sẽ được cái tạp bút hay. Ừ, thì diễn xem sao. Lại nhắc đến một "ngón tay" đã lướt qua đời mình. Dùng từ "ngón tay" ở đây, ý là "tưởng không nhằm nhò gì", nhưng thật ra đó cũng là sự cần thiết trong cuộc đời, như ngón tay cái đau không làm gì được vậy, không có anh lấy ai lau nước mắt cho em ngồi khóc, lấy ai đưa đón em những buổi tan trường, lấy ai hao hút mong chờ những chuyến tàu xé gió trong sân ga. Cũng là một gợn sóng lăn tăn trên mặt hồ (thậm chí có khi là sóng lớn), một dưỡng chất trần gian cho cuộc đời này đáng thưởng thức hơn, đáng sống hơn, thi vị hơn. Viết xong tạp bút có "ngón tay cách điệu", đọc xong, bả hỏi tiếp, còn mấy ngón kia ở đâu. Ngón nào nữa? Thôi đừng có giả mù sa mưa. Giả hồi nào. Để nghĩ lại coi. Ừ, sao đâu mất hết rồi, mấy ngón ta, để mình nhớ lại coi...

Mà những ngón tay đã đi qua cuộc đời mình ơi, đừng hồi hộp nhé, mãi là một điều gì đó rất đẹp, rất đáng nâng niu. Suy cho cùng, người ta yêu nhau, người ta còn nhớ đến nhau vì

suy tôn cái đẹp, chứ hề chi những vết xước làm rạn vỡ lòng nhau, làm tan nát lòng nhau. Mà vết thương nào rồi cũng lành, để trong cuộc đời này, nếu trái đất tròn, có ngày gặp lại thì cũng cố nhìn nhau để tiếp tục tin mà sống, tiếp tục còn thấy cái đẹp của tình yêu, để không tiếc mình đã phí phạm một thời mất ăn mất ngủ, chí ít nó cũng còn phảng phất đâu đó trong góc khuất của bảo tàng.

Người phụ nữ nào trên cõi đời này cũng muốn bình yên, không ai thích yêu nhiều, lại càng không phải những tình yêu sóng gió. Nhưng không ai được quyền chọn cửa để được sinh ra, thì huống chi chuyện yêu yết ta bà sáng nắng chiều mưa. Nơi cánh cửa không được quyền chọn để được sinh ra ấy có mối tình đầu lên bờ xuống ruộng. Lên bờ xuống ruộng cả trong gia đình, cả ở nhân gian. Lên bờ xuống ruộng cả nghĩa bóng lẫn nghĩa đen. Mà quả tình nó thế, dường như chúng mình chưa bao giờ là hai nửa của nhau, chỉ chực rơi để vỡ tan tành như pha lê. Và rồi vỡ thật. Những mảnh vụn pha lê cũng lóng lánh một thời gian dài, tưởng có thể lăn đùng ra chết ngay tức khắc vì sống thiếu nhau, bỗng có lúc chợt phát hiện rằng, ừ hết duyên rồi thì thôi, chia tay thì chia, chẳng chết Tây nào.

Có không một thời mình trong trẻo, người ta cũng trong trẻo. Tưởng không yêu đằng ấy mà nhất cử nhất động gì của ấy cũng như cứa vào tim. Chỉ là giả vờ thôi nhỉ. Ấy với mình thường đi với nhau trên một con đường dài vô định, mà nhất định không phải song song, thế là tốt rồi. Chúng mình hợp nhau tắp lự trong những câu chuyện ta bà nhưng ông trời chẳng bao giờ cho chúng mình kết nối nhau. Có nghĩa, cuối con đường chẳng bao giờ có muối và hoa hồng. Dù ấy đã bao nhiêu lần quyết liệt đưa bàn tay với. Mình chảnh chọe xòe tay

ra rồi nắm lại. Ừ thôi, không phải duyên nhau thì thắm làm gì. Ấy về bên ấy một mình ấy đau. Vẫn còn nhớ nét chữ của ấy, ấy nguệch ngoạc những gì bên biển cuồng nộ sóng, tiễn biệt một chiều rơi...

Adam dấu ái ngang nhiên bước vào vườn địa đàng đầy gai và trái cấm. Adam rất điên. Adam không thích đi đường vòng, mà chỉ thích đi đường thẳng. Ngạo nghễ một thời, cũng thấy hay hay. Cực nào của Adam cũng nóng. Muốn giữ cái đầu lạnh như Adam phải biết chịu đựng. Chịu đựng để hòa hợp. Chịu đựng để hòa tan. Hòa hợp để can trường đối mặt bao điều tốt xấu của nhân gian. Hòa tan để bình tĩnh nhận diện một mẫu hình hợp tan tùy hứng lý qua cầu. Mà thôi, tiễn ai qua cầu rồi cũng thấy hay hay. Thôi đừng bao giờ trở lại. Để giữ nguyên bản những gì tươi đẹp ngạt ngào mùa trái đất nguyên sinh. Ít ra là cho đến khi, Adam với mình chợt nhận ra, chúng ta là những người tuổi hai mươi lãng mạn cuối cùng của thế kỷ hai mươi!

Chạm vào thế giới vô hình một cực khác điên hơn Adam. Điên không chịu nổi! Crazy của mình đấy. Crazy bất cẩn. Crazy cuồng nộ. Sau bất cẩn cuồng nộ thì vỡ òa như trẻ con. Sau vỡ òa như trẻ con là hoài nghi, khủng hoảng. Con chim bị bắn hụt vài lần cứ sợ mãi cành cong. Không gỡ nổi những rối rắm giữa bất cẩn, cuồng nộ, khủng hoảng, hoài nghi... nên không thoát nổi ám ảnh cành cong, nên hoa hồng muộn mằn rơi lả tả... Ừ thôi, đành vậy, có đất trời, ma quỷ, thiên thần chứng giám hai vai, chúng mình ngồi chờ nhé Crazy, một bình yên. Hy vọng rồi sẽ đến. Trong ráng chiều hấp hối mỗi cuối ngày, Crazy có bao giờ nghe được tiếng chim hót hụt hơi suốt đời trong bụi mận gai. Sẽ có ngày nghe ra chứ, nhệ, Crazy yêu dấu.

Chương trình dự báo thời tiết trên tivi bảo, tính từ giữa đêm nay đến sáng sớm ngày mai, bão sẽ tan, nắng đầu ngày sẽ đẹp, tầm nhìn xa ngốt ngát...

Đời cho mình biên tập

Trả lời nhiều bài phỏng vấn, mình cho rằng, nếu mình không viết lách thì không biết làm cái gì trên đời này. Mà thật vậy, chỉ có chữ thôi. Ví không có chữ thì mình sẽ không biết xoay sở thế nào. Cả tâm thức. Cả tỏ bày. Cả cơm áo gạo tiền. Thằng con trai bảo. Mẹ, tụi con lớn lên chắc bằng hàng tỷ tỷ chữ của mẹ. Ừ, chắc vậy, nhớ đến hàng ngàn bài báo, hàng trăm truyện ngắn và cả những lần mẹ con ti toe nhau đi lãnh giải thưởng báo chí văn chương. Ôi những thông báo ngọt ngào từ ban tổ chức các cuộc thi chữ nghĩa, mình còn nhớ đến tận bây giờ. Một cuộc, hai cuộc, ba, bốn, năm cuộc, cuộc nào cũng ngọt ngào và khó quên.

Nhà báo, nhà văn chuyên nghiệp nào cũng song hành hai "nghề": viết lách và biên tập. Chán viết thì xoay sang biên tập. Nói "chán" cho sang, chứ thật ra, viết có nghề mới biên tập được. Mười sáu năm bạn tích cóp chữ nghĩa ở trường chưa phải là tất cả để được hành nghề cùng chữ nghĩa. Phải có kinh nghiệm và đam mê, chữ mới cho mình biết và hiểu nó tỏ tường. Còn không thì bạn cũng chỉ là một thợ viết thôi. Kinh nghiệm không ai chỉ ai được, phải xăn tay áo vào làm, nghề sẽ chỉ nghề. Cũng như cần đi đến một nơi nào đó, thì chính bạn phải là người hướng đạo, mới không quên đường cho những

lần sau. Còn đam mê? Phải tự nguyện, không gò ép không ra vẻ. Cứ như khí trời cần phải có oxy, để thở.

Viết chán, mình xoay sang biên tập. Điều này sẽ dễ dàng hơn nếu như bạn có "thương hiệu cầu chứng tại tòa". Thương hiệu có được từ sự trung thành với nghề, bền bỉ với thời gian. Nhiều bạn trẻ mới ra trường được hỏi về nơi ấy làm công việc gì. Biên tập. Xin lỗi, muốn biên tập có nghề, bạn phải có tầm, phải biết lắng nghe chữ thở, chữ vui, chữ buồn. Chứ không phải có bằng đại học là biên tập được. Có bằng đại học chỉ là thợ chữ mới ra lò thôi. Bạn phải đi, phải viết, phải cọ xát cùng chữ mới ra được cái nghề báo, nghề văn trường thiên khổ ải. Đừng tự ái khi ai đó cho rằng mình non tay nghề, non viết lách, non biên tập. Sẽ mãi mãi non nếu bạn chưa biết mình là ai trên trường văn trận bút.

Viết lách diệu kỳ. Biên tập còn diệu kỳ hơn. Bạn viết một bài báo, một đoản văn, một tác phẩm... chỉ là đối diện với chính mình. Phải viết làm sao cho sống động, cho thức tỉnh lương tâm, cho không bị kỳ kèo thưa kiện. Còn biên tập thì sao biết không. Biên tập là đối diện với cả thế gian này, trước tiên là với tác giả bài báo, tác giả cuốn sách mình biên tập. Biên tập thường mất ăn mất ngủ hơn là viết lách. Chuyện nhà mình, mình tự giải quyết, bao giờ cũng ổn và tự tin hơn việc giải quyết chuyện nhà người khác. Mà có đau đầu không, khi một ngày, mười hai tiếng, mình phải đi giải quyết chuyện nhà người khác. Bản thảo chất chồng. Sách chờ ra. Đọc muốn điên cái đầu.

Kỳ lạ. Mình dám cá với cả thế giới này, không phải nhà trí thức nào cũng biết đánh máy vi tính và viết hoa một cách hoàn hảo. Ấy chỉ mới là phần nổi của tảng băng. Mà đã không nhận biên tập thì thôi, nhận thì phải cùng sinh với tác giả một

đứa con cho ra con, một đứa con "coi được". Nổi điên khi cái gì cũng viết hoa, muốn nhấn mạnh ý nào viết hoa chữ diễn đạt ý đó, không theo một quy tắc nào. Có biết không, động tác tách chữ, *delete*, thêm chữ viết thường vào trên một trang viết chừng một trăm chữ viết hoa bất tử như thế là mất của người biên tập chúng tôi bao nhiêu thời gian? Có biết không, cái kiểu viết xong một chữ, hứng lên cách ra một phát rồi mới chấm hay phẩy cũng mất biết bao thời gian để chúng tôi hoàn chỉnh văn bản? Rồi còn cái tật hay xài tiếng Anh nữa chứ, tiếng Anh thuật ngữ viết sai be bét khiến chúng tôi phải tra tự điển rụng rời. Viết sách tiếng Việt, nếu không rành tiếng Anh, thì bạn hãy hạn chế dùng tiếng Anh cho người biên tập đỡ khổ. Thật ra, chuyện biên tập về ngữ nghĩa, kiến thức, trình độ cảm nhận về các vấn đề của tác giả... không làm phiền lòng người biên tập chúng tôi mấy. Bởi vì khả năng người viết đến thế thì chỉ đến thế thôi, người biên tập vui vẻ chấp nhận hoàn thành sứ mệnh làm cho bài viết, làm cho cuốn sách hay hơn. Chỉ bực mình những lỗi ngớ ngẩn không đáng chết!

Bực thì bực mà thương thì thương. Phải nói rằng, nghề biên tập đã giúp chúng tôi mở mang ra nhiều. Đặc biệt tuyệt vời với những tác giả viết tốt, viết hay. Chúng tôi học được trên những bản thảo ấy quá nhiều điều cần học. Thậm chí câu cú, chữ nghĩa, cách viết... biết bao nhiêu điều mới lạ, mà nếu bạn không làm nghề biên tập, thì có khi chẳng bao giờ có cơ hội được tiếp cận. Biên tập xong một cuốn sách về y học, văn học, kiến trúc, thẩm mỹ... mình cảm thấy như lớn hẳn ra, kiến thức mênh mông hẳn ra, được học tự trong nghề, được nghề dạy nghề là vậy!

Cũng có nhiều chuyện buồn cười được phát hiện từ nghề biên tập. Anh chàng kiến trúc sư được bao nhiêu giải thưởng

quốc tế về nghề, nhưng vẫn rất lúng ta lúng túng trong việc mô tả về cái đẹp, trong việc sắp xếp cho cái đẹp dần lộ diện. Có lẽ ngày xưa, anh chàng chỉ học giỏi toán và vẽ, mà dốt văn. Anh chàng tiến sĩ bác sĩ cứu người giỏi giang, lăng mạn trước bao chuyện kỳ thú của cuộc đời, nhưng thú nhận vì chiến tranh, nhu cầu thầy thuốc cấp bách, nên được gửi đi học bác sĩ mà chưa tốt nghiệp cấp ba. Chẳng thế mà sách anh viết cũng chông chênh lắm, thôi kệ, mình quý người thông minh và có chí, nhưng không biết có bao giờ anh tiến sĩ nghĩ đến chuyện mình phải đi học bổ túc cấp ba không.

Khổ cái, giờ ai có tiền là in sách được. Người biên tập có việc làm thường xuyên nhưng cực lắm với cái kiểu nhà nhà in sách người người in sách. Thật ra, sách mình viết, con mình đẻ ra mà không ai ngó ngàng đến, đau lòng. Nhưng biết sao được, nhiều người tự in sách mình như một đam mê. Ừ thôi, mình cũng đam mê biên tập vậy. Không biết đầu sách đó phát hành được bao nhiêu cuốn, có bao nhiêu người chịu đọc, nhưng mình vẫn cố gắng "phù phép" cho sách hay hơn. Ít ra là trên kệ sách trong nhà tác giả ấy, có một quyển mình làm, khiến họ thích thú, vừa lòng vừa ý. *Ok*, kiếp tằm không nhả tơ thì nhả cái gì. Tự liên hệ bản thân, trong lịch sử loài người và thế giới loài vật, mình có một cuốn tự in, nhưng phát hành trầy trật, phát hành lên bờ xuống ruộng, thôi thì từ giờ trở đi, "ém" vậy, nhà xuất bản nào thương tình in A cho thì in, không thì thôi, nghỉ "phẻ". Dòng cái thứ sách in ra bán không được, lâu lâu nhìn lại một đống trong góc nhà, buồn như cha chết! Thôi đừng tự in nhé, biên tập ơi.

Biên tập chán, nghe hai tai ù ù cạc cạc, lại quẳng bút, vác ba lô lên và đi. Để viết. Ui chao, biên tập đã đời quay sang lang thang viết mới thấy cuộc đời vẫn đẹp sao. Những ý nghĩ mới

toanh trở về, nhận thức mới toanh bắt đầu hoạt động. Tất nhiên không phủ nhận quá trình thẩm thấu nhờ công việc biên tập. Cái gì mới, cái gì lạ đều hay, thế là ào ạt viết. Có cảm giác như được thay mới toàn bộ *neutron*. Nghỉ biên tập một thời gian, tập trung viết, cũng là một cách làm mới mình, làm mới cho công việc, cả hai, biên tập và viết lách. Ôi, chữ nghĩa tuyệt vời, nếu không có chữ thì mình sẽ sống sao ta?

Má nói ngày xưa má sinh mình, bà mụ đỡ đẻ xem hai bàn tay đỏ hỏn của con bé bảo, sau này nó sẽ thuận cả hai tay, tay phải và tay trái. Má nói bà mụ nói sai, chờ hoài sao không thấy nó thuận tay trái. Thuận chứ, làm nghề viết lách có hai điều cốt yếu, biên tập và viết, mà nó đều hớn hở như nhau, thế thì không thuận cả hai tay thì thuận cái gì...

Là khi bạn không viết về tình yêu nữa

Là khi bạn thấy tình yêu chẳng có gì hay ho cả. Nó chỉ mang đến cho bạn muộn phiền và những tư tưởng bất an. Nó không là hoa thơm trái ngọt, mà cứ chan chát vị mùi của thứ trái không bao giờ chín, của thứ trái vú ép, càng tưởng trái ngọt ngào thì trái càng đắng đót hanh hao.

Là khi yêu mà bạn có cảm giác như chân đang giẫm trên một lớp mảnh chai tan tành lấp lánh. Chân tóe máu nhưng mà không đau, là khi xúc giác bị cảm giác mặc định đánh lừa. Cứ đi nhé, tiếp tục bước nhé, sau đó dĩ nhiên là một sự êm đềm hơn dễ chịu hơn, vì bạn chẳng đã vượt qua trước đó một cao điểm rất khó chịu rồi?

Là khi bạn chân thành nhưng người ta đầy mộng tưởng và ảo tưởng. Cuộc sống là những gì sờ được nắm được chứ đâu phải cảm giác như ở trên trời vậy. Hãy mỉm cười với một ai đó thì người ta mới cười lại được với bạn chứ. Ví mà yêu để phải gắng gượng quá, yêu để phải khó khăn quá, thì yêu làm khỉ gió gì.

Không cứ phải là tình yêu trai gái trên trái đất này mới là dưỡng chất trần gian. Đến một tuổi nào nó, khi những bồng

bột dễ vỡ qua đi, bạn sẽ thấy cuộc sống này còn nhiều thứ là dưỡng chất trần gian hơn cái tình yêu mà bạn tưởng. Hãy nghĩ về mẹ. *Ok*, mẹ ngọt ngào và bất biến trên thế gian này.

Bạn có tin là một chú chó nhỏ dễ thương cũng là dưỡng chất trần gian không? Có đấy, những gì đáng yêu về chú cũng giúp bạn tan đi nỗi muộn phiền. Ánh mắt nó trong veo, nó hồn nhiên quá thể sẽ khiến bạn thấy cuộc sống này đáng sống hơn, đáng tin yêu hơn. Hãy đặt cho nó một cái tên mà khi gọi ra bạn thấy nhẹ nhàng.

Ngày bắt đầu bằng buổi sáng. Buổi sáng khởi nguyên bằng những điều tốt đẹp. Tuổi trẻ bắt đầu bằng tình yêu. Tình yêu giúp cuộc đời thăng hoa hơn. Có nhiều người có những tình yêu để nhớ để thương để oằn oại. Nhưng nếu mà để chết vì tình yêu thì đừng. Đó chỉ là cảm giác tổn thương tự mình thôi.

Theo thời gian, chắc chắn mọi thứ sẽ được hàn gắn bằng những điều diệu kỳ hơn thế nữa. Gia đình, công việc, tình bạn... Thậm chí thiên nhiên. Có bao giờ bạn được đắm mình trong thiên nhiên kỳ vĩ chưa? Thử đi, rồi sẽ thấy suy nghĩ sẽ chết vì tình yêu một lúc nào đó của bạn rất buồn cười, khi mọi thứ đã phôi pha. Phôi pha.

Lạ lắm làm sao quên

Tình yêu. Ui trời, đề tài muôn thuở. Nó lung linh sống động trên trang viết nhà văn, lấp lánh trong tâm thức nhà thơ, bò cả ra những câu chuyện phiếm của các bà tiểu thương ngoài chợ. Mới lớn thích nói chuyện tình yêu, thanh niên càng thích hơn, mà già cũng thích. Với tuổi mới lớn, tình yêu là hương trái cấm đầu đời, như thằng con lớp mười hai của mình, chỉ một nụ hôn phớt môi trong vườn trường, mà đã xanh xao cả một niên học. Lớn hơn chút nữa thì tình yêu là vĩnh cửu, không yêu thà chết sướng hơn. Già, đầu hai thứ tóc, nếu được tưới tắm bằng những câu chuyện tình, bỗng tươi lại rạng ngời. Nếu có được một ông lão (bà lão) sóng đôi tập dưỡng sinh mỗi sáng mỗi chiều, tuổi thọ sẽ kéo dài đến một trăm.

Nhưng hiếm có tình yêu nào quyết liệt, bi thương như tình Lan - Điệp, tình Lương Sơn Bá - Chúc Anh Đài. Có nàng nào bị phụ tình mà đủ can đảm, đủ bao dung để ngồi trong vườn chùa chôn xác bướm với cành lan đẫm nước mắt? Có chàng nào yêu thấu lương tri gia đình nàng môn đăng hộ đối bằng cách bệnh thổ huyết mà chết, rồi sau đó tự nứt toạc mồ mình ra để *show* một trái tim vàng chung thủy? Chuyện xưa như trái đất thiệt tình. Mà cũng chỉ trên tác phẩm để sơn son thếp vàng cái cảm giác ảo diệu như vitamin nuôi lấy tâm thức

con người hết kiếp này đến kiếp khác. Ở một diễn biến khác, tình yêu lạ kỳ của nàng quý tộc Emily hết thời trong *A Rose for Emily* của nhà văn Mỹ William Faulkner, lại cực kỳ phản biện đức hy sinh trong tình yêu của nàng Nguyễn Thị Lan và chàng Lương Sơn Bá ở phương Đông.

Bạn có đồng cảm, có sẻ chia với tiểu thư Emily không, mình thì có. Điều chưa bao giờ sai trên thế giới này là sự phân chia giai cấp. Vấn đề là sự phân chia giai cấp đó phải được đặt để ở góc độ cho con người sống mà không được quyền dẫm đạp lên nhau. Xã hội con người từ thuở hồng hoang đã bắt đầu từ không đến có. Mọi sắp xếp văn minh có được ngày hôm nay đều có lý do của nó. Như nàng Emily quý tộc một thời vàng son không thể hòa nhập trong xã hội hỗn quan hỗn quân đó. Nàng yêu một thợ xây vớ vẩn nào đó, mà bị gã bần cố nông toan tính chỉ là một cuộc chơi qua đường. Thế là cho nó uống thuốc chuột trước khi ái ân, khoái cảm xong rồi chết. Và nàng cũng tự sát. Người ta đồn đoán rằng, nàng chết cũng bằng cái cách uống thuốc chuột khi nhà chức trách phát hiện ra hai cái xác tình yêu khô quắt bên nhau. Yêu là như vậy đó, công bằng, không ai nợ ai, còn cái tinh thần giai cấp chi mô đó thì mặc xác nó!

Các nhà văn, nhà thơ, nhà kể chuyện dân gian... có thể ước mơ đủ thứ về một mẫu hình tình yêu nào đó mà họ thích, họ tôn sùng. Nhưng thực tế không phải vậy. Người ta yêu nhau chín núi mười sông, khi yêu tưởng có thể uống thuốc chuột để chết vì nhau như nàng Emily vậy. Nhưng có nhỡ mà tình huống trượt ra, đành phải *say goodbye* thì kiểu nào sau đó, hai người cũng sống nhăn răng, thậm chí tốt tươi nếu gặp một mối tình mãn nhãn khác. Chỉ là cảm giác đánh lừa cảm giác thôi. Quy luật mà, điều gì kết thúc, thì sớm muộn gì

điều đó cũng phôi pha. Có vậy con người mới sống được sau những bất trắc vui buồn, ví dù mà mỗi cái mỗi chết như mấy người yêu nhau trong sách hay trong những câu chuyện kể, thì lấy gì thế giới lên đến chín tỷ người xôn xao như hiện nay? Lấy gì nuôi giấc mơ chinh phục các hành tinh khác của người Mỹ để giải quyết nạn nhân mãn và tiếp tục khám phá thế giới diệu kỳ? Lấy gì, lấy gì, lấy gì... Đó là một lạc quan thực tế rất đáng mừng. Bởi theo tính toán của những người nhọc công vì tình yêu trên thế giới hiện nay, nếu phải chết vì tình yêu trên tinh thần Lan - Điệp và Lương Sơn Bá - Chúc Anh Đài, thì chỉ riêng Việt Nam thôi, số người chết hàng năm tương đương một sư đoàn lâm trận! Đó là chỉ nói đến phi vụ những trái tim dại dột ngừng đập, chưa kể đến các hệ lụy xã hội liên quan.

Ở một diễn biến khác nữa, người ta thề thốt đủ thứ để chết vì tình yêu nhưng không ngu gì chết, thì trong một thiểu số nào đó của những con tim sâu sắc, người ta vẫn được quyền nhớ đến bóng dáng những tình yêu đã trôi qua trong cuộc đời. Nhớ không. Nhớ chứ. Không nhớ sao có một thời mất ăn mất ngủ vì yêu. Được quyền nhớ. Một kỷ niệm đẹp. Một ngày mưa dễ thương. Một ngày nắng bất thường. Có một tình yêu, dường như là tình yêu thôi. Nhóc bên nhà, yêu nàng hàng xóm từ nhỏ đến lớn. Yêu từ lúc nó chỉ biết té nước vào người nàng những khi tắm mưa chung. Yêu đến lúc nó loăng quăng đi tới đi lui trước cổng nhà nàng như một người rỗi hơi rách việc khi có chàng trai nào đến nhà nàng chơi tuổi mười tám. Rồi nó đi bộ đội. Chững chạc, đẹp trai, cao mét tám. Chỉ là những bận trong bộ quân phục rất oách, nó theo nàng lên xe lửa đi Sài Gòn, tiễn nàng về trường đại học một đoạn đường rất kỳ công, rất dài. Chỉ là những câu chuyện bâng quơ trên hành trình xình xịch ba mươi cây số,

xong nó lại ngược ba mươi cây số trở về đơn vị. Vậy thôi, nàng dễ thương trắng trong thế, mà khi trước nàng, nó luôn luôn nghe bập bùng hai tai, thấy thừa thãi hai chân, không nói nên lời mình muốn nói... Rồi sao nữa. Rồi thì qua chứ sao. Ừ, thì là một kỷ niệm đẹp giữa hai người. Ai được quyền cấm nó và nàng nhớ về những cơn mưa tuổi nhỏ, nhớ về những chuyến xe lửa đi - về một thời gian dài mà không nên cơm cháo gì. Tại nó hay tại nàng. Chẳng tại ai cả. Cội rễ tình yêu nó phải nguyên sinh thế!

Nếu bạn là cô Nguyễn Thị Lan hay anh Lương Sơn Bá, bạn sẽ thế nào khi nghe tin Điệp đi cưới vợ và cô Chúc Anh Đài lên xe bông? Chết không, chắc chả dại gì. Tấm thân ngà ngọc cha cho mẹ mang nặng đẻ đau chín tháng mười ngày, thêm hơn hai mươi năm nên vóc nên hình, mắc gì phải thí xác vì một thất bại mà không chắc là sẽ không thành công sau đó. Còn nếu bạn là tiểu thư Emily của William Faulkner thì sao? Nếu là mình, mình cũng sẽ... thuốc chuột, nhưng mình thì không uống, quyết định vậy đi.

Mỗi ngày inbox

Nàng cảm thấy một sự thật rất hiển nhiên rằng: cuộc đời càng ngày càng buồn hơn. Rực rỡ nhất là thời trẻ con. Thời vô tư, sống không phải nhọc lòng vì những điều vớ vẩn và ngày mai, cái ngày mai ấy luôn luôn rờ rỡ trong lòng khi người lớn bảo rằng, học đi, cố học đi vì tương lai tươi đẹp.

Tuổi hai mươi, tuổi ba mươi, tuổi bốn mươi... ký ức bảng lảng trôi như mây trời. Cho đến một ngày, nàng cảm thấy không cần nỗ lực vì điều gì nữa. Cái tương lai tươi đẹp mà ngày xưa nàng nằm mơ qua từng trang sách ấy đang hữu hình quanh nàng. Vật chất bỗng không nói được gì hết khi nàng thèm một đêm mưa. Một đêm mưa cả nhà ấm áp quanh bếp lửa hồng tí tách bắp ngô nướng thơm lừng. Một đêm mưa má còn trẻ với kho chuyện cổ tích không bao giờ cạn. Một đêm mưa có gã khờ bị chó cắn rách quần vì leo rào công viên hái trộm cho nàng hai mươi mốt hoa hồng ướt nước. Địa vị xã hội của một con người ngày xưa học hành hút chết vì tương lai cũng bỗng trở nên phù du phù phiếm. Chẳng là gì cả khi nàng đứng trên đỉnh đồi nghĩ về tương lai của tương lai. Dòng đời trôi, những tương lai bỗng trở nên nhạt hơn khi nàng thấu hết lẽ đời. Không phải là sinh lão bệnh tử. Mà dường như cuộc đời chỉ có nhiêu đó rồi kéo màn hay sao ấy.

Vậy thì tương lai là cái gì. Là cái ngày mai mà nàng biết chắc nó buồn hơn, nhạt hơn hôm nay và hôm qua. Là cái ngày mà nàng bỗng tiêng tiếc rằng, ụa, ngày xưa học chi nhiều vậy để phải biết tiên tri chính mình.

Cuộc tiên tri ấy ngày càng mong manh hơn với những inbox quanh nàng sáng sáng trưa trưa chiều chiều tối tối. Những cửa sổ luôn mở cho nàng ghé mắt vào khi nàng buồn hoặc rã rời vì công việc, rã rời vì cái sự phải tiếp tục vận hành vì tương lai. Như người ta hay tự an ủi mình, vì ngày mai phát triển. Đôi khi mở vì những hiếu kỳ của nàng nữa. Để có một ngày, nàng phát hiện một inbox lẻ nhưng mà chẵn. Đều đặn ngày bốn bận, sáng trưa chiều tối, inbox cho nàng cơ hồ những bông hoa tươi đẹp, những hình ảnh dễ thương, những lời chúc có cánh và không có cánh. Đều đặn như thế. Kính tặng vòng nguyệt quế cho marathon của lòng kiên nhẫn, và cả sự bao la. Đôi khi nàng kiêu sa, hững hờ đáng ghét vì những gì hồi âm biếng lười, trễ nải. Những *thank you*, những *good*, những *ok*... của nàng cũng chẳng nói lên được điều gì cả khi inbox lẻ mà chẵn ấy chờ đợi sự phản hồi thanh xuân hơn, tích cực hơn, nhiệt thành hơn.

Để có một ngày, inbox lẻ mà chẵn bỗng qua đời như con dế buồn tự tử giữa đêm sương. Chiếc lá cuối cùng rơi. Người nghệ sĩ sắp đặt không còn lòng kiên nhẫn. Tương lai bỗng trở về tương lai của những năm tháng học miệt mài như điên. Còn cái gì phía trước không. Còn. Nàng chờ inbox sống lại. Tự bao giờ, inbox đã là một điều gì đó rất hiển nhiên trong cuộc sống đang đứng trên đỉnh đồi của nàng. Nhưng có điều nàng cố tình không biết, sự thờ ơ và kiêu hãnh của nàng đã giết chết inbox. Đêm mưa, nàng nghe Trịnh Nam Sơn hát. "Lời yêu thương em nỡ vô tình, quên thật sao... Người ơi dĩ vãng đã xa, em có hay rằng tôi còn thương".

Nghiệp

Con bé không xinh lắm, nhưng được cái da thịt chắc chắn, dễ thương. Nó tập gym với mình chắc cũng được ba năm. Ngày đó học năm hai đại học, chiều chiều lượn lờ vô phòng gym với thằng bồ sáng rỡ lứa đôi. Tập xong một kiểu, hai đứa lại ôm nhau hôn một kiểu. Nhiều bà già khó tính bảo tụi này đú đởn. Mình không thấy vậy, thích nhìn tụi nó hôn. Thằng bồ cao, con nhỏ kiểng chân lên, thấy dễ thương lạ lùng.

Bẵng một thời gian, con bé trở lại phòng tập một mình. Nó buồn như chiếc bóng in trên vách nhà nghèo ngày gió leo heo đèn dầu lụn bấc. Không cười không nói, hùng hục tập như điên, toàn bài tập nặng. Mấy mẹ nhiều chuyện phân công một người "chia sẻ". Dưng mà cũng không dám, cái mặt nó u ám đến rợn người. Cứ thỉnh thoảng các mẹ lại nhìn theo chép miệng, mình không chia sẻ kịp thời, có khi nào nó tự tử không.

Vài tháng sau, khi đi tập nó đã cài hoa trên tóc, tai nghe dường như lúc nào cũng nhạc rộn ràng, nhìn cách nó nhún nhảy khi chạy trên máy thì biết. Nó đã nặng cân nhiều hơn và đo vòng eo nhiều hơn sau mỗi buổi tập. Cho đến khi nghe nó cười khúc khích với mấy đứa con gái, con trai trong phòng tập thì mới biết nó đã hết *stress*. Và nó đã thật sự là nó với

những câu chuyện giòn tan trên thảm tập. Thỉnh thoảng lại nghe nó hát *live* một mình.

Chiều thấy một đám con gái bu quanh nó. Sinh nhật nó, gọi là sinh nhật giải hạn. Kể một câu chuyện làm quà cho mọi người. À, thì ra nó bị thằng bồ lừa tình lừa tiền một cách ngoạn mục. Lừa tiền thì hơn tỉ bạc của mẹ nó đội nón ra đi với kế hoạch mở quán cà phê chi chi đó với thằng bồ. Lừa tình thì giờ có thằng cu gần hai tuổi, giống thằng lừa y đạn, được mẹ nó chụp làm hình nền điện thoại. Thằng lừa giờ cao chạy xa bay bên Mỹ với con bồ mới.

Coi như cái nghiệp của em mấy chị à. Cái nghiệp thì em phải trả. Mắc nợ kiếp trước chi chi đó, giờ nó lộn lại đòi, đòi đủ rồi đi. Chẳng sao cả. Cũng may là em nợ nó có ba năm. Thử nghĩ, nợ một đời chắc em tiêu. Mà nghiệp thiệt nha, thiếu gì thằng thương em, mà em cứ bu nó, là sao là sao. Mà nghiệp thiệt nha, nó là cái thằng tệ nhất trong mấy thằng thương em, mà sao em cứ thích dính với nó chi cho khổ vậy trời.

Em tính đặt thằng con tên Oan Nghiệp. Nguyễn Oan Nghiệp. Nhưng mẹ em la, nói ác chi ác dữ, đừng truyền đời báo danh đến con. Em mắc nợ nó thì em phải trả cho hết nghiệp. Mắc gì lôi thằng bé vô. Nghĩ thấy đúng, nên em đặt nó tên là Hữu Nghiệp. Nguyễn Hữu Nghiệp. Thằng bé nay biết chạy giỡn tung tăng rồi, nói cũng kha khá, tối ngày "ba ba", em lái nó sang "ma ma" hoài mà nó bập không ra hơi. Đúng là cái nghiệp truyền đến thằng con luôn thiệt mấy chị à. Chiều chiều em hay chở con vô công viên chơi. Ai hỏi ba nó đâu. Em nói chết mẹ nó rồi. Thầy bói nói nên chặn nghiệp cho thằng nhỏ ngay từ bây giờ, may ra đời nó đỡ buồn hơn đời mẹ nó.

Tôi lẻ loi quý tộc trong tình yêu

Khi chấp bút viết những dòng này, tôi nghĩ là mình cũng có yêu Rose. Tiểu thư Rose con nhà quý tộc bị phá sản có đôi mắt to biết nói và chiếc cổ cao trắng ngần cùng những lọn tóc loăn xoăn quý phái. Lần đầu nàng nhìn tôi, tôi biết chắc nàng không chút thiện cảm nào, và mãi sau này cũng thế, tất cả do nàng chiều lòng mẹ thôi - bà góa phụ quý tộc Ruth muốn gầy dựng lại tài sản gia đình bằng cuộc hôn nhân giữa tôi và Rose.

Nhưng dù Rose thế nào, bằng mọi giá tôi phải được Rose, cả tinh thần lẫn thể xác nàng, vì tôi quý tộc, tôi giàu có, tôi chi phối được giá thép trên thị trường xây dựng cả nước Anh và nước Mỹ. Quan trọng hơn hết là bà quý tộc Ruth lỗi thời cần tôi để khôi phục lại vị thế của bà trong giới thượng lưu. Từ trong tiềm thức rất xa xôi, tôi nghĩ rằng, nếu không có con tàu Titanic quỷ tha ma bắt, có lẽ đời tôi đã khác. Tôi sẽ có cuộc sống yên ổn bên Rose cùng đàn con xinh xắn của tôi và nàng. Dù tôi biết chắc rằng, nàng không bao giờ yêu tôi. Nhưng tôi tin, nàng xinh đẹp cao thượng và độ lượng sẽ không bao giờ nỡ làm tổn thương các con nàng bằng các hành vi phủ nhận tình cha con của chúng tôi.

Từ ngày gặp Rose, choáng ngợp trước nhan sắc và cái kiểu bất cần thanh thế của nàng, tôi phát hiện trong tôi có đến hai con người song song. Một quý tộc Cal kiêu căng tự phụ trước núi tiền của mình. Một chàng Cal thèm được sống trong tình yêu và sự nổi loạn của Rose. Nhưng chàng Cal đã luôn luôn thúc thủ trước quý ông Cal vì tôi cũng có sự nổi loạn của riêng mình, luôn luôn muốn chứng minh quyền lực, kể cả trong tình yêu. Mà thực ra là tôi có yêu Rose không? Chưa hẳn là như thế. Tôi quyền lực, giàu có, xa hoa, cung tần mỹ nữ tìm đâu chẳng có. Tôi ghét cay ghét đắng cái nàng Rose, con quỷ cái làm đời tôi chẳng ra cái ma gì. Tôi phải biến sự ghét cay ghét đắng ấy thành hiện thực, Rose phải là vật sở hữu của tôi, nếu tôi cưới được nàng.

Ngắc ngứ, mất ăn mất ngủ vì sự bất cần mọi thứ từ tôi của Rose, nhưng phải đau khổ mà thừa nhận rằng, thằng họa sĩ nghèo rách, lang thang Jack mới là định mệnh của tôi. Lần đầu tiên gặp Jack trên tàu Titanic, tôi đã thấy bất an khi nó và thằng bạn khố rách áo ôm cùng được bạc với nó đứng phiêu cánh chim trời nơi cuối mũi tàu. Tôi ghen tị với sự lãng du và phiêu bồng mà chúng nó có được. Tôi thèm được ăn mặc nhẹ nhàng du thủ du thực như chúng để tung hoành khắp nơi, mà không sợ điều ra tiếng vào để bảo vệ giá trị cổ phiếu. Tôi chán ghét những bộ quần áo dành cho giới thượng lưu rườm rà mệt mỏi. Nhưng thật ra, trong cái xã hội trọng vọng mọi thứ bằng bạc tiền và hình thức này, tôi mà phiêu như chúng thì danh vị của tôi tiêu đời!

Và định mệnh đã chơi bài ngửa với tôi khi Jack dính vào Rose. Tôi biết ngay điều đó khi ánh mắt không biết nói dối của Rose bảo với tôi rằng, hãy làm một điều gì đó đi để cảm ơn thằng họa sĩ khố rách áo ôm ấy đã cứu nàng thoát

chết. Thật là tai họa khi tôi mời Jack tham dự buổi tiệc quý tộc tối hôm ấy. Và tai họa hơn khi cuối buổi tiệc ấy tôi bỏ đi, cho hai đứa cuồng tín và vô liêm sĩ ấy tự do kéo nhau xuống boong tàu hạng ruồi để làm trò mèo với nhau. Hai ánh nhìn thiêu đốt nhau ấy, những nổi loạn cuồng si từ hai đứa trẻ tuổi ấy, mà không kết thúc bằng một tình yêu mới là chuyện lạ.

Thật ra tàu Titanic đã đắm trong tôi khi tôi biết có Jack trên tàu. Tôi biết thật sự mất Rose và không bao giờ cứu vãn nổi mỗi lần Jack xuất hiện trước nàng. Ôi, tình yêu mê đắm và tự nguyện. Tôi ước ao cái sức trẻ và sự phiêu diêu tràn trề của Jack. Tôi thèm khát sự thông minh, hoạt bát và cách hành xử rất tự nhiên, bình đẳng của Jack trước mọi người. Đặc biệt là hắn có vẻ chẳng có tôn ti trật tự gì trước tầng lớp quý tộc và đại quý tộc ở khoang tàu hạng nhất của chúng tôi. Jack giống Rose làm sao ở cái khoản này, họ luôn luôn công phá những lễ thói do con người đặt ra, cứ thích hoang vu, tự nhiên như thế, như cái cách mà họ yêu nhau rất tự nhiên ấy.

Tàu Titanic sắp đắm đã khiến tôi đắm lần thứ hai khi Rose kiên quyết sống chết cùng Jack trong lần tôi cố gắng bằng mọi cách đẩy nàng xuống tàu cứu sinh. Nàng đã vùng vẫy, leo ngược lên tàu Titanic đang nghiêng dần chín mươi độ, chỉ để ôm chầm lấy Jack. Thề có Chúa, lúc ấy tôi căm ghét mình chứ không phải căm nàng hay thằng họa sĩ nghèo rách ấy, tôi đã cầm súng đuổi theo và bắn như điên như dại vào đôi uyên ương làm khốn nạn đời tôi ấy. Tôi bắn vào chính cuộc đời quý tộc tội nghiệp của mình, bắn vào cái lễ thói làm thế nào mà Rose khinh khi tài sản và danh vị của tôi đến thế, bắn vào "cái đuôi" là lão người hầu Lovejoy trung thành như một con chó vì đồng tiền kếch xù của tôi.

Trước khi tàu Titanic gãy đôi để mang theo hơn ngàn con người chìm sâu vào lòng đại dương mênh mông lạnh giá, tôi chợt hiểu ra rằng, tất cả những cố gắng từ trước đến nay để tôi có được Rose là tôi yêu tôi, chứ không phải yêu nàng. Sự tự phụ, kiêu hãnh kiêu căng của tôi bị nàng đốt cháy bởi những giá trị chúng sinh rất thật của nàng. Danh vị bạc tiền chỉ là phù hoa hư ảo. Sống thật với những giá trị nhân văn và tình yêu tự thân tự nguyện mới là tất cả. Người tiếp thêm ngọn lửa thiêu đốt tôi ấy chẳng ai khác, chính là Jack định mệnh. Tôi tổn thương vì tôi bị xem thường, danh vị tôi và tài sản kếch xù tôi chỉ là con số không trước hai người có nằm mơ cũng không thể nào tự mua được chiếc vé khoang hạng nhất trên tàu Titanic.

Mãi đến sau này, tôi cũng ít khi dám ngắm mình qua gương. Tôi cảm thấy ngượng với chính mình khi vặt liều một đứa bé đang khóc vì hoảng loạn để có chiếc vé lên chuyến tàu cứu sinh cuối cùng trước khi Titanic gãy đôi. Trên tàu cứu sinh xa xa, tôi thấy hai người ôm nhau nhảy xuống mặt biển nộ cuồng lạnh giá. Tôi thèm hơi ấm của Rose được truyền sang tôi giữa trời lạnh giá ấy. Tôi thèm cái hạnh phúc được chết vì người mình yêu của Jack. Tôi ước ao được Rose khóc tiếc thương một lần như khóc trước Jack. Nhưng cái lề thói quý tộc xa hoa quen được bọc lót và ra lệnh sẽ không bao giờ cho tôi có cơ hội làm được, nghĩ được những điều rất tự nhiên như Jack. Cho nên, sẽ mãi mãi, tôi không có cửa nào trong trái tim của Rose, cô nàng bướng bỉnh làm khốn đốn đời tôi.

Lên tàu cứu hộ trở về đất liền, tôi biết Rose ngồi dưới sàn tàu, nàng đã kéo khăn che mặt khi tôi đi tìm nàng. Chính động tác kéo khăn che mặt rất ý tứ nhẹ nhàng ấy của nàng

đã khiến tôi bỏ ý đồ săn lùng nàng. Tôi hiểu rằng giữa tôi và nàng không có lý do gì để phải gặp nhau nữa. Và trớ trêu thay, nghĩ ra được điều này, tôi bỗng thấy thật sự yêu nàng. Nàng xinh đẹp, cao thượng và độ lượng. Nhưng làm sao tôi thanh thoát, lãng tử được như Jack giữa những hấp lực của cổ phiếu và bạc vàng. Tôi không có can đảm chọn cuộc sống nhẹ nhàng như Jack được, bởi tôi quen được bọc lót và ra lệnh rồi. Điều tôi cố gắng làm được cuối cùng để nghĩ mình cũng xứng đáng là một con người là, làm như không thấy nàng ngồi trên sàn tàu.

Còi tàu cập bến vang lên. Những người từ cõi chết trở về. Rất nhiều hoa và nước mắt đang chờ đón chúng tôi. Tôi là người bước xuống bến đầu tiên, thật tình, lúc này tôi không quan tâm đến sự sống và cái chết nữa. Tôi muốn uống thuốc quên, để quên Titanic, quên nàng Rose xinh đẹp và kiêu hãnh, cơn ác mộng của đời tôi.

Trên mớ thủy tinh rã rời vỡ vụn xưa kia...

Chẳng biết cách nào mà anh lại chui vào được phây em. Rồi chui ra không để lại dấu vết. Mà không, để lại hay không để lại gì, em không quan tâm. Chuyện này bình thường mà. Tại thấy bình thường nên em không thích tìm hiểu chuyện chui ra chui vào mà không cần chìa khóa hoặc được hay chưa được sự đồng ý của chủ nhân. Không sao cả. Em muốn nói với anh thêm lần nữa, là không sao cả. Mời anh tự nhiên nhân danh nhiều *nickname* để sẽ sàng như một người xa lạ, bên em.

Em thay đổi à. Ừ, thay đổi nhiều lắm. Đời hoa thơm cỏ lạ nhiều quá và bọn sói giả bà ngoại cũng không ít nên em đã thay đổi nhiều. Anh chờ gì ở em? Sự trinh bạch và huyền thoại mắt búp bê ngày xưa làm gì còn. Em vẫn thường xuyên nuối tiếc, ngược dòng thời gian tìm về dấu xưa, nhưng chính em cũng không còn nhận ra mình được nữa, thì làm sao anh tìm lại được em, mùa thu cũ của bao nhiêu năm về trước?

Người ta đã dạy em, chính anh cũng dạy em bài nhập môn để đổi màu và đau rát với tình yêu. Tờ giấy trắng em ngày xưa trong trắng đến không ngờ. Tình yêu. Cốc cốc mở cửa bước

vào. Ngoại ơi sao tai ngoại dài thế. Tai ngoại dài để nghe con nói cho rõ. Ngoại ơi sao giọng ngoại ồm ồm thế. Giọng ngoại ồm ồm để hát hay mà ru con ngủ cho mau. Ngoại ơi sao răng ngoại sắc thế. Răng ngoại sắc để ăn thịt con cho giòn. Cũng may mà em thoát được. Cái cú vấp va vào chân tủ nhà ngoại đau điếng ấy đã theo em suốt cuộc đời. Vết bầm vẫn không tan. Càng ngày càng đau, tím rịm hanh hao.

Nhưng đôi khi, trong buổi chiều tà, bên bờ sông những khi anh ngồi lau nước mắt cho em ngồi khóc, em còn thấy anh một thiên thần xưa kia. Cái ngày mình mới quen nhau những khi túi rỗng. Thô mộc nhưng ngọt ngào lóng lánh khi không có sự can thiệp dã man của bạc vàng nhà cao cửa rộng. Hồn nhiên chân thành khi anh chưa biết xòe tay ra tính ngày tính tháng tính những sĩ diện trên trời thương tổn trắng trong em. Không sao cả, em tha thứ cho anh tự rất lâu rồi. Sông vẫn dạt dào nhân chứng cho nụ hôn đầu. Gió vẫn mơn man tóc em ngạt ngào thơm buổi hồng hoang ta tựa vào nhau nghe sóng hát.

Bước trên mớ thủy tinh rã rời vỡ vụn, cô bé khăn đỏ ngày xưa bỗng từ từ hóa sói. Một con sói đỏ còn nhân tính đi tìm lương thiện cho chính mình trong tình yêu. Từ chương đầu anh thiên thần đến những sứ giả sau nhập nhằng giả thật. Một tình yêu hoang sơ như cỏ, thơm thơm như rơm sau cánh đồng gặt buổi chiều không còn thấy nữa. Yêu chỉ cho mà không cần nhận, bất chấp bạc tiền bất chấp những khoe mẽ, se sua không còn có nữa. Nó cổ tích. Nó biền biệt. Nó xa xôi. Ôi những ngôi sao hy vọng đời đời không bao giờ với tới. Sói đỏ chết vợi vời trong mớ thực dụng của tình yêu. Sói đỏ ngắc ngoải một mình trong những giá trị bị dẫm đạp bởi hằng hà những sứ giả nhân danh tình yêu.

Anh hỏi em có còn kịp không. Khi ta nhìn nhau, có thể còn một chút gì váng vất của ngày xưa. Còn lại thì mọi thứ hóa thân hết rồi. Em không còn đủ trong trắng để êm đềm tay trong tay anh bên bờ sông cũ. Em không còn đủ ngây thơ để nghĩ rằng ta sẽ chết vì nhau khi phải sống xa nhau. Em không còn đủ kiên nhẫn và bao la để ngồi hàng giờ nghe anh rề rà kể chuyện vợ con sau khi gia đình anh tan đàn sẻ nghé. Người đàn ông xa lạ là anh bây giờ hơi thở sặc mùi khói thuốc. Người đàn ông xa lạ là anh bây giờ không dám nhìn thẳng mắt em. Xưa chẳng còn gì. Thôi ta buông nhau ra trắng mộng thiên đường.

Nhưng anh và em vẫn còn một chân trời, nơi không bao giờ có thật. Nơi em có anh còn anh là chàng trai phiêu lãng tuổi hai mươi xoãi cánh chim trời không biết mỏi. Nơi em có anh còn anh nụ cười rạng ngời thần thánh xua đi những âu lo sau ngày hai ta cơm áo gạo tiền mệt mỏi. Mà anh cũng luôn nhớ về em khi chùn chân mỏi gối đúng không. Chứng tỏ là em cũng chưa bao giờ mất đi trong anh, như hồn phách tinh anh của một con người lãng đãng trên cõi dương gian này. Thôi thì, không sao cả. Anh cứ tiếp tục trôi đi, chắc chắn sẽ có một bến bờ nào đó cho anh dừng lại. Nhưng đừng quay lại em. Bởi em bỗng thích tiếp tục tổn thương một mình trên mớ thủy tinh rã rời vỡ vụn xưa kia...

Khắc nghiệt

Chị hay lắm, lãng mạn, đa tình mà nói cái chi cũng đúng. Chị sống thật như con người lãng mạn, đa tình của chị, không cần che đậy chi hết. Chị bảo hắn không phải ác, nhưng mà khắc nghiệt lắm em. Từ khắc nghiệt nhấn mạnh, như vừa *bold* vừa gạch dưới. Khắc nghiệt như thế nào thì chị đã về bên kia thế giới, em ở lại thấm thía một mình. Một sự chuyển giao kỳ lạ? Không phải, chỉ một mình em thôi, chị.

Không sao cả, khắc nghiệt đến hết đời cũng được, như Nam, Bắc Hàn nhấn nhá hòa bình nhưng bên nào cũng nuôi dưỡng chiến tranh như nuôi dưỡng tình yêu để giữ cái tôi của mình. Mình leo lên đỉnh đồi coi người ta khắc nghiệt, coi người ta bất cần. Để tha thứ và khoan dung. Không sao cả, vì mình đã thấy được gót chân của Achille. Người ta đã cười như trẻ con, đã vui như trẻ con... những lúc được cười được vui bên mình. Biết mà, khắc nghiệt giả vờ, mà có khi cũng chẳng biết người ta biết mình giả vờ khắc nghiệt. Không sao cả, cứ tiếp tục khắc nghiệt đi, khắc nghiệt đến hết đời cũng được.

Như cuộc đời đã mặc định rằng, anh phải khắc nghiệt với em.

Nhưng mà em cũng thích thế. Bây giờ mà ta ngọt ngào với nhau thì vô duyên muốn chết. Cứ khắc nghiệt với nhau như

thế mới còn con đường phía trước, như người ta nghển cổ trông về tương lai vậy. Chứ mà anh mềm ra, lại gọi điện cho em, lại đưa đón và đi ăn với nhau như ngày xưa thì thành ra sân khấu kéo màn, hết vui. Đẹp chứ, loại trừ sự khắc nghiệt, chúng mình đã có với nhau nhiều điều tốt đẹp. Và còn có sự tin yêu, ngưỡng mộ nhau nữa, đúng không. Nhưng tiếc là sự tin yêu, ngưỡng mộ đó đã chết như mùa thu chết. Bởi vì anh khắc nghiệt.

Nhưng thú vị một điều là những gì giữa em và anh đều có ngưỡng, nên trong em nó cứ đẹp hoài. Có không chuyện ngày xưa? Có chứ. Anh đi chín bước, còn bước cuối cùng thì quay lui (và âm mưu khắc nghiệt) khi em bắt đầu dợm bước thứ nhất về phía anh. Không sao cả, đời vui như tiểu thuyết. Em biết rằng, trong cuộc đời này, anh có thể có nhiều bóng hồng, nhưng anh chưa yêu ai bằng yêu em. Và cũng chưa ghét ai như ghét em. Không sao cả, cứ khắc nghiệt đi, cứ ghét đi, đó là món quà thượng để ban tặng cho em giữa những bao la chiều chuộng, yêu thương, dịu dàng...

Thượng đế công bằng chứ nhỉ, cả với em, và với anh.

Đoản khúc tình yêu ngốc nghếch

Khi tôi viết chương tình yêu ngốc nghếch này hầu bạn, thì tình yêu đối với tôi chẳng còn gì mới mẻ nữa. Nghĩ lại chỉ thấy buồn cười, thậm chí bao dung và thứ tha cho chính mình. Bởi mà ngày xưa ấy, tôi hay bạn, hay bất cứ cô gái nào không ngốc nghếch như tôi ngày xưa ấy thì cuộc đời đâu có quanh co, đâu có trái đắng, và tôi cũng chẳng bao giờ được là tôi nữa. Phải ngốc nghếch như thế, phải ngu ngu như thế, mới có lý do được yêu, và có lý do được tha thứ.

Đi coi phim

Thời con gái tôi, những năm thuộc về thập niên 1980-1990 ấy, đi coi phim với con trai là một điều gì ghê gớm lắm, là ẩn ý chấp nhận "người ta" rồi. Còn không thì không nên, sợ con trai ôm, hôn và nắm tay trong bóng tối của rạp phim. Sợ những điều này cũng phải, bởi thời chúng tôi học cấp ba không được dạy về giới tính, nói về giới tính như là một điều cấm kỵ trong trường học, thậm chí tôi, học lớp mười hai rồi, mà không biết em bé từ đâu ra. Chỗ con trai ngồi còn nóng, không dám ngồi chồng lên, sợ... có bầu!

Câu chuyện đi coi phim của tôi xảy ra vào năm nhất đại học. Anh lớn hơn tôi mười tuổi, hiền lành, chơn chất. Người

coi vậy mà yêu mãnh liệt. Một lần anh bị gai hàng rào cào rướm máu, phải đi chích ngừa uốn ván. Chỉ vì tội chui rào công viên hái trộm mười chín hoa hồng tặng tôi nhân sinh nhật lần thứ mười chín. Bảo sao không mua mà đi trộm. Anh bảo thế mới... diễm tình (!). Và diễm tình hơn nữa là ôm bó hồng ướt lướt thướt nước đến đứng trước cổng nhà tôi trong cơn mưa thật lớn mà gọi hoài tôi chẳng ra.

Anh đến ký túc xá bảo, có tám vé xem phim, anh mời em và các bạn đi coi cho vui (biết chắc, mời một mình tôi không đi). Tôi hồn nhiên như sáo, hồi đó không có facebook nên không *inbox* được, thế là mời chuyền nhau, tôi thông báo cho đám bạn sáu đứa của mình. Đứa nào cũng ăn mặc đẹp và hí hửng kéo nhau đến rạp. Chèo kéo thế nào lại ra tám đứa. Tôi với anh là tròn chục. Hai vé cuối cùng anh lóng ngóng trong tay, hỏi, sao em. Tôi gật, thôi đưa hết cho chúng nó. Quầy vé kế bên, mà sao không nghĩ ra chuyện mua thêm hai vé. Ấy là nói tôi nghĩ, chứ anh thì chắc không còn hơi sức đâu mà nghĩ dùm cho con bé vô tình vô tâm vô tính như tôi. Bạn vô rạp hết rồi, anh kéo tôi đi uống nước mía. Chưa có ly nước mía nào vô duyên như ly nước mía chiều hôm ấy. Và tôi biết, ly nước mía của anh tràn vị đắng. Một lời xin lỗi thứ tha anh nhé, dẫu muộn màng.

Tối, thấy tôi nằm chèo queo trên chiếc giường tầng ọp ẹp, mấy đứa vừa xem phim về bằng những chiếc vé với cả tâm tình của anh còn bảo, ghê nha, hai thằng bây lừa tụi tao vô coi phim để xé lẻ hen...

Merry Christmas

Merry Christmas, T bảo Giáng sinh này mình đi chơi nha, xong anh về lại bên Ka. Thời đoản cuối của chiến trường Ka

cũng ác liệt lắm, nhiều lính trẻ ra đi, mà không biết có bình yên không, có được trở về không. Trẻ, tài hoa, hiền lành, chơn chất. Anh đến chơi nơi ký túc xá tôi thường ôm theo đàn guitare "móc" classic cho tôi nghe đã đời, xong đứng lên ôm đàn về. Hiền muốn chết, nhiều khi chán đàn, lại kể tôi nghe chuyện chiến trường. Anh viết thư tình yêu cho tôi, bên dưới ký tên là "quân y sĩ".

Mà không biết là tôi có yêu T hay không nữa. Chắc là không. Hay chưa gì đó. Bởi với anh, tôi luôn dành một tình cảm trong sáng dịu dàng, không nỡ thẳng thừng điều gì đó, vì luôn sợ anh đau. Sau này dày dạn kinh nghiệm yêu đương mới biết, chính điều sợ anh đau này sẽ làm anh đau hơn. Như T kể anh xử lý bàn tay đồng đội bị dập nát ở chiến trường. Muốn giữ tay cho bạn mà không có phương tiện, cứ băng bó và sát trùng ngày đêm. Để rồi bạn chết vì nhiễm trùng. T cứ ân hận mãi, sao không chặt phắt bàn tay ấy đi thì đâu đến nỗi, thà đau một lần còn hơn.

Merry Christmas. Tôi ừ, sẽ đi chơi với T vào đêm Giáng sinh. Nhà T có đạo, T bảo sẽ chở tôi đi vòng vòng ngắm phố, xong về nhà ăn *réveillon*. Tôi hiểu, cũng là cách để T giới thiệu với một lô xắc xông mấy bà chị cô bạn gái xinh xinh của mình. Nghĩ, cũng chẳng ngại ngần gì, bạn mà, mới bạn thôi mà. Thích đi chơi với người ta mà lại sợ điều tiếng, cứ như một cô công chúa trong tháp ngà. Tôi lại rủ thêm một cô bạn đi cùng. Tôi một xe đạp, T một xe đạp, cô bạn của mình lại không biết đi xe. Giống như phim. Sau khi được phân công chở cô bạn, T làu bàu vào tai tôi, vậy mà mất công anh hồi chiều rửa xe.

Giáng sinh Sài Gòn thì ai cũng biết. Cả thế giới đổ ra những con đường chật như nêm. Chỉ để mặc quần áo đẹp,

đi vòng vòng ăn kem, uống cà phê rồi về. Vậy mà đường đi không lọt. Cuối cùng chúng tôi lạc nhau. T đành chở cô bạn về nhà T, hy vọng cuối cùng tôi sẽ ghé qua. Mà tôi không ghé qua, đạp loanh quanh một hồi, mệt, đạp về ký túc xá, còn giận dỗi T để lạc mình. Tôi biết nhà T, nếu ghé qua một chút thì đã sao. Tôi e ảnh, làm giá tuốt trên trời. Hôm sau, cô bạn vào lớp bảo, T buồn quá chời, làm ổng bắt tao phải ăn luôn phần ngỗng quay và củ cải đỏ của mày. Ố ồ, đúng món ăn *réveillon* phương Tây luôn. Cô bạn bảo, mấy chị nói T chuẩn bị tiệc kỹ để đón mày, đúng "gout" *Merry Christmas*. Tôi hỏi, rồi mày ăn có ngon không. Gái bảo, ngon chứ. Ví mà sau tiệc *réveillon* ấy, cô bạn tôi và T bỗng thành cái gì với nhau ấy thì đã thành phim rồi. Đàng này không, hai hôm sau T trở lại chiến trường Ka. Giận, không thèm ghé qua từ biệt. Hai tuần sau, một cánh thư bay về, vẫn những lời yêu thương không đổi.

Bây giờ, cả hai đều có cuộc sống riêng, gặp nhau cũng vui. Nhưng tôi vẫn ngùi ngùi về cái nỗi ân hận xưa kia, mà dường như chưa bao giờ tôi xin lỗi T về điều đó. Con gái được yêu, con gái đẹp... dường như luôn cho mình đặc ân được quyền chảnh chọe. Cũng may là từ chiến trường Ka, T nguyên vẹn trở về, nếu không thì tôi lại *double* ân hận. Chắc chắn là bạn sẽ hỏi, rồi hai đứa có là cái gì với nhau không. Sau những lá thư bay về từ Ka, T bặt tin cả năm trời, tôi bị cuốn đi với những mùa thi và các mối quan hệ mới. Bởi thật ra, tình cảm tôi dành cho T trước ngày T trở lại Ka cũng mới chỉ là trái nho xanh. Không có nắng, lửa, mặt trời... làm sao nho chín. Giờ nghĩ lại, thấy T cũng dễ thương, yêu cũng được. Mà khi ấy, tôi luôn luôn là con bé dại khờ nông nổi ham vui. Thôi nhé T, mình hẹn kiếp sau.

Ngưỡng mộ nhau làm gì?

Cô bạn X gọi cho mình, K muốn gặp bồ, ổng ngưỡng mộ bồ sau cái bận thuyết trình ấy. Ừ, lâu quá không gặp X, mình cũng muốn gặp X cho vui.

K chuẩn bị một nhà hàng khá *style*. Thật ra, X cũng kể mình nghe nhiều về K rồi, gặp lần đầu vậy, mà đã biết nhau hiểu nhau khá nhiều. Trông K thật điệu nghệ, thật tươm tất, thật vui. K nói chuyện thân tình như hai đứa đã gặp nhau từ lâu lắm, có lẽ X cũng kể cho K nghe nhiều về mình. Để cuộc gặp gỡ thêm phần sinh động, K gọi thêm một ca sĩ nổi tiếng. Chị vừa hát hay vừa hài hước. Đang tới món thứ hai rôm rả thì "cái đuôi" Y gọi cho mình, em ở đâu. Mình tỉnh bơ, em đang ở... Anh đến được không. Mình nhìn X, được không. X bảo, bạn bồ hả, ừ, gọi đến cho thêm tay. Y đến thật. Tất cả đều nhận ra nhau, đồng nghiệp, cả tai tiếng và nổi tiếng, ai mà không biết ai.

K bắt đầu thay đổi khi có sự xuất hiện của Y. K chuyển từ uống bia sang uống rượu, uống liên miên. Y vẫn điềm tĩnh, có điều K mời uống bao nhiêu thì uống bấy nhiêu. K đã nói nhiều hơn, bắt đầu không thiện chí. Mình đá chân X, K sao vậy. X nhún vai, không hiểu. Chị ca sĩ thật thông minh và khéo léo làm vai trò hòa giải trung gian bằng cách hát liên tu bất tận. Sau khi K tu một ly rượu thì chị lại hát một bài, hát rất to. Hát kiểu tiếng hát át tiếng bom. X cũng bắt đầu lầm lì. Mình bảo, lỗi do tớ phải không. X lắc đầu, không phải, tại K kỳ cục! K kỳ cục, còn Y kỳ lạ. K làm kiểu gì, Y chỉ ngồi yên hút thuốc. Mình muốn kết thúc cuộc gặp ngay tức khắc. Không muốn mọi người khó xử. Đỉnh cao kết thúc là hai chai rượu không còn một giọt, K nằm xoài ra bàn, Y không say chút nào, đứng lên cáo từ ra về.

Đêm đó, mình với X ngủ với nhau. Bạn bè lâu ngày gặp lại chắc có nhiều điều để nói. Nhưng X chẳng nói gì. Mình bảo, thôi, cho tớ xin lỗi nếu làm bạn buồn. X bảo, bố chẳng có lỗi gì, chỉ bực mình, K mãnh liệt quá. Phải vậy không? Như vậy thì đúng là mình làm X buồn rồi. Người đàn ông say xỉn kia, đêm ngủ một giấc dài, mai tỉnh táo, lại chẳng nhớ mình đã gieo buồn cho ai.

Còn mình bao giờ chẳng ngốc. Nếu đừng gọi Y đến thì hay hơn.

Nhưng Y còn ngốc hơn. Nếu đừng gọi cho mình thì hay hơn.

Nhưng X mới là người ngốc nhất. Rõ ràng là một cuộc thử lửa quá tay!

Bao nhiêu năm qua rồi, hay là bốn đứa mình dời cuộc nhậu lại kiếp sau?

Mùa dã quỳ không anh và em

Dã quỳ lại vàng rực những triền đồi. Chú ngựa đi nước kiệu theo tiếng leng keng chiếc lục lạc tròn đeo nơi cổ. Cỏ hoa quấn quýt chân người, đôi giày ướt nước hôm xưa. Mây trắng rơi đụn phiêu bồng xuống mặt hồ xanh biêng biếc... Người thì xa lắc. Chúng mình trôi. Nắn nót nhau từng khung hình bên vách núi, dã quỳ xòe cánh loe xoe, trên tóc trên tay em ngạt ngào hương đất. Chao nghiêng một cánh nghiêng vàng, tha thiết mình tựa vào nhau, tình yêu thơm mùi gió.

Cái tướng bụi bờ anh trong ráng chiều rực rỡ. Em trau chuốt những tia cười lấp lánh ánh trần gian. Tóc dài không gương không lược, lãng tử mê mải giọt đàn tung tẩy dã quỳ khe đá xôn xao. Mặt trời lăn xuống hồ, hạnh phúc vỡ tan. Tay anh tay em sóng đôi màu ly biệt, giọt nắng cuộn tròn ấn ức thiên thu. Mắt anh mắt em màu không gian biêng biếc. Môi anh môi em thưa vắng những nồng nàn. Ta tiễn biệt nhau rồi, giọt sương mồ côi buồn, cành lá cũng thôi xanh.

Thôi đừng dã quỳ, đừng vàng rực xôn xao, đừng năm cùng tháng tận. Hoa nhạt nhòa sáng tối em mớ len bùng nhùng, nào khăn, nào phông áo cổ cao buồn hấp hối. Tóc thì thôi

chải bằng tay, những ngón tay vô dụng buồn, rấm rứt buổi tàn đông. Khói thuốc lãng đãng mơ hồ sáng trưa chiều anh một mình miên man thở. Con thiên nga lặng lờ xao xác một bờ thông. Đà Lạt mùa này không gió. Chỉ nắng. Nắng vàng ruộm ngày cuối thu dài mê miết, mà lạnh giá tầng không, thăm thẳm bóng mây trời...

Mục lục

Phần 2

BÊN HÀNG GIẬU THƯA

Phần 3
KÝ ỨC CÓ MÀU GÌ

Phần 4
THẤU TẬN CÙNG BIỂN BIẾC

Phần 5
MỖI NGÀY INBOX

SÀI GÒN INBOX

Tập Tùy bút

Thật ra tàu Titanic đã đắm trong tôi khi tôi biết có Jack trên tàu. Tôi biết thật sự mất Rose và không bao giờ cứu vãn nổi mỗi lần Jack xuất hiện trước nàng. Ôi, tình yêu mê đắm và tự nguyện. Tôi ước ao cái sức trẻ và sự phiêu diêu tràn trề của Jack. Tôi thèm khát sự thông minh hoạt bát và cách hành xử rất tự nhiên, bình đẳng của Jack trước mọi người...

Trích *Tôi lẻ loi quý tộc trong tình yêu*

Thôi đừng dã quỳ, đừng vàng rực xôn xao, đừng năm cùng tháng tận. Hoa nhạt nhòa sáng tối em mớ len bùng nhùng, nào khăn, nào phông áo cổ cao buồn hấp hối. Tóc thì thôi chải bằng tay, những ngón tay vô dụng buồn, rấm rứt buổi tàn đông. Khói thuốc lãng đãng mơ hồ sáng trưa chiều anh một mình miên man thở. Con thiên nga lặng lờ xao xác một bờ thông. Đà Lạt mùa này không gió. Chỉ nắng. Nắng vàng ruộm ngày cuối thu dài mê miết, mà lạnh giá tầng không, thăm thẳm bóng mây trời...

Trích *Mùa dã quỳ không anh và em*

